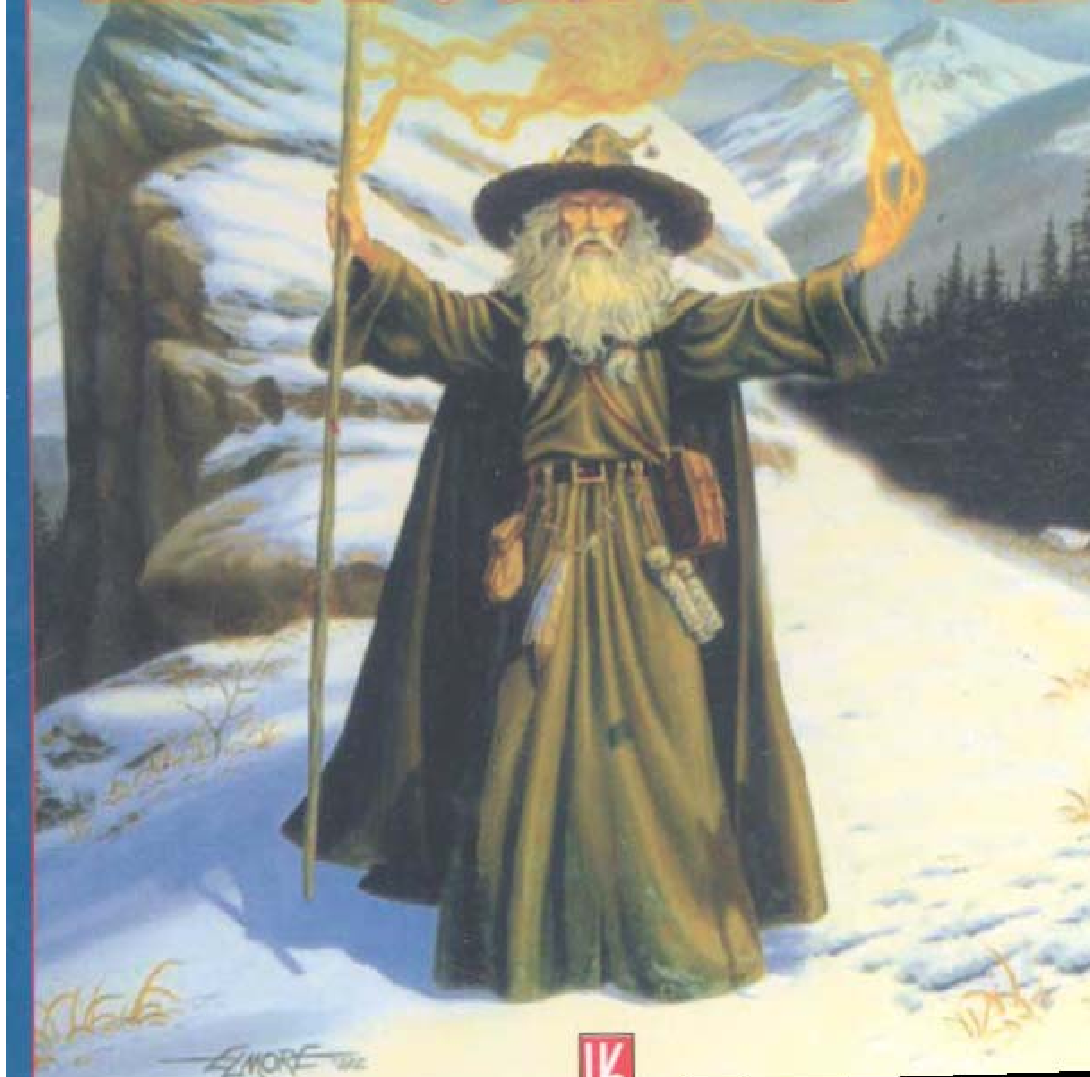
L.I. LAGIN

Ông già Khốttabút



ÔNG GIÀ KHÔTTABƯT



Dịch từ nguyên bản tiếng Nga:

L.I. Lagin

STARIK KHOTTABYTSH

Kiev "VESELKA" 1988

L.I.LAGIN

ÔNG GIÀ KHÔTTABƯT

NGUYỄN TRƯỜNG TÂN
dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
HÀ NỘI - 2005

Chuyện kể vui nhộn của nhà văn Nga Xôviết L.I.Laghin (1903-1979) về những cuộc phiêu lưu của một ông thần từ xứ sở cổ tích lạc vào cuộc sống của một thành phố hiện đại; về tình bạn giữa ông già Khôttabưt với cậu bé Vônca mà ông không thể làm vừa lòng bằng phép thuật của mình, bởi lẽ quan niệm của ông về cuộc sống và hạnh phúc không có gì phù hợp với cách nhìn nhận của cậu học sinh này.

LỜI TÁC GIẢ

Trong tác phẩm "Nghìn lẻ một đêm" có "Chuyện người đánh cá". *Khi kéo lưới từ dưới biển lên, người đánh cá nọ thấy trong lưới có một cái bình bằng đồng, trong đó có một ông thần hùng mạnh. Ông thần này bị giam cầm trong bình ấy gần hai nghìn năm. Ông đã thề sẽ đem lại hạnh phúc cho ai giải thoát mình. Làm cho người đó trở nên giàu có, mở cửa tất cả các kho báu trên trái đất, cho người đó trở thành một quốc vương hùng mạnh, hơn thế nữa, còn thực hiện ba điều ước của người đó.*

Như trong truyện "Alátđin và cây đèn thần", *tưởng chừng một cây đèn cũ kỹ chẳng có gì đáng chú ý, một thứ đồ vứt đi, ấy thế mà chỉ cần miết ngón tay vào cây đèn là bỗng nhiên một ông thần từ đâu đó hiện ra và thoả mãn bất kỳ điều ước nào của người sở hữu nó, kể cả điều ước phi lý nhất. Các bạn muốn thưởng thức những đồ ăn, thức uống cực kỳ hiếm có ư ? Xin mời ! Các bạn muốn có những cái rương chất đầy vàng và đá quý ư ? Xin có ngay ! Các bạn muốn biến kẻ thù của các bạn thành dã thú hoặc bò sát ư ? Xin sẵn sàng !*

Hãy cứ để cho ông thần ấy tuỳ ý trao tặng vật cho chúa tể của mình, thì những cái rương chất đầy châu báu kia lại sẽ hiện ra tới tấp, và tất cả những cung điện nọ của quốc vương lại biến thành của riêng.

Theo ý niệm của các ông thần trong truyện cổ tích thần tiên và theo những ước muốn đã được thoả mãn của những người trong truyện, thì đó chính là niềm hạnh phúc trọn vẹn nhất của con người, một niềm hạnh phúc mà người ta chỉ có thể mơ ước mà thôi.

Hàng trăm và hàng trăm năm đã trôi qua kể từ khi những truyện cổ tích đó được kể lần đầu tiên, nhưng những quan niệm về hạnh phúc vẫn còn gắn bó lâu dài với những cái rương chất đầy vàng và kim cương, với quyền lực đối với người khác. Và cho đến tận ngày nay, nhiều người vẫn còn gắn quan niệm hạnh phúc với những thứ như vậy.

Ôi, những người đó vẫn còn mơ ước về một ông thần, cho dù bình thường nhất, từ truyện cổ tích để ông ta mang đến cho họ những cung điện và kho báu của mình ! Dĩ nhiên, họ nghĩ rằng bất cứ một ông thần nào bị giam cầm tới hai nghìn năm tất nhiên phải lạc hậu đôi chút so với cuộc sống. Và rất có thể cái cung điện mà ông ta trao tặng sẽ không có đầy đủ tiện nghi theo cách nhìn của người đã từng quen với những thành tựu kỹ thuật hiện đại. Bởi vì so với thời quốc vương Harun An Rasit, thì nền kiến trúc đã tiến bộ vượt bậc ! Đã xuất hiện những phòng tắm, những thang máy, những cửa sổ rộng lớn tràn đầy ánh sáng, hệ thống sưởi bằng hơi nước, ánh sáng đèn điện. .. Nhưng thôi được, cũng chẳng nên chê bai mà làm gì. Cứ mặc cho ông thần ấy tặng những cung điện

tuỳ theo ý thích của ông ta. Chỉ cần có những cái rương chất đầy vàng và kim cương là tuyệt rồi, còn mọi thứ khác rồi ắt sẽ có thôi: nào là sự tôn kính, nào là quyền lực, nào là những món ăn ngon, nào là cuộc sống sung sướng, nhàn hạ giống như một kẻ vương giả, coi khinh tất cả những ai sống bằng những thành quả lao động của mình...

Thế nhưng sẽ ra sao nếu ông thần như vậy bỗng nhiên rơi vào đất nước Liên Xô, nơi có những quan niệm hoàn toàn khác về hạnh phúc và chính nghĩa, nơi quyền lực của kẻ giàu có đã bị xoá bỏ từ lâu, và nơi chỉ có lao động lương thiện mới mang lại cho con người hạnh phúc, sự kính trọng và vinh quang ?

Tôi cố hình dung chuyện gì có thể xảy ra nếu một chú bé Liên Xô bình thường nhất (ở đất nước xã hội chủ nghĩa hạnh phúc này có hàng triệu chú bé như thế) giải thoát được một ông thần khỏi cái bình đã giam cầm ông ta.

Và bỗng nhiên, các bạn thử tưởng tượng xem, tôi biết được rằng chú bé Vônca Côxtưncôp, trước kia ở cùng với tôi tại ngõ Ba Ao, nhưng chú bé Vônca Côxtưncôp ấy đã lặn giỏi nhất ở trại hè năm ngoái... Nhưng tốt hơn hết, các bạn hãy để cho tôi kể lại mọi chuyện theo thứ tự.

I. BUỔI SÁNG KHÁC THƯỜNG

Bảy giờ ba mươi phút sáng, một tia nắng tinh nghịch xuyên qua cái lỗ nhỏ xíu ở bức rèm cửa và rọi vào đúng mũi cậu học sinh lớp sáu Vônca Côxtưncôp.

Vônca hắt xì hơi và thức dậy.

Đúng lúc ấy, từ phòng bên cạnh vọng đến tiếng nói của mẹ:

- Đừng vội, anh Aliôsa. Cứ để cho cu tí ngủ thêm chút nữa. Hôm nay, nó phải đi thi đấy.

Vônca nhăn mặt.

Đến bao giờ mẹ mới thôi gọi là "cu tí" đây !

- Em nói vớ vẩn gì thế ? - Bố đáp lại ở bên kia bức tường ngăn. - Chàng trai của chúng ta đã sắp mười ba tuổi rồi. Cứ để cho con nó dậy và giúp thu xếp đồ đạc... Con nó sắp mọc râu đến nơi rồi mà em vẫn cứ gọi: cu tí, cu tí...

Thu xếp đồ đạc ! Làm sao Vônca lại có thể quên bẵng mất chuyện đó !

Vônca liền tung chăn và vội vã mặc quần dài. Làm sao lại có thể quên được ! Một cái ngày như thế mà lại quên !

Hôm nay, gia đình Côxtưncôp dọn đến căn nhà mới ở một ngôi nhà năm tầng mới xây. Ngay từ tối hôm qua, gần như tất cả đồ đạc đã được đóng gói. Mẹ và bà đã xếp bát đĩa vào cái chậu tắm mà xưa kia họ đã từng tắm cho bé Vônca. Còn bố, sau khi xắn tay áo và ngậm đầy một mồm đinh như ông thợ giầy, đã đóng chặt những thùng đựng sách. Sau đó, cả nhà bàn xem nên chất đồ đạc ở đâu để sáng mai đưa ra xe cho tiện. Rồi mọi người uống trà theo kiểu dã chiến, bên chiếc bàn không trải khăn. Cuối cùng, họ quyết định đến đêm sẽ nghĩ ra kế và đi ngủ.

Nói tóm lại, không tài nào hiểu nổi làm sao Vônca lại có thể quên được chuyện sáng hôm nay sẽ dọn đến căn nhà mới...

Chưa kịp uống xong nước trà thì các bác công nhân khuân vác đã bước huỳnh huỵch vào. Việc đầu tiên là họ mở toang cả hai cánh cửa và hỏi với giọng oang oang:

- Có thể bắt đầu được chưa ?

- Xin cứ việc ! - Mẹ và bà cùng trả lời một lúc có vẻ bận rộn.

Vônca trịnh trọng mang cái gối dài và cái tựa lưng ở đi văng ra chiếc xe tải ba tấn có mui đang đậu ở ngoài đường.

- Nhà cậu dọn đi à ? - Một chú bé hàng xóm hỏi Vônca.

- Dọn đi ! - Vônca khinh khỉnh trả lời, làm ra vẻ như tuần nào cậu cũng dọn nhà, và đối với cậu chuyện đó chả có gì là lạ cả.

Bác quét sân Xtêpanưt bước đến gần, trầm ngâm vấn điếu thuốc và bác bỗng bắt chuyện nghiêm chỉnh với Vônca như một người ngang hàng. Cậu bé hơi choáng váng vì kiêu hãnh và sung sướng. Cậu lấy can đảm và mời bác Xtêpanưt đến thăm nhà mới của mình. Bác quét sân nói: "Bác rất lấy làm vui lòng". Nói tóm lại, cuộc nói chuyện nghiêm chỉnh và tốt đẹp giữa hai người đàn ông đang tiếp diễn, thì từ trong căn nhà bỗng vang lên tiếng gọi của mẹ:

- Vônca ! Vônca !... Thằng cu tí khốn khổ ấy đã biến đâu mất rồi ?

Vônca chạy vội vào căn nhà trống rỗng, nom có vẻ rộng rãi một cách lạ thường, trong đó vãng vãi đầy những mảnh báo cũ và những chai đựng thuốc trống không.

- Có thế chứ ! - Mẹ nói. - Con mang cái bể nuôi cá trứ danh của con đi và trèo ngay lên xe. Con sẽ ngồi ở chiếc đi văng trên ấy và ôm lấy cái bể. Chẳng còn chỗ nào mà để cái bể ấy cả. Nhưng coi chừng, đừng để nước sánh ra đi văng đấy nhé !

Chẳng hiểu tại sao bố mẹ lại cứ cáu kỉnh lên như thế lúc dọn đến nhà mới.

II. CÁI BÌNH BÍ ẨN

Cuối cùng, Vônca đã thu xếp được một chỗ ngồi tàm tạm.

Bóng tối lờ mờ mát mẻ và bí ẩn bao trùm trong xe. Nếu nheo mắt lại, có thể tưởng tượng bạn không phải đang đi dọc ngõ Ba Ao, nơi bạn đã sống cả đời mình, mà đang đi ở một nơi nào đó tại vùng Xibêri mênh mông xa lắc, nơi bạn phải chiến đấu khốc liệt với thiên nhiên để xây dựng một nhà máy mới khổng lồ của nền công nghiệp Xô viết. Và dĩ nhiên, Vônca Côxtưncôp sẽ đứng ở hàng đầu những người xuất sắc trên công trường ấy. Cậu là người đầu tiên nhảy xuống xe khi đoàn xe tải đến nơi đã định. Cậu là người đầu tiên dựng lều bạt của mình và nhường ngay cái lều ấy cho những người bị ốm dọc đường, còn cậu thì vừa nói đùa với các bạn cùng công trường, vừa ngồi sưởi bên đống lửa mà chính cậu đã nhóm một cách nhanh nhẹn và khéo léo. Còn lúc giữa những cơn băng giá dữ dội hoặc những trận bão tuyết điên cuồng, một

người nào đó định giảm bớt tốc độ lao động thì người ta sẽ nói ngay với anh ta: "Đồng chí thật đáng xấu hổ ! Hãy noi gương đội lao động kiểu mẫu của Vônca Côxtưncôp..."

Đằng sau chiếc đi văng nhỏ lên cái bàn ăn chổng ngược bốn chân, cái bàn bỗng trở nên hết sức lý thú và khác thường. Bên trong cái bàn, là chiếc xô chất đủ thứ chai lọ kêu loảng xoảng. Chiếc giường mạ kền ánh lên lờ mờ ở bên thành thùng xe. Cái thùng tô nô cũ kỹ mà bà vẫn thường dùng để muối dưa bắp cải vào mùa đông bỗng có cái vẻ bí ẩn và nghiêm trang đến nỗi Vônca chẳng hề ngạc nhiên tí nào, nếu cậu biết rằng chính triết gia cổ Hy Lạp là Điôgien xưa kia đã từng ở trong một cái thùng như vậy.

Những tia nắng mỏng manh xuyên qua các lỗ thủng nhỏ xíu ở thành xe làm bằng vải bạt. Vônca ghé mắt nhìn qua một cái lỗ thủng ấy. Trước mắt cậu vùn vụt chạy qua như trên màn ảnh ở rạp chiếu bóng những đường phố vui vẻ và ồn ào; những ngõ hẻm yên tĩnh và râm mát; những quảng trường rộng lớn, trên đó người ta xếp hàng hai đi tứ phía. Tiếp theo người đi bộ là những cửa hiệu với các tủ kính lớn sáng loáng chứa đầy hàng hoá, ở đó là những người bán và những người mua có vẻ mặt băn khoăn; là những trường học và những sân trường đã thấy nhiều bóng áo trắng và khăn quàng đỏ của các học sinh nôn nóng, thường

đến trường rất sớm trong ngày thi; là những nhà hát, những câu lạc bộ, những nhà máy, những toà nhà đồ sộ tươi màu gạch đỏ đang xây dựng, được ngăn cách với người qua đường bằng những hàng rào ván ghép cao, và bằng những vỉa hè lát gỗ hẹp.

Thế rồi chiếc xe tải của Vônca từ từ đi ngang qua rạp xiếc, một toà nhà sang trọng không cao lắm, có mái vòm hình tròn màu gạch. Trên tường rạp xiếc bây giờ không có những tấm bảng quảng cáo hấp dẫn với hình các con sư tử màu vàng tươi và các cô gái đẹp đứng duyên dáng một chân trên lưng những con ngựa rất đẹp. Trong dịp hè, đoàn xiếc chuyển đến Công viên văn hoá để nghỉ ngơi và biểu diễn trong một nhà bạt khổng lồ. Cạnh rạp xiếc bỏ trống không xa, chiếc xe tải vượt qua một xe buýt màu xanh da trời chở khách tham quan. Ba chục em nhỏ xếp hàng hai, nắm tay nhau đi trên vỉa hè và dõng dạc hát đồng ca, giọng lanh lảnh nhưng chẳng đều: "Chúng ta đâu cần bờ biển Thổ Nhĩ Kỳ !..." Có lẽ đây là các em ở vườn trẻ đang dạo chơi trên đại lộ... Trước mắt Vônca lại hiện ra những trường học, hiệu bánh mì, cửa hàng, câu lạc bộ, những nhà máy, rạp phim, thư viện, và những khu nhà mới...

Nhưng rồi chiếc xe tải đã xịt khói và thở phì phò mệt mỏi, rồi đỗ lại trước cổng khu nhà mới của Vônca. Mấy bác công nhân khuân vác khéo léo chuyển đồ đạc vào nhà rồi lên xe đi.

Sau khi đã vất vả mở xong những thùng đựng các thứ đồ cần thiết nhất, bố nói:

- Những thứ còn lại, chúng ta sẽ xếp đặt nốt khi đi làm về.

Và bố đi đến nhà máy.

Mẹ cùng với bà bắt đầu lấy nồi niêu bát đĩa ra, còn Vônca thì quyết định chạy ra sông một lát. Đúng là bố đã cấm Vônca không được ra sông tắm khi không có bố đi cùng, vì sông ở đây rất sâu, nhưng Vônca đã nhanh chóng tìm được cách bào chữa cho mình: "Mình cần phải đi tắm để cho đầu óc được minh mẫn. Làm sao mình lại có thể đi thi với cái đầu không minh mẫn được !"

Thật là lạ, bao giờ Vônca cũng nghĩ ra được cách bào chữa khi cu cậu định làm những việc bị ngăn cấm !...

Có một con sông ở gần nhà quả là hết sức tiện lợi. Vônca nói với mẹ rằng cậu đi ra bờ sông để học bài địa lý. Và quả thực, cậu đã định lật các trang sách giáo khoa chừng mười phút. Nhưng lúc chạy đến bờ sông, không chậm một phút, Vônca đã cởi quần áo và lao xuống nước. Trên bờ không có một bóng người. Điều này vừa hay lại vừa dở. Hay là vì chẳng ai có thể ngăn cản Vônca tha hồ vùng vẫy. Dở là vì không ai có dịp nhìn thấy cậu bơi đẹp, nhẹ nhàng ra sao và đặc biệt cậu lặn giỏi như thế nào.

Vônca bơi và lặn cho tới mệt lử. Bấy giờ, cậu quyết định rằng thế là đủ, nên đã trèo hẳn lên bờ



rồi, nhưng cậu lại nghĩ lại và cuối cùng lại lặn một lần nữa, xuống chỗ nước trong veo mát rượi, ánh nắng ban trưa rực rỡ xuyên tới tận đáy.

Đúng vào lúc Vônca đã tính ngoi lên mặt nước, tay cậu bỗng chạm phải một vật gì đó thuôn thuôn ở dưới đáy sông. Vônca vớ luôn vật ấy và ngoi lên ở ngay cạnh bờ. Trong tay cậu là một cái bình gốm phủ rêu nhầy nhụa, hình thù trông rất lạ. Có lẽ Vônca đã mò được một cái bình cổ. Miệng bình được trám chặt bằng một lớp nhựa màu xanh lá cây, trên đó có đóng một cái gì trông tựa như dấu ấn.

Vônca ước tính trọng lượng của bình, thấy bình khá nặng, và cậu đứng ngây người. Một kho báu ! Một kho báu chứa những vật cổ xưa có ý nghĩa lớn lao về mặt khoa học !... Tuyệt quá !

Mặc vội quần áo, Vônca lao nhanh về nhà để mở bình ra ở một cái xó vắng vẻ.

Trên đường chạy về nhà, trong đầu Vônca đã kịp hình thành một cái tin sáng mai nhất định sẽ xuất hiện trên tất cả các báo. Thậm chí, cậu còn nghĩ cho cái tin đó một đầu đề: "Một thiếu niên giúp ích cho khoa học". *"Hôm qua, đội viên Vônca Côxtưncôp đã đến đồn công an N, và trao cho người trực ban một kho báu gồm những vật hiếm cổ xưa bằng vàng, mà em đã tìm thấy ở một chỗ rất sâu dưới đáy sông. Kho báu đã được các đồng chí công an chuyển cho Viện bảo tàng Lịch sử. Theo những nguồn tin đáng tin cậy, Côxtưncôp Vlađimir là một tay lặn tài ba".*

Len qua nhà bếp, nơi mẹ đang chuẩn bị bữa ăn trưa, Vônca lao vào phòng nhanh đến nỗi suýt nữa thì gẫy cả chân: cậu vấp phải cây đèn chùm chưa kịp treo lên. Đó là cây đèn chùm trứ danh của bà. Xưa kia, từ hồi trước cách mạng, ông nội quá cố đã tự tay sửa chiếc đèn dầu treo thành cây đèn chùm. Đó là vật kỷ niệm của ông mà bà không bao giờ rời xa. Vì treo nó ở phòng ăn không được đẹp lắm nên bố mới dự định treo nó ở chính cái phòng mà Vônca vừa lẻn vào. Một cái móc sắt to tướng đã được đóng trên trần để treo cây đèn chùm đó.

Vừa xoa chỗ đầu gối bị đau, Vônca vừa khoá trái cửa lại. Sau đó, cậu móc trong túi ra một con dao nhíp và run run hồi hộp, cậu cạy cái dấu ấn ở miệng bình.

Đúng lúc ấy, cả phòng bỗng mịt mù khói đen hăng hắc, rồi một cái gì đó tựa một vụ nổ không phát ra tiếng đã hất tung Vônca lên trần nhà và lưng quần của cậu bị mắc vào đúng cái móc đinh dùng để treo cây đèn chùm của bà nội.

III. ÔNG GIÀ KHÔTTABƯT

Trong lúc Vônca đang đu đưa trên cái móc, cố tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra, thì đám khói tan đi đôi chút và cậu bỗng phát hiện ra rằng ở trong phòng, ngoài cậu ra, còn có một người nữa. Đó là một ông già nhỏ nhắn, gầy nhom, nước da ngăm ngăm, râu dài đến tận thắt lưng, đầu đội khăn xếp rất đẹp, mặc chiếc áo dài dạ mỏng màu trắng trên áo thêu những đường chỉ bằng vàng, bằng bạc rất sang trọng và chiếc quần lụa ống rộng trắng tinh, đi đôi giày da dê thuộc màu hồng nhạt có mũi vểnh cao.

- Hắt xì ! - Ông già hắt hơi đến váng óc và phủ phục. - Xin chào, hỡi cậu thiếu niên đẹp trai và anh minh !

Vônca nheo mắt rồi lại mở mắt ra: không, ông già lạ lùng ấy quả thực không phải do Vônca tưởng tượng ra. Đấy, ông ta vẫn còn quỳ, vừa xoa xoa hai bàn tay gầy guộc, vừa trố cặp mắt thông minh và tinh nhanh, không phải của một người già, để nhìn



các thứ đồ đạc trong phòng của Vônca, dường như đấy là những thứ kỳ quan nào đó.

- Ông từ đâu đến vậy ? - Vônca thận trọng hỏi, cậu vẫn đu đưa chậm chạp ở tít trần nhà như một con lắc. - Ông... Ông ở nhóm văn nghệ nghiệp dư phải không ạ ?

- Ồ không, hỡi chúa tể trẻ tuổi của ta, - ông già trả lời một cách cầu kỳ, vẫn tiếp tục quỳ ở cái tư thế bất tiện và hắt hơi dữ dội, - ta không phải ở nước Văn Nghệ nghiệp dư mà ta chưa hề biết. Ta chui ra từ chính cái bình đáng nguyền rủa này.

Nói chưa dứt lời, ông già đã đứng phắt dậy, lao ngay đến cái bình đang nằm lăn lóc ở gần đó và vẫn bốc ra một làn khói nhỏ, rồi ông giận dữ, giẫm đạp nó cho đến lúc nó biến thành một lớp mảnh vụn phẳng lỳ. Sau đó, ông rứt một sợi râu kêu đánh tưng, ngắt sợi râu ấy ra, thế là từ những mảnh bình bùng lên một ngọn lửa xanh kỳ lạ. Chỉ trong khoảnh khắc, chỗ mảnh vụn đó đã cháy sạch, không để lại chút dấu vết nào.

Nhưng Vônca vẫn còn nghi ngờ.

- Cháu chưa tin rằng..., - cậu kéo dài giọng. - Cái bình bé thế kia, còn ông thì... khá lớn.

- Mày không tin hả, hỡi cái thằng đê tiện kia ?! - Ông già quát lên với vẻ hung dữ, nhưng liền tự chủ được, lại quỳ ngay xuống và đập trán xuống sàn nhà mạnh tới mức nước trong bể nuôi cá sóng sánh mạnh và những con cá nhỏ đang ngủ hoảng



sợ bơi tới bơi lui. - Xin hãy tha lỗi cho ta, hỡi vị cứu tinh trẻ tuổi của ta, nhưng ta vốn không quen để cho người khác nghi ngờ những điều ta nói... Hỡi cậu thiếu niên may mắn nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, cậu nên biết rằng ta chính là một vị thần hùng mạnh, tiếng tăm vang lừng khắp thế gian, có tên là Gatxan Apđurăcman ibơn Khôttap, tức là con trai của Khôttap.

Mọi chuyện lý thú đến nỗi Vônca thậm chí quên mất cả việc cậu đang bị treo ở cái móc đèn trên trần nhà.

- Ông thần à ?... Ông thần [1] - Cháu có cảm tưởng đó là một thứ nước giải khát có cồn của Mỹ ?...

- Ta không phải là nước giải khát, hỡi con người ham hiểu biết ! - Ông già lại như muốn làm rõ, lại như sực nhớ ra, rồi lại xoa tay - ta không phải là nước giải khát, mà là một vị thần hùng mạnh, không hề biết sợ là gì, và trên thế gian này không có một phép lạ nào mà ta không làm được. Như ta đã hân hạnh báo cho cậu biết, tên ta là Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, hay theo cậu là Gatxan Apđurăcman Khôttabưt. Hãy nói tên ta với bất cứ một vị thần nào mà cậu nhìn thấy trước tiên, cậu sẽ thấy họ bắt đầu run lên cầm cập và nước bọt trong mồm họ sẽ khô lại vì sợ hãi, - ông già vẫn huênh hoang nói tiếp. Ta đã gặp

---

[1] Trong tiếng Nga "Gin" vừa có nghĩa là thần vừa là tên một loại nước giải khát có cồn của Mỹ.

phải một chuyện kỳ lạ - hắt xì ! - chuyện này đáng ghi chép lại để răn dạy người đời. Ta, một ông thần bất hạnh - và em trai của ta là Ôma Iuxup con trai của Khôttap đã cưỡng lời vua Xulâyman, con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! Xulâyman liền sai tể tướng của mình là Axap con trai của Barakhia đến bắt anh em ta. Sau đó, Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! - Đã ra lệnh mang đến hai cái bình: một cái bằng đồng và một cái bằng gốm. Ta bị giam vào cái bình gốm, còn em ta là Ôma Khôttabôvich thì bị giam vào cái bình đồng. Xulâyman đã trám cả hai cái bình và đóng lên chỗ trám dấu ấn có khắc tên Đức Ala, cái tên vĩ đại nhất trong tất cả các tên. Sau đó, Xulâyman ra lệnh cho các vị thần mang anh em ta đi, và họ đã ném em ta xuống biển, còn ta thì bị ném xuống con sông mà cậu, hỡi vị cứu tinh may mắn của ta, - hắt xì, hắt xì ! - đã vớt ta lên. Cầu chúc cho cậu sống lâu muôn tuổi, hỡi... Hãy tha lỗi cho ta, ta sẽ hân hạnh biết bao nếu biết được tên cậu, hỡi cậu thiếu niên đáng yêu nhất !

- Tên cháu là Vônca, - nhân vật chính của chúng ta trả lời, và vẫn tiếp tục đu đưa chậm chạp trên trần nhà.

- Thế tên người cha hạnh phúc của cậu ? Cầu chúc cho ông được may mắn mãi mãi ! Hãy nói cho ta biết cái tên trìu mến nhất của ông, bởi vì ông - con người đã hiến cho thế gian một người nối dõi

rất đáng kính - thực sự xứng đáng với lòng yêu mến và lòng biết ơn to lớn.

- Tên bố cháu là Alêchxây. Còn tên thân mật nhất của bố cháu là Aliôsa, Aliôsenca...

- Hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, cậu thiếu niên ưu tú nhất, ngôi sao của lòng ta, cậu nên biết rằng: từ nay trở đi, ta sẽ thực hiện tất cả những gì cậu ra lệnh cho ta, bởi vì cậu đã cứu ta khỏi nơi giam cầm khủng khiếp... Hắt xì !...

- Tại sao ông lại hắt hơi luôn như thế ? - Vônca hỏi, như thể mọi thứ khác cậu đã biết hết cả rồi.

- Mấy nghìn năm bị giam cầm ở nơi ẩm ướt, trong cái bình lạnh lẽo nằm dưới nước sâu, không hề có ánh mặt trời ấm áp, đã làm cho ta, kẻ đày tớ không xứng đáng của cậu, mắc cái bệnh sổ mũi khốn kiếp này. Hắt xì !... Hắt xì !... Nhưng đó chỉ là chuyện hết sức vặt vãnh, không đáng được hưởng sự quan tâm vô cùng quý báu của cậu. Hãy sai khiến ta đi, hỡi ông chủ trẻ tuổi ! - Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap kết luận với vẻ sốt sắng, ngẩng đầu lên, nhưng vẫn tiếp tục quỳ.

- Trước hết, xin ông hãy đứng dậy cho, - Vônca nói.

- Lời nói của cậu là một đạo luật đối với ta ! - Ông già nhún nhường trả lời và đứng dậy. - Ta chờ đợi những sai khiến tiếp theo của cậu.

- Còn bây giờ, - Vônca rụt rè nói, - nếu việc này không làm phiền ông lắm thì... xin ông làm ơn... dĩ

nhiên, nếu việc này không làm phiền ông lắm... Nói tóm lại, cháu rất muốn ở dưới sàn nhà.

Ngay lúc đó, Vônca đã ở bên dưới, ngay cạnh ông già Khôttabưt, từ nay trở đi, chúng ta sẽ gọi người quen mới của chúng ta như vậy cho gọn. Việc đầu tiên của Vônca là sờ ngay cái quần dài. Cái quần lại hoàn toàn lành lặn !

Những điều kỳ lạ bắt đầu xảy ra...

IV. GIỜ THI MÔN ĐỊA LÝ

- Cậu hãy sai khiến ta đi ! - Ông già Khôttabưt nói tiếp và nhìn Vônca bằng cặp mắt trung thành. - Cậu có gặp phải tai hoạ nào không, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ? Hãy nói đi, ta sẽ giúp cậu ngay.

- Ôi ! - Vônca vung tay hoảng hốt, khi cậu liếc nhìn chiếc đồng hồ báo thức đang tích tắc đều đặn trên bàn. - Cháu đến muộn mất ! Cháu đến thi muộn mất !...

- Cậu đến muộn cái gì, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ? - Ông Khôttabưt hỏi với vẻ sốt sắng. - Cậu dùng tiếng "thi" lạ lùng ấy để chỉ việc gì vậy ?

- Đó chính là việc kiểm tra sức học. Cháu phải đến trường để kiểm tra học lực mà lại bị muộn mất rồi.

- Hỡi cậu Vônca, - ông già tỏ vẻ không bằng lòng, - cậu nên biết rằng, cậu đánh giá rất tồi về khả năng kỳ diệu của ta đấy. Không, không và không ! Cậu không đến thi muộn đâu. Cậu chỉ cần

nói cậu thích đằng nào hơn: hoãn cuộc thi lại, hay có mặt ở cổng trường ngay lập tức ?

- Có mặt ở cổng trường ạ, - Vônca nói.

- Không có việc gì dễ hơn thế ! Ngay bây giờ, cậu sẽ có mặt ở cái nơi mà cậu khát khao đến đấy với tất cả tâm hồn trẻ trung, cao thượng của mình. Và bằng những kiến thức của cậu, cậu sẽ làm cho các thầy cô, các bạn cậu phải kinh ngạc.

Ông già lại rứt một sợi râu kêu đánh tưng, tiếp đó lại rứt một sợi nữa.

- Cháu sợ là cháu chẳng làm ai kinh ngạc đâu, - Vônca vừa thở dài với vẻ hiểu biết, vừa vội vàng mặc bộ đồng phục học sinh. - Xin nói thật rằng cháu chẳng kiếm được điểm năm [1] về môn địa lý đâu ông ạ.

- Môn địa lý ư ? - Ông già reo lên và trịnh trọng giơ hai cánh tay khẳng khiu đầy lông lên. - Cậu sắp phải đi thi môn địa lý à ?! Hỡi cậu thiếu niên tuyệt diệu nhất trong tất cả các thiếu niên tuyệt diệu, cậu nên biết rằng cậu gặp may chưa từng thấy, bởi vì ta, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, kẻ đầy tớ trung thành của cậu, giàu kiến thức về môn địa lý hơn bất cứ một ông thần nào. Ta sẽ cùng với cậu đến trường, cầu chúc nền móng và mái nhà của ngôi trường được an toàn ! Ta sẽ kín đáo nhắc cho cậu cách trả lời tất cả những câu

---

[1] Điểm cao nhất ở Liên Xô.

hỏi mà các giáo viên đặt ra cho cậu, và cậu sẽ nổi tiếng trong các học sinh trường cậu, cũng như trong các học sinh của tất cả những trường ở thành phố tráng lệ của cậu. Các giáo viên của cậu cứ thử không cho cậu những điểm cao nhất xem, họ sẽ biết tay ta ! - Nói đến đây, ông già Khôttabưt trở nên dữ tợn: - Hừ, lúc bấy giờ họ sẽ rất, rất khốn ! Ta sẽ biến họ thành những con lừa chuyên đi chở nước, thành những con chó hoang lở loét đầy mình, thành những con cóc ghê tởm và hèn hạ nhất. Ta sẽ trừng trị họ như thế đấy ! Tuy nhiên, - ông già nguôi giận cũng chóng như khi nổi giận, - sự việc chẳng đến nỗi ấy đâu, bởi vì mọi người sẽ phải khâm phục trước những câu trả lời của cậu, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa.

- Cám ơn ông Khôttabưt ! - Vônca thở dài nặng nhọc. - Cám ơn ông, nhưng cháu không cần một lời nhắc bài nào cả. Chúng cháu, những đội viên thiếu niên tiền phong, do tính nguyên tắc, đang chống lại việc nhắc bài. Chúng cháu chống lại việc đó một cách có tổ chức.

Nhưng làm sao một ông thần già nua đã từng bị giam cầm bao nhiêu năm lại hiểu được cái từ "tính nguyên tắc" lạ lùng nọ ? Song cái thở dài mà vị cứu tinh trẻ tuổi của ông ta phát ra cùng với câu nói đầy sự cao thượng đáng buồn ấy đã khiến ông Khôttabưt tin chắc rằng việc giúp đỡ của ông cần cho Vônca con trai của Aliôsa hơn bất cứ lúc nào.

- Ta rất buồn vì cậu đã từ chối, - ông Khôttabưt nói. - Nhưng cậu hãy chú ý đến điều cốt yếu này: không một ai nhận thấy việc ta nhắc bài cho cậu cả.

- Thôi, thôi ! - Vônca nhếch mép cười chua chát. - Cô giáo Vacvara Xtêpanôpna rất thính tai !

- Bây giờ cậu chẳng những làm ta buồn mà còn làm ta bực mình nữa, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa. Nếu Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap nói rằng không ai nhận thấy thì sẽ không có ai nhận thấy cả.

- Không ai cả ư ? - Vônca hỏi lại cho chắc.

- Không ai cả ! Những điều ta được hân hạnh nhắc cho cậu sẽ truyền thẳng từ cái mồm đáng trọng của ta đến cái tai đáng kính của cậu.

- Quả là cháu không biết, cháu phải xử sự với ông thế nào đây, ông Gatxan Khôttabưt ạ, - Vônca thở dài vờ vĩnh. - Cháu rất không muốn làm ông phải buồn về việc cháu từ chối... Thôi đành vậy !... Cũng may là môn địa lý chứ không phải môn toán và môn tiếng Nga. Về môn toán hoặc môn tiếng Nga thì cháu không đời nào đồng ý để cho ông nhắc bài, dù chỉ nhắc một tí thôi. Nhưng môn địa lý dẫu sao cũng chẳng phải là môn quan trọng nhất... Nào, vậy thì ông cháu ta đi nhanh lên ! Chỉ có điều là... - Nói đến đây, Vônca đưa mắt nhìn bộ quần áo khác thường của ông già với vẻ phê phán . - E... hèm... Sao ông lại ăn mặc như thế, ông Khôttabưt ?

- Phải chăng quần áo của ta không làm vừa mắt cậu, hỡi cậu Vônca đáng kính nhất trong tất cả các cậu có tên là Vônca ? - Ông Khôttabưt phật ý.

- Bộ quần áo ấy vừa mắt, hết sức vừa mắt ! - Vônca trả lời khéo léo. - Nhưng ông ăn mặc... biết nói thế nào nhỉ... Ở nước cháu có mốt quần áo hơi khác... Bộ quần áo của ông rất khác thường đối với mọi người.

- Thế bây giờ các bậc trượng phu cao tuổi đáng kính ở nước cậu ăn mặc như thế nào ?

Vônca đã cố cắt nghĩa rõ ràng cho ông già biết là áo vét tông, quần dài, mũ, nhưng dù cậu có cố gắng đến mấy cũng không để nào cắt nghĩa dễ hiểu được. Cậu đã bí hoàn toàn thì tình cờ nhìn thấy tấm ảnh ông nội treo trên tường. Cậu liền dẫn ông Khôttabưt đến trước tấm ảnh đã bị vàng ố vì thời gian. Ông già nhìn tấm ảnh trong chốc lát với vẻ tò mò và băn khoăn không che giấu nổi: ông thấy lạ và ngạc nhiên khi nhìn bộ quần áo không hề giống bộ quần áo của mình.

Một phút sau, từ toà nhà mà gia đình Côxtưncôp dọn đến ở hôm nay, Vônca nắm tay ông Khôttabưt bước ra. Ông già rất oách trong bộ comlê mới tinh bằng vải thô, áo sơ mi thêu kiểu Ucraina và chiếc mũ cói cứng. Cái duy nhất mà ông không chịu thay là đôi giày. Vin vào cái nốt chai có ở chân đã ba nghìn năm nay, ông già vẫn đi đôi giày màu hồng mũi vểnh. Xưa kia, đôi giày này

có lẽ là của một người đua đòi theo mốt nhất trong triều đình của quốc vương Harun An Rasit hết sức đáng kính.

Thế là Vônca cùng với ông Khôttabưt đã cải trang đi gần như chạy đến cổng trường trung học số 245 ở Matxcơva. Ông già soi mình làm dáng trong tấm cửa kính như soi trước gương và lấy làm hài lòng.

Bác gác cổng đứng tuổi đang uể oải đọc báo liền mừng rỡ đặt tờ báo qua một bên khi thấy Vônca và ông già cùng đi. Bác cảm thấy nóng nực và muốn trò chuyện.

Vônca nhảy một lúc mấy bậc, lao lên cầu thang... Hành lang tĩnh lặng và vắng vẻ - một dấu hiệu rõ ràng và đáng buồn báo cuộc thi đã bắt đầu, và Vônca thế là đã đến muộn.

- Còn ông, ông đi đâu ? - Bác gác cổng hỏi ông Khôttabưt vẫn đi theo cậu bạn trẻ của mình.

- Ông cháu cần đến gặp thầy hiệu trưởng ạ ! - Vônca kêu lên từ trên cao.

- Xin lỗi ông, ông hiệu trưởng đang bận. Giờ này, ông ấy đang coi thi. Xin mời ông đến vào gần cuối buổi chiều.

Ông Khôttabưt cau mày bực bội:

- Nếu có thể được, tôi thích đứng đợi ông hiệu trưởng ở đây hơn, hỡi ông già đáng kính ! - Sau đó, ông nói lớn với Vônca: - Cậu đến ngay lớp mình đi, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ! Ta tin rằng cậu

sẽ làm cho các thầy cô, các bạn cậu phải kinh ngạc về những kiến thức của cậu !

- Thưa ông, ông là ông nội của cậu ấy hay là thế nào ạ ? - Bác gác cổng cố gắng bắt chuyện.

Nhưng ông Khôttabưt mím môi im lặng. Ông ta cho rằng trò chuyện với người gác cổng là hạ thấp phẩm giá của mình.

- Xin mời ông uống nước ! - Bác gác cổng lại nói tiếp: - Hôm nay trời nóng quá, phải cẩn thận đấy.

Rót trong bình ra một ly nước đầy, bác gác cổng quay mình để đưa ly nước cho ông già lạ mặt ít nói, nhưng bác hoảng sợ khi thấy ông già đã biến mất, cứ như đã độn thổ vậy ! Sửng sốt trước sự việc không thể tưởng tượng nổi, bác gác cổng uống ực một hơi ly nước dành cho ông Khôttabưt, rồi lại rót và uống cạn ly nước thứ hai, ly nước thứ ba và chỉ ngừng uống khi trong bình không còn một giọt nào. Bây giờ, bác mới ngả người vào lưng ghế và phe phẩy tờ báo, người mệt lử.

Đúng lúc ấy, ở tầng hai, ngay trên đầu bác gác cổng, tại phòng học lớp sáu B đang diễn ra một cảnh tượng không kém phần hồi hộp. Các giáo viên, đứng đầu là thầy hiệu trưởng Paven Vaxiliêvich ngồi sau chiếc bàn phủ tấm khăn dạ dùng trong dịp lễ, phía trước cái bảng lớn có treo các bản đồ địa lý. Ngồi ở các bàn học trước mặt họ là những học sinh chỉnh tề, trịnh trọng. Trong lớp yên lặng tới mức chỉ nghe thấy tiếng vo vo đều đều

của một con ruồi bay đâu đó ở tít trên trần. Nếu những học sinh lớp sáu B bao giờ cũng giữ được im lặng như thế, thì đó hẳn phải là một lớp có kỷ luật nhất trong toàn thành phố Matxcơva. Nhưng cần phải nói thêm rằng sự im lặng trong lớp ấy không phải chỉ do thi cử, mà còn do Vônca vừa được gọi lên bảng, nhưng cậu ta vẫn chưa có mặt trong lớp.

- Côxtưncôp Vlađimir ! Thầy hiệu trưởng nhắc lại và đưa cặp mắt băn khoăn nhìn cả lớp đang im phăng phắc.

Lớp học lại càng im lặng hơn.

Bỗng từ ngoài hành lang vọng vào tiếng chân chạy huỳnh huych của ai đó, và đúng vào lúc ấy thầy hiệu trưởng gọi lần thứ ba và là lần cuối cùng: "Côxtưncôp Vlađimir !" - Thì cánh cửa ra vào chợt mở toang và Vônca vừa thở hổn hển vừa kêu the thé:

- Em có mặt.

- Em lên bảng ! - Thầy hiệu trưởng nghiêm nghị nói. - Còn chuyện em đến muộn thì chúng ta sẽ tính sau.

- Em... em... bị mệt ạ. - Vônca lắp bắp cái ý đầu tiên chợt đến trong đầu và ngập ngừng bước tới gần chiếc bàn đặt các phiếu thi.

Trong lúc cậu bé đang ngẫm nghĩ xem nên chọn cái phiếu nào trong số các phiếu thi đặt trên bàn thì ở ngoài hành lang, ông già Khôttabưt từ trong bức tường hiện ra và với một vẻ lo lắng, ông đi xuyên

qua bức tường khác vào phòng học bên cạnh.

Cuối cùng, Vônca quyết định: lấy cái phiếu thi bắt gặp đầu tiên, chầm chậm vừa mở phiếu vừa cầu may và mừng rỡ khi thấy rõ rằng mình sẽ phải trả lời về nước Ấn Độ. Cậu biết khá nhiều về đúng cái nước Ấn Độ ấy. Từ lâu, cậu đã rất thích thú đất nước này.

- Nào, em hãy trả lời đi, - thầy hiệu trưởng nói.

Phần đầu phiếu thi, Vônca thậm chí nhớ đúng từng chữ theo sách giáo khoa. Cậu đã há mồm và muốn nói rằng bán đảo Hinđuxtan trông giống như một hình tam giác, rằng cái hình tam giác khổng lồ này được bao bọc bởi Ấn Độ Dương và các vùng phụ cận của nó: biển Arập ở phía tây và vịnh Bengan ở phía đông, rằng trên bán đảo này có hai nước lớn là Ấn Độ và Pakixtan, rằng nhân dân hai nước này nhân hậu, yêu chuộng hoà bình, có một nền văn hoá lâu đời và phong phú, rằng đế quốc Mỹ và đế quốc Anh luôn luôn cố tình gây hiềm khích giữa hai nước này, vân vân và vân vân. Nhưng đúng lúc đó, ở phòng học bên cạnh, ông Khôttabưt áp sát vào tường, khum bàn tay trước miệng như cái loa và nói lầm bầm liên tục:

- Ấn Độ, hỡi thầy giáo đáng kính của tôi...

Và bỗng nhiên, trái với ý muốn của mình, Vônca bắt đầu nói không tự chủ được:

- Ấn Độ, hỡi thầy giáo đáng kính của tôi, ở gần tận cùng đĩa đất và xứ này bị ngăn cách bởi những

sa mạc không có người ở và chưa ai đặt chân đến, bởi vì ở phía đông không hề có dã thú, chim chóc sinh sống. Ấn Độ là một nước rất giàu và có rất nhiều vàng. Vàng ở đấy không đào dưới đất như ở các nước khác, mà do những con kiến mang vàng đặc biệt, mỗi con to gần bằng con chó, tìm kiếm được suốt ngày đêm, không mệt mỏi. Chúng đào chỗ ở cho mình ở dưới lòng đất và mỗi ngày đêm chúng ba lần đưa lên mặt đất những hạt cát vàng và kim loại tự nhiên rồi chất thành các đống lớn. Nhưng rủi thay cho những người Ấn Độ không có sự khôn ngoan cần thiết mà lại muốn chiếm đoạt chỗ vàng đó ! Những con kiến nọ đuổi theo họ và khi đuổi kịp, đã cắn chết họ ngay tại chỗ. Ở phía bắc và phía tây, Ấn Độ tiếp giáp với một nước có những người hói đầu sinh sống. Ở nước ấy, cả đàn ông lẫn đàn bà, cả người già lẫn trẻ con đều hói đầu, và những người kỳ lạ ấy thường ăn cá sống, trái cây. Nằm sát nước này còn có một nước mà người ta không thể nhìn về phía trước, không thể đi qua được, bởi vì ở đấy tung toé vô số lông chim, ở đấy, lông chim tràn ngập không trung và mặt đất, làm cản trở người ta nhìn...

- Dừng lại, dừng lại, Côxtuncôp ! - Cô giáo địa lý mỉm cười. - Không ai yêu cầu em kể lại những quan điểm của người xưa về địa lý tự nhiên của châu Á. Em hãy trình bày những quan điểm khoa học hiện nay về nước Ấn Độ.

Ôi, Vônca sẽ sung sướng biết bao nếu được trình bày những hiểu biết của mình về vấn đề này ! Nhưng cậu có thể làm gì được một khi không còn làm chủ được nữa lời nói và cử chỉ của mình ! Sau khi đồng ý để cho ông Khôttabưt nhắc bài, cậu đã trở thành một món đồ chơi không còn một chút ý chí trong sự điều khiển của một người đầy thiện ý nhưng lại có đầu óc cổ lỗ. Vônca muốn khẳng định rằng đương nhiên những điều cậu vừa nói không có gì chung với những quan điểm khoa học hiện đại, nhưng ông Khôttabưt ở bên kia tường đã nhún vai băn khoăn, lắc đầu không chịu và ở đấy, trước bàn của ban giám khảo, Vônca cũng buộc phải nhún vai và lắc đầu không chịu:

- Hỡi cô Vacvara Xtêpanôpna đáng kính, những điều ta vừa hân hạnh nói với ngươi được dựa trên những nguồn tư liệu đáng tin cậy nhất về Ấn Độ và không có những kiến thức nào khoa học hơn những điều ta vừa được phép trình bày với ngươi.

- Vônca, em bắt đầu xưng hô "ta, ngươi" với người lớn từ bao giờ thế ? - cô giáo địa lý ngạc nhiên. - Và hãy thôi làm trò hề đi ! Em đang dự thi chứ không phải ở trong buổi dạ hội hoá trang đâu nhé. Nếu em không hiểu cái phiếu thi ấy, em cứ nói thật thì hơn. Tiện thể, cô hỏi vừa rồi em nói lảm nhảm gì về cái đĩa đất thế ? Chẳng lẽ em không biết trái đất hình cầu sao ?!

Vônca Côxtưncôp thành viên thực thụ của nhóm

thiên văn học trực thuộc cung thiên văn Matxcơva, lẽ nào lại không biết trái đất hình cầu ?! Bất cứ một em học sinh lớp một nào cũng biết điều đó !

Nhưng ở bên kia tường, ông Khôttabưt đã phì cười và từ miệng Vônca, dù cậu học sinh tội nghiệp của chúng ta đã cố mím chặt môi, vẫn tự buột ra tiếng cười kiêu ngạo:

- Ngươi lại dám chế giễu đứa học trò trung thành nhất của ngươi ư ! Nếu trái đất hình cầu thì bao nhiêu nước sẽ trôi tuột xuống hết và loài người sẽ chết khát, cây cỏ sẽ chết khô. Hỡi cô giáo đáng kính và cao quý nhất trong tất cả các giáo viên, trái đất đã và đang có hình cái đĩa bằng phẳng, khắp các phía được bao bọc bởi một con sông vĩ đại gọi là "Đại dương". Cái đĩa đất ấy được đặt trên sáu con voi, sáu con voi này lại đứng trên một con rùa khổng lồ. Thế giới được sắp đặt như vậy đó, hỡi cô giáo !

Các vị giám khảo nhìn Vônca với vẻ ngạc nhiên mỗi lúc một tăng. Còn Vônca thì toát mồ hôi hột vì khiếp đảm và vì nhận thấy sự bất lực hoàn toàn của mình.

Các học sinh trong lớp vẫn chưa thể hiểu được chuyện gì đã xảy ra đến với cậu bạn Vônca, nhưng có đứa đã bắt đầu rúc rích cười. Thật là lạ khi nghe nói về đất nước của những người hói đầu, về đất nước tràn ngập lông chim, về những con kiến mang vàng to bằng con chó, về trái đất hình đĩa

được đặt trên sáu con voi và một con rùa. Còn Giênia Bôgôrat cậu bạn chí thân và là tổ trưởng của Vônca thì lo lắng thực sự. Hơn ai hết, Giênia biết rõ Vônca là trưởng nhóm thiên văn học và dù sao chăng nữa thì cậu ta cũng phải biết trái đất hình cầu. Chẳng lẽ Vônca tự nhiên lại giở trò càn quấy ở ngay tại giờ thi ! Có thể Vônca bị ốm. Nhưng bệnh gì ? Cái bệnh gì mà kỳ quặc vậy ? Và sau nữa, rất bực mình cho tổ. Cả tổ luôn luôn dẫn đầu về các chỉ tiêu thi đua, nay bỗng nhiên tất cả đều đi tong vì những câu trả lời nhảm nhí của Vônca, một đội viên thiếu niên tiền phong rất có kỷ luật và có ý thức cao !

Lúc đó, Gôga Piliukin ngồi ở bàn bên cạnh - một thằng bé hết sức khó chịu, lại được các bạn trong lớp gọi là "Viên thuốc đắng", đã kịp rắc thêm muối vào vết thương còn đang rớm máu của Giênia :

- Giênia, tổ mày bị thất bại rồi ! - Gôga nói thầm và cười hi hí với vẻ vui mừng độc địa. - Bị thất bại thật sự !...

Giênia lặng lẽ giơ nắm đấm về phía Gôga.

- Thưa cô Vacvara Xtêpanôpna ! - Gôga ré lên ai oán. - Bạn Giênia giơ nắm đấm doạ em ạ.

- Hãy ngồi yên và không được mách, cô Vacvara nói với Gôga và lại quay về phía Vônca đang đứng đực trước mặt cô, sợ mất vía: - Về những con voi và rùa, em nói nghiêm chỉnh đấy chư ?

- Nghiêm chỉnh hơn lúc nào hết, hỡi cô giáo đáng kính nhất trong tất cả các cô giáo, - Vônca lặp lại lời nhắc của ông già và ngượng chín người.

- Em không nói thêm gì nữa ư ? Chẳng lẽ em cho rằng mình trả lời đúng yêu cầu của phiếu thi ?

- Không, không cần nói thêm gì cả, - ở bên kia tường, ông Khôttabưt lắc đầu từ chối.

Và Vônca khốn khổ vì sự bất lực trước sức mạnh đang đẩy cậu đến chỗ thi trượt, cũng làm một cử chỉ từ chối:

- Không, không cần nói thêm gì cả. Có chăng thì chỉ cần nói rằng, chân trời ở nước Ấn Độ giàu có được viền bằng vàng và ngọc trai.

- Thật là quá quắt ! - Cô giáo vung tay lên tỏ vẻ kinh ngạc.

Không thể tin được rằng Vônca, một chú bé khá là kỷ luật, trong giờ phút quan trọng như thế này mà lại dám chế giễu các thầy giáo, cô giáo một cách hỗn xược như vậy và thế là có cơ bị thi lại.

- Theo tôi, sức khoẻ của cậu bé này không được bình thường cho lắm, - cô Vacvara nói nhỏ với thầy hiệu trưởng.

Liếc nhìn thông cảm với cu cậu Vônca đang lặng người đi vì buồn bã, các vị giám khảo bắt đầu thì thầm hội ý.

Cô Vacvara đề nghị:

- Ta nên đặt cho cậu bé này một câu hỏi riêng

để em ấy trấn tĩnh chăng ? Một câu hỏi trong chương trình năm ngoái cũng được. Năm ngoái, em ấy được điểm năm về môn địa lý đấy.

Các vị giám khảo khác đồng ý, và cô Vacvara lại quay về phía cậu bé Vônca bất hạnh:

- Vônca, em lau nước mắt đi, đừng mất bình tĩnh nhé ! Em hãy nói thế nào là chân trời ?

- Chân trời phải không ạ ? - Vônca mừng rỡ. - Đó là một điều hết sức đơn giản, chân trời là cái đường tưởng tượng...

Nhưng ở bên kia tường, ông Khôttabưt lại bắt đầu ngọ nguậy, và Vônca lại trở thành nạn nhân của việc ông ta nhắc bài.

- Chân trời, hỡi cô giáo đáng kính, - Vônca sửa lại, - chân trời là cái ranh giới mà vòm trời pha lê tiếp giáp với rìa mặt đất.

- Mỗi lúc mỗi rắc rối thêm ! - Cô Vacvara rên rỉ. - Em bảo cô nên hiểu những lời em vừa nói về cái vòm trời pha lê như thế nào: hiểu theo nghĩa đen hay theo nghĩa bóng ?

- Theo nghĩa đen, hỡi cô giáo, - từ bên kia tường, ông Khôttabưt nhắc. Và Vônca phải lặp lại theo ông ta:

- Theo nghĩa đen, hỡi cô giáo.

- Theo nghĩa bóng ! - Một cậu nào đó ở hàng ghế sau nói thì thầm.

Nhưng Vônca lại thốt lên:

- Tất nhiên, theo nghĩa đen, và không thể nào khác được !

- Thế nghĩa là thế nào ? - Cô Vacvara vẫn không tin vào tai mình. - Thế có nghĩa là theo em, vòm trời rắn ?

- Rắn.

- Và thế có nghĩa là có nơi mặt đất kết thúc ?

- Có cái nơi như vậy, hỡi cô giáo đáng kính của ta.

Ở bên tường, ông Khôttabưt gật đầu tán thành và hài lòng xoa xoa hai bàn tay gầy guộc của mình.

Trong lớp im lặng một cách căng thẳng. Những anh chàng hay cười nhất cũng không dám cười. Rõ ràng là Vônca đã gặp phải một chuyện gì đó rất không ổn.

Cô Vacvara rời khỏi bàn, sờ trán Vônca với vẻ lo lắng. Trán Vônca vẫn mát như thường.

Nhưng ở bên kia tường ông Khôttabưt xúc động quá, liền cúi rạp người, đập tay vào trán và ngực theo phong tục phương Đông, rồi nói lẩm bẩm. Bị cưỡng bách bởi một sức mạnh ghê gớm, Vônca lặp lại chính xác những cử chỉ đó:

- Ta cảm ơn ngươi, hỡi cô con gái rộng lượng nhất của Xtêpan ! Ta cám ơn vì sự lo lắng của ngươi, nhưng sự lo lắng đó không cần thiết, bởi vì ta, đội ơn đức Ala, vẫn hoàn toàn khoẻ mạnh.

Cô Vacvara âu yếm nắm tay Vônca dắt cậu bé ra khỏi lớp và xoa đầu cậu đang cúi gục:

- Không sao đâu, Côxtưncôp, em đừng buồn. Có lẽ em bị mệt quá đấy... Em cứ nghỉ ngơi cho khoẻ rồi lại đến thi, được chứ ?

- Được ạ, - Vônca nói. - Nhưng thưa cô, em xin lấy danh dự đội viên thiếu niên tiền phong mà nói rằng, em hoàn toàn không hề có lỗi trong chuyện này !

- Cô cũng không bảo em có lỗi kia mà, - cô giáo trả lời dịu dàng. - Thôi, bây giờ chúng ta sẽ ghé qua ông Piôt Ivanưtrơ.

Ông Piôt là bác sĩ của trường. Trong vòng mười phút, ông đã nghe nghe gõ gõ trên ngực, trên lưng Vônca, bắt cậu bé nheo mắt, đứng chìa hai tay về phía trước xoè các ngón tay ra; gõ vào dưới đầu gối em, lấy ống nghe vạch các đường trên thân thể cởi trần của cậu bé.

Trong lúc đó, Vônca đã hoàn toàn trấn tĩnh. Má cậu lại hồng hào, tâm trạng lại phấn chấn.

- Một cậu bé hoàn toàn khoẻ mạnh ! - Ông Piôt nói. - Tôi có thể nói một cách chắc chắn: một cậu bé khoẻ mạnh ! Cũng có thể cho rằng cậu bé hơi bị mệt... Cậu đã quá cố gắng trước kỳ thi... Nhưng cậu rất khoẻ, rất khoẻ !

Nhưng điều đó không ngăn cản ông bác sĩ, để phòng xa, đã nhỏ vài giọt thuốc gì đó vào ly nước và Vônca đã phải uống những giọt thuốc ấy.

Lúc đó, Vônca bỗng nảy ra một ý nghĩ táo bạo: lợi dụng sự vắng mặt của ông Khôttabưt, thử trả lời đề thi cho cô Vacvara Xtêpanôpna ngay tại đây,

trong phòng làm việc của bác sĩ Piôt Ivanưtrơ ?

- Không - không - không ! - Ông Piôt Ivanưtrơ xua tay. - Tôi không cho phép trong bất cứ trường hợp nào. Tốt hơn hết là hãy nghỉ vài ngày. Môn địa lý không thoát khỏi cậu ấy đâu.

- Cứ tin là như thế ! - Cô giáo nói với vẻ thoải mái, cô hài lòng khi thấy rằng rốt cuộc mọi việc đều êm đẹp. - Côxtưncôp, em đi về nhà và cứ nghỉ ngơi. Em cứ nghỉ cho khoẻ rồi lại đến thi. Cô tin chắc rằng em nhất định sẽ được điểm năm... Anh nghĩ sao, anh Piôt Ivanưtrơ ?

- Khoẻ như một tráng sĩ phải không ? Cậu ấy nhất định sẽ nhận được điểm năm cộng chứ không thể khác được !

- Đúng như vậy... - Cô Vacvara nói. - Nếu có ai dẫn em ấy về nhà thì sẽ tốt hơn chăng ?

- Sao lại thế, sao lại thế, cô Vacvara Xtêpanôpna ! - Vônca hoảng sợ. - Em đi về một mình được mà...

Chỉ còn thiếu mỗi nước là để người dẫn mình gặp ông Khôttabưt nham hiểm ấy nữa thôi !

Thấy Vônca đã hoàn toàn khoẻ khoắn, cô giáo yên tâm cho cậu về nhà một mình. Bác gác cổng lao tới đón Vônca:

- Côxtưncôp ! Ông nội hay ai đó khi nãy đến đây với cháu đã...

Nhưng đúng lúc đó, ông Khôttabưt từ trong

tường hiện ra. Ông ta vui vẻ như một chú chim sơn ca và hát khe khẽ một bài gì đó.

- Ôi ! - Bác gác cổng khẽ kêu lên và cố gắng một cách uổng công trong việc rót nước từ cái bình trống rỗng.

Lúc bác đặt cái bình vào chỗ cũ và ngoảnh lại thì ở tiền sảnh, cả Vônca Côxtưncôp lẫn người bạn đường đầy bí ẩn đi cùng với cậu đã biến mất. Cả hai đã đi ra đường và rẽ vào một góc phố.

- Ta phù phép cho cậu, hỡi vị chúa tể trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt hãnh diện nói, phá vỡ sự im lặng kéo dài khá lâu. - Chắc cậu đã làm cho các thầy cô và các bạn phải kinh ngạc về những kiến thức của cậu chứ ?

- Đã làm kinh ngạc ! - Vônca thở dài và nhìn ông già với vẻ bực tức. Ông Khôttabưt vui mừng nói:

- Ta biết ngay mà !... Nhưng ta thấy hình như cô con gái đáng kính của Xtêpan không vừa lòng với những kiến thức sâu rộng của cậu ?

- Ông nói gì thế, ông nói gì thế ? - Vônca sợ hãi xua tay, khiến cậu nhớ lại những lời đe doạ khủng khiếp của ông Khôttabưt. - Ông chỉ cảm thấy chuyện đó như vậy thôi.

- Ta đã toan biến cô ta thành cái thớt để các lão hàng thịt chặt thịt cừu trên đó, - ông già tuyên bố với vẻ dữ tợn (và Vônca lo sợ thực sự cho số phận cô giáo chủ nhiệm của mình), - nếu như ta không

nhìn thấy cô ta tỏ lòng kính trọng cao nhất đối với cậu khi tiễn cậu ra tận cửa lớp và sau đó còn tiễn cậu tới gần sát cầu thang. Lúc bấy giờ, ta mới hiểu rằng cô ta đã đánh giá đúng những câu trả lời của cậu. Cầu chúc cô ta được bình an !

- Dĩ nhiên ! Cầu chúc cho cô Vacvara được bình an ! - Vônca vội vàng tiếp lời. Cậu cảm thấy như trút được gánh nặng.

Trong suốt mấy nghìn năm sống trên đời, ông Khôttabưt đã nhiều lần tiếp xúc với những người gặp phải chuyện buồn phiền và ông biết cách làm cho họ vui lên. Dù sao đi nữa thì ông ta cũng tin chắc rằng mình biết cách phải tặng cho người đó một cái gì mà người đó rất mong ước. Nhưng tặng cái gì bây giờ nhỉ ?

Một dịp may đã gợi ý cho ông Khôttabưt cách giải quyết, khi Vônca hỏi một người qua đường:

- Xin lỗi, ông làm ơn cho cháu biết mấy giờ rồi ạ ?

Người qua đường đưa mắt nhìn chiếc đồng hồ đeo tay của mình:

- Hai giờ kém năm !

- Cám ơn ông ! - Vônca nói và tiếp tục đi hoàn toàn câm lặng.

Ông Khôttabưt lại phá vỡ sự im lặng:

- Này Vônca, hãy nói cho ta biết người qua đường ấy tại sao không cần nhìn mặt trời mà vẫn

xác định được chính xác thời gian ?

- Chính ông cũng đã thấy ông ta nhìn đồng hồ của mình.

Ông già trố mắt hỏi:

- Nhìn đồng hồ à ?!

- Vâng, nhìn đồng hồ. - Vônca giải thích thêm. - Tay ông ấy có đeo chiếc đồng hồ... Chiếc đồng hồ hình tròn, vỏ mạ crôm ấy mà...

- Thế tại sao cậu lại không có một chiếc đồng hồ như vậy, hỡi vị cứu tinh đáng kính nhất trong tất cả các vị cứu tinh của những ông thần ?

- Cháu mà đeo chiếc đồng hồ như vậy thì còn sớm quá. - Vônca ôn tồn đáp. - Cháu chưa đến tuổi, ông ạ.

- Hỡi vị khách bộ hành đáng kính nhất, xin ông cho phép tôi được biết bây giờ là mấy giờ ạ ? - Ông Khôttabưt gọi người qua đường bắt gặp đầu tiên lại, và nhìn chằm chằm vào chiếc đồng hồ đeo tay của ông ta.

- Hai giờ kém hai phút, - người qua đường trả lời. Ông ta hơi ngạc nhiên trước câu hỏi cầu kỳ khác thường.

Sau khi cám ơn ông khách qua đường bằng những lời lẽ lịch sự nhất của người phương Đông, ông Khôttabưt vừa tủm tỉm cười ranh mãnh, vừa nói với Vônca:

- Hỡi Vônca tài ba nhất trong tất cả những cậu

có tên là Vônca, xin cậu cho phép tôi được biết bây giờ là mấy giờ ạ ?

Và bỗng nhiên trên cổ tay trái Vônca sáng loáng một chiếc đồng hồ y hệt chiếc đồng hồ của người qua đường nọ, chỉ có cái khác là vỏ đồng hồ không phải bằng thép mạ crôm, mà bằng vàng ròng.

- Cầu mong cho chiếc đồng hồ ấy xứng với cổ tay của cậu và với tấm lòng nhân hậu của cậu ! - Ông già xúc động nói, thích thú trước sự sung sướng và kinh ngạc của Vônca.

Lúc bấy giờ, Vônca liền làm cái việc mà ở địa vị cậu, hay ở bất cứ một cậu bé hay cô bé nào lần đầu tiên được làm chủ một chiếc đồng hồ vẫn thường làm: áp chiếc đồng hồ lên tai để thưởng thức tiếng tích tắc của nó.

- Ơ kìa ! - Vônca kéo dài giọng. - Chiếc đồng hồ này chưa lên dây. Phải lên dây cho nó mới được !

Vônca cố vặn cái núm lên dây, nhưng cậu thất vọng biết chừng nào khi thấy cái núm đó không hề quay.

Bấy giờ Vônca liền móc con dao nhíp trong túi quần ra để mở nắp đồng hồ. Nhưng dù đã cố gắng hết sức, cậu bé vẫn không tài nào tìm được một cái khe để có thể lách lưỡi dao vào.

- Chiếc đồng hồ này được làm bằng một cục vàng khối đấy, - ông già nháy mắt kiêu hãnh nói với Vônca. - Ta không phải là kẻ đem tặng những đồ vật làm bằng vàng rỗng đâu !

- Thế có nghĩa là bên trong chiếc đồng hồ này chẳng có gì cả ? - Vônca thất vọng kêu lên.

- Chẳng lẽ bên trong nó lại cần phải có cái gì sao ? - Ông thần già băn khoăn.

Thay cho câu trả lời, Vônca lặng lẽ tháo chiếc đồng hồ và trả lại ông Khôttabưt.

- Được rồi, - ông Khôttabưt đồng ý dễ dãi. - Ta sẽ tặng cậu một chiếc đồng hồ chẳng cần phải có gì ở bên trong cả.

Chiếc đồng hồ vàng lại xuất hiện trên tay Vônca, nhưng bây giờ nó mỏng và đẹp. Mặt kính đã biến mất, và thay cho kim giờ, kim phút, kim giây là một cái đinh nhỏ bằng vàng dựng đứng ở chính giữa mặt đồng hồ. Quanh mặt đồng hồ này còn có những viên ngọc bích trong suốt tuyệt đẹp đính ở các điểm chỉ giờ.

- Chưa bao giờ và chưa một ai, kể cả những quốc vương giàu có nhất, có được một chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay như thế này ! - Ông Khôttabưt lại nói, giọng đầy tự hào. - Đồng hồ mặt trời có ở các quảng trường thành phố, các chợ, các vườn hoa, các sân, và tất cả những đồng hồ mặt trời này đều xây bằng đá. Còn chiếc đồng hồ mặt trời của cậu là do ta vừa tự nghĩ ra. Quả là cũng khá đấy chứ ?

Quả thực, được làm người đầu tiên và duy nhất trên toàn thế giới có chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay thì cũng thật là thích !

Vônca thích thú ra mặt, làm cho ông già cũng

cảm thấy khoái chí.

- Sử dụng chiếc đồng hồ này thế nào hả ông ? - Vônca hỏi.

- Thế này nhé, - ông Khôttabưt thận trọng cầm cánh tay trái của Vônca đang đeo chiếc đồng hồ do ông vừa nghĩ ra. - Cậu cứ để tay như thế và bóng của cái đinh vàng này sẽ ngả xuống con số chỉ giờ mà cậu cần biết.

- Muốn thế thì cần phải có nắng, - Vônca nói và bực bội nhìn đám mây nhỏ vừa che khuất mặt trời.

- Đám mây nhỏ ấy sẽ bay đi ngay bây giờ, - ông Khôttabưt hứa và quả nhiên mặt trời lại chiếu sáng khắp nơi. - Cậu thấy đấy, cái đồng hồ cho thấy rằng, bây giờ bóng cái đinh chỉ vào khoảng giữa hai và ba giờ chiều. Tức là khoảng hai giờ rưỡi.

Trong lúc ông già nói câu đó, mặt trời lại khuất sau một đám mây khác.

- Không sao cả, - ông Khôttabưt nói. - Ta sẽ làm quang bầu trời mỗi khi cậu cần biết giờ.

- Thế còn mùa thu ? - Vônca hỏi.

- Mùa thu thì sao ?

- Về mùa thu và mùa đông, bầu trời thường bị những đám mây đen che khuất mấy tháng liền thì làm sao mà xem giờ được ?

- Hỡi cậu Vônca, ta đảm bảo với cậu là mặt trời sẽ không bị mây che mỗi khi cậu cần xem giờ. Cậu chỉ cần ra lệnh cho ra là mọi chuyện sẽ ổn ngay.

- Thế ngộ nhỡ không có ông ở bên cạnh thì sao ạ ?

- Ta bao giờ cũng ở bên cạnh cậu, chỉ cần cậu gọi ta một tiếng thôi.

- Còn buổi tối ? Còn ban đêm ? - Vônca hỏi với giọng châm chọc. - Ban đêm, khi trên trời không có mặt trời, thì làm sao xem giờ được ?

- Ban đêm, người ta phải ngủ chứ không phải xem đồng hồ, - ông Khôttabưt cáu kỉnh trả lời.

Ông ta phải khó khăn lắm mới tự chủ được và không ra tay trừng phạt cậu bé bướng bỉnh này.

- Thôi được, - ông Khôttabưt nói dễ dãi, - vậy thì cậu hãy nói cho ta biết: cậu có thích chiếc đồng hồ mà cậu thấy trên tay người qua đường lúc nãy không ? Nếu cậu thích thì nó sẽ là của cậu.

- Sao lại là của cháu ? - Vônca ngạc nhiên. - Chiếc đồng hồ đó là của bác đi đường ấy chứ... Ông sẽ không...

- Đừng lo, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, ta sẽ không đụng một ngón tay nào đến người ông ta đâu. Ông ta sẽ tự tay tặng cậu chiếc đồng hồ ấy với tất cả niềm sung sướng, bởi vì cậu thực sự xứng đáng với những tặng vật quý báu nhất.

- Ông ép buộc bác ta, còn bác ấy...

- Còn ông ta sẽ sung sướng, bởi vì ta đã không xoá sổ ông ta khỏi thế gian, đã không biến ông ta thành một con chuột cống trụi lông, thành một con gián hôi hám thập thò sợ sệt trong những cái khe ở

túp lều nát của một gã ăn mày khốn khổ nhất...

- Hừ, đó là trò cưỡng đoạt thực sự ! - Vônca phẫn nộ. - Ông Khôttabưt, ở nước cháu mà giở những trò như thế ra là người ta lôi ngay lên đồn công an và đưa ra toà.

- Đưa ta ra toà hả ? - Ông già hết sức tức tối. - Đưa ta ?! Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap ra toà ! Cái lão qua đường đê tiện nhất trong tất cả các người qua đường ấy, có biết ta là ai không đã ?! Hãy cứ hỏi một vị thần nào, gặp đầu tiên, họ sẽ vừa run lên cầm cập vì sợ hãi, vừa nói cho cậu biết rằng Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap là chúa tể của các thần vệ sĩ, mà số lượng đội quân ấy của ta gồm bảy mươi hai bộ lạc, còn mỗi bộ lạc gồm bảy mươi hai nghìn chiến binh, và mỗi trong số đó lại cai quản một nghìn người, mỗi vị này có một nghìn phụ tá, mỗi phụ tá lại cai quản một nghìn vị khác trong số đó, và tất cả bọn chúng đều phải phụ thuộc vào ta và không được làm trái lệnh ta !... Không, hãy để cái lão qua đường hèn hạ nhất, trong tất cả các lão qua đường hèn hạ ấy phải ba lần...

Trong lúc đó, người qua đường đang được nói đến vẫn thản nhiên đi trên vỉa hè, lơ đãng nhìn các tủ kính trong những cửa hàng, không hề ngờ đến cái nguy cơ khủng khiếp đang lơ lửng trên đầu ông ta chỉ vì trên tay ông ta sáng loáng chiếc đồng hồ hiệu "Zenit" bình thường nhất.

- Đúng là ta... - Ông Khôttabưt rất bực tức trước mặt Vônca lúc đó đang cuống cả lên, - ta sẽ biến lão ấy thành...

Mỗi giây lúc này đều quý. Vônca thét lên:

- Không cần !

- Không cần cái gì ?

- Không cần đụng đến người qua đường ấy !... Không cần đồng hồ !... Không cần gì cả !...

- Không cần gì cả sao ? - Ông già nhanh chóng trấn tĩnh và tỏ vẻ nghi hoặc.

Chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay duy nhất trên thế giới biến mất lúc nào không biết, cũng bất ngờ như khi nó xuất hiện.

- Hoàn toàn không cần gì cả... - Vônca nói và thở dài nặng nề đến nỗi ông già hiểu rằng lúc này, việc cốt yếu là làm cho vị cứu tinh trẻ tuổi của mình khuây khoả, và làm tiêu tan tâm trạng buồn bã của cậu ta.

V. SỰ GIÚP ĐỠ LẦN THỨ HAI CỦA ÔNG KHÔTTABƯT

Vônca ngán ngẩm trong lòng, và ông già đã cảm thấy có một chuyện gì đó không ổn. Dĩ nhiên, ông ta không ngờ rằng mình đã làm hại Vônca trong giờ thi ra sao. Nhưng rõ ràng là cậu bé không hài lòng về một chuyện gì đó và người có lỗi trong việc này rõ ràng chẳng phải ai khác ngoài chính ông ta, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap.

- Hỡi cậu thiếu niên xinh đẹp tựa mặt trăng, cậu có vui lòng nghe chuyện về các cuộc phiêu lưu mạo hiểm của những con người kỳ lạ và phi thường không ? - Ông già hóm hỉnh hỏi Vônca đang cau có. - Chẳng hạn, - cậu có biết chuyện ba con gà trống đen của người thợ cạo ở thành Bát đa và đứa con trai thọt chân của ông ta hay không ? Chuyện con lạc đà bằng đồng có cái bướu bằng bạc ? Chuyện lão gánh nước Acmet và cái thùng có phép lạ của lão ta ?

Vônca vẫn bực bội lặng thinh, nhưng ông già chẳng lúng túng về chuyện đó và nhanh nhảu kể:

- Hỡi cậu học sinh tài ba nhất trong tất cả các học sinh trung học, cậu sẽ được biết rằng ngày xửa ngày xưa ở thành Bát đa có một người thợ cạo khéo tay tên là Xêlim. Ông ta có ba con gà trống và một đứa con trai thọt chân tên là Bađia. Thế rồi một hôm quốc vương Harun An Rasit đi ngang qua cửa tiệm của ông ta... Hỡi cậu thiếu niên chăm chú nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, chúng ta nên ngồi xuống chiếc ghế dài ở gần đây nhất chăng, để cho đôi chân non trẻ của cậu khỏi bị mỏi vì phải đi suốt trong thời gian ta kể câu chuyện dài có tính chất giáo huấn này ?

Vônca đồng ý, hai ông cháu liền ngồi xuống ven đường, ở một chỗ mát mẻ dưới bóng cây cổ thụ.

Trong suốt ba tiếng rưỡi đồng hồ, ông Khôttabưt đã kể lại câu chuyện quả là rất hấp dẫn ấy và kết thúc bằng câu nói láu lỉnh: "Nhưng chuyện con lạc đà bằng đồng có cái bướu bằng bạc còn kỳ lạ hơn nữa kia. Và ngay lập tức ông bắt đầu kể chuyện đó cho đến chỗ: "Lúc bấy giờ, người ngoại quốc nọ lấy cục than nhỏ ở trong lò và vẽ lên tường một con lạc đà, và con lạc đà ấy liền vẫy đuôi, lắc đầu rồi từ trên tường đi xuống con đường rải đá... "

Kể đến đấy, ông Khôttabưt ngừng lại để thích thú theo dõi cái ấn tượng mà câu chuyện về bức

tranh sống động gây ra đối với cậu bé đang nghe ông kể. Nhưng ông già cụt hứng: Vônca đã được xem khá nhiều phim hoạt hình nên chẳng lấy gì làm lạ về chuyện đó. Dù sao thì câu chuyện của ông Khôttabưt cũng đã gợi cho Vônca một ý định lý thú.

- Ông ơi, - Vônca nói, - chúng ta đi xem phim đi. Ông sẽ kể nốt chuyện cho cháu nghe sau khi ở rạp phim ra.

- Lời nói của cậu như một đạo luật đối với ta, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, - ông già ôn tồn đáp. - Nhưng cậu hãy làm ơn nói cho ta biết cậu dùng cái tiếng "rạp phim" khó hiểu ấy để chỉ cái gì vậy ? Đó có phải là cái nhà tắm không ? Có thể ở nước cậu, đó là tên gọi của cái chợ, nơi có thể đi dạo chơi và trò chuyện với bạn bè và người quen biết của mình ?

- Ô hay ! - Vônca kinh ngạc. - Bất cứ một đứa trẻ con nào cũng biết rạp phim là cái gì. Rạp phim là... - Cậu bé ngập ngừng đưa tay lên ra hiệu và nói thêm: - Nói tóm lại, ông cháu ta cứ đi đến rạp phim rồi ông sẽ biết thôi.

Bên trên quầy bán vé ở rạp phim "Sao Thổ" treo tấm bảng: "Cấm trẻ em dưới mười sáu tuổi vào xem các suất chiếu buổi tối".

- Cậu làm sao thế, hỡi cậu thiếu niên xinh đẹp nhất trong tất cả các cậu thiếu niên xinh đẹp ? - Ông Khôttabưt lo sợ khi nhận thấy Vônca lại xịu mặt.



- Chúng ta đến muộn, không kịp xem các suất chiếu ban ngày rồi ! Giờ này người ta chỉ cho những người trên mười sáu tuổi vào xem thôi... Thú thật cháu chẳng biết làm gì bây giờ... Đi về nhà thì cháu chẳng muốn...

- Cậu không phải đi về nhà ! - Ông Khôttabưt kêu lên. - Chỉ sau hai khoảnh khắc nữa là người ta đã cho chúng ta vào xem, và chúng ta sẽ được mọi người kính trọng ở trong ấy, bởi vì cậu có vô số tài năng và được xứng đáng hưởng sự kính trọng ấy !... Ta chỉ cần nhìn những mảnh giấy gì mà người ta vào xem đưa cho người đàn bà nghiêm nghị đứng bên cạnh lối vào cái rạp phim mà cậu ưa thích...

"Ông già khoác lác !" - Vônca bực tức nghĩ thầm. Nhưng rồi bỗng nhiên cậu thấy mình nắm trong bàn tay phải hai cái vé.

- Chúng ta đi nào, - ông Khôttabưt nói, mặt rạng rỡ vì sung sướng. - Bây giờ người ta sẽ phải cho cậu vào thôi.

- Ông tin chắc như vậy chứ ?

- Ta tin vào chuyện đó cũng như tin rằng một tương lai rực rỡ đang chờ đón cậu.

Ông già đẩy Vônca đến trước tấm gương treo gần đó. Vônca há hốc mồm kinh ngạc khi thấy từ trong gương nhìn ra một thằng bé đầy tàn nhang, ở cằm có bộ râu rậm màu vàng sẫm.

VI. BIẾN CỐ KHÁC THƯỜNG TRONG RẠP PHIM

Ông Khôttabưt đắc chí dẫn Vônca leo cầu thang lên lầu hai, vào phòng giải lao.

Giênia Bôgôrat - Đối tượng ghen tị của toàn thể học sinh lớp sáu B - đang đứng buồn bã ở sát lối vào phòng xem. Cu cậu số đỏ này lại là cháu ruột của ông quản trị trường rạp phim "Sao Thổ", vì thế người ta cho cậu vào xem các suất buổi tối. Lẽ ra, Giênia phải lấy làm mừng về sự may mắn đó, nhưng các bạn thử tưởng tượng xem, cậu lại hết sức đau khổ. Cậu đau khổ vì cô đơn ! Giênia đang rất cần có một người trò chuyện để cậu có thể bàn về thái độ kỳ lạ của Vônca Côxtưncôp trong cuộc thi môn địa lý hôm nay.

Nhưng thật là bực mình, chẳng có một người quen nào cả !

Lúc ấy, Giênia bèn quyết định đi xuống dưới nhà. May ra cậu có thể gặp ở đây một người bạn

nào đó cũng nên. Ở đầu cầu thang, một ông già đội mũ cói cứng và đi đôi giày da dê thuộc suýt nữa xô ngã Giênia. Ông già này dắt tay - các bạn có thể đoán ra ai không ? - Đúng cái cậu Vônca Côxtưncôp ! Chẳng hiểu sao Vônca lại lấy hai tay che mặt.

- Vônca ! - Giênia mừng rỡ - Côxtưncôp !...

Nhưng Vônca có lẽ không hề mừng rỡ trước cuộc gặp gỡ này. Hơn thế nữa, cậu còn làm ra vẻ không nhận ra người bạn thân nhất của mình và lẻn ngay vào giữa đám đông đang nghe dàn nhạc biểu diễn.

- Cóc cần ! - Giênia tức mình đi vào căng tin uống một ly nước ga.

Vì vậy, cậu bé không nhìn thấy xung quanh ông già kỳ lạ và Vônca một đám người bắt đầu tụ tập.

Cho tới lúc chính Giênia cũng cố chen đến cái nơi mà chẳng hiểu tại sao bao nhiêu người hiếu kỳ đều đổ xô đến đó, thì xung quanh cậu bạn của Giênia đã có một đám đông chậtních. Và đám đông này mỗi lúc một đông thêm.

Mọi người rời khỏi những hàng ghế trước bục sân khấu, làm các mặt ghế lật gấp kêu ầm ĩ. Trong chốc lát, dàn nhạc chỉ còn biểu diễn trước những hàng ghế trống không.

- Có chuyện gì thế ? - Giênia vừa thúc khuỷu tay lia lịa, vừa hỏi mà chẳng ai thèm trả lời. - Nếu có tai nạn thì tôi có thể gọi điện thoại từ đây... Ở

đây, tôi có ông bác làm quản trị trưởng... Có chuyện gì vậy ?...

Nhưng không một ai biết rõ chuyện gì đã xảy ra. Và bởi vì gần như không một ai nhìn thấy gì cả, nên mọi người đều muốn biết chuyện gì đang diễn ra ở bên trong vòng người chật ních. Mọi người hỏi nhau và bực mình khi không nhận được một câu trả lời rõ ràng, cho nên đám đông chẳng mấy chốc đã làm ồn ào, đến nỗi át luôn cả tiếng nhạc.

Lúc này, ông bác của Giênia mới chạy đến chỗ huyên náo, ì ạch leo lên một chiếc ghế và nói to:

- Xin quý vị giải tán cho !... Quý vị chưa bao giờ thấy một thằng bé có râu hay sao ?

Câu nói đó vừa vọng đến căng tin, mọi người liền bỏ cả uống trà và nước ngọt, chạy lại xem thằng bé có râu.

- Vônca ! - Giênia hét vang cả phòng giải lao, vì cu cậu mất hết hy vọng lọt được vào bên trong vòng người bí ẩn. - Tớ không thấy gì cả !... Còn cậu có thấy không ?... Nó có râu rậm lắm phải không ?...

- Ối cha ôi ! - Cu cậu Vônca khốn khổ suýt nữa thì khóc rống lên vì buồn chán. - Chỉ còn thiếu mỗi nước để cho Giênia thấy...

- Thằng bé bất hạnh ! - Những người xung quanh thở dài thông cảm. - Thật là kỳ quái !... Chẳng lẽ bác sĩ lại chịu bó tay sao ?...

Lúc đầu, ông Khôttabưt hiểu sai sự chú ý của mọi người đối với cậu bạn trẻ của mình. Ông ta

tưởng rằng mọi người xúm lại để bày tỏ sự kính trọng đối với Vônca. Sau đó, việc này bắt đầu làm cho ông ta nổi cáu.

- Hãy giải tán, hỡi những người đáng kính nhất ! - Ông Khôttabưt gầm lên, át cả tiếng huyên náo của đám đông lẫn tiếng nhạc. - Hãy giải tán, nếu không ta sẽ giáng tai hoạ xuống đầu các người !..,

Một cô học sinh nào đó sợ quá oà khóc. Nhưng ông Khôttabưt chỉ làm cho những người lớn phì cười.

Thực ra, cái ông già nhỏ nhắn ngộ nghĩnh đi đôi giày màu hồng lạ lùng này làm sao có thể gây nổi một tai hoạ ? Chỉ cần đụng mạnh ngón tay vào là ông ta đã ngã nhào rồi.

Không, không một ai thèm đếm xỉa đến lời đe doạ của ông Khôttabưt. Còn ông già thì đã quen thấy những lời nói của mình làm cho mọi người phải run sợ. Bây giờ, ông ta đang bực tức cả cho Vônca lẫn cho mình, và mỗi lúc một thêm giận dữ. Không biết mọi chuyện sẽ kết thúc ra sao nếu đúng lúc ấy không có tiếng chuông reo vang. Cửa phòng xem mở toang, mọi người đi vào chỗ của mình. Giênia muốn lợi dụng dịp này để xem cái hiện tượng dị thường chưa từng có, dù chỉ liếc nhìn qua một tý thôi cũng được. Nhưng chính cái đám đông lúc nãy ngăn không cho Giênia lách qua, thì bây giờ lại vây chặt lấy cậu bé từ mọi phía và cuốn luôn cậu vào phòng xem, trái với ý muốn của cậu.

Giênia vừa kịp chạy đến hàng ghế đầu và ngồi xuống thì đèn tắt phụt.

- Ối chà ! - Giênia thở phào nhẹ nhõm. - Suýt nữa thì vào muộn... Mình sẽ chộp được thằng bé có râu ấy khi buổi chiếu phim kết thúc...

Tuy vậy, Giênia vẫn thấp thỏm cựa quậy trên ghế, cố nhìn cho ra cái hiện tượng dị thường của tự nhiên ấy đang ở đâu đó phía sau mình.

- Đừng quay ngang quay ngửa, chú bé !... Cháu chẳng cho ai xem cả ! - Người ngồi bên phải Giênia nổi cáu. - Hãy ngồi yên !

Nhưng ông ta hết sức kinh ngạc khi thấy chú bé hay làm phiền nọ không còn ngồi bên cạnh nữa.

"Thằng bé lủi qua chỗ khác rồi ! - Người ngồi bên cạnh Giênia lúc nãy thì thầm với vẻ ghen tị. - Dĩ nhiên ngồi xem ở hàng ghế đầu thì chẳng thích thú gì. Chỉ tổ hại mắt. Thằng bé ấy làm cái trò gì nhỉ ? Lấn qua chỗ của người khác. Cùng lắm thì người ta đuổi nó ra khỏi ghế của họ thôi..."

Vônca và ông Khôttabưt là những người cuối cùng rời khỏi phòng giải lao, khi trong phòng xem đã tối om.

Thực ra, lúc đầu Vônca buồn bực tới mức đã quyết định rời khỏi rạp chiếu bóng, thôi không xem phim nữa. Nhưng ông Khôttabưt liền năn nỉ:

- Nếu cậu không cần cái bộ râu mà ta cho cậu vì lợi ích của cậu, thì ta sẽ làm cho nó biến ngay

khi chúng ta vừa ngồi vào chỗ của mình. Việc đó ta làm dễ lắm. Bây giờ chúng ta đi vào cái nơi mà tất cả những người khác đều vào, bởi vì ta nóng lòng muốn biết thế nào là rạp phim. Rạp phim hẳn phải là tuyệt lắm nên các bậc từng trải mới vào xem nó trong cái tối mùa hè oi bức ghê gớm này !

Và quả thực, lúc hai ông cháu vừa ngồi vào chỗ trống ở hàng ghế thứ sáu, ông Khôttabưt đã búng ngón tay trái toanh toách.

Nhưng trái với lời hứa của ông già, bộ râu của Vônca chẳng hề suy suyển.

- Sao ông lại lề mề thế ? - Vônca hỏi. - Vậy mà ông còn nói thánh nói tướng !

- Ta không hề nói thánh nói tướng, hỡi cậu học sinh tài ba nhất trong tất cả các học sinh lớp sáu B. May thay, ta đã nghĩ lại kịp thời. Nếu cậu không còn râu nữa, người ta sẽ đuổi cậu ra khỏi rạp chiếu phim mà cậu ưa thích này.

Ngay sau đó mới biết rằng đó là kế hoãn binh của ông già.

Nhưng Vônca không hề biết chuyện đó. Cậu nói:

- Không sao, người ta chẳng đuổi cháu ra khỏi đây đâu !

Ông Khôttabưt làm ra vẻ không nghe thấy câu nói đó.

Vônca lại nhắc lại, ông già lại giả điếc.

Bấy giờ, Vônca liền cất cao giọng:

- Ông Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap !

- Ta nghe đây, hỡi chúa tể trẻ tuổi của ta ! - Ông già nhũn nhặn đáp.

- Không thể nói khẽ hơn được sao ? - Một người nào đó ngồi bên cạnh càu nhàu.

Vônca ghé sát vào tai ông Khôttabưt đang buồng bã, tiếp tục thầm thì:

- Ông hãy làm cho bộ râu ngu xuẩn này biến ngay khỏi cằm cháu !

- Nó chẳng hề ngu xuẩn một chút nào ! - Ông già thì thầm đáp lại. - Đó là bộ râu đáng kính và oai vệ bậc nhất đấy.

- Ông hãy làm cho nó biến ngay tức khắc ! Ngay tức khắc, ông có nghe không !

- Xin tuân lệnh ! - Ông Khôttabưt lại nói và vừa lẩm bẩm một câu gì đó, vừa chăm chú búng ngón tay toanh toách.

Những sợi râu trên cằm Vônca vẫn không hề suy suyển.

- Thế nào ? - Vônca sốt ruột hỏi.

- Một lát nữa thôi, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa may mắn nhất đời, - ông già đáp lại, vẫn tiếp tục lẩm bẩm và búng ngón tay lia lịa.

Nhưng bộ râu vẫn không thèm biến khỏi cằm Vônca.

- Ông nhìn kìa, ông nhìn kìa, ai đang ngồi ở hàng ghế thứ chín đấy ? - Vônca bỗng thì thầm, tạm thời quên mất tai hoạ của mình.

Ngồi ở hàng ghế thứ chín là hai người mà theo ông Khôttabưt thì chẳng có gì đáng chú ý cả.

- Đó là những diễn viên vô cùng xuất sắc ! - Vônca sốt sắng giải thích và nói rõ hai cái tên mà bất cứ một bạn đọc nào ở Liên Xô cũng biết. Dĩ nhiên, hai cái tên ấy chẳng nói được gì với ông Khôttabưt.

- Cậu muốn nói họ là những anh kép chứ gì ? - Ông già mỉm cười với vẻ kẻ cả. - Họ múa trên dây phải không ?

- Họ đóng phim ! Đó là những diễn viên điện ảnh nổi tiếng nhất, họ là người như thế đấy !

- Thế tại sao bây giờ họ lại không đóng phim ? Tại sao họ lại khoanh tay ngồi vậy ? - Ông già hỏi với giọng châm chọc. - Rõ ràng đó là những gã kép rất lười biếng, và ta lấy làm đau lòng khi thấy cậu tán dương họ một cách thiếu suy nghĩ như vậy.

- Ông nói gì thế ? - Vônca phì cười. - Những diễn viên điện ảnh không bao giờ đóng phim ở rạp phim. Họ đóng phim ở xưởng phim kia !

- Thế có nghĩa bây giờ chúng ta sẽ xem các kép khác nào đó biểu diễn chứ không phải xem những diễn viên điện ảnh biểu diễn chứ gì ?

- Không, chính những diễn viên điện ảnh biểu diễn. Ông hiểu không, họ đóng phim trong xưởng phim, còn chúng ta thì xem họ biểu diễn ở rạp phim. Theo cháu, bất cứ một đứa trẻ con nào cũng hiểu điều đó.

- Xin lỗi cậu, cậu đã nói một điều gì đó nhảm nhí, - ông Khôttabưt nói với vẻ phê phán. - Nhưng ta chẳng bực cậu đâu, bởi vì ta thấy rằng tuy nói vậy song cậu không hề có ý định chế giễu kẻ đầy tớ trung thành nhất của cậu. Có lẽ đó là do cái nóng bức đang bao trùm căn phòng này đã ảnh hưởng đến cậu.

Vônca hiểu rằng trong những phút còn lại trước khi buổi chiếu phim bắt đầu, cậu không tài nào giải thích được cho ông già rõ thực chất công việc của những diễn viên điện ảnh, nên đành để giải thích sau vậy. Vả lại, cậu lại sực nhớ đến cái tai hoạ đã đổ ập lên đầu mình.

- Ông Khôttabưt thân mến ơi, ông còn đợi gì nữa, hãy cố làm nhanh nhanh đi !

Ông già thở dài nặng nề, rứt trong bộ râu của mình một sợi, một sợi nữa, một sợi thứ ba, sau đó cáu kỉnh nhổ luôn cả nắm rồi giận dữ ngắt những sợi râu đó ra thành từng đoạn nhỏ, vừa chăm chú lẩm bẩm một câu gì đó, vừa nhìn Vônca chằm chằm. Nhưng những sợi râu trên bộ mặt toát lên vẻ khoẻ khoắn của người bạn trẻ tuổi của ông ta chẳng những không biến mất, mà thậm chí còn không thèm nhúc nhích. Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt bèn búng ngón tay toanh toách với đủ các cách kết hợp: lúc thì búng riêng các ngón tay phải, lúc thì búng riêng các ngón tay trái, lúc thì búng cùng một lúc các ngón ở cả hai tay, lúc thì búng một lần các ngón

tay phải và hai lần các ngón tay trái, lúc thì ngược lại. Nhưng tất cả đều vô ích ! Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt bỗng xé toạc quần áo của mình.

- Ông sao thế, ông điên rồi à ? - Vônca hoảng sợ. - Ông làm gì mà vậy ?

- Khổ thay cho ta ! - Ông Khôttabưt thì thầm đáp lại và bắt đầu cào mặt mình. - Khổ thay cho ta !... Than ôi, mấy nghìn năm bị giam cầm trong cái bình đáng nguyền rủa ấy đã làm hại ta biết chừng nào ! Việc thiếu thực hành đã ảnh hưởng tai hại đến tay nghề của ta... Hãy tha thứ cho ta, hỡi vị cứu tinh trẻ tuổi của ta ! Ta không thể làm bộ râu của cậu biến đi được nữa !... Khổ thay cho ta, khổ thay cho ta, ông thần tội nghiệp Gatxan Apđurăc-man con trai của Khôttap !...

- Ông thì thầm gì thế ? - Vônca hỏi. - Ông hãy nói to lên một chút đi !

Và ông Khôttabưt vừa trả lời Vônca, vừa tiếp tục xé quần áo của mình:

- Hỡi cậu thiếu niên đáng quý nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, hỡi cậu thiếu niên đáng yêu nhất trong tất cả những người đáng yêu, xin cậu đừng trút sự phẫn nộ chính đáng của mình lên đầu ta !... Ta không thể làm cho bộ râu trên cằm cậu biến mất được ! Ta quên mất cách giải phù phép rồi !...

- Hãy biết điều một chút, các vị ! - Những người ngồi bên cạnh cằn nhằn khó chịu. - Các vị sẽ còn kịp nói chán mồm ở nhà. Quả là các vị làm

phiền mọi người quá !... Chả lẽ phải gọi đến bảo vệ hay sao ?

- Nhục nhã thay cho cái đầu già nua của ta ! - Bây giờ ông Khôttabưt rên rỉ, khó khăn lắm mới nghe được. - Quên mất cái phép lạ rất đơn giản ! Mà ai quên kia chứ.? ! Ta - Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, vị thần hùng mạnh nhất trong tất cả các vị thần, người mà suốt hai mươi năm trời chính vua Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! - đã không thể làm gì nổi !

- Đừng rên rỉ nữa ! - Vônca thì thầm, không che giấu sự khinh miệt của mình. - Ông hãy nói một cách nghiêm chỉnh là ông bắt tôi phải mang bộ râu này bao lâu nữa ?

- Ồ, không, cứ yên tâm, hỡi chúa tể tốt bụng của ta ! - Ông già đáp. - May thay, ta chỉ phù phép cậu bằng một pháp thuật nhỏ. Đúng thời gian này ngày mai, mặt cậu lại nhẵn nhụi như mặt đứa trẻ sơ sinh... Cũng có thể ta sẽ nhớ ra sớm hơn cách giải pháp thuật nhỏ này...

Đúng lúc ấy, trên màn ảnh, những hàng chữ dài dằng dặc vẫn thường mở đầu mỗi bộ phim biến đi và bắt đầu xuất hiện những người cử động, nói năng. Ông Khôttabưt tự mãn thì thầm vào tai Vônca:

- Hừ, ta hiểu trò này rồi. Một trò rất đơn giản ! Tất cả những người ấy đi xuyên qua tường đến đây

chứ gì ? Trò này chẳng làm ta ngạc nhiên đâu. Ta cũng làm được như thế.

- Ông chẳng hiểu gì cả ! - Vônca tủm tỉm cười trước sự dốt nát của ông già. - Tôi giải thích cho ông biết rằng điện ảnh được xây dựng theo nguyên tắc...

Ở những hàng ghế trước và sau người ta bắt đầu tỏ vẻ khó chịu, nên những lời giải thích của Vônca giữa chừng bị cắt ngang.

Từ lúc đó, ông Khôttabưt ngồi yên như bị mê hồn. Nhưng rồi ông ta bắt đầu cựa quậy không yên, chốc chốc lại ngoảnh về phía sau, nhìn hàng ghế thứ chín là nơi, hẳn các bạn đọc chúng ta còn nhớ, có hai diễn viên điện ảnh đang ngồi. Ông già ngoảnh đi ngoảnh lại như thế mấy lần, cho đến khi tin chắc mười mươi rằng diễn viên ấy trong cùng một lúc vừa ngồi khoanh tay đạo mạo đằng sau ông ta, vừa phi ngựa như bay ở phía trước, trên bức tường duy nhất được chiếu sáng trong căn phòng bí ẩn bậc nhất này.

- Mặt tái xanh, mắt trợn trừng sợ hãi, ông già Khôttabưt thì thầm bảo Vônca:

- Hãy nhìn về phía sau, hỡi con trai của Aliôsa !

- Có gì đâu, đó là những diễn viên điện ảnh, - Vônca nói. - Họ đóng bộ phim này và bây giờ họ đến đây xem khán giả chúng ta có thích những vai họ đóng hay không.

- Ta không thích ! Ông Khôttabưt nói ngay. - Ta không thích khi thấy những người có thể phân

thân được. Ngay cả ta cũng không tài nào trong cùng một lúc vừa khoanh tay ngồi trên ghế lại vừa cưỡi trên lưng ngựa phi nhanh như gió. Cả đến vua Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! - cũng không thể làm được như thế. Chính vì vậy mà ta cảm thấy khiếp sợ.

- Chẳng sao đâu ông ạ, - Vônca mỉm cười với vẻ che chở. - Ông nhìn những khán giả khác xem. Ông thấy đấy, chẳng có ai sợ hãi cả. Sau này, cháu sẽ giải thích cho ông rõ tại sao lại làm được như thế.

Bỗng có tiếng còi tàu thét vang phá tan bầu không khí im lặng. Ông Khôttabưt chộp ngay lấy tay Vônca.

- Hỡi cậu Vônca oai nghiêm ! - Ông ta nói thầm thì, sợ toát mồ hôi. - Ta nhận ra tiếng nói đó. Đó là tiếng nói của Giêcgit con trai của Retmut, vua của các vị thần !... Chúng ta chạy mau, khi vẫn còn chưa muộn!

- Ông nói lẩm nhảm gì thế ? Hãy ngồi yên !... Chẳng có gì đe doạ chúng ta đâu mà sợ.

- Xin tuân lệnh ! - Ông Khôttabưt ngoan ngoãn thì thầm, người vẫn run lên cầm cập.

Nhưng vừa đúng một giây sau, khi trên màn ảnh xuất hiện cái đầu tàu vừa kéo còi ầm ĩ, vừa lao thẳng về phía khán giả thì một tiếng thét kinh hoàng vang lên chói tai trong phòng xem.

- Chạy mau !... Chạy mau !... - Ông Khôttabưt vừa lao bổ ra khỏi phòng, vừa kêu lên đến lạc giọng.

Lúc chạy đến tận lối ra, ông già mới sực nhớ tới Vônca, liền nhảy vọt mấy bước quay lại đón cậu bé và lôi ra cửa:

- Chạy mau, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ! Chạy mau, lúc vẫn còn chưa muộn !...

- Này các ông..., - người soát vé ngăn không cho hai ông cháu đi.

Nhưng ngay sau đó, anh ta bỗng bị bắn tung lên không theo một đường vòng cung rất rộng và đẹp rồi rơi xuống bục sân khấu, ngay trước màn ảnh.

- Sao ông lại hét lên thế ? Sao ông lại khiếp đảm như vậy ? - Vônca bực tức hỏi ông Khôttabưt khi cả hai đã ở ngoài đường.

Ông Khôttabưt liền đáp:

- Sao ta lại không rú lên khi một nguy cơ khủng khiếp nhất trong tất cả các nguy cơ đã đe doạ cậu ? Lão đại hung thần Giècgit con trai của Retmut, cháu trai của mụ Icrit, vừa phun lửa chết chóc, vừa lao thẳng đến chúng ta !

- Lão Giècgit nào ở đấy ? Mụ Icrit nào ? Đó chỉ là cái đầu tàu bình thường nhất.

Vị chúa tể trẻ tuổi của ta không định dạy khôn lão thần già Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap biết thế nào là hung thần đấy chứ ? - Ông Khôttabưt hỏi với giọng châm chọc.

Vônca liền hiểu: muốn giải thích cho ông già này hiểu thế nào là điện ảnh và thế nào là cái đầu

tàu thì phải mất rất nhiều thì giờ, chứ chẳng phải năm mươi phút hoặc một giờ là xong.

Sau khi nhịp thở đã trở lại bình thường, ông Khôttabưt ôn tồn hỏi:

- Bây giờ cậu muốn gì, hỡi con người đáng quý nhất của mắt ta ?

- Ông cứ làm như không biết gì ấy ? Hãy giúp cháu thoát khỏi bộ râu này đi !

- Than ôi, - ông già rầu rĩ đáp, - ta vẫn bất lực trong việc thoả mãn điều ước ấy của cậu. Nhưng cậu không có điều ước nào khác nữa ư ? Cậu hãy nói đi, ta sẽ thoả mãn cậu trong chớp mắt.

- Cạo râu... Càng nhanh càng tốt !

Vài phút sau, Vônca và ông già Khôttabưt đã có mặt trong một hiệu cắt tóc.

Sau mười phút nữa, một ông thợ lành nghề đã mệt phờ từ cánh cửa vừa mở toang ở phòng cắt tóc nam thò đầu ra và nói lớn:

- Người tiếp theo !

Lúc bấy giờ, từ góc phòng đợi kín đáo ở ngay cạnh mắc quần áo, một chú bé che mặt bằng cái khăn lụa quý liền bước ra và vội vã ngồi vào ghế.

- Cậu muốn cắt tóc thế nào ? - Ông thợ cắt tóc hỏi, ý muốn nói đến kiểu tóc của chú bé.

- Ông hãy cạo râu cho cháu ! - Chú bé trả lời ông ta bằng một giọng nghẹn ngào và gỡ cái khăn che kín đến tận mắt.

VII. BUỔI TỐI KHÔNG YÊN ỔN

Cũng may Vônca không phải là một chàng tóc đen. Như Giênia chẳng hạn, khi cạo râu xong thì ở má thế nào cũng còn chút vệt xanh xanh. Còn Vônca lúc ở hiệu cắt tóc bước ra, má cậu chẳng khác gì má tất cả các bạn cùng lứa tuổi.

Đã tám giờ rồi, nhưng trời vẫn chưa tối hẳn và rất oi bức.

- Ở thành phố trù phú của cậu có cái quán nào bán secbet [1] hay một thứ nước giải khát nào tương tự như secbet để chúng ta có thể uống cho đỡ khát không ? - Ông Khôttabưt hỏi.

- A, phải rồi ! - Vônca tán thành. - Bây giờ mà được uống nước chanh lạnh thì hay quá !

Vônca và ông Khôttabưt tạt vào một cái quán

---

[1] *Secbet (Tiếng Arập)*: Một loại nước giải khát làm bằng nước quả ép và đường.

bán nước quả và nước khoáng mà họ bắt gặp đầu tiên, rồi ngồi xuống một chiếc bàn con và gọi cô phục vụ.

- Xin cô cho hai chai nước chanh, - Vônca nói.

Cô phục vụ gật đầu và đi về phía quầy hàng, nhưng ông Khôttabưt đã tức tối gọi giật cô ta lại:

- Con đầy tớ hèn hạ kia, hãy bước lại gần đây ! Ta không thích mi đáp lại lệnh của người bạn và chúa tể trẻ tuổi của ta như vậy.

- Ông Khôttabưt, thôi đi, ông có nghe không ? Thôi đi !... - Vônca thì thầm.

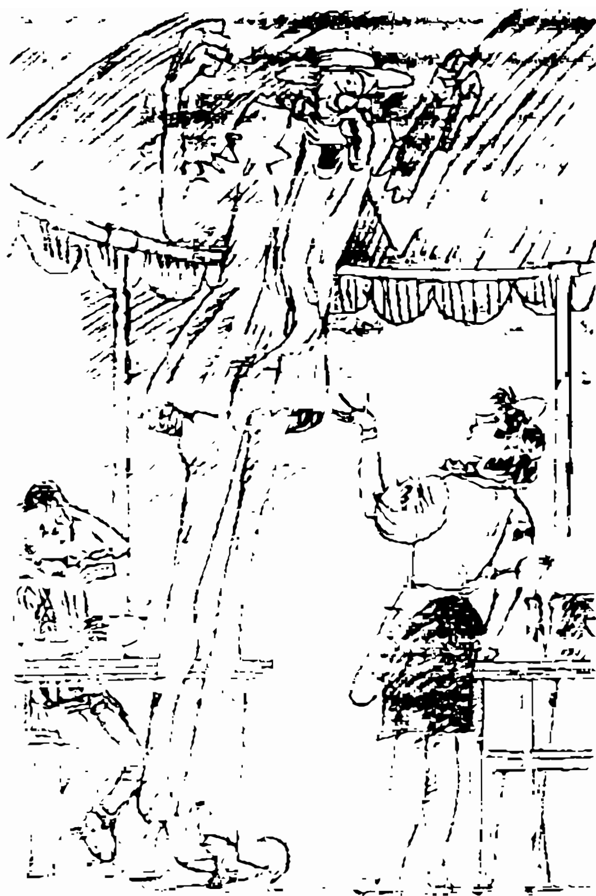
Nhưng ông Khôttabưt liền dịu dàng lấy bàn tay gầy gò của mình bịt miệng Vônca lại:

- Cậu chớ ngăn cản ta bảo vệ danh giá của cậu, nếu bản thân cậu do tính mềm mỏng vốn có của mình đã không mắng cho cái con đó một trận...

- Ông không hiểu gì cả ! - Vônca hết sức lo sợ cho cô phục vụ. - Ông Khôttabưt, cháu xin nói hết sức rõ cho ông hiểu rằng...

Nhưng vừa nói đến đấy, Vônca kinh hoàng khi cảm thấy mình không thể thốt ra được một tiếng nào. Cậu muốn lao ra đứng giữa ông già và cô gái vẫn không hay biết gì cả, nhưng cậu không tài nào nhúc nhích được tay chân.

Thì ra để Vônca khỏi ngăn cản lôi thôi, ông Khôttabưt đã dùng ngón tay cái và ngón trỏ bên tay trái kẹp lấy dái tai của Vônca, bắt cậu bé phải im lặng và hoàn toàn bất động.



- Mi đáp lại lệnh của người bạn trẻ tuổi của ta như thế à ? - Ông Khôttabưt lại hỏi cô phục vụ.

- Thưa ông, tôi không hiểu ông muốn nói gì, - cô gái lễ phép trả lời ông già. - Không có một lệnh nào cả. Chỉ có một lời yêu cầu và tôi đi thực hiện lời yêu cầu đó. Đây là điểm thứ nhất. Còn điểm thứ hai, ở chỗ chúng tôi không có cái lệ xưng hô "mi, ta". Với những người lạ, chúng tôi gọi là "ông, bà, anh, chị". Tôi lấy làm ngạc nhiên khi thấy ông không biết điều đó, dù rằng đó là điều mà bất cứ một người Xô viết có văn hoá nào cũng biết rõ.

- Chà, mi lại muốn dạy khôn ta nữa chăng ?! - Ông Khôttabưt quát lên. - Quỳ xuống ! Nếu không, ta sẽ biến mi thành một hạt bụi !

- Này ông kia, ông thật đáng xấu hổ ! - Cô thu tiền thấy cái cảnh chướng tai gai mắt ấy liền can thiệp, bởi vì trong quán lúc đó không có một người khách nào ngoài Vônca và ông Khôttabưt. - Chẳng lẽ lại có thể giở thói côn đồ như vậy, hơn nữa lại ở vào tuổi tác như ông !

- Quỳ xuống ! - Ông Khôttabưt phát khùng gầm lên. - Cả mi cũng quỳ xuống ! - Ông ta trỏ tay vào cô thu tiền. - Cả mi nữa ! - Ông ta lại quát lên với cô phục vụ thứ hai vừa vội vã đến giúp bạn của mình. - Cả ba đứa quỳ ngay xuống và hãy van xin người bạn trẻ tuổi của ta để cậu ấy xá tội cho bọn mi !

Vừa nói dứt lời, ông Khôttabưt bỗng lớn vọt lên thành một người khổng lồ, đầu chạm tới tận trần

nhà. Đó là một cảnh tượng khủng khiếp và lạ kỳ. Cô thu tiền và cô phục vụ thứ hai ngất đi vì sợ quá. Còn cô phục vụ thứ nhất, tuy mặt mày tái mét, vẫn bình tĩnh nói với ông Khôttabưt:

- Này ông kia, ông thật đáng xấu hổ ! Ông hãy xử sự cho phải lẽ ở nơi công cộng... Nếu ông là một nhà thôi miên đứng đắn thì...

Cô ta tưởng rằng ông già đã làm thôi miên đối với họ.

- Quỳ xuống ! - Ông Khôttabưt lại gầm lên. - Quỳ xuống ! Ta nói có nghe không ?!

Trong suốt ba nghìn bảy trăm ba mươi hai năm ông Khôttabưt sống trên đời, đây là lần đầu tiên, những người trần mắt thịt dám trái lệnh ông. Ông Khôttabưt liền cảm thấy rằng chuyện này làm ông ta mất thể diện trước mặt Vônca.

- Hãy phủ phục ngay, hỡi cái con hèn hạ kia, nếu mi còn quý tính mạng của mình !

- Chuyện quỳ thì hoàn toàn không thể có được ! - Cô phục vụ gan dạ đáp với giọng run run. - Chỉ có ở nước ngoài, ở các nước tư bản chủ nghĩa, những nhân viên ngành ăn uống công cộng mới buộc phải nghe hết mọi lời lẽ thô lỗ của khách hàng, còn ở đất nước Liên Xô thì không thể như thế được... Và chúng tôi cũng hoàn toàn không hiểu vì cớ gì mà ông lại to tiếng... Nếu ông cần phê bình điều gì thì ông có thể lịch sự yêu cầu chị thu tiền đưa sổ góp

ý. Sổ góp ý sẽ được đưa ngay sau khi vừa có lời yêu cầu... Ông biết không, những nhà thôi miên và những nhà ảo thuật nổi tiếng nhất vẫn thường đến quán của chúng tôi, nhưng họ không bao giờ cư xử như ông... Tôi nói có đúng không, Cachia ? - Cô hỏi cô bạn đã tỉnh lại.

- Thế mà ông ta cũng dám bày đặt ! - Cachia nấc lên rồi đáp. - Bắt phải quỳ xuống ! Bậy quá chừng !...

- Đến thế kia à ?! - Ông Khôttabưt nổi khùng thực sự. - Bọn mi dám láo xược đến thế sao ?! Thế thì chính bọn bay muốn ta phải làm gì !

Bằng một cử chỉ quen thuộc, ông già rứt trong bộ râu của mình ra ba sợi và buông tay trái ra khỏi vai Vônca để ngắt các sợi râu ấy thành những đoạn nhỏ nhất.

Nhưng ông Khôttabưt vừa để cho cái tai của Vônca được yên, lập tức Vônca lại nói được ngay và lại hoàn toàn làm chủ cơ thể mình. Trước tiên, cậu nắm ngay lấy tay ông già:

- Ông sao thế, ông Khôttabưt ? Ông nghĩ ra trò gì thế ?

- Ta định trừng phạt ba con này, hỡi cậu Vônca ! Cậu có tin không chứ, ta phải thú nhận điều này thì thật là đáng hổ thẹn: lúc đầu ta tính giết chúng bằng sấm. Mà giết người bằng sấm là cái trò mà bất cứ một vị thần bình thường nào cũng làm được !...

Lúc bấy giờ, mặc dù tình thế nghiêm trọng, Vônca, vẫn can đảm bảo vệ khoa học.

- Tiếng sấm..., - cậu vừa nói vừa vội vã tìm cách đẩy lùi cái tai hoạ đang đe doạ các cô gái tội nghiệp, - tiếng sấm không thể giết hại được ai cả. Chỉ có sự phóng điện trong khí quyển mà người ta thường gọi là sét mới giết được người. Còn sấm thì chẳng giết được. Sấm chỉ là âm thanh mà thôi.

- Ta không biết, - ông Khôttabưt lạnh lùng đáp. - Ta không nghĩ rằng cậu nói đúng. Nhưng ta đã nghĩ lại. Ta không thèm giết chúng bằng sấm nữa. Tốt hơn hết là ta sẽ biến ba con này thành... chim sẻ. Đúng đấy, thành chim sẻ !

- Nhưng vì lẽ gì kia chứ ?

- Ta phải trừng phạt chúng, hỡi cậu Vônca. Thói hư tật xấu cần phải bị trừng phạt.

- Không được trừng phạt họ ! Ông rõ chưa ?

Vônca giật tay ông Khôttabưt, và ba sợi râu sắp như rơi xuống sàn nhà lại tự bay lên bàn tay ráp nhám đen đủi của ông.

- Ông cứ thử mà xem ! - Vônca thét lên, khi thấy ông già lại ngắt sợi râu. - À ra thế đấy !... Vậy thì ông hãy biến cả tôi thành chim sẻ đi ! Hay thành một con cóc cũng được. Ông hãy biến tôi thành con gì tuỳ thích ! Và ông hãy nhớ cho là sự quen biết của chúng ta sẽ chấm dứt từ đây. Tôi hoàn toàn không thích hành động của ông. Thế là hết ! Hãy biến tôi thành chim sẻ đi ! Và hãy để cho con mèo đầu tiên nào bắt gặp ăn thịt tôi đi !

Ông già ngớ người ra:

- Chẳng lẽ cậu không thấy rằng ta muốn làm việc đó để từ nay trở đi không một kẻ nào dám đối xử với cậu thiếu sự tôn kính đặc biệt, một sự tôn kính mà cậu đáng được hưởng do vô số những phẩm chất tốt đẹp của mình ?

- Cháu không thấy, cháu không muốn thấy !

- Sự sai bảo của cậu là một đạo luật đối với ta, - ông Khôttabưt trả lời với vẻ giảng hoà, nhưng ông ta vẫn băn khoăn thực sự về thái độ khoan hồng khó hiểu của vị cứu tinh trẻ tuổi của mình đối với những cô gái kia. - Thôi được, ta sẽ không biến chúng thành chim sẻ nữa.

- Và không được biến thành một thứ gì khác !

- Cũng không được biến thành một thứ gì khác ! - Ông già miễn cưỡng đồng ý, nhưng vẫn cầm mấy sợi râu và rõ ràng là đang chực ngắt những sợi râu này.

- Ông còn muốn ngắt sợi râu để làm gì vậy ? - Vônca lại hoảng sợ.

- Ta sẽ biến thành bụi tất cả hàng hoá, tất cả bàn ghế, tất cả đồ đạc ở cái quán đáng khinh này.

- Ông điên rồi ! - Vônca hết sức phẫn nộ. - Đây chính là tài sản của nhà nước, ông già ngốc ạ !

- Hỡi viên kim cương của tâm hồn ta, xin cậu hãy cho ta được biết cậu dùng cái tiếng "ngốc" mà ta chưa hiểu ấy là ngụ ý gì vậy ? - Ông Khôttabưt hỏi với vẻ tò mò.

Vônca mặt đỏ như gấc:

- Ông hiểu không... làm sao cắt nghĩa cho ông được nhỉ... e hèm... Nói chung "ngốc" có nghĩa tương tự như... nhà thông thái.

Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt quyết định ghi nhớ từ này để gặp dịp sẽ dùng nó trong khi trò chuyện.

- Nhưng... - ông ta bắt đầu nói.

- Không "nhưng" gì cả ! Cháu sẽ đếm đến ba. Nếu cháu nói xong tiếng "ba" mà ông không để cho cái quán này được yên, thì coi như ông và cháu chẳng còn quan hệ gì nữa và giữa chúng ta tất cả đều đã kết thúc... Cháu đếm đây: một, hai... b...

Vônca không kịp nói hết tiếng "ba" ngắn ngủi thì ông già đã phẩy tay buồn bã, vẻ mặt trở lại bình thường và rầu rĩ nói:

- Xin chiều theo ý của cậu, bởi vì đối với ta, ý muốn của cậu còn quý hơn cả con ngươi của mắt ta.

- Được lắm, - Vônca nói. - Bây giờ chỉ còn việc xin lỗi nữa là có thể yên ổn ra đi.

- Bọn mi hãy tạ ơn vị cứu tinh trẻ tuổi của mình đi ! - Ông Khôttabưt nghiêm nghị nói lớn với các cô gái.

Vônca hiểu rằng không thể nào bắt được ông già mở mồm xin lỗi.

- Các chị ơi, xin hãy tha lỗi cho chúng tôi ! - Cậu bé nói. - Và nếu có thể được, xin các chị đừng quá giận người công dân.này. Ông ấy là người ở nơi

khác đến nên chưa quen với nếp sống của người Xô viết. Chào các chị !

- Chào cậu ! - Các cô gái lịch sự đáp.

Các cô vẫn chưa hoàn hồn hẳn. Họ vừa cảm thấy lạ lùng, vừa cảm thấy khiếp sợ. Nhưng dĩ nhiên các cô không thể ngờ rằng họ vừa tránh được mối nguy nghiêm trọng biết chừng nào.

Các cô phục vụ đi theo ông Khôttabưt và Vônca ra đường rồi dừng lại ở cửa, nhìn theo ông già kỳ lạ ấy đi xa dần.

- Những ông già kỳ quặc như thế bỗng dưng từ đâu hiện ra, mình cũng chẳng hiểu nổi nữa ! - Cachia thở dài và thốt lên.

- Một nhà thôi miên nào đó có từ thời trước cách mạng, - cô bạn gái dũng cảm của Cachia nói với vẻ thương hại. - Chắc là một người về hưu. Ông ta buồn và có lẽ đã uống quá chén... Một ông già như thế thì sao có thể uống nhiều được !

- Đúng đấy, - cô thu tiền tán thành ý kiến của cô bạn dũng cảm, - tuổi già thì sung sướng cái nỗi gì !... Các bạn ơi, ta đi vào đi thôi !...

Nhưng rõ ràng là những chuyện rủi ro hôm nay vẫn chưa kết thúc ở đấy. Vônca và ông Khôttabưt vừa ra đến phố Gorki thì ánh đèn pha ô tô sáng loá đập vào mắt họ. Thì ra một xe cứu thương loại lớn vừa rú còi điếc tai, vừa lao thẳng về phía hai ông cháu.

Và lúc ấy, ông Khôttabưt thay đổi nét mặt một cách đáng sợ rồi hét toáng lên:

- Thật đau khổ cho ta, một ông thần già nua và bất hạnh ! Lão Giêcgit, vị vua hùng mạnh và tàn nhẫn của các vị thần, vẫn không quên mối thù cổ xưa giữa lão và ta, chính lão đã phái con quái vật khủng khiếp nhất trong tất cả các con quái vật của lão đến bắt ta !

Chưa dứt lời, ông già đã từ vỉa hè lao vút lên cao. Tới một chỗ nào đó ngang tầm tầng ba hoặc bốn, ông nhấc chiếc mũ cói của mình lên, dùng mũ vẫy vẫy Vônca và từ từ tan biến trong không trung, sau khi kêu lên lời từ biệt:

- Ta sẽ cố tìm lại cậu, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ! Ta hôn bụi ở dưới chân cậu !... Tạm biệt nhé !...

Nói giữa chúng ta thôi, Vônca thậm chí còn lấy làm mừng khi thấy ông già biến mất. Thế là cậu không còn bị lôi thôi gì nữa. Nhưng Vônca bủn rủn tay chân khi nghĩ rằng bây giờ cậu sẽ phải quay về nhà.

Quả thực, các bạn hãy thử đặt mình vào địa vị Vônca mà xem. Cậu bé rời khỏi nhà để đi thi môn địa lý, rồi xem phim và đến sáu giờ rưỡi chiều phải quay về nhà ăn uống đàng hoàng, tử tế. Thế nhưng cậu lại về nhà sau chín giờ, thi trượt một cách nhục nhã và điều đáng sợ nhất là cậu về nhà với cái cằm vừa cạo râu ! Phải cạo râu lúc chưa đầy

mười ba tuổi ! Nghĩ nát cả óc, nhưng Vônca vẫn không tài nào tìm được lối thoát khỏi cái tình cảnh mà mình đã rơi vào.

Thế rồi chẳng nghĩ được gì cả, Vônca lê bước vào ngõ Ba Ao yên tịnh, đầy hình bóng ngả dài của hoàng hôn.

Cậu đi ngang qua bác quét sân đang tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn cậu, bước vào lối lên cầu thang rồi lên tầng hai và sau khi thở dài nặng nề, cậu bấm chuông. Trong nhà, có tiếng bước chân của ai đó và một giọng nói không quen hỏi qua cánh cửa đóng kín:

- Ai đó ?

Vônca định nói "con đây", nhưng cậu bỗng sực nhớ là từ sáng hôm nay cậu không còn sống ở đây nữa.

Chẳng trả lời người chủ nhà mới lấy một tiếng, Vônca chạy vụt xuống cầu thang, chững chạc đi qua bác quét sân vẫn chưa hết ngạc nhiên, bước ra khỏi ngõ và lên xe điện bánh hơi. Nhưng những chuyện rủi ro vẫn đuổi theo cậu bé trong ngày hôm đó. Cậu đã đánh mất ví đựng tiền ở đâu ấy, chắc là ở rạp chiếu bóng. Đành phải xuống xe và đi bộ.

Lúc này, Vônca rất ngại gặp một đứa bạn nào đó học cùng lớp. Và cậu hết sức khó chịu ngay cả khi mới nghĩ rằng mình sẽ phải chạm trán Gôga. Từ ngày hôm nay, số phận chớ trêu, thêm vào mọi chuyện khác, đã bắt hai đứa phải sống cạnh nhau

trong cùng một toà nhà.

Và thật vậy, Vônca vừa về đến sân nhà mới của mình, cậu đã nghe thấy tiếng gọi quen thuộc đến khó chịu:

- Ê, thằng dở người ! Hôm nay mày đi ra khỏi trường với lão khọm nào thế ?...

Gôga Piliulia chạy lại gần Vônca, nháy mắt thô bỉ và nhăn mặt giễu cợt chua cay.

- Không phải lão khọm, mà là ông già ! - Vônca ôn tồn sửa lại câu nói của Gôga, hôm nay cậu không muốn dẫn câu chuyện đến chỗ ẩu đả. - Đó là... đó là người quen của bố tớ... Từ Tasken đến.

- Còn tao bây giờ đến gặp bố mày đây và tao sẽ kể cho ông ấy nghe về những trò tinh nghịch quái đản của mày ở phòng thi !...

- Ồ, Gôga, đã lâu rồi mày chưa nếm quả thụi của tao đấy nhỉ ! - Vônca điên tiết, sau khi cậu hình dung câu chuyện của Gôga có thể gây cho bố mẹ mình một ấn tượng như thế nào. - Tao sẽ xé tan xác mày ra bây giờ, cái thằng hớt lẻo khốn kiếp kia !...

- Này, này ! Mày thôi chuyện ấy đi nhé !... Lại còn cấm cả người ta nói đùa nữa kia à !... Mày đúng là một thằng dở hơi !

Sợ những cú đấm của Vônca (mà Gôga đã vài lần được nếm thử), Gôga thấy tốt hơn hết là đừng có dính vào, và nó liền chạy vụt vào lối lên cầu thang.

Từ hôm nay, Gôga phải sống gần kề Vônca một cách nguy hiểm. Nhà hai đứa ở cùng một đầu cầu thang.

- Những người hói đầu ! Những người hói đầu ! - Gôga thò đầu ra khỏi cánh cửa cầu thang mở he hé, lè lưỡi giễu Vônca và gào tướng lên. Sợ sự phẫn nộ chính đáng của Vônca, nó lao lên cầu thang, nhảy liền hai bậc một, về nhà nó ở tầng bốn.

Nhưng trên cầu thang, Gôga lập tức chú ý ngay đến điệu bộ hết sức khó hiểu của con mèo giống Xibêri to tướng ở căn hộ số bốn mươi ba. Người ta đã đặt cho con mèo này cái tên Khômich để tỏ lòng kính trọng thủ thành bóng đá nổi tiếng. Con mèo đứng uốn cong lưng giậm doạ và phì phì vào một chỗ hoàn toàn trống không. Ý nghĩ đầu tiên của Gôga là con mèo đã hoá dại. Nhưng hình như đuôi mèo dại phải quặp xuống, còn đuôi con mèo này lại dựng đứng lên như cái ống khói. Nhìn chung, con mèo Khômich này trông hoàn toàn khoẻ khoắn.

Để phòng xa, Gôga vẫn đá cho nó một cái.

Vì đau, vì bất ngờ và vì tức giận, con mèo Khômich gào vang cả sáu tầng gác. Nó tránh qua một bên, sau khi nhảy vọt lên cao và đẹp tới mức có thể làm tăng thêm vinh dự cho cả người thủ thành bóng đá trùng tên nổi tiếng. Và lúc ấy lại xảy ra một điều gì đó hết sức khó hiểu. Cách cầu thang già nửa mét, con mèo lại gào lên và bật ngược trở lại, bắn thẳng về phía Gôga, cứ như con

mèo bất hạnh đã bị va mạnh vào một bức tường cao su vô hình nhưng rất đàn hồi. Cùng lúc ấy, ở chỗ nào đó ngay bên cạnh, từ trong khoảng không vang lên tiếng rú không rõ ràng của ai đó, dường như có ai đó bị giẫm mạnh vào chân.

Gôga chưa bao giờ có lòng dũng cảm phi thường, cho nên lúc bấy giờ nó suýt nữa chết cứng vì sợ hãi.

- Ô - ô - ô - ối !... - Gôga rú lên khe khẽ, cố nhấc hai chân đã cứng đờ của mình khỏi bậc cầu thang. Khó khăn lắm, nó mới nhấc được chân và cắm đầu cắm cổ chạy.

Lúc cánh cửa nhà Gôga đã đóng sầm sau lưng nó, ông Khôttabưt mới hiện nguyên hình. Quằn quại vì đau, ông xem cái chân trái của mình bị con mèo Khômich cào khá sâu.

- Cái thằng đáng nguyền rủa ! - Ông già rên rỉ, sau khi thấy rõ rằng chỉ có một mình ông ta trên cầu thang. - Một con chó giữa đám trẻ con !...

Ông Khôttabưt im bặt và lắng tai nghe ngóng.

Vônca Côxtưncôp, vị cứu tinh trẻ tuổi của ông ta, đang chậm chạp leo lên cầu thang, lòng trĩu nặng những ý nghĩ buồn bã nhất.

Ông già nhanh trí chưa muốn để Vônca bắt gặp lúc này, liền mau lẹ tan biến trong khoảng không.

VIII. CHƯƠNG NỐI TIẾP NGAY CHƯƠNG TRƯỚC

Thật là hấp dẫn nếu giới thiệu Vônca là một chú bé không hề có một khuyết điểm nào, nhưng tính chân thật của tác giả cuốn truyện này, mà ai cũng biết không cho phép ông ta làm việc đó. Và nếu tính ghen tị được coi một cách chính xác là một khuyết điểm thì chúng ta rất lấy làm tiếc khi phải thừa nhận rằng, Vônca đôi khi cũng có cái tính đó ở một mức độ khá nặng. Trong những ngày gần đây, cu cậu ghen tị với Gôga. Trước kỳ thi rất lâu, Gôga đã khoe rằng: mẹ nó hứa cho nó một chú chó béc giê con nếu nó được lên lớp bảy.

- Làm gì có chuyện ! - Lúc bấy giờ, Vônca dài mồm dè bỉu, trong khi cậu cảm thấy lạnh toát cả người vì ghen tị. - Cậu cứ làm như đã mua được chó cho cậu rồi ấy !

Nhưng trong thâm tâm, Vônca hiểu rõ rằng điều Gôga nói rất có thể đúng, cả lớp đều biết rằng mẹ Gôga không tiếc cậu con trai nhỏ của mình một

thứ gì. Bà từ chối mọi thứ dành cho mình, nhưng lại sẵn sàng cho Gôga một món quà mà cả lớp phải trố mắt.

- Nhất định mẹ mình sẽ cho, - Gôga nhắc lại với vẻ nghiêm túc. - Nếu cậu muốn biết thì mình xin nói rằng: đối với mình, mẹ mình chẳng tiếc gì cả. Nếu mẹ mình đã hứa, có nghĩa là mẹ mình sẽ mua. Cùng lắm, mẹ mình sẽ mượn tiền ở quỹ tương trợ mà mua chó cho mình. Ở nhà máy, mẹ mình được quý trọng lắm nhé !

Quả thực ở nhà máy, mẹ Gôga rất được quý trọng. Bà làm trưởng nhóm vẽ kỹ thuật, là một phụ nữ khiêm tốn, vui vẻ, chăm chỉ. Toàn thể anh chị em công nhân trong nhà máy lẫn hàng xóm láng giềng đều yêu mến bà. Gôga cũng yêu mẹ theo kiểu của mình. Còn bà thì rất đỗi yêu thương Gôga.

Nói tóm lại, nếu bà đã hứa mua một chú chó béc giê con, thì có nghĩa là bà sẽ mua.

Và có thể đúng vào cái lúc Vônca ủ rũ, buồn bã vì những chuyện rủi ro đổ xuống đầu cậu trong ngày hôm nay, và khi cậu đang chậm chạp leo lên cầu thang thì ở ngay bên cạnh, trong căn hộ số ba mươi bảy, Gôga đã được nô đùa với chú béc giê con lông xù vui tính tuyệt vời rồi cũng nên. Cái thằng Gôga này ít đáng được hưởng diễm phúc ấy hơn bất kỳ một học sinh nào trong lớp, trong trường và có lẽ trong tất cả các trường ở Matxcơva.

Vônca nghĩ như vậy, và điều duy nhất có thể

an ủi cậu đôi chút là chưa chắc mẹ Gôga đã kịp mua chó cho nó, thậm chí chưa chắc là bà đã định làm việc đó. Chính Gôga vừa thi hết lớp sáu vài giờ trước đây. Mà muốn mua một con chó con, thì không thể đơn giản như vậy, không thể tạt vào cửa hàng và nói: "Làm ơn gói cho tôi con chó con kia...", còn phải tìm con chó ấy đã...

Nhưng kìa, các bạn hãy hình dung xem, đúng vào lúc bà nội mở cửa cho Vônca, từ sau cánh cửa căn hộ số ba mươi bảy, bỗng vang lên tiếng chó sủa gâu gâu to tướng.

"Thế là mẹ Gôga đã mua chó rồi ! - Vônca chua chát nghĩ thầm. - Một con chó béc giê... Hay có thể là một con chó bốc xơ [1] cũng nên..."

Đây đúng là một chuyện không thể chịu đựng nổi, tưởng tượng Gôga được làm chủ một con chó nghiệp vụ [2] thực sự, cậu vội vàng đóng sập cửa lại để khỏi phải nghe thêm cái tiếng chó sủa kỳ diệu, làm bồi hồi và thú vị không thể tả được ấy ! Quả là Vônca còn kịp nghe một tiếng kêu sợ hãi của mẹ Gôga. Có lẽ con chó cắn cu cậu Gôga rồi.

Nhưng ngay cả điều đó cũng không thể an ủi nổi nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta...

Bố Vônca vẫn chưa đi làm về. Ông bận ở lại họp ban lãnh đạo nhà máy. Còn mẹ, sau buổi học

---

(1) Một loại chó khoẻ, lông mượt.
(2) Loại chó của công an chuyên đi truy lùng bọn tội phạm.

ở trường đại học ban đêm, có lẽ đã đến nhà máy đón bố.

Vônca mặc dù đã hết sức cố gắng tỏ ra bình thản và vui vẻ, nhưng cậu vẫn có cái bộ mặt rầu rĩ đến nỗi bà nội quyết định cho cậu ăn đã, và sau đó mới bắt đầu hỏi han.

- Sao thế, Vônca ? - Bà rụt rè hỏi, khi cậu cháu duy nhất của bà ăn xong bữa một cách chóng vánh.

- Cháu thật chẳng biết nói với bà thế nào đây... - Vônca do dự đáp, và vừa cởi chiếc áo thể thao, vừa lên giường nằm.

Với sự cảm thông lặng lẽ, bà tiễn Vônca bằng một cái nhìn âu yếm đượm buồn. Chẳng cần phải hỏi han gì cả, mọi chuyện đều đã rõ ràng.

Vônca thở dài, cởi quần ngoài ra, nằm thượt trên tấm vải trải giường mới giặt mát rượi, nhưng cậu vẫn chẳng cảm thấy yên lòng.

Trên chiếc bàn con kê cạnh giường Vônca có một quyển sách khổ lớn dày cộp, quyển sách này nổi bật lên nhờ cái bìa ngoài nhiều màu. Tim Vônca thắt lại: đó chính là quyển sách về thiên văn học mà cậu đã ao ước bao lâu nay ! Ở trang đầu cuốn sách có hàng chữ nét to mà Vônca đã quen thuộc từ bé: "Tặng Vônca Côxtưncôp - học sinh lớp bảy có học vấn cao, thành viên thực thụ của nhóm thiên văn học trực thuộc Cung thiên văn Matxcơva - món quà của người bà rất yêu nó".

Hàng chữ đề tặng mới buồn cười làm sao ! Bao

giờ bà cũng nghĩ ra một cái gì đó buồn cười. Nhưng chẳng hiểu sao hôm nay, Vônca lại không hề cảm thấy buồn cười. Các bạn hãy hình dung xem, cậu không thấy thích thú khi cuối cùng đã có được quyển sách mà cậu đã ao ước từ lâu lắm. Nỗi buồn, chính nỗi buồn đang giày vò. Cậu cảm thấy khó thở... Không, cậu không thể chịu đựng được nữa !

- Bà ơi ! - Vônca rời quyển sách và cất tiếng gọi. - Bà ơi, cháu có thể nói chuyện với bà một lát được không ạ ?

- Nào, cháu cần gì, cái thằng bé ngỗ nghịch kia ? - Bà đáp lại như là đay nghiến, song thực ra bà hài lòng vì bà vẫn có thể trò chuyện với đứa cháu nhỏ trước khi đi ngủ.

- Bà ơi ! - Vônca thì thầm sôi nổi với bà. - Bà đóng cửa lại và ngồi xuống giường với cháu đi. Cháu phải nói cho bà biết một chuyện hết sức quan trọng.

- Có lẽ phải hoãn chuyện quan trọng ấy đến sáng mai thì tốt hơn chăng ? - Bà trả lời, trong khi bà rất tò mò muốn biết chuyện gì đã xảy ra đến với Vônca.

- Không, nhất thiết phải nói ngay bây giờ ! Cháu... Bà ơi, cháu không được lên lớp bảy... Nghĩa là lúc này cháu vẫn chưa được lên lớp. Cháu chưa thi được...

- Cháu trượt rồi à ? - Bà kêu khẽ.

- Không, cháu chưa trượt... Cháu chưa thi được chứ không phải thi trượt... Cháu đã trình bày quan

điểm của người xưa về nước Ấn Độ, về chân trời và về mọi cái đại loại như thế... Cháu đã nói đúng tất cả những cái đó... Còn quan điểm khoa học thì chẳng hiểu sao cháu lại không trả lời được... Cháu cảm thấy rất khó chịu trong người và cô Vacvara Xtêpanôpna đã bảo với cháu rằng: bao giờ cháu nghỉ ngơi tử tế rồi thì sẽ đến thi lại...

Cho đến bây giờ và thậm chí với bà, Vônca cũng không dám kể về ông già Khôttabưt. Vả lại, nếu có kể thì bà cũng chẳng tin và bà có thể lại cho rằng đúng là Vônca bị ốm rồi.

- Lúc nãy cháu tính giấu chuyện này, cháu định bao giờ thi cử xong xuôi thì mới nói, nhưng cháu cảm thấy xấu hổ... Bà hiểu chứ ?...

- Ồ, sao lại không hiểu, Vônca ! - Bà nói. - Lương tâm là một chuyện lớn lao. Không có gì tệ bằng khi làm trái với lương tâm của mình... Thôi, chúc cháu ngủ ngon, nhà thiên văn yêu quí của bà !

- Bà hãy tạm cất quyển sách kia đi, - Vônca nói với giọng run run.

- Không ! Bà cất quyển sách ấy vào đâu bây giờ ? Thôi, cứ cho là bà gửi cháu giữ hộ và đến một lúc nào đó... Cháu ngủ đi nào, cháu sẽ ngủ chứ ?

- Cháu sẽ ngủ, - Vônca trả lời, cậu cảm thấy như trút được gánh nặng sau khi đã thú nhận hết với bà. - Cháu xin hứa với bà lời hứa danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong, là cháu sẽ thi môn địa lý được điểm "năm". Bà tin cháu chứ ?

- Dĩ nhiên là bà tin. Thôi, cháu ngủ đi, ngủ đi, hãy lấy lại sức lực... Còn với bố mẹ cháu thì sao, bà sẽ nói hay để tự cháu nói ?

- Bà nói thì tốt hơn.

- Được rồi, chúc cháu ngủ ngon !

Bà hôn Vônca, tắt đèn rồi đi ra khỏi phòng.

Vônca cố nằm im một lúc. Cậu muốn nghe bà báo cái tin buồn ấy cho bố mẹ mình ra sao, nhưng chưa nghe được gì cả, cậu đã thiu thiu ngủ.

IX. MỘT ĐÊM KHÔNG YÊN ỔN

Chưa đầy một tiếng sau, tiếng chuông điện thoại vang lên ở phòng làm việc của bố đã đánh thức Vônca dậy.

Ông Alêchxây Alêchxâyvich đến bên máy điện thoại:

- Tôi nghe đây... Vâng, tôi đây... Ai đấy ạ ?... Chào cô Vacvara Xtêpanôpna !... Cám ơn cô, chúng tôi vẫn khoẻ. Còn cô ? ... Cô hỏi cháu Vônca ? Vônca đang ngủ... Theo tôi, cháu hoàn toàn khoẻ mạnh, cháu ăn bữa tối hết sức ngon miệng... Vâng, tôi biết, cháu đã kể... Chính tôi cũng lấy làm ngạc nhiên... Vâng, có lẽ nó bị mệt quá... Dĩ nhiên, cháu nó được nghỉ vài hôm thì tốt hơn, nếu cô không phản đối... Cám ơn cô đã quan tâm. Chúc cô mạnh khoẻ !... Cô Vacvara Xtêpanôpna gửi lời chào em đấy, - ông Alêchxây Alêchxâyêvich nói với vợ. - Cô ấy quan tâm đến sức khoẻ của Vônca.

Cô nói để chúng ta yên tâm: ở trường, Vônca được mọi người coi là học sinh giỏi, cứ để con nó

nghỉ ngơi cho tốt.

Vônca lại cố nghe xem bố mẹ cậu nói với nhau những gì, nhưng chưa nghe được gì cả, cậu lại thiếp đi.

Nhưng lần này Vônca chẳng ngủ được quá mười lăm phút.

Tiếng chuông điện thoại lại đánh thức cậu dậy.

- Vâng, tôi đây... - ông Alêchxây Alêchxâyêvich nói với giọng cố làm cho nhỏ lại. - Vâng... Chào bác Nicôlai Nikanđrôvich !... Gì cơ ạ ?... Không, không có... Vâng, cháu ở nhà, dĩ nhiên cháu ở nhà... Được ạ... Chào tạm biệt bác !

- Ai gọi thế ! - Tiếng mẹ từ trong bếp vọng ra.

- Bố của Giênia Bôgôrat. Bác ấy đang lo: đến tận giờ này, Giênia có ở nhà chúng ta hay không, và Vônca có ở nhà hay không.

- Ở thời mẹ, chỉ có bọn lính kỵ binh nhẹ mới về nhà muộn như thế, - bà nội nói xen vào. - Đằng này, một thằng bé con...

Nửa tiếng sau, lần thứ ba trong cái đêm không yên ổn này, tiếng chuông điện thoại lại cắt ngang giấc ngủ của Vônca.

Lần này, bà Tachiana Ivanôpna - mẹ của Giênia - gọi đến. Giênia vẫn chưa về nhà. Bà muốn Vônca cho biết thêm về Giênia.

- Vônca ! - Bố mở hé cửa. - Bác Tachiana hỏi con thấy Giênia lần cuối cùng vào lúc nào ?

- Vào lúc tối ở rạp chiếu phim ạ.

- Thế sau khi xem phim thì sao ?

- Sau khi xem phim, con không thấy bạn ấy.

- Giênia không nói với con là nó định đi đâu sau khi xem phim à ?

- Không ạ.

Vônca đã chờ lâu, rất lâu xem cuối cùng cuộc nói chuyện của người lớn về cậu Giênia bị mất tích sẽ kết thúc vào lúc nào (chính Vônca thì chẳng hề lo một chút nào cả: cậu ngờ rằng Giênia đã hứng chí đi đến Công viên văn hoá để dạo chơi và xem xiếc), nhưng cậu cũng chẳng chờ được và lần thứ ba lại thiếp ngủ. Lần này hẳn là được ngủ yên.

Chẳng bao lâu, trong góc nhà phát ra tiếng quẫy nước nhè nhẹ. Sau đó, có tiếng chân bước lạch bạch. Trên sàn nhà xuất hiện rồi khô nhanh những dấu chân ướt vô hình của ai đó. Ai đó vừa đi đi lại lại trong phòng, vừa khe khẽ hát một âm điệu phương Đông ngân dài buồn bã.

Những dấu chân ướt đi về phía bàn, trên đó có chiếc đồng hồ báo thức đang kêu tích tắc một cách bồn chồn. Tiếng tắc lưỡi khâm phục của ai đó vang lên. Chiếc đồng hồ báo thức tự bay lên, yên ổn lơ lửng một chốc ở khoảng giữa sàn nhà và trần nhà, sau đó lại quay về chỗ cũ, còn những dấu chân thì đi về phía bể nuôi cá. Lại phát ra tiếng quẫy nước rồi tất cả đều im lặng.

Vào giữa đêm khuya, trời đổ mưa. Những giọt mưa vui vẻ gõ lộp bộp vào cửa sổ, rơi lào rào nhanh

nhanh trong đám lá cây rậm rạp và chảy róc rách trong các ống máng. Chốc chốc, tiếng mưa lại lặng đi và lúc bấy giờ chỉ còn nghe thấy những giọt nước mưa to rơi lộp độp và âm vang xuống cái thùng tô nô để ở dưới cửa sổ. Sau đó, như đã lấy lại sức, cơn mưa lại bắt đầu đổ ào ào.

Trời mưa như thế ngủ rất ngon. Cơn mưa có tác dụng ru ngủ đối với cả những người bị bệnh mất ngủ, còn Vônca thì chẳng bao giờ phải than phiền về chuyện mất ngủ cả.

Đến sáng, khi bầu trời đã gần quang mây, có ai đó mấy lần thận trọng chạm vào vai nhân vật chính của chúng ta khi cậu đang ngủ say. Nhưng Vônca vẫn chẳng thức dậy. Lúc bấy giờ, cái người đã cố đánh thức Vônca mà chẳng ăn thua ấy, liền thở dài buồn bã, lẩm bẩm một câu gì đó và kéo giày lệt sệt, đi vào sâu trong phòng, tới chỗ cái bể nuôi cá của Vônca ở trên chiếc bệ cao. Có tiếng quẫy nước khó khăn lắm mới nghe được và trong phòng lại lặng yên như tờ.

X. BIẾN CỐ LẠ THƯỜNG TRONG CĂN HỘ SỐ BA MƯƠI BẢY

Bà Natalia Cudơminhitrơna (mẹ Gôga) không hề mua tặng Gôga một con chó nào cả. Bà chưa kịp làm việc đó. Còn về sau, bà lại càng không mua tặng: sau những biến cố không thể tưởng tượng được trong cái buổi tối hãi hùng ấy, cả Gôga lẫn bà Natalia trong một thời gian dài đã mất hẳn sự ham thích đối với con chó (người bạn lâu đời nhất và trung thành nhất của con người).

Nhưng chính Vônca đã nghe hết sức rõ tiếng chó sủa vọng ra từ căn hộ số ba mươi bảy kia mà ! Chẳng lẽ cậu lại nghe nhầm ?

Không, Vônca không hề nghe nhầm.

Tuy nhiên, tối hôm đó cũng như nhiều tháng sau, trong căn hộ số ba mươi bảy vẫn không hề có một con chó nào cả. Nếu các bạn muốn biết thì xin nói rằng từ đó đến nay, ngay cả một vết chân chó cũng không thấy. Nói tóm lại, Vônca đã ghen tị với Gôga một cách uổng công. Ghen tị mà làm gì kia chứ

: chính Gôga đã sủa đấy !

Việc đó đã bắt đầu đúng vào lúc Gôga rửa ráy mặt mũi trước khi ăn bữa tối.

Nó nóng lòng kể cho mẹ nghe (và tìm mọi cách thêm mắm thêm muối) chuyện hôm nay trong giờ thi, thằng Vônca học cùng lớp và ở cùng một nhà đã bị ê mặt như thế nào. Lúc ấy, gần như ngay lập tức, Gôga đã bắt đầu sủa. Nó sủa rất nhiều. Gôga hết sức sửng sốt và khiếp đảm, nhưng từ mồm nó lại phát ra tiếng sủa hệt như một con chó vậy.

Gôga muốn kể lại rằng trong giờ thi, Vônca đã nói nhăng nói cuội, làm cho cô Vacvara Xtêpanôpna phải đập bàn và quát lên: "Cậu nói nhảm nhí gì thế, thằng ngốc kia ?! Được, tôi sẽ cho cậu lưu ban, thằng càn quấy này !".

Nhưng thay vào đó, Gôga lại nói như sau:

- Vônca bỗng nhiên bắt đầu nói... gâu-gâu-gâu.... Còn cô Vacvara thì đập... gâu-gâu-gâu...

Gôga ngớ người ra vì bất ngờ. Nó ngừng nói, nghỉ một chút rồi cố nhắc lại câu nói vừa rồi. Nhưng cả lần này nữa, từ mồm nó lại bật ra tiếng chó sủa thay cho những lời lẽ thô lỗ mà thằng nói dối và hớt lẻo Gôga muốn gán cho cô Vacvara.

- Ối mẹ ơi ! - Gôga hốt hoảng. - Mẹ ơi !

- Sao thế con, Gôga ? - Bà Natalia hoảng sợ. - Mặt con tái xanh tái mét rồi !...

- Mẹ hiểu không, con muốn nói rằng... gâu-gâu-gâu... Ối mẹ ơi, thế là thế nào !

Vì hoảng hốt, mặt Gôga đã biến sắc hẳn.

- Đừng sủa nữa, Gôga, mặt trời bé nhỏ của mẹ, niềm vui sướng của mẹ !...

- Con nào có cố ý sủa như thế ! - Gôga mếu máo. - Con chỉ muốn nói...

Và thay cho tiếng nói rành rọt, nó lại chỉ có thể phát ra tiếng chó sủa cáu kỉnh.

- Đứa con đang yêu của mẹ, con đừng làm cho mẹ sợ nữa ! - Bà Natalia tội nghiệp van vỉ, và những giọt nước mắt từ từ lăn trên khuôn mặt nhân hậu của bà. - Đừng sủa nữa ! Mẹ xin con, đừng sủa nữa !...

Nhưng lúc ấy Gôga chẳng tìm được một cách gì khôn hơn, mà lại đâm cáu với mẹ mình. Và bởi vì trong trường hợp như vậy nó thường giở giọng hỗn láo với mẹ nó, nên lần này nó liền sủa gâu gâu dữ dội đến chối tai, khiến cho những người ở căn hộ bên cạnh phải chạy ra ban công mà la lên:

- Bà Natalia Cudơminhitrơna ! Bà hãy bảo thằng Gôga nhà bà đừng có hành hạ con chó nữa ! Bậy quá chừng !... Nuông chiều thằng bé đến mức hoàn toàn chẳng biết xấu hổ là gì !...

Nước mắt đầm đìa, bà Natalia lao đi đóng chặt các cửa sổ lại. Sau đó, bà ta toan sờ trán Gôga, làm nó lại tuôn thêm một đợt sủa dữ tợn.

Bấy giờ, bà Natalia bèn bắt cu cậu Gôga đã hoàn toàn khiếp vía vào giường nằm, trùm cái chăn bông lên người nó mà chẳng hiểu để làm gì, mặc dù đang là một buổi tối mùa hè nóng nực. Sau

đó, bà chạy xuống dưới nhà, đến bên máy điện thoại tự động để gọi bác sĩ cấp cứu.

Việc này hoàn toàn không đơn giản. Muốn gọi bác sĩ cấp cứu đến, người nhà phải mắc một bệnh gì đó rất nguy hiểm và ít ra nhiệt độ của người ấy phải đột ngột vọt lên cao. Bà Natalia phải nói dối rằng nhiệt độ của Gôga đã lên đến ba mươi chín độ tám, và nó dường như đang mê sảng.

Chẳng mấy chốc bác sĩ đã đến. Đó là một người đàn ông đứng tuổi, to béo, râu bạc, có kinh nghiệm. Việc làm đầu tiên, tất nhiên là ông bác sĩ sờ trán Gôga và thấy rõ rằng nhiệt độ của nó hoàn toàn không tăng một chút nào. Dĩ nhiên là ông bực mình, nhưng không để lộ ra ngoài. Bà Natalia có vẻ hết sức bối rối.

Ông bác sĩ thở dài và ngồi xuống chiếc ghế để cạnh giường Gôga đang nằm, rồi yêu cầu bà Natalia giải thích vì sao bà lại phải gọi bác sĩ cấp cứu đến.

Bà Natalia thành thật kể hết mọi chuyện.

Bác sĩ nhún vai, hỏi lại bà, rồi lại nhún vai và nghĩ rằng nếu sự việc xảy ra đúng như vậy, thì phải gọi bác sĩ khoa tâm thần chứ không phải gọi bác sĩ nội khoa.

- Có lẽ cậu quả quyết rằng cậu là một con chó ? - Bác sĩ hỏi Gôga như không chủ tâm.

Gôga lắc đầu phản đối.

"Thế thì tốt ! - Bác sĩ nghĩ thầm. - Trên đời này

có thể có chứng điên khi người bệnh bỗng nhiên coi mình như là một con chó".

Dĩ nhiên ông không nói ý nghĩ đó thành tiếng để khỏi làm cho mẹ con người bệnh hoảng sợ vô ích. Nhưng có thể thấy ngay rằng bác sĩ đã vui lên.

- Cậu thè lưỡi ra, - ông nói với Gôga.

Gôga thè lưỡi.

- Lưỡi hoàn toàn bình thường. Này chàng trai, bây giờ tôi sẽ khám cho cậu nhé... Thế... Thế... Thế... Tim rất tốt. Phổi không hề có tiếng ran. Dạ dày thế nào ?

- Dạ dày cháu bình thường, - bà Natalia nói.

- Cậu nhà ta... è hèm... sủa gâu gâu đã lâu chưa ?

- Đã ba tiếng đồng hồ rồi. Thật là tôi chẳng còn biết làm gì bây giờ...

- Trước hết, bà phải bình tĩnh. Lúc này tôi chưa thấy một điều gì đáng ngại cả. Này cậu, hãy kể cho tôi nghe vì lẽ gì lại có chuyện như thế ?

- Bình thường thôi, chẳng vì lẽ gì cả ! - Gôga nói với giọng ai oán. - Cháu đang tính kể cho mẹ cháu chuyện Vônca ... gâu-gâu-gâu...

- Ông thấy đấy, thưa bác sĩ, - bà Natalia khóc sướt mướt. - Thật là kinh khủng... Có lẽ nên cho cháu uống một thứ thuốc gì đó chăng ? Rửa dạ dày cho cháu có sao không ạ ?

Bác sĩ nhíu mày:

- Bà Natalia Cudơminhitrơna, xin bà hãy cho

tôi một thời gian để tôi suy nghĩ, xem qua sách báo nào đó... Đây là một trường hợp hiếm có, rất hiếm có. Bây giờ nên thế này: yên tĩnh hoàn toàn, chế độ nằm nghỉ trên giường là dĩ nhiên rồi, thức ăn nhẹ nhất, tốt hơn hết là bằng sữa và thảo mộc, không được uống một chút cà phê và ca cao nào, uống nước trà thật loãng, có thể pha thêm một chút sữa. Lúc này không được ra khỏi nhà...

- Bây giờ cháu nó cũng không muốn ra khỏi nhà đâu. Cháu xấu hổ. Vừa rồi có một cậu bé ghé vào chơi với cháu, thế là cháu Gôga tội nghiệp liền sủa liên hồi. Phải vất vả lắm chúng tôi mới van nài được cậu bé ấy đừng kể lại chuyện này cho ai biết. Còn dạ dày cháu thì sao, có thể rửa được không ạ ?

- Tất nhiên, - bác sĩ lưỡng lự nói, - có thể rửa dạ dày lúc nào cũng được.

- Dán cao mù tạc cho cháu vào ban đêm có sao không ạ ? - Bà Natalia vừa hỏi vừa nức nở.

- Cũng tốt đấy ! Cao mù tạc có tác dụng lắm !

Bác sĩ muốn xoa đầu Gôga đang buồn rầu, nhưng Gôga cảm thấy trước tất cả những cách thức điều trị mà nó đành phải chịu, liền sủa gâu gâu với vẻ tức giận không che giấu, khiến cho ông bác sĩ phải rụt nhanh tay lại: ông hoảng sợ, cứ như thằng bé khó chịu này có thể cắn ông thực sự.

- Tiện thể xin hỏi tại sao bà lại đóng kín mít các

cửa sổ giữa lúc trời nóng như thế này ? - Bác sĩ nói. - Cậu bé cần phải được hít thở không khí trong lành.

Bất đắc dĩ, bà Natalia đành phải giải thích cho bác sĩ biết tại sao bà lại phải đóng kín các cửa sổ.

- Hừm, một trường hợp hiếm có, rất hiếm có ! - Bác sĩ nhắc lại rồi kê đơn thuốc và ra về.

XI. MỘT BUỔI SÁNG CŨNG CHẲNG YÊN ỔN

Buổi sáng tuyệt đẹp, tràn trề ánh nắng đã đến.

Sáu giờ rưỡi, bà nội khẽ mở cửa phòng, nhón chân đi đến cửa sổ và mở toang cánh cửa ra. Không khí mát mẻ, sảng khoái tràn vào căn phòng. Một buổi sáng Matxcơva ồn ào, vui tươi, bận rộn đã bắt đầu. Nhưng Vônca vẫn chưa thức dậy, nếu như cái chăn không tuột khỏi người cậu và rơi xuống sàn nhà.

Trước tiên, Vônca sờ ngay vào những sợi râu rễ tre đã lại mọc lún phún ở hai bên má và cậu hiểu ngay rằng mình đang ở trong một tình thế hoàn toàn không có lối thoát. Với cái bộ râu ria như thế này thì đừng hòng nghĩ đến chuyện xuất hiện trước mặt bố mẹ. Vônca lại chui vào chăn và bắt đầu nghĩ xem nên làm gì bây giờ.

- Vônca ! Vônca ! Dậy đi con ! - Vônca nghe tiếng bố gọi từ phòng ăn, nhưng cậu quyết định không trả lời, giả vờ như vẫn còn ngủ. - Không

hiểu sao nó lại có thể ngủ được khi mà ở ngoài sân trời đẹp như thế kia !

Nghe rõ tiếng nói của bà nội:

- Aliôsa, giả sử là chính anh mới thi cử xong mà người khác lại đánh thức anh dậy vào lúc sáng tinh mơ thì anh có chịu được không nào ?

- Thôi, cứ để cho nó ngủ. Nếu muốn ăn thì cu cậu mò dậy ngay ấy mà.

Vônca mà lại không muốn ăn ư ?! Cậu bỗng thấy mình thèm một miếng trứng tráng kèm với một lát bánh mỳ đen mới ra lò còn hơn cả nỗi lo sợ về những sợi râu rễ tre hung hung lún phún ở hai bên má. Nhưng đầu óc tỉnh táo dẫu sao cũng đã thắng cái cảm giác đói bụng, nên Vônca vẫn cứ nằm dài trên giường cho tới lúc bố đi làm, mẹ xách túi đi chợ.

"Thôi, cứ tạm là như thế ! - Vônca quyết định sau khi nghe thấy tiếng cửa đóng lúc mẹ ra khỏi nhà. - Mình sẽ kể hết mọi chuyện với bà. Và hai bà cháu sẽ cùng nhau nghĩ ra một cách nào đó".

Vônca khoan khoái vươn vai, ngáp dài dễ chịu và đi về phía cửa phòng. Lúc đi ngang qua bể nuôi cá, cậu lơ đãng liếc nhìn cái bể và... ngây người ra vì kinh ngạc. Ban đêm, ở trong cái bể kính bốn góc nhỏ nhắn ấy đã xảy ra một biến cố không thể nào giải thích được theo quan điểm khoa học tự nhiên và vì thế nó mang đầy tính chất bí ẩn: hôm qua trong bể có bốn con cá nhỏ, mà bây giờ lại có năm !

Đã xuất hiện thêm một con nữa: một con cá to, béo đang kiêu hãnh ve vẩy những cái vây đỏ rực lộng lẫy. Lúc Vônca ngạc nhiên ghé sát mặt vào tấm kính dày của bể nuôi cá, cậu thấy hình như con cá nọ đã nháy mắt mấy lần với mình.

- Chuyện quái quỷ gì thế này ! - Vônca lẩm bẩm, tạm thời quên cả bộ râu của mình và thò tay xuống nước để bắt con cá bí ẩn.

Nhưng tự con cá, dường như chỉ đợi có thế, đã đập mạnh đuôi trong nước, rồi nhảy vọt từ bể nuôi cá xuống sàn nhà biến thành... ông Khôttabưt !

- Úi chà ! - Ông già vừa nói vừa lau sạch bộ râu bằng một cái khăn bông tuyệt đẹp chẳng biết từ đâu hiện ra, ở rìa khăn có thêu những chú gà trống nhỏ bằng chỉ vàng và bạc. - Suốt từ sáng, ta chỉ chờ dịp này để bày tỏ với cậu lòng kính trọng sâu sắc nhất của ta. Nhưng cậu vẫn chẳng thức giấc. Ta đành phải ngủ với những con cá xinh đẹp này, hỡi cậu Vônca may mắn nhất đời !

- Ông cười nhạo cháu như thế mà không biết xấu hổ à ! - Vônca tức giận. - Chỉ có nhạo báng mới có thể gọi một thằng bé có râu là người may mắn nhất đời.

XII. TẠI SAO ÔNG PIVƠRAKI [1] LẠI ĐỔI HỌ

Trong buổi sáng tuyệt trần ấy, ông Xtêpan Xtêpanưchơ Pivơraki quyết định thưởng thức một lúc hai cái thú vui: vừa cạo râu vừa ngắm phong cảnh đẹp của con sông Matxcơva. Ông đẩy chiếc bàn con để bộ đồ cạo râu tới sát cửa sổ và vừa hát khe khẽ một bài hát vui vừa cẩn thận quệt xà phòng lên má.

Còn chúng ta lúc này sẽ kể cho nhau nghe về người quen mới của chúng ta.

Nhờ một sự trùng hợp kỳ lạ, họ của ông hoàn toàn phù hợp với một trong hai điểm yếu của ông ta: thích uống bia và nhắm tôm càng luộc ngon lành.

Điểm yếu thứ hai của ông là nói quá nhiều. Vì tính ba hoa của mình, ông Pivơraki - một người nói chung là khá thông minh - thường làm cho mọi

[1] Trong tiếng Nga, từ Pivơraki tách ra, thì Pivơ là bia, raki là những con tôm càng.

người phải rất khó chịu, kể cả những người bạn thân nhất của ông.

Ngoài tất cả những cái đó ra, ông là một người rất tốt và có tay nghề cao. Ông là thợ chữa khuôn.

Quệt xong xà phòng lên má, Pivơraki cầm con dao cạo, liếc nó một nhát lên lòng bàn tay và bắt đầu cạo râu một cách nhẹ nhàng và khéo léo lạ thường. Cạo râu xong, ông khoan khoái dùng cái bình phun nước hoa "Mộc lan" phun lên mặt mình. Lúc ông bắt đầu chùi con dao cạo thì bỗng nhiên, bằng con đường nào không biết, xuất hiện bên cạnh ông một ông già nhỏ nhắn đầu đội mũ cói, chân đi đôi giày da dê thuộc màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc, mũi giày vểnh lên một cách kỳ cục.

- Mi là một gã thợ cạo ? - Ông già nghiêm nghị hỏi ông Pivơraki đang đứng ngây người.

- Thứ nhất, tôi yêu cầu ông không nên xưng hô "mi, ta", - ông Pivơraki lịch sự trả lời ông già. - Thứ hai, có lẽ ông muốn nói "thợ cắt tóc" ? Không, tôi không phải là thợ cắt tóc chuyên nghiệp. Mặc dù mặt khác, tôi có thể nói về mình rằng đúng, tôi là thợ cắt tóc, bởi vì tuy tôi không phải là thợ cắt tóc hay là "thợ cạo" theo cách nói của ông, tôi vẫn qua mặt được bất cứ một tay thợ cắt tóc chuyên nghiệp nào hay bất cứ một tay "thợ cạo" nào theo cách nói cổ điển của ông, nói cách khác, không một tay thợ cắt tóc chuyên nghiệp nào qua mặt được tôi... Tại

sao lại thế ư ?... Tại vì trong khi thợ cắt tóc chuyên nghiệp hay nói theo cách của ông là "thợ cạo"...

Ông Pivơraki đang ba hoa liền bị ông già ngắt lời một cách bất lịch sự:

- Hỡi gã thợ cạo lắm lời quá mức kia, mi liệu có biết cạo râu thật cừ, không hề làm sây sát da mặt lần nào, cho một cậu thiếu niên mà mi thậm chí chẳng đáng hôn bụi dưới bàn chân cậu ta hay không ?

- Lần thứ hai tôi yêu cầu ông không được xưng hô "mi, ta" với tôi, - ông Pivơraki nói. - Còn về thực chất của vấn đề mà ông đề cập đến thì...

Ông Pivơraki muốn nói tiếp, nhưng ông già đã lặng lẽ thu nhặt tất cả những thứ đồ cạo râu lại. rồi túm lấy cổ ông Pivơraki vẫn không ngừng thao thao bất tuyệt. Và chẳng thèm nói một lời cãi lại nào, ông già xách ông Pivơraki bay qua cửa sổ, theo hướng nào không rõ.

Chẳng mấy chốc hai người đã qua cửa sổ, bay vào căn phòng mà chúng ta đã biết, nơi Vônca đang ngồi buồn thiu trên giường, thỉnh thoảng lại vừa rên rỉ, vừa liếc nhìn trong gương bộ mặt xồm xoàm râu ria.

- Hạnh phúc và may mắn bao giờ cũng đi theo trên tất cả những bước đường đời của cậu, hỡi vị chúa tể trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt trịnh trọng tuyên bố trong khi vẫn chưa chịu buông ông Pivơraki đang cố vùng ra. - Ta đã hoàn toàn tuyệt

vọng trong việc tìm cho cậu một gã thợ cạo thì bỗng nhiên ta trông thấy bậc nam nhi ba hoa quá mức này, và ta liền bắt gã, lôi về dưới mái nhà bình yên của cậu. Và đây, gã đang đứng trước mặt cậu với tất cả những dụng cụ cần thiết để cạo râu... Còn bây giờ, - ông Khôttabưt nói với ông Pivơraki đang trố mắt nhìn cậu bé có râu, - mi hãy bày những dụng cụ thích hợp của mi ra và hãy cạo râu cho cậu thiếu niên đáng kính này, sao cho hai má của cậu ấy trở nên nhẵn nhụi như hai má của một cô thiếu nữ trẻ măng.

- Tôi đã yêu cầu ông không được xưng hô "mi, ta" kia mà, - ông Pivơraki nhắc lại, nhưng không còn chống cự nữa.

Con dao lấp loáng trong bàn tay khéo léo của ông Pivơraki, và chỉ trong vài phút, bộ râu của Vônca đã được cạo nhẵn nhụi.

- Còn bây giờ, - ông già nói, - mi hãy xếp những dụng cụ của mi lại. Sáng sớm mai, ta lại bay đến đón mi và mi lại cạo râu cho cậu thiếu niên này.

- Sáng mai tôi không thể đến được, - ông Pivơraki uể oải phản đối. - Ngày mai tôi phải làm ca sáng.

- Điều đó chẳng dính dáng gì đến ta cả, - ông Khôttabưt nghiêm nghị đáp.

Im lặng nặng nề. Sau đó, ông Pivơraki chợt nghĩ ra:

- Tại sao ông và cậu không thử dùng một thứ thuốc dân gian ở Tbilixi [1] nhỉ ? Thuốc hay tuyệt !

- Đó có phải là một thứ thuốc bột không ạ ? - Vônca xen vào, trước đó cậu im lặng như một người câm. - Hình như đó là thứ thuốc bột màu xám, có phải không ?... Cháu đã nghe nói về thứ thuốc này ở đâu đó... hoặc cháu đã đọc...

- Đúng là thuốc bột ! Đúng là màu xám ! - Ông Pivơraki mừng rỡ. - Thuốc này được chế ở Grudia, một đất nước tuyệt đẹp, tràn trề ánh nắng. Riêng tôi rất mê Grudia. Trong thời gian nghỉ phép, tôi đã đi khắp Grudia. Nào là thành phố Xukhumi, nào là thành phố Tbilixi, nào là thành phố Cutaixi... Chẳng có nơi đâu nghỉ ngơi tốt hơn ! Dựa vào kinh nghiệm bản thân, tôi thành thật khuyên ông và cậu nên đến đấy... Xin lỗi, tôi hơi đi lạc đề. Bây giờ lại nói về thứ thuốc bột ấy. Chỉ cần bôi thuốc này lên má thì ngay cả bộ râu rậm nhất cũng biến mất ngay lập tức... Quả là sau một thời gian nó lại mọc...

- Ở người bạn trẻ của ta, nó sẽ không mọc được nữa, - ông Khôttabưt ngắt lời ông Pivơraki.

- Ông tin chắc chứ ? - Ông Pivơraki ngạc nhiên.

Ông Khôttabưt lặng thinh với vẻ kiêu ngạo. Ông ta cho rằng nói cho một gã thợ cạo bình thường biết

[1] Thủ đô nước Grudia.

công việc của mình là hạ thấp phẩm giá...

Không quá một phút sau, tại thành phố Tbilixi, ở chỗ gửi quần áo ngoài của một nhà tắm công cộng, người ta thấy một ông già nhỏ nhắn đội mũ cói kiểu cổ, mặc comlê rộng thùng thình và đi đôi giày da dê thuộc màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc, mũi giày vểnh cao.

Không cởi quần áo ngoài, ông già đi thẳng vào phòng tắm. Ở đây, mùi lưu huỳnh xộc vào mũi ông già. Điều này chẳng có gì là lạ, bởi vì đây là một trong những nhà tắm lưu huỳnh nổi tiếng ở Tbilixi. Nhưng một người vẫn mặc nguyên quần áo ngoài bước vào phòng tắm mù mịt hơi nước thì không thể không gây nên sự ngạc nhiên.

Những người ở trong phòng tắm tò mò nhìn theo ông già. Ông thản nhiên đi về phía người phục vụ mệt phờ đang xát xà phòng một cách cần mẫn hiếm có lên cái đầu cúi xuống một cách ngoan ngoãn của một ông đứng tuổi có bộ râu mép rậm đã bạc. Dừng lại cách người phục vụ nhà tắm vài bước - ông ta tên là Vanô - ông già nhỏ nhắn với vẻ thong thả oai vệ cởi chiếc áo vét tông.

- Ghênaxvalê [1] - ông Vanô nói với giọng có thiện cảm, - ở nhà tắm chúng tôi, mọi người cởi quần áo tại chỗ và gửi quần áo ở ngoài. Còn ở đây thì chỉ có tắm thôi.

---

[1] Tiếng xưng hô tỏ vẻ kính trọng của người Grudia.

Ông già nhỏ nhắn nhếch mép cười với vẻ kẻ cả. Ông không hề có ý định tắm rửa gì hết. Chẳng qua mặc áo vét tông, ông thấy hơi nóng mà thôi.

- Hãy bước lại gần ta ! - Ông già ra lệnh cho ông Vanô và cầm mũ phe phẩy uể oải. - Nhưng nhanh lên, nếu mi còn quý mạng sống của mi !

Người phục vụ nhà tắm mỉm cười hiền lành:

- Ghênaxvalê, trong cái buổi sáng tuyệt đẹp như thế này, ai mà chẳng quý mạng sống của mình ? Tôi xin sẵn sàng phục vụ ông ngay bây giờ.

Ông Vanô giội nước lên cái đầu đầy xà phòng của người khách có hàng râu mép bạc, thì thầm vào tai người này vài lời và người này gật đầu thông cảm.

- Thưa bố, con xin nghe đây ạ, - ông Vanô bước lại gần ông già và nói.

Ông già nghiêm nghị hỏi ông Vanô:

- Hỡi gã phục vụ nhà tắm kia, mi hãy nói thật cho ta biết: có đúng đây là một nhà tắm Tbilixi nổi tiếng mà ta đã từng được nghe biết bao điều đáng ngạc nhiên về nó hay không ?

- Chính nó đấy ạ, Ghênaxvalê ! - Ông Vanô vươn vai đứng thẳng với vẻ kiêu hãnh. - Có đi khắp thế gian ông cũng chẳng tìm được một nhà tắm nào như nhà tắm của chúng tôi. Té ra là ông không phải là người ở đây, có phải không ạ ?

Nhưng ông già đã kênh kiệu bỏ ngoài tai câu hỏi đấy.

- Nếu đây chính là cái nhà tắm mà ta đi tìm, thì tại sao ta lại không thấy cái thứ thuốc bôi quả là thần kỳ mà khi bôi nó, râu tóc người ta đều rụng sạch hết như những người am hiểu và đáng tin cậy đã nói ?

- À, thì ra là thế ! - Ông Vanô mừng rỡ. - Ông cần thuốc "tarô" chứ gì ? Thế mà ông chẳng chịu nói ngay, Ghênaxvalê !

- Thôi được, - ông già nói, - nếu thứ thuốc đó gọi là "tarô" thì mi hãy mang "tarô" đến đây cho ta. Nhưng phải nhanh nhanh lên, nếu mi...

- Tôi biết rồi, tôi biết rồi ! Nếu tôi còn quý mạng sống của tôi. Tôi sẽ chạy !...

Người phục vụ nhà tắm từng trải này trong đời mình đã phải tiếp xúc khá nhiều với những người gàn dở đủ loại, cho nên ông hiểu rằng điều khôn ngoan nhất là chớ có mà đôi co với họ.

Ông quay về với một cái đĩa gốm nhỏ, bên trong đựng đầy một thứ bột nom tựa như tro.

- Đây, - ông ta vừa thở hổn hển vừa nói, và đưa cái đĩa nhỏ cho ông già. - Ông đi khắp thế gian cũng chẳng tìm được thứ thuốc "tarô" kỳ diệu như thế này. Hãy tin lời nói của một người phục vụ nhà tắm !

- Mi lại dám chế giễu ta, hỡi cái gã đê tiện nhất trong tất cả các gã phục vụ nhà tắm kia ! - Ông ta nói khẽ nhưng đáng sợ. - Mi đã hứa mang đến cho ta cái thứ thuốc bôi kỳ diệu, vậy mà chẳng khác nào một thằng bịp bợm ở ngoài chợ, mi lại cố tình

đưa cho ta một cái đĩa xấu xí đựng thứ bột thổ tả màu lông chuột ốm nào đó ?

Nói rồi, ông già thở phì một cái mạnh đến nỗi tất cả chỗ bột đựng trong đĩa bay tung lên rồi rơi xuống tóc, lông mày, râu mép và râu cằm của ông. Nhưng ông tức giận tới mức chẳng còn cần phủi sạch bột nữa.

- Ông cáu mà làm gì kia chứ, Ghênaxvalê ! - Ông Vanô phì cười. - Chỉ cần pha nước vào thứ bột này là có ngay loại thuốc bôi kia.

Ông già hiểu rằng mình đã mắng mỏ vô cớ và ông cảm thấy xấu hổ.

- Nóng quá ! - Ông bối rối lầu bầu. - Hãy ngừng ngay cái nóng ngốt người ở xung quanh ta ! - Và ông nói thêm hết sức khẽ: - Bây giờ mà bộ râu của ta ướt hết thì toàn bộ phép thần thông của ta chỉ còn lại ở các ngón tay mà thôi... Vậy thì hãy ngừng ngay cái nóng ngốt người ở xung quanh ta !...

- Việc này hoàn toàn không tuỳ thuộc ở tôi, - ông Vanô vung tay tỏ ý khó xử.

- Việc này tuỳ thuộc ở ta, - ông Khôttabưt (dĩ nhiên đây chính là ông ta) nói lí nhí với vẻ dương dương tự đắc, và búng các ngón tay trái toanh toách.

Đúng lúc đó, ông Vanô và ông khách hàng có râu mép bạc đang sốt ruột chờ được phục vụ bỗng đồng thanh kêu ồ. Đúng vậy, sao mà không kêu ồ được kia chứ ! Từ người ông già kỳ lạ ấy đột nhiên toả ra một luồng hơi lạnh giá, sàn nhà ướt

át xung quanh ông liền được phủ một lớp băng mỏng, còn những đám hơi nóng trong cả phòng tắm đều dồn nhanh đến cái cực lạnh đã được hình thành trên đầu ông Khôttabưt, rồi tụ lại thành những đám mây mưa và đổ xuống người ông ta một trận mưa nhỏ.

- Bây giờ lại là việc hoàn toàn khác. - ông già nhận xét một cách hể hả. - Giữa cái lúc nóng nực thế này, chẳng có gì làm mát mẻ bằng một trận mưa !

Đứng khoan khoái hai phút dưới hương sen tự nhiên nhưng đồng thời cũng siêu tự nhiên ấy, ông Khôttabưt lại búng toanh toách các ngón tay phải. Luồng hơi lạnh ngưng lại ngay lập tức, lớp băng xung quanh ông già tan ra liền. Hơi nóng lại cuồn cuộn tràn ngập cả căn phòng.

- Vậy đó ! - Ông Khôttabưt nói, thích thú trước cái ấn tượng mà những sự thay đổi nhiệt độ hết sức đột ngột đã gây ra đối với mọi người xung quanh. - Bây giờ, chúng ta quay về với món thuốc "tarô". Ta đã cố ý tin mi rằng: thứ bột kia nhào với nước thì nó sẽ cho ra cái thuốc bôi, mà vì nó ta đã đến đây. Hãy lăn ngay tới đây cho ta một thùng thuốc màu nhiệm ấy, bởi vì thì giờ của ta rất ít ỏi.

- Một thùng ư ?!

- Hai thùng nữa là đằng khác !

- Hai thùng để làm gì, Ghênaxvalê ! Chỉ cần một đĩa nhỏ cũng đủ đi tiêu một bộ râu rậm nhất !

- Thôi được, - ông Khôttabưt nói, - hãy mang đến năm đĩa vậy.

- Xin chờ một lát, Ghênaxvalê ! - Ông Vanô tỉnh cả người, biến ngay vào phòng bên rồi lập tức từ đó chạy vọt ra, tay cầm một chai nước khoáng boóc giô mi to tướng có đậy nút cẩn thận. - Trong cái chai này ít ra cũng đủ dùng hai chục lần. Chúc ông may mắn !

- Hỡi gã phục vụ nhà tắm kia, hãy coi chừng, ta chẳng chúc ai ở vào địa vị của mi, nếu mi dám đánh lừa ta.

- Ông nói gì thế, ông nói gì thế, Ghênaxvalê ! - Ông Vanô xua tay bối rối. - Chẳng lẽ tôi lại dám đánh lừa một ông lão đáng kính như bố ?... Vả lại tôi không bao giờ...

Ông ta cắt ngang lời nói của mình và đứng ngây người, mồm há hốc: ông già kỳ lạ hay gây chuyện bỗng biến mất, cứ như đã tan biến trong không khí...

Đúng một phút sau, một ông già không tóc, không lông mày, không ria mép và không râu cằm, đội mũ cói, mặc bộ comlê, đi đôi giày hồng mũi vểnh, chạm vào vai Vônca đang thẫn thờ nhai một miếng bánh nướng nhân mứt to tướng.

Vônca quay lại, nhìn ông già, và suýt nữa bị mắc nghẹn miếng bánh mì vì quá kinh ngạc.

- Ông làm sao thế, ông Khôttabưt thân mến ?

Ông Khôttabưt soi tấm gương treo trên tường và phá lên cười sặc sụa:

- Còn biết nói gì nữa ! Bảo rằng ta đã đẹp ra thì quả là một sự phóng đại quá đáng ! Cậu cứ coi như ta đã bị trừng phạt vì tính đa nghi của mình, và cậu chẳng nhầm đâu. Ở đấy, trong cái nhà tắm cách chúng ta rất xa, ta đã thở phì một cái rất mạnh khi người ta có lòng tốt mang đến cho ta cái đĩa nhỏ đựng thuốc bột "tarô". Tất cả chỗ bột bay tung lên rồi rơi xuống đầy tóc, lông mày, ria mép và râu cằm ta. Trận mưa nhỏ mà ta đã gọi đến trong cái nhà tắm thực sự nổi tiếng trên toàn thế giới này, đã biến chỗ bột ấy thành một thứ thuốc bôi, thế rồi trận mưa mà ta gặp phải trên đường trở về Matxcơva đã cuốn thứ thuốc bôi nọ khỏi ta cùng với râu cằm, ria mép, lông mày và tóc... Nhưng cậu chớ có lo cho cái bề ngoài của ta và tốt hơn hết là hãy lo cho cái bề ngoài của cậu. - Nói rồi, ông Khôttabưt đổ một phần thuốc "tarô" - đựng trong chai nước khoáng boóc giô mi ra một đĩa tách...

Lúc râu ria của Vônca nhẵn nhụi, ông Khôttabưt mới búng các ngón tay trái và ông lại có đầy đủ râu tóc như cũ.

Lần này, ông già soi gương với vẻ mãn nguyện thực sự, khoái trá vuốt ve bằng cả hai bàn tay bộ râu cằm vừa mọc lại, vân vê hàng ria mép một cách kiêu hãnh, dùng lòng bàn tay vuốt tóc vuốt lông mày và thở phào nhẹ nhõm:

- Thế đấy ! Bây giờ cả mặt cậu lẫn mặt ta đều lại ổn...

Còn về ông Pivơraki, người mà từ nay sẽ không còn xuất hiện nữa trên những trang truyện rất thật này của chúng ta, thì như tôi đã được biết chắc chắn, ông đã thay đổi hoàn toàn sau chuyện rủi ro kể trên. Đã từ lâu, những người quen của ông khổ sở vì tính ba hoa của ông, đến nỗi người ta đã gọi bất cứ ai hay ba hoa là "Pivơraki". Còn bây giờ, ông nói ít và mỗi lúc trước khi nói ông phải suy nghĩ tỉ mỉ, cho nên trò chuyện với ông và nghe những bài phát biểu của ông tại các cuộc hội nghị thì thật là thú vị.

Cũng vì ông tin chắc rằng chuyện chú bé có râu là do ông uống rượu bia quá chén mà ra, nên ông đã bỏ hẳn các thức uống có rượu. Người ta nói rằng:

thậm chí ông đã đổi họ và bây giờ họ của ông là Etxentuki [1].

Chuyện trên đã ảnh hưởng đến một con người như vậy đó. Thật kỳ lạ ...!

---

[1] Một loại nước khoáng được gọi theo tên thị trấn Etxentuki, nơi thứ nước đó được khai thác (ở vùng Capcadơ).

XIII. PHỎNG VẤN NGƯỜI THỢ LẶN

Suốt đêm bố mẹ Giênia không thể ngủ được. Họ gọi điện thoại đến tất cả những người quen của mình, đi tắc xi tới khắp đồn công an, các bệnh viện, đến ban điều tra hình sự và thậm chí còn đến cả các nhà xác trong thành phố, nhưng tất cả đều không có kết quả. Giênia cứ như đã biến mất tăm.

Sáng hôm sau, ông hiệu trưởng đã gọi tất cả các bạn học cùng lớp với Giênia, trong đó có cả Vônca đến phòng mình và đích thân hỏi han.

Vônca đã thật thà kể lại cuộc gặp gỡ tối hôm qua với Giênia ở rạp phim, dĩ nhiên là lờ tịt chuyện bộ râu. Cậu bé ngồi cùng bàn với Giênia nhớ lại rằng: lúc gần tám giờ tối, còn thấy Giênia ở phố Puskin. Giênia có vẻ rất phởn chí và vội vã đến rạp phim. Mấy học sinh nữa cũng cung cấp những lời khai như vậy, nhưng chẳng một lời khai nào có thể đem lại manh mối cho những cuộc tìm kiếm kế tiếp.

Lúc bọn trẻ đã bắt đầu tản về nhà thì một đứa bỗng nhớ ra rằng Giênia đã định ra sông tắm sau khi tan học...

Nửa giờ sau, tất cả các nhân viên hiện có của OXVOĐ [1] đã được tung ra để mò xác Giênia. Các nhân viên của những trạm cấp cứu đã dùng câu liêm mò toàn bộ khúc sông trong thành phố, nhưng vẫn chẳng tìm được gì. Những người thợ lặn đã tận tâm sục sạo toàn bộ lòng sông, mò tìm rất lâu ở các chỗ nước sâu và cũng chẳng phát hiện được gì cả.

Tấm màn đỏ như lửa của hoàng hôn đã buông xuống bên kia sông, làn gió nhẹ đã mang những tiếng còi trầm từ Công viên văn hoá cho biết rằng tại rạp hát *Mùa hè* đã bắt đầu hồi hai của buổi diễn tối, nhưng trên sông hình bóng những chiếc thuyền của nhân viên cấp cứu vẫn còn hiện lên đen sì. Cuộc tìm kiếm vẫn tiếp tục.

Trong buổi tối mát mẻ và yên tĩnh ấy, Vônca không thể ngồi nhà được. Những ý nghĩ đáng sợ nhất về số phận của Giênia đã chẳng cho cậu được yên. Cậu quyết định đi đến trường: có thể ở đấy biết được một tin tức gì đó cũng nên.

Lúc Vônca ra đến cửa vào cầu thang, ông Khôttabưt như từ dưới đất hiện lên và lặng lẽ đi bên cạnh. Ông già thấy rằng Vônca đang lo buồn

---

[1] Tên viết tắt của Hội góp phần phát triển ngành vận tải đường thuỷ và bảo vệ tính mạng của nhân dân trên các đường thuỷ của Liên Xô (1931-1956).

về một chuyện gì đó, nhưng vì tế nhị, ông quyết định không hỏi han cậu bé. Cả hai cứ lặng lẽ đi như thế, mỗi người theo đuổi những ý nghĩ riêng của mình, và chẳng mấy chốc họ đã đi dọc con đường rộng lát đá hoa cương chạy bên bờ sông Matxcơva.

- Những con quái vật có cái đầu kỳ lạ đang đứng trên các thuyền con ọp ẹp kia ở đâu đến thế ? - Ông già hỏi, tay chỉ về phía các chiếc thuyền của nhân viên cấp cứu.

- Đó là những thợ lặn, - Vônca buồn bã đáp.

- Hỡi người thợ lặn đáng kính, cầu chúc cho bạn được bình an ! - Ông Khôttabưt oai vệ nói với một người thợ lặn vừa từ thuyền bước lên bờ. - Bạn tìm gì ở đấy, dưới đáy con sông tuyệt đẹp này ?

- Một cậu bé bị chết đuối, - người thợ lặn đáp và bước nhanh lên bậc tam cấp, vào căn nhà của trạm cấp cứu.

- Ta không cần hỏi gì nữa, hỡi người thợ lặn rất đáng kính, - ông Khôttabưt nói với theo anh thợ lặn.

Sau đó, ông quay về phía Vônca, cúi rạp người trước cậu bé và nói:

- Ta hôn đất ở dưới chân cậu, hỡi cậu học sinh đáng kính nhất trong tất cả các học sinh trường trung học số hai trăm bốn mươi lăm !

- Gì thế ông ? - Vônca giật mình khi bị lôi ra khỏi những ý nghĩ buồn bã.

- Nếu tôi hiểu đúng người thợ lặn ấy, thì anh ta đang mò tìm một thằng bé có vinh dự lớn là bạn của cậu ?

Vônca lặng lẽ gật đầu và thở dài sườn sượt.

- Thằng bé ấy mặt tròn xoe, thân hình chắc nịch, mũi hếch và tóc cắt theo kiểu chẳng lấy gì làm hợp với một đứa bé ?

- Vâng, đó chính là Giênia. Cậu ấy có kiểu tóc mốt. Giênia là một tay rất thích ăn diện, - Vônca nói, và lại thở dài buồn bã.

- Chúng ta đã thấy nó ở rạp chiếu phim phải không ? Nó đã gào lên với cậu một câu gì đó và cậu lo buồn về việc nó sẽ kể lể với mọi người rằng cậu mọc râu ?

- Vâng, đúng thế. Sao ông lại biết được những điều cháu nghĩ ?

- Tại vì cậu đã lẩm bẩm điều đó lúc cậu cố che không cho nó thấy bộ mặt đáng kính và hết sức xinh đẹp của mình, - ông già nói tiếp. - Cậu đừng có lo về chuyện đó nữa !

- Không đâu ! - Vônca phẫn nộ. - Cháu hoàn toàn không lo buồn về chuyện đó. Ngược lại, cháu rất buồn vì Giênia đã bị chết đuối.

Ông Khôttabưt cười gằn đắc thắng:

- Thằng bé ấy không hề chết đuối !

- Sao, Giênia không hề chết đuối ư ?! Tại sao ông lại biết là cậu ấy không hề chết duối ?

- Ta mà lại không biết thì còn ai biết nữa ! - Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt hí hửng nói. - Ta đã rình thằng bé ấy lúc nó ngồi ở hàng ghế đầu trong căn phòng tối om của rạp chiếu bóng và ta đã hết sức phẫn nộ mà nhủ thầm: "Không, hỡi cái thằng oắt con kia, mi sẽ chẳng nói được một điều gì bất lợi cho người bạn rất thông minh của mi là Vônca con trai của Aliôsa, bởi vì mi sẽ không còn có thể gặp những người tin mi và thích thú với điều mi nói !". Ta đã nhủ thầm như vậy, và đã quẳng thằng bé ấy đến phương Đông xa lắc xa lơ, đúng vào cái nơi mà rìa đĩa đất tiếp giáp với vòm trời, và ta nghĩ rằng nó đã bị bán làm nô lệ ở nơi ấy. Hãy cứ mặc nó ở đấy, để nó kể lể cho những ai muốn nghe nó nói về bộ râu của cậu...

XIV. CHUYẾN BAY ĐƯỢC DỰ ĐỊNH

- Bán làm nô lệ ư ? Sao lại thế ? - Vônca bàng hoàng hỏi lại.

Ông già hiểu rằng lại xảy ra một chuyện lôi thôi gì đó, và mặt ông liền nhăn lại.

- Rất đơn giản... Bình thường thôi... Người ta bán làm nô lệ như mọi khi ấy, - ông già lầu bầu, mắt nhìn đi chỗ khác. - Phải làm như thế để thằng nhóc ấy không còn khoác lác một cách vô bổ nữa, hỡi cậu bé ngốc đáng yêu nhất thế gian !

Ông già rất hài lòng vì ông chêm vào đúng lúc cái tiếng mà hôm trước ông đã nghe Vônca nói. Nhưng vị cứu tinh trẻ tuổi của ông ta bàng hoàng vì cái tin khủng khiếp về Giênia đến nỗi không còn buồn phản ứng trước việc ông già bỗng dưng lại gọi nó là ngốc.

- Khủng khiếp biết chừng nào ? - Vônca dùng hai tay ôm đầu. - Ông Khôttabưt, ông có hiểu ông đã làm gì không ?

- Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap

bao giờ cũng hiểu những việc mình làm !

- Trời ơi, thế mà bảo là hiểu ! Những người tốt này thì chẳng hiểu sao ông lại định biến thành chim sẻ, những người tốt khác thì ông lại bán làm nô lệ ! Phải đưa Giênia về đây ngay lập tức.

- Không được ! - Ông Khôttabưt lắc đầu. - Đừng đòi ta làm cái việc không thể làm được.

- Thế còn việc bán con nhà người ta làm nô lệ thì ông có thể làm được hả ?... Xin nói lời danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong, là ngay cả ông cũng không hình dung nổi cháu sẽ làm gì nếu ông không đưa Giênia về lại ngay lập tức !

Thành thực mà nói, chính Vônca cũng không hề biết được cậu có thể làm gì để cứu Giênia ra khỏi bọn buôn bán nô lệ nào đó. Nhưng rồi có thể cậu sẽ nghĩ ra một cách gì đó. Cậu sẽ thông báo ở một bộ nào đó... Nhưng thông báo ở bộ nào đây ? Và sẽ nói những gì ở bộ ấy ?...

Các bạn đọc cuốn truyện này đã khá quen với Vônca và biết rằng cậu chẳng phải là một cậu bé hay khóc. Nhưng lúc bấy giờ, ngay cả Vônca cũng cảm thấy mủi lòng. Vâng, vâng, cậu Vônca dũng cảm, không hề biết sợ là gì, đã ngồi phịch xuống chiếc ghế dài bắt gặp đầu tiên, và oà khóc vì cơn giận dữ bất lực.

Ông già hoảng sợ:

- Tiếng khóc làm khổ cậu có nghĩa gì vậy ? Hãy trả lời ngay, ta không chịu nổi nữa, hữu vị cứu

tinh trẻ tuổi của ta !

Nhưng Vônca vừa nhìn ông già bằng cặp mắt căm ghét, vừa dùng cả hai tay đẩy mạnh ông Khôttabưt đang cúi xuống với vẻ thông cảm, ra xa mình.

Ông già chăm chú nhìn Vônca, cắn môi rồi trầm ngâm nói:

- Chính ta cũng tự lấy làm ngạc nhiên... Ta làm bất cứ việc gì, cậu đều không thích... Ta cố hết sức làm vừa lòng cậu, nhưng mọi cố gắng của ta đều uổng công. Những chúa tể hùng mạnh nhất ở phương Đông và phương Tây đã nhiều lần phải nhờ cậy các phép thần thông của ta, và sau đó chẳng một người nào không chịu ơn ta, không ca tụng ta bằng lời nói và bằng ý nghĩ của mình. Còn bây giờ !... Ta cố hiểu song không tài nào hiểu nổi tại sao lại vậy. Phải chăng vì tuổi già ! Ôi, ta đã già mất rồi !...

- Ông nói gì thế, ông nói gì thế, ông Khôttabưt ! Trông ông vẫn còn trẻ lắm ! - Vônca vừa nói vừa khóc.

Quả thực, trông ông Khôttabưt vẫn còn khá trẻ so với cái tuổi gần bốn nghìn của mình. Nhìn ông, không ai đoán quá bảy mươi, bảy mươi lăm tuổi. Bất cứ bạn đọc nào của chúng ta mà ở tuổi ông, thì trông sẽ già hơn rất nhiều.

- Chà, cậu nói ta trông còn trẻ lắm ư ? - Ông Khôttabưt nhếch mép cười tự mãn và nói thêm: - Không, ta không đủ sức đưa cậu bạn Giênia của cậu trở về ngay lập tức được đâu...

Mặt Vônca lại sa sầm vì đau buồn.

- ... Nhưng, - ông già nói tiếp với giọng nói đầy ý nghĩa, - nếu sự vắng mặt của Giênia làm cậu buồn đến như vậy, thì chúng ta có thể bay đi tìm cậu ấy...

- Bay đi ?! Bay xa như vậy ? Bay trên cái gì ?

- Bay trên cái gì nghĩa là thế nào ? Chúng ta không bay trên lưng những con chim rồi, - ông Khôttabưt trả lời châm chọc. - Dĩ nhiên, bay trên thảm bay, hỡi chàng ngốc vĩ đại nhất trên đời !

Lần này, Vônca đã có thể nhận thấy ông già gọi mình bằng một tiếng chẳng hay ho gì. Cậu liền nổi cáu:

- Ông gọi ai là ngốc thế hả ?!

- Dĩ nhiên là ta gọi cậu, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, bởi vì cậu thông minh quá đỗi so với lứa tuổi của mình, - ông Khôttabưt nói, rất lấy làm hài lòng vì lần thứ hai ông đã thêm rất đạt vào cuộc nói chuyện cái tiếng mà ông mới được biết.

Vônca đã định giận, nhưng cậu kịp thời nhớ lại rằng trong trường hợp này, cậu chỉ giận chính mình mà thôi. Cậu bé đỏ mặt và cố không nhìn thẳng vào đôi mắt ngay thẳng của ông già, cậu yêu cầu ông đừng bao giờ gọi mình là ngốc nữa, bởi vì cậu không xứng đáng với danh hiệu đó.

- Ta khá khen cho tính khiêm tốn của cậu, hỡi cậu Vônca vô giá, con trai của Aliôsa ! - Ông Khôttabưt nói hết sức kính trọng.

- Bao giờ chúng ta có thể bay được hả ông ? - Vônca hỏi, vẫn chưa thể xua đi cái cảm giác lúng túng của mình.

Ông già đáp:

- Ngay bây giờ cũng được !

- Vậy thì ông cháu ta bay ngay đi thôi ! - Vônca nói, nhưng cậu lập tức bối rối: - Cháu chỉ băn khoăn không biết nên ăn nói ra sao với bố mẹ cháu đây ?... Bố mẹ cháu sẽ lo lắng nếu cháu bay đi mà chẳng báo bố mẹ cháu trước. Còn nếu cháu nói trước, thì bố mẹ cháu sẽ chẳng cho phép đâu.

- Cậu chẳng cần phải lo chuyện đó, - ông già đáp. Ta sẽ làm cho bố mẹ cậu không hề nhớ tới cậu một lần nào trong suốt cả thời gian chúng ta vắng mặt.

- Ồ, ông nói thế có nghĩa là ông chẳng hiểu bố mẹ cháu !

- Còn cậu thì chẳng hiểu Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap !...

XV. TRONG KHI BAY

Ở một góc tấm thảm bay, lớp tuyết đã bị bợt, có lẽ là do nhậy cắn. Phần còn lại của tấm thảm vẫn tốt, còn các tua viền trang điểm cho nó thì hoàn toàn như mới. Vônca còn ngỡ là mình đã trông thấy ở đâu đó một tấm thảm hệt như thế, nhưng không tài nào nhớ rõ là ở đâu: hoặc là ở nhà Giênia, hoặc là ở phòng giáo viên trong trường.

Cuộc xuất phát đã được tiến hành tại vườn hoa, vào lúc hoàn toàn không có một bóng người.

Ông Khôttabưt nắm lấy tay Vônca và đặt cậu bé ngồi cạnh mình ở chính giữa tấm thảm. Sau đó, ông rứt ba sợi râu, thổi vào các sợi râu ấy, trợn trừng mắt với vẻ chăm chú và lẩm bẩm một câu gì đó. Tấm thảm bắt đầu rung rung, tất cả bốn góc cùng với các tua lần lượt tự nâng lên, sau đó rìa thảm uốn cong và cũng tự nâng lên, nhưng phần giữa tấm thảm vẫn còn nằm trên cỏ dưới sức nặng của thân thể hai hành khách. Rung rung được một chút, tấm thảm lại nằm bất động.

Ông già cuống lên, ngượng nghịu:

- Hãy tha lỗi cho ta, hỡi cậu Vônca đáng yêu: đã xảy ra một sự trục trặc. Ta sẽ sửa chữa ngay bây giờ.

Ông Khôttabưt suy nghĩ một lát, dùng các ngón tay làm những phép tính phức tạp nào đó. Có lẽ lần này ông đã đi đến một cách giải quyết đúng đắn, bởi vì trông mặt ông rạng rỡ hẳn lên. Ông rút thêm sáu sợi râu nữa, ngắt đôi một sợi ra và quẳng nửa sợi đi như đó là cái nửa thừa, rồi cũng như lần đầu, ông thổi vào những sợi râu còn lại, trợn trừng mắt và niệm thần chú. Bây giờ tấm thảm thẳng ra, trở nên bằng phẳng và cứng như chiếu nghỉ ở cầu thang, rồi lao vút lên cao, mang theo ông Khôttabưt tươi cười và cậu bé Vônca đầu óc quay cuồng không hẳn vì khoái chí, không hẳn vì độ cao, cũng không hẳn vì cả hai cái gộp lại.

Tấm thảm lên cao hơn những ngọn cây cao nhất, cao hơn những toà nhà cao nhất, cao hơn những ống khói nhà máy cao nhất và bay trên thành phố rực rỡ ánh đèn. Từ bên dưới vọng lên đủ thứ tiếng đã bị khoảng cách làm cho nhỏ bớt: tiếng người nói, tiếng còi xe ô tô... tiếng hát của người chèo thuyền trên sông, những tiếng xa xa của một dàn nhạc kèn...

Bóng tối đã bao trùm thành phố, nhưng ở đây, tít trên cao, vẫn còn thấy mặt trời đỏ rực đang từ từ lặn xuống bên kia chân trời.



- Hay thật... - Vônca trầm ngâm nói. - Hay thật, bây giờ chúng ta đang ở độ cao bao nhiêu hả ông ?

- Sáu trăm, bảy trăm sải, - ông Khôttabưt đáp, vẫn tiếp tục tính toán bằng các ngón tay.

Trong lúc đó, tấm thảm đã bay đúng hướng, đồng thời tiếp tục bay lên cao. Ông Khôttabưt ngồi xếp chân vòng tròn với vẻ oai nghiêm và dùng tay giữ mũ.

Vônca thận trọng cong lưng và cố ngồi xếp chân vòng tròn như ông Khôttabưt nhưng cậu không hề cảm thấy thích thú với cách ngồi ấy. Lúc bấy giờ, sau khi nheo mắt lại để chống đỡ cái cảm giác chóng mặt khó chịu, Vônca bèn ngồi thõng chân ra ngoài tấm thảm. Ngồi như thế thuận tiện hơn, nhưng gió thổi vào chân rất dữ; hai chân bị gió thổi tạt, lúc nào cũng tạo thành một góc nhọn đối với thân mình. Thấy rõ ràng cách ngồi này cũng chẳng thoải mái, Vônca bèn ngồi duỗi chân theo chiều dọc của tấm thảm.

Chẳng mấy chốc, Vônca đã thấy rét run, cậu buồn bã nghĩ đến bộ đồng phục của mình: mặc nó bây giờ thì rất là đúng lúc. Nhưng bộ đồng phục đang ở rất xa bên dưới, trong chiếc tủ đứng ở nhà, cách đây hàng trăm kilômét.

Vì không có cách nào tốt hơn, Vônca đành phải làm ấm người theo cách các ông đánh xe ngựa vẫn thường làm xưa kia, trước khi Vônca ra đời rất lâu. Bố Vônca, người vẫn còn nhớ rõ các ông đánh xe



ngựa trên đường phố Matxcơva ngày trước, đã dạy cho Vônca cách đó trong một lần đi trượt băng. Vônca bắt đầu vung tay đập mạnh vào hai bả vai và hai bên sườn, nhưng ngay lúc đó, không kịp kêu lên một tiếng, cậu đã trượt khỏi tấm thảm, rơi xuống khoảng không sâu thẳm.

Tất nhiên, nếu hai tay Vônca không chộp được chỗ tua viền quanh tấm thảm bay, thì hẳn là phải kết thúc cuốn truyện của chúng ta ở cái tai nạn trên không khác thường ấy.

Còn ông Khôttabưt lúc đầu thậm chí không nhận thấy chuyện gì đã xảy đến với cậu bạn trẻ tuổi của mình. Ông già ngồi quay lưng về phía Vônca, xếp chân vòng tròn theo thói quen của người phương Đông và mải mê hồi tưởng. Ông cố nhớ lại cách giải những phù phép của chính mình.

- Ông Khôttabưt ! - Vônca ra sức gào lên, vì cậu cảm thấy không thể bám lâu vào tấm thảm bay được. - Cháu chết mất, ông Khôttabư... ư... ưt !...

- Ôi, khổ thay cho ta ! - Ông già cuống lên khi thấy Vônca đang bay trên khoảng không sâu thẳm. - Nhục nhã thay cho những sợi tóc bạc của ta !...

Vừa than thở và tự nguyền rủa đủ điều về tính bất cẩn của mình, ông Khôttabưt vừa lôi cu cậu Vônca đã đờ người vì khiếp sợ lên tấm thảm, đặt cậu bé ngồi cạnh mình, ôm chặt lấy cậu và quyết định dứt khoát rằng sẽ không buông cậu ra khỏi vòng tay khi cả hai chưa hạ xuống đất.

- Bâ-â-ây... giờ mà co-o-ó đư-ư-ược... thứ quần áo gì âm ấm thì tô-ô-ốt... qu-u-úa ! - Vônca nói với giọng ước ao, người run lên cầm cập.

- Xin có ngay, hỡi cậu Vônca sung sướng con trai của Aliôsa ! - Ông Khôttabưt đáp và phủ lên người Vônca đang nằm co cái áo khoác chẳng biết từ đâu hiện ra.

Trời tối hẳn. Bây giờ ở trên thảm bay rất bất tiện, cho nên Vônca đã xin ông Khôttabưt nâng thảm bay cao hơn năm trăm sải nữa.

- Khi đó, chúng ta lại sẽ thấy mặt trời !

Ông Khôttabưt hết sức nghi ngờ, không biết có thể thấy được mặt trời đã lặn vào trước sáng mai hay không, nhưng ông không muốn tranh cãi với Vônca.

Các bạn có thể hình dung ông đã ngạc nhiên ra sao và uy tín của Vônca trước mắt ông đã tăng lên biết chừng nào khi bay cao lên rồi, hai ông cháu quả là lại trông thấy mặt trời. Như không có gì xảy ra cả, mặt trời lại vừa mới chạm cái mép đỏ rực của mình vào đường chân trời màu đen xa lắc.

- Hỡi cậu Vônca, nếu ta không chiều theo tính khiêm tốn của cậu mà chót hứa với cậu, thì không gì có thể ngăn ta gọi cậu là một người ngốc vĩ đại nhất ! - Ông già nói với giọng khâm phục, nhưng khi thấy mặt Vônca lộ rõ vẻ khó chịu, ông liền nói nhanh: - Nhưng nếu cậu không vừa lòng, thì ta chỉ dám bày tỏ sự ngạc nhiên trước cái sự chín chắn

khác thường của trí thông minh của cậu mà thôi. Nếu ta đã hứa không gọi cậu là ngốc nữa, thì ta sẽ không gọi đâu.

- Và ông cũng đừng gọi một người nào khác bằng cái tiếng đó.

- Được rồi, hỡi cậu Vônca ! - Ông Khôttabưt ngoan ngoãn đồng ý.

- Ông thề chứ ?

- Ta xin thề !

Lướt qua ở tít bên dưới Vônca và ông Khôttabưt là những khu rừng và những cánh đồng, những con sông và những cái hồ, những làng mạc và những thành phố lấp lánh ánh điện. Nhiều làn mây trắng với những viền tròn dày đặc xuất hiện, sẫm lại rồi biến mất trong bóng tối ở phía dưới hai người. Còn tấm thảm thì vẫn bay, và bay mỗi lúc một xa về phía đông-nam, mỗi lúc một gần cái xứ sở chưa từng biết đến, nơi có lẽ chú bé nô lệ Giênia đang phải chịu đau khổ dưới ách thống trị của bọn chủ nô độc ác và tàn bạo.

- Cậu Giênia tội nghiệp chắc là bây giờ buộc phải làm lụng kiệt sức ! - Vônca nói với vẻ cay đắng sau một hồi lâu im lặng.

Đáp lại, ông Khôttabưt chỉ ầm ừ một cách biết lỗi.

- Một thân một mình ở nơi đất khách quê người, - Vônca buồn bã nói tiếp, - chẳng có bạn bè và những người thân thích... Con người tội nghiệp chắc là đang rên rỉ...

Ông Khôttabưt lại lặng im.

Nếu như các nhà phi hành của chúng ta có thể nghe được những gì phát ra từ phương Đông, cách họ hàng nghìn kilômét !...

Cách họ hàng nghìn kilômét, ở phương Đông, đúng lúc ấy Giênia quả là đang rên rỉ.

- Ối, tôi không thể... - Giênia rên rỉ. - Ối, đủ rồi !...

Để kể rõ Giênia đã thốt lên những tiếng đáng thông cảm ấy trong hoàn cảnh nào, chúng ta phải tạm thời chia tay các nhà du hành của chúng ta và kể lại những gì đã xảy ra trong hai ngày đêm ấy với Giênia, tổ trưởng tổ ba, lớp sáu B, từ hôm qua là lớp bảy B, trường trung học số 245 ở Matxcơva.

XVI. CHUYỆN XẢY RA VỚI GIÊNIA Ở PHƯƠNG ĐÔNG XA XÔI

Trong phòng xem của rạp phim "Sao Thổ", Giênia Bôgôrat ngồi ở hàng ghế đầu vừa mới ngoái lại để cố nhìn kỹ cậu bé có râu trong lúc buổi chiếu vẫn chưa bắt đầu, thì cậu bỗng thấy mắt tối sầm, bên tai vang lên tiếng rít váng óc và thay vì sàn nhà lót linôlêum, cậu cảm thấy dưới chân mình là lớp đất mềm phủ đầy cỏ cao.

Lúc mắt Giênia đã hơi quen với bóng tối, cậu vô cùng sửng sốt khi phát hiện ra rằng mình không ở trong rạp phim, mà lại ở trong một khu rừng rậm rạp khác thường nào đó. Khu rừng ngào ngạt hương thơm của những thứ hoa chưa từng biết. Từ những cây to mà Giênia cũng chưa hề thấy, buông thõng xuống các dây leo. Đúng, đúng, đó chính là các dây leo chứ không phải là thứ gì khác ! Ở đây rất nóng và ngột ngạt, còn nóng hơn cả cái phòng xem vừa biến mất.

Chìa hai tay về phía trước, Giênia thận trọng bước mấy bước và suýt nữa giẫm phải... một con rắn. Con rắn phun phì phì như cái bơm hỏng, đôi mắt xanh nhỏ xíu long lên, rồi biến mất trong bụi rậm.

- Trời ơi, mình rơi vào đâu thế này ? - Giênia lẩm bẩm, không dám bước đi nữa. - Đúng là một khu rừng rậm nào đó. Cứ như trong mơ ấy... Thôi phải rồi, mình đang mơ thấy tất cả những thứ này, cậu mừng rỡ... - Đúng là mình đang thấy mọi thứ trong mơ, mình đang ngủ và mình thấy...

Ai trong số các bạn đọc của chúng ta mà chẳng từng thấy những giấc mơ trong đó bạn hiểu rõ rằng tất cả những gì xảy ra với bạn là chẳng phải thật.

Thật là khoái khi thấy giấc mơ như thế này: những hiểm nguy chẳng có nghĩa lý gì đối với bạn, bạn lập nên những chiến công lừng lẫy nhất một cách dễ dàng và bao giờ cũng thành công ở mức cao nhất. Cái chính là bạn biết rằng sẽ đến lúc bạn thức dậy trên giường của mình, vẫn sống và bình yên vô sự.

Nhưng lúc Giênia thử lách qua một bụi rậm đầy gai, cậu bị gai cào rất đau. Và bởi vì bị đau thì chẳng thích thú gì, thậm chí nếu bạn biết rằng tất cả những gì xảy ra với bạn chỉ là trong mơ, nên Giênia quyết định ngủ một giấc cho đến sáng...

Giênia thức dậy lúc cao tít trên đầu cậu, ở khoảng trống giữa các vòm cây, bầu trời xanh nhạt ngập nắng đã toả sáng chói loà.

Giênia mừng rỡ: giấc mơ tuyệt đẹp vẫn tiếp diễn !

Khi ra đến bìa rừng, cái cậu thấy đầu tiên là những con voi. Có bốn con voi cả thảy, mỗi con đều quắp ở vòi một cây gỗ rất lớn. Một người cởi trần, nước da ngăm ngăm, gầy gò, đầu đội khăn xếp, ngồi trên con voi đi đầu.

Những làn khói nhẹ bốc lên từ một làng nhỏ ở phía xa.

Bây giờ, Giênia đã biết rõ mình đang mơ thấy cái gì. Cậu đang mơ thấy nước Ấn Độ.

Riêng điều này thôi đã rất tuyệt rồi. Nhưng cái tuyệt nhất vẫn còn ở phía trước.

- Cậu là ai vậy ? - Người quản tượng hỏi Giênia với giọng lạnh lùng. - Người Anh ? Người Bồ Đào Nha ? Người Mỹ ?

- Ông nói gì thế ! - Giênia trả lời ông bằng thứ tiếng Anh rất tồi. - Tôi là người Nga... Ruxi. - Để cho chắc, cậu trỏ vào ngực mình: - Hinđu, Ruxi - pờhai pờhai... [1]

Có chuyện xảy ra với người quản tượng lúc ấy ! Mặt rạng rỡ với nụ cười tươi nhất, ông gật đầu mạnh đến nỗi chiếc khăn xếp phải tài tình lắm mới không văng xuống đất. Sau đó, ông ra lệnh cho con voi của mình quỳ hai chân trước, kéo Giênia lên ngồi với mình, rồi cả đàn voi trịnh trọng ngất ngưởng đi tiếp về làng.

---

[1] Tiếng Ấn Độ hô biểu lộ tình hữu nghị giữa nhân dân Ấn Độ và nhân dân Liên Xô.

Dọc đường, họ gặp mấy chú bé. Người quản tượng nói lớn với chúng một câu gì đó. Các chú bé há hốc mồm và trố mắt thích thú vì được thấy một bạn thiếu nhi Liên Xô bằng xương bằng thịt. Sau đó, chúng reo hò ầm ĩ, vừa chạy vừa nhảy múa, rồi lao về làng. Lúc Bôgôrat Epghênhi học sinh lớp bảy B trường trung học số 245 ở Matxcơva, về đến nơi thì toàn thể dân làng từ trẻ đến già đã đổ ra con đường lớn duy nhất của làng.

Cuộc đón tiếp mới nồng nhiệt làm sao !

Giênia được trân trọng đỡ xuống voi, được mời vào nhà và việc trước tiên là được ăn uống thoả thích. Điều đó thật đúng lúc. Thì ra trong giấc mơ, Giênia cũng muốn được ăn. Lạ thật, cậu đã có một giấc mơ giống như thật biết chừng nào ! Sau đó, dân làng đến gần Giênia và xiết chặt tay cậu. Rồi mọi người hát một bài hát Ấn Độ rất chậm rãi. Giênia cũng cố hết sức hát theo, và điều đó đã làm mọi người thích thú hết sức. Giênia hát tiếp bài "Bài ca thanh niên dân chủ", có mấy chàng trai và cô gái trong làng cùng hát hoà theo, còn những người khác cũng lẩm nhẩm hát theo họ. Mọi người yêu cầu một anh trai làng hát một bài hát nào đó. Anh này vừa cất tiếng, Giênia đã đoán ra ngay đó là bài "Cachiusa". Cậu liền say sưa hát hoà theo, còn mọi người thì vỗ tay đánh nhịp. Sau đó, tất cả lại siết chặt tay Giênia và cùng hô lớn "Hinđu Ruxi - pờhai pờhai !"

Lúc mọi người yên lặng đôi chút, cả làng liền bắt chuyện với Giênia. Bởi vì cả Giênia lẫn dân làng đều nói tiếng Anh không thạo, nên phải mất một lúc lâu dân làng mới hỏi được Giênia có muốn họ nhanh chóng đưa cậu đến đại sứ quán Liên Xô ở Đêli hay không. Nhưng Giênia chẳng lấy gì làm vội cho lắm và quả thực vội vã mà làm gì khi cậu đang mơ một giấc mơ lý thú và dễ chịu như thế ?

Giênia chưa kịp ngoảnh đi ngoảnh lại thì các đại biểu làng bên đã đến, và họ dẫn cậu khách quý Liên Xô về làng mình. Ở làng này cũng như ở ba làng khác mà Giênia đã kịp đến trong cái ngày đáng ghi nhớ ấy, tất cả mọi người đều đón tiếp cậu nồng nhiệt như ở làng đầu tiên.

Giênia ngủ lại ở làng thứ ba. Vừa mới tảng sáng, các đại biểu của làng thứ tư đã đến đón Giênia. Chính tại đây, Giênia đã phải rên rỉ đôi chút như chúng ta đã biết. Các bạn hãy thử không rên rỉ xem khi hàng trăm cánh tay thân ái bế tung bạn lên cùng với những tiếng hô "Hìnđu, Ruxi - pờhai, pờhai !" và lúc tình cảm dâng lên cao độ, người ta tung bạn suýt nữa thì lên đến tận mây.

May thay, một lúc sau có chiếc xe tải nhỏ đi cùng đường xình xịch chạy đến. Giênia phải đi nhờ chiếc xe này tới ga xe lửa gần nhất.

Những người dân làng tươi cười xúm quanh, siết chặt tay Giênia mặt đang đỏ bừng và ôm hôn cậu. Hai cô bé cầm một vòng hoa lớn chạy đến và

quàng vào cổ vị khách trẻ tuổi đang rất ngượng nghịu. Ba chú bé do một thầy giáo dẫn đầu dã mang tặng Giênia một buồng chuối to tướng. Thay mặt toàn thể dân làng, thầy giáo chúc Giênia lên đường bình an. Các bạn thiếu nhi Ấn Độ nhờ Giênia chuyển lời chào tới các bạn thiếu nhi Matxcơva, và ngoài ra còn xin Giênia chữ ký, cứ như cậu là một nhân vật nổi tiếng nào đó ! Dĩ nhiên, Giênia không thể nào từ chối các bạn nhỏ Ấn Độ về chuyện chữ ký.

Giênia ôm buồng chuối bằng cả hai tay và cúi chào tứ phía. Sau đó, được người đỡ, Giênia đã nhấc chân để bước lên bậc, vào ca bin xe tải, nhưng cậu bỗng... biến mất. Biến chẳng còn chút tăm hơi !

Riêng điều đó thôi cũng đáng kinh ngạc lắm rồi. Nhưng có điều còn đáng kinh ngạc hơn là chẳng một ai trong số những người đi tiễn tỏ vẻ ngạc nhiên về điều đó. Họ không ngạc nhiên bởi vì ngay lập tức họ đã quên sạch mọi chuyện về Giênia. Còn tại sao họ lại quên Giênia nhanh như thế thì bây giờ, các bạn đọc thân mến, chúng tôi và các bạn hình như chẳng lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm.

XVII. HỠI CẬU CON TRAI CỦA ALIÔSA !

Không có gì nguy hiểm hơn là ngủ trên tấm thảm bay mà chẳng có những phương tiện phòng bị cần thiết.

Vônca đã được ấm người nhờ hai chiếc áo khoác bông chần ấm áp mà ông Khôttabưt đã lấy ngay từ trong không trung. Hai nhà du hành của chúng ta bị mệt lử vì những thử thách trải qua trong ngày và được cái yên tĩnh tuyệt đối ở xung quanh họ ru ngủ, nên cả hai đã thiếp đi lúc nào không biết.

Vônca nằm co, ngủ không hề mộng mị gì cả. Còn ông Khôttabưt thì ngủ ngồi trong một tư thế bất tiện, áp ngực xuống hai cái đầu gối nhọn của người già và ông đã mơ thấy một cơn ác mộng.

Ông già mơ thấy dường như bọn đầy tớ của Xulâyman con trai của Đaut, dưới sự chỉ huy của tể tướng Axap con trai của Barakhia, lại định nhốt ông vào một cái bình bằng đá và dường như chúng đã tống được một nửa người ông vào bình

rồi, còn ông thì đang chống cự lại bằng cách tì cả hai khuỷu tay vào thành miệng bình. Và dường như bọn đầy tớ đó cũng muốn nhốt vị cứu tinh và người bạn trẻ tuổi tuyệt vời của ông là Vônca con trai của Aliôsa vào một cái bình như thế. Lúc bấy giờ, cả hai ông cháu sẽ chẳng bao giờ cứu được nhau, còn cậu Giênia tội nghiệp sẽ buộc phải kéo lê cái số kiếp nô lệ khổ ải cho tới khi nhắm mắt xuôi tay, bởi vì chẳng bao giờ có người đến cứu cậu ta được nữa. Cái chính là cùng lúc đó, ông Khôttabưt lại bị giữ chặt cả hai tay nên ông không thể rút được một sợi râu nào cả và vì thế nên ông không thể sử dụng phép thần của mình để cứu cả ông lẫn Vônca. Nhận thấy rằng chỉ vài khoảnh khắc nữa thôi thì sẽ muộn mất, ông Khôttabưt đã phải cố hết sức. Rất tuyệt vọng, ông đã dùng vai huých qua một bên và nhờ vậy ông đã vọt ra khỏi bình. Nhưng ngay lúc đó, vẫn chưa hoàn toàn tỉnh giấc mơ, ông Khôttabưt đã bị trượt ra ngoài tấm thảm, rơi xuống khoảng không vô tận đen ngòm và lạnh lẽo.

Cũng may là tiếng thét của ông già đã làm Vônca thức dậy và cậu đã kịp chộp lấy tay trái của ông. Bây giờ, đến lượt ông Khôttabưt bay đằng sau tấm thảm nhờ bám được vào tay Vônca. Nhưng chỗ bám này thiếu vững chắc: ông già nặng hơn Vônca rất nhiều nên chắc chắn cả hai sẽ rơi từ độ cao nhất xuống mặt đất tối đen, mà họ chẳng thể thấy

gì, nếu như ông Khôttabưt không tìm được cách dùng tay phải còn rảnh rang rứt cả một nắm râu và niệm luôn một tràng thần chú thường dùng trong những trường hợp như thế.

Sau đó, Vônca chẳng vất vả gì cũng lôi được ông già lên lại tấm thảm. Niềm sung sướng của nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta sẽ hoàn toàn trọn vẹn nếu như ông Khôttabưt, giữa lúc Vônca đang lôi ông lên tấm thảm, đừng la hét: "A ha, hỡi cậu Vônca", "Ổn rồi, hỡi cậu bạn quý nhất đời !", rồi ông cố hát một câu gì đó và đồng thời lại cười lên với vẻ vui mừng cao độ, làm cho Vônca rất hoảng: nếu bỗng nhiên ông già phát điên vì quá sợ thì chết !

Thật ra, thì lúc đã ở trên tấm thảm, ông Khôttabưt thôi không hát nữa. Nhưng bây giờ ông lại chẳng nghĩ ra được cái gì hay hơn là bắt đầu nhảy múa. Nhảy múa giữa đêm tối ! Trên tấm thảm bay tả tơi, không mấy bảo đảm !

- Hỡi cậu Vônca !... Hỡi cậu con trai của Aliôsa !... - Ông Khôttabưt gào lên trong bóng tối đen như mực, vừa giơ cao đôi chân dài, khẳng khiu của mình và mỗi giây đều có nguy cơ lại ngã ra ngoài tấm thảm.

Chiều theo những lời năn nỉ của Vônca, cuối cùng ông già thôi không nhảy múa, nhưng thay vào đó là lại bắt đầu hát. Lúc đầu, ông hát hết sức sai âm điệu bài "Khi người bạn phương xa hát",

sau đó ông hát bài tình ca Digan cổ "Hãy hé mở cánh cửa của hàng giậu" mà chẳng hiểu ông nghe lỏm được ở đâu, rồi ông nín lặng ngay lập tức, ngồi xổm xuống và rứt mấy sợi râu. Vônca đoán như vậy nhờ những tiếng "tưng" nhẹ.

Tóm lại, nếu có lúc các bạn quên một điều gì đó rất quan trọng và các bạn không tài nào nhớ lại được, thì chẳng có cách nào tốt hơn là ngã ra ngoài tấm thảm bay, dù chỉ trong một giây thôi. Cái ngã ấy sẽ làm đầu óc minh mẫn ra rất nhiều. Ít ra thì nó đã giúp ông Khôttabưt cuối cùng đã nhớ ra cách giải những lời phù phép của chính mình.

Bây giờ chẳng cần phải tiếp tục chuyến bay khó khăn và nguy hiểm để giải thoát cậu Giênia bất hạnh ra khỏi cảnh nô lệ nữa.

Và quả thực, những tiếng "tưng", "tưng" của các sợi râu bị rứt vẫn chưa kịp tan biến trong không trung đen ngòm, thì từ đâu đó trên cao, trong bóng tối, Giênia đã ngã xuống tấm thảm bay, hai tay vẫn còn ôm khư khư một buồng chuối to tướng, nặng tới cả pút [1].

- Giênia ! - Vônca sung sướng reo lên.

Không chịu được sự quá tải, tấm thảm bay vừa lao xuống thấp vừa rít lên. Mọi người bỗng cảm thấy không khí xung quanh rất ẩm ướt, lạnh buốt thấu xương và những vì sao nhấp nháy trên cao

---

[1] Đơn vị đo trọng lượng của Nga, bằng 16,38 kilôgam.

đều biến sạch. Thì ra tấm thảm bay đã lọt vào những đám mây dày đặc.

- Ông Khôttabưt ! - Vônca vội kêu lên. - Phải mau mau vọt lên trên, cao hơn những đám mây !

Nhưng ông già không hề trả lời. Qua màn mây mù dày đặc, thấy lờ mờ thân hình co quắp của ông với cái cổ áo vét tông dựng đứng. Ông già vội vã rứt hết sợi râu này đến sợi râu khác, làm vang lên một tiếng rung như tiếng phát ra từ sợi dây kéo căng trên cây đàn balalaica trẻ con tự làm. Với tiếng rên rỉ đầy tuyệt vọng, ông Khôttabưt ném một sợi râu đi và rứt một sợi nữa. Lại một tiếng rung như tiếng vang lên và kèm theo nó lại là tiếng rên rỉ và tiếng lầu bầu chán chường của ông thần già.

- Này, Vônca, Vônca - lúc đó Giênia lại quấy rầy cậu bạn của mình, - chúng ta đang bay trên cái gì thế ? ... Hình như trên tấm thảm bay, hình như....

- Đây chính là một tấm thảm bay... Ông Khôttabưt, ông còn kề cà gì ở đàng ấy thế ?

- Bây giờ làm quái gì còn thảm bay nữa ! - Giênia nói. Ối !...

Tấm thảm lượn ngoặt hết sức đột ngột.

Đây chẳng phải là lúc tranh cãi với Giênia.

- Ông Khôttabưt, ông làm gì ở đằng ấy ? - Vônca giật tay áo vét tông ướt sũng của ông già.

- Ôi, khổ thay cho ta ! - Tiếng nức nở của ông Khôttabưt chỉ mơ hồ vọng đến qua màn mây mù

dày đặc và qua tiếng rít mỗi lúc một to của tấm thảm đang lao xuống. - Ôi, khổ thay cho tất cả chúng ta !... Ta bị ướt từ đầu đến chân rồi !

- Cả hai chúng cháu cũng ướt như chuột lột ! - Vônca bực tức nói to với ông già. - Xin ông nghĩ đến hai cháu !

- Bộ râu ! Than ôi, bộ râu của ta ướt hết mất rồi ! - Ông Khôttabưt nhắc lại với vẻ buồn rầu vô hạn. - Ta bây giờ bất lực như một đứa bé con. Muốn phù phép, cần phải có râu khô, râu thật khô kia !...

- Bây giờ thì chúng ta sẽ rơi xuống đất, - Vônca nói với giọng khô như gỗ, - Và chúng ta sẽ tan xác !

- Khoan đã nào, khoan đã nào ! - Giênia vừa thở hổn hển vừa nói. - Cái chính là không được mất bình tĩnh ! Trên khinh khí cầu, trong những trường hợp như thế này, người ta thường làm gì ? Người ta thường ném bớt những cái túi cát... Ôi, xin vĩnh biệt những quả chuối Ấn Độ của ta !...

Vừa nói Giênia vừa quẳng buồng chuối xuống khoảng không vô tận mịt mù.

Tấm thảm ngừng lao xuống, lại bắt đầu bay lên, lọt vào một luồng không khí và bay chếch sang phía bên phải đường bay cũ.

Bây giờ Giênia, vẫn nóng lòng muốn biết mọi chuyện, liền thì thầm hỏi Vônca:

- Vônca, Vônca, đấy là ông già nào thế ?

- Sau này mình sẽ kể hết mọi chuyện, - Vônca thì thầm đáp lại. - Lúc chúng ta đã hạ xuống đất... Hiểu chưa ?

Giênia chỉ hiểu rằng lúc này, vì một lý do quan trọng nào đó, cần phải để chuyện hỏi han lại.

Ông Khôttabưt lại lấy thêm từ đâu không biết một chiếc áo khoác nữa, lần này cho Giênia, rồi cả ba ông cháu thiếp đi lúc nào không hay.

XVIII. XIN HÃY LÀM QUEN !

Vônca thức dậy vì một tiếng thánh thót tựa như tiếng thánh thót phát ra từ chuỗi pha lê treo ở cây đèn chùm. Đang ngái ngủ, cậu tưởng đó là do ông Khôttabưt rứt các sợi râu có phép lạ của mình, nhưng không phải: ông già đang ngủ ngon lành và thở khò khò nhè nhẹ. Thì ra những sợi râu của ông Khôttabưt và những tua viền của tấm thảm bị phủ băng đã phát ra tiếng lanh canh thánh thót khi ngọn gió ban mai trong lành thổi qua.

Mặt trời chói loà đã mọc ở phương Đông. Trời dần dần ấm lên. Lớp băng mỏng phủ trên những sợi râu của ông Khôttabưt, trên những tua viền của tấm thảm và trên khắp bề mặt tấm thảm, trừ chỗ mấy người nằm, đã tan hết.

Ông Khôttabưt xoay mình nằm nghiêng, ngáp một cái ngon lành và thở khò khò nhè nhẹ, dường như trong mũi của ông có một cái còi nào đó.

Giênia cũng đã thức dậy vì ẩm ướt và vì nóng.

Ghé sát vào cái tai lạnh cóng của Vônca, cậu thì thầm:

- Ông già nào vậy hả cậu ?

- Cậu hãy thú nhận đi, - Vônca vừa thì thầm đáp lại, vừa sợ sệt liếc nhìn ông Khôttabưt. - Có phải cậu muốn bàn ra tán vào với các bạn về môn thi địa lý của mình phải không ?

- Thế thì đã sao ?

- Nhưng ông già không thích chuyện đấy.

- Không thích chuyện gì ?

- Ông ấy không thích các cậu bàn tán linh tinh về mình.

- Ối chà !

- Cậu đã biết thế nào là "ối chà" rồi đấy ! Hấp một cái, thế là sang tận một sa mạc nào đó. Ông già làm việc ấy dễ như trở bàn tay.

Giênia vẫn tỏ vẻ không tin.

Vônca lại sợ sệt liếc nhìn ông Khôttabưt rồi ghé sát hơn vào tai Giênia:

- Cậu có tin rằng óc mình vẫn tỉnh táo không ?

- Hỏi gì mà lạ vậy ?

- Cậu đã tin rằng óc mình vẫn hoàn toàn tỉnh táo...

- Đúng !

- Thế đấy, cậu muốn tin hay không thì tuỳ, nhưng ông già này là một ông thần, một ông thần chính hiệu trong "Nghìn lẻ một đêm" !

- Thế à !



- Chính ông ấy đã làm hại mình trong cuộc thi... Ông ấy nhắc bài, còn mình thì phải nhắc lại mọi điều như một con vẹt vậy...

- Chính ông ấy ?!

- Nhưng không được hở cho ông ấy biết là mình bị thi trượt đấy nhé. Ông ấy đã thề sẽ giết chết các giáo viên nếu họ đánh trượt mình. Thế là mình phải nói loanh quanh suốt để cứu cô Vacvara thoát khỏi pháp thuật của ông ta. Nếu có chuyện gì là mình lại đánh lạc hướng liền. Rõ chưa ?

- Không rõ lắm.

- Dù sao chăng nữa thì cậu cũng phải giữ mồm giữ miệng.

- Mình sẽ giữ mồm giữ miệng, mình sẽ giữ mồm giữ miệng ! - Giênia thì thầm với vẻ trầm ngâm. - Thế có nghĩa là ông già này đã quẳng mình sang tận Ấn Độ ?

- Chính ông ấy đấy. Và cũng chính ông ấy đã đưa cậu ra khỏi Ấn Độ... Nếu cậu muốn biết thì mình xin nói cho cậu biết rằng: ông ấy đã quẳng cậu sang đấy để người ta bán cậu làm nô lệ.

Giênia cười sằng sặc:

- Bán mình làm nô lệ ?! Ha ha ha !

- Khẽ chứ, cậu làm ông ta thức dậy bây giờ !

Nhưng lời cảnh cáo của Vônca đã muộn.

Ông Khôttabưt mở mắt, ngáp dài sảng khoái:

- Chào cậu Vônca ! Còn cậu thiếu niên này, tôi

đoán không phải ai khác ngoài cậu Giênia bạn của cậu ?

- Vâng, xin hãy làm quen ! - Vônca nói với giọng như sự việc diễn ra không phải ở trên tấm thảm bay cao tít trên không, mà ở một nơi nào đó trong phòng đại sảnh của trường, và cậu giới thiệu với ông Khôttabưt người bạn vừa tìm lại được.

- Rất thú vị ! - Giênia trịnh trọng nói.

Còn ông Khôttabưt thì im lặng một lát, nhìn chằm chằm vào mặt Giênia, dường như cân nhắc xem cậu thiếu niên này có đáng được nhận những lời lẽ tốt lành hay không.

Và có lẽ sau khi thấy rõ rằng: Vônca đã không lầm trong việc chọn bạn, ông Khôttabưt liền cười hết cỡ trong tất cả các kiểu cười của mình.

- Ta sung sướng vô cùng khi được làm quen với cậu. Những người bạn của ông chủ trẻ tuổi của ta, cũng là những người bạn tốt nhất của ta.

- Ông chủ ? - Giênia ngạc nhiên.

- Ông chủ và vị cứu tinh !

- Vị cứu tinh ? - Giênia không kìm nổi, cười phá lên.

- Cậu cười thật vô duyên ! - Vônca nghiêm nghị nói với Giênia. - Ở đây chẳng có gì đáng cười cả !

Nói đoạn, cậu kể lại vắn tắt cho Giênia nghe tất cả những gì mà các bạn đọc chăm chú của tôi đã từng biết.

XIX. HỠI VỊ CHÚA TỂ HÙNG MẠNH, HÃY XÁ TỘI CHO CHÚNG TÔI !

Trong ngày hôm ấy, hai lần tấm thảm bay lọt vào tầng mây dày đặc và lần nào cũng vậy, bộ râu đã gần khô hẳn của ông Khôttabưt lại ướt sũng đến độ ngay cả một phép lạ đơn giản nhất cũng không làm được. Dù chỉ là phép lạ kiếm chút ít thức ăn cũng chẳng làm nổi. Trong khi đó, cả ba ông cháu đã đói bụng rồi.

Ngay cả câu chuyện Giênia kể lại về những gì cu cậu đã trải qua trong mấy ngày đêm gần đây cũng không thể làm cho các nhà phi hành của chúng ta quên nghĩ đến chuyện ăn.

Và điều chủ yếu là chuyến bay vẫn chẳng biết lúc nào mới kết thúc.

Đói, buồn và rất bất tiện. Tấm thảm dường như đứng nguyên một chỗ, một phần vì nó bay rất chậm, một phần vì thảo nguyên trải rộng ở tít bên dưới rất đơn điệu. Thỉnh thoảng ở phía dưới mới

thấy từ từ trôi qua những thành phố, những dòng sông xanh như những dải nơ, rồi lại trải dài thảo nguyên, những cánh đồng đã phủ thảm lúa mì chín vàng, những cánh đồng, những cánh đồng... Từ tình trạng này, Giênia đã rút ra một kết luận đúng đắn rằng: ba ông cháu đang bay qua các vùng phía Nam Liên Xô. Sau đó, đằng trước và bên phải bỗng xuất hiện một vùng nước xanh mênh mông chạy dài suốt cả đường chân trời, còn bên trái là những dãy núi rất xa.

- Hắc Hải ! - Cả Vônca lẫn Giênia cùng đồng thanh reo lên.

- Ôi, khổ thay cho chúng ta ! - Ông Khôttabưt kêu lên. - Chúng ta sẽ bị cuốn thẳng ra biển !...

Nhưng may thay, luồng không khí trái tính trái nết đã quay ngoắt tấm thảm hơi chếch về phía bên trái, cuốn nó với một tốc độ lớn vào những đám mây dầy đặc, và cùng với những đám mây, nó lao vun vút dọc bờ biển Capcadơ.

Qua khoảng trống giữa các đám mây, Giênia đã kịp nhận thấy thoáng hiện ra ở phía xa thành phố Tuapxê với các tàu thuỷ đậu ở vũng tàu và bến tàu nhô ra biển rất xa.

Sau đó, tất cả lại bị che khuất sau màn mây mù dầy đặc. Quần áo và giày của các nhà du hành của chúng ta lại ướt sũng - chẳng biết lần thứ mấy rồi ! Còn tấm thảm thì nặng thêm tới mức nó vừa đột ngột lao xuống thấp vừa rít lên. Chỉ trong vài



phút, những đám mây đã lùi lại xa phía sau. Chẳng mấy chốc bên dưới tấm thảm đã hiện ra thành phố nghỉ mát nổi tiếng Xôtri đang rực rỡ trong ánh hoàng hôn.

Mỗi lúc một hạ xuống thấp, tấm thảm lao nhanh trên con đường ô tô rộng và đẹp chạy từ Xôtri đến Maxexta. Các nhân vật chính của chúng ta đang đờ người chờ đón cái kết thúc bi thảm bây giờ đã đến hết sức gần. Từ trên tấm thảm, họ tưởng như con đường ô tô - hai bên đường có nhiều toà lâu đài được dùng làm nhà an dưỡng - đang lao vun vút về phía tấm thảm bay.

Chiếc cầu đẹp bắc trên cái thung lũng rất sâu và hẹp hiện ra và biến ngay tức khắc. Những ngọn cây lướt qua gần sát bên dưới tấm thảm. Tưởng chừng chỉ cần thò tay xuống là có thể chạm ngay những ngọn cây đó.

Thoáng hiện ra ngay dưới tấm thảm bay là một toà nhà an dưỡng đồ sộ. Từ toà nhà này, hai đường ray goòng treo màu lam nhạt chạy thẳng xuống biển theo cái bờ dốc đứng.

Bay thêm vài khoảnh khắc nữa, tấm thảm liền lao hết tốc lực xuống bể bơi của nhà an dưỡng mang tên Oocgiônikitdze, làm nước bắn lên tung toé.

Bốn bề vắng lặng. Đang là giờ ăn tối, nên tất cả những người nghỉ ở đây đều đến nhà ăn.

Các nhà du hành hẩm hiu vừa leo lên bờ bể bơi, vừa thở hồng hộc và phun phì phì.

- Có thể là còn tệ hại hơn chứ. - Vônca tò mò nhìn quanh và nói.

- Đúng rồi, nếu lao vào một toà nhà nào đó hoặc lao vào núi đá thì là tan xác, - Giênia nói.

Một cái may nữa là ở gần đó không hề có một bóng người. Các nhà du hành của chúng ta ngồi tạm xuống những chiếc ghế bạt có rất nhiều ở đây, cởi quần áo ra vắt cho ráo nước, vừa vắt vừa rên hừ hừ và co ro vì lạnh, sau đó lại mặc quần áo vào người và đi ra khỏi hàng rào chăng lưới dây thép của bể bơi.

- Ta chỉ cần hong hơi khô bộ râu là mọi việc sẽ được thu xếp một cách ổn thoả nhất, - ông Khôttabưt nói với vẻ lo lắng và thử sờ tay vào bộ râu. - Hừ, nó vẫn còn ướt nguyên !...

- Chúng ta đi tìm nhà bếp, - Giênia nói. - Có thể người ta sẽ cho ông ngồi hong bên bếp lò... Chà, bây giờ mà có một miếng bánh mì chừng bốn trăm gam và mỗi người có chừng hai trăm gam xúc xích nhỉ !...

- Hoặc có khoai tây nóng trộn bơ cũng được, - Vônca nói theo.

- Các cậu làm ta đau khổ vô cùng, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt thốt lên với vẻ hết sức buồn rầu. - Do lỗi của ta mà các cậu...

- Không phải lỗi của ông đâu, không phải lỗi của ông đâu, - Vônca ngắt lời ông già với giọng nói làm cho ông an tâm. - Ta đi tìm nhà bếp đi thôi.

Ba ông cháu đi qua sân quần vợt vắng tanh, xuống phía dưới theo một con đường nhỏ trải nhựa rồi đi qua một cửa vòm cao và trước mắt họ hiện rõ những toà nhà trắng tinh tráng lệ thuộc nhà an dưỡng mang tên Oocgiônikitde [1] của công nhân mỏ. Một bể phun nước hình tròn, rộng như một sân khiêu vũ, đang phun rào rào những tia nước tuyệt đẹp lên độ cao của một toà nhà ba tầng. Các cửa sổ của toà nhà chính rực rỡ ánh đèn.

- Chúng ta chết đến nơi rồi ! - Ông Khôttabưt kêu lên. - Chúng ta đã rơi vào lãnh địa của một vị chúa tể giàu có nhất và hùng mạnh nhất... Đội vệ binh sẽ hiện ra ngay bây giờ và sẽ chặt đầu chúng ta... Ta và chỉ có ta thôi là có lỗi trong toàn bộ chuyện này. Ôi, khổ thay và nhục nhã thay cho những sợi râu bạc của ta !...

Giênia cười sằng sặc. Vônca phải thụi vào hông bạn để cậu ta im đi, khỏi làm cho ông già nổi giận.

- Đội vệ binh nào kia ạ ? Những cái đầu nào kia ạ ? - Vônca cãi lại ông già Khôttabưt. - Đây là một nhà an dưỡng bình thường... Nói đúng hơn là không hẳn bình thường, mà là rất tốt.... Mặc dù ở đây, tại Xôtri này, hình như tất cả các nhà an dưỡng đều như thế.

---

[1] Oocgiônitkitde G.K (1886-1973) nhà hoạt động Đảng và nhà nước Xô viết người Grudia.

- Hỡi cậu Vônca, ngay từ khi các ông cao tổ của cậu chưa ra đời, ta đã rất rành về các toà lâu đài ! Ta mà lại không biết đội vệ binh sẽ chạy đến đây ngay bây giờ và... Ôi, khổ thay cho chúng ta, đội vệ binh đang chạy đến đó !...

Quả thật lúc này hai cậu bé nghe thấy một người nào đó đang chạy nhanh xuống theo cái cầu thang rộng bằng đá, vừa chạy vừa nhảy qua một lúc mấy bậc. Cùng lúc ấy, một người nào đó nhoài người qua lan can của toà nhà chính và nói lớn:

- Giapha ! Ăn tối xong, chúng ta sẽ đi lùng !... Đêm hôm khuya khoắt, chúng chẳng biến đi đâu mà sợ !... Giapha !...

- Các cậu đã nghe thấy chưa ? ... Ông Khôttabưt kêu lên, nắm lấy tay Vônca và Giênia rồi lôi tuột hai đứa vào con đường bên cạnh, sau đó vào một bụi cây. - Các cậu đã nghe thấy chưa ? Đó là tiếng nói của lão đội trưởng đội vệ binh... Họ sẽ cùng đi lùng chúng ta sau bữa ăn tối và họ sẽ tóm được chúng ta thôi.... Thế mà bộ râu của ta vẫn ướt sũng như miếng bọt biển và ta bất lực như một đứa trẻ thơ !...

Đúng lúc ấy, ông già nhìn thấy hai chiếc khăn mặt hiện ra trăng trắng trên lưng chiếc ghế dài đặt trong vườn hoa.

- Lạy thánh Ala ! Ông sung sướng reo lên và lao về phía hai chiếc khăn mặt. - Đây là cái sẽ giúp ta lau khô bộ râu của ta. Và bây giờ, chúng ta sẽ

không còn sợ một đội vệ binh nào nữa !...

Thoạt tiên, ông cầm một chiếc khăn mặt lên, sau đó ông cầm chiếc thứ hai và thốt lên thành tiếng rên rỉ sầu não:

- Lạy thánh Ala ! Chúng cũng ướt sũng... Mà đội vệ binh thì đã tới gần lắm rồi. Tuy vậy ông Khôttabưt vẫn dùng khăn mặt hối hả lau bộ râu.

Một người Adecbaigian cao lớn, mặc chiếc áo khoác màu huyết dụ thẫm lộng lẫy kiểu Branđenbuôc [1], từ sau bụi hoa hồng, ông ta hiện ra lặng lẽ và bất ngờ như từ dưới đất chui lên.

- A ha, chúng [2] đây rồi ! Ông ta nói với giọng khá điềm tĩnh. Ông bạn thân mến. Ông hãy nói cho biết đây có phải là chiếc khăn mặt của ông không ?

- Hãy xá tội cho chúng tôi, hỡi vị chúa tể hùng mạnh ! - Ông Khôttabưt quỳ sụp xuống. - Xin hãy chặt đầu một mình tôi thôi, còn các cậu thiếu niên này không hề có tội với ngài... Ngài hãy buông tha các cậu ấy ! Các cậu ấy được sống trên đời vẫn còn quá ít...

- Ông Khôttabưt, ông đứng dậy đi và đừng nói ngớ ngẩn như thế nữa ! - Vônca bối rối ngắt lời ông già. - Làm gì có vị chúa tể nào ở đây ? Đây chỉ là một người nghỉ an dưỡng hết sức bình thường.

---

[1] Branđenbuôc: Một tiểu vương quốc nhỏ ở nước Đức thời xưa.

[2] Người Adecbaigian nói "chúng" là chỉ hai chiếc khăn mặt.

- Ta sẽ không đứng dậy chừng nào vị quốc vương tuyệt vời và hùng mạnh này chưa hứa bảo toàn tính mạng cho các cậu, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta !

Người Adecbaigian nhún đôi vai lực lưỡng:

- Ông già thân mến, sao ông lại nói như thế ? Cháu đâu phải là một vị quốc vương, cháu chỉ là một người Xô Viết bình thường thôi ông ạ, - ông ta vươn vai. - Cháu là đội trưởng thợ khoan Giapha Ali Muhamêđôp. Ông có biết thành phố Bacu [1] không ạ ?

Ông Khôttabưt lắc đầu.

- Ông có đọc báo không ? Ồ, sao ông vẫn cứ quỳ thế ? Không nên làm như thế ! Không nên, ông già thân mến ạ !

Ông Muhamêđôp xốc nách ông già dậy.

- Khoan đã, đồng chí Muhamêđôp ! - Vônca kéo ông Muhamêđôp qua một bên và nói thì thầm về bí mật. - Đồng chí đừng quá chú ý đến ông già này. Ông ấy không được bình thường cho lắm... Ba ông cháu vẫn còn ướt thế này...

- A, - ông đội trưởng thợ khoan vui vẻ, - té ra ba ông cháu cũng bị mắc mưa ở trên núi ư ? Tôi cũng bị ướt. Chà, ông già có thể bị cảm lạnh đấy ! Ông già thân mến, - ông Muhamêđôp chộp lấy tay ông Khôttabưt khi ông lại toan quỳ xuống, - cháu trông

---

[1] Thủ đô nước Adecbaigian.

ông rất quen. Có phải ông ở Gandi không ạ ? Ông giống bố cháu quá. Nhưng bố cháu trông già hơn ông. Bố cháu đã tám mươi hai tuổi rồi...

Ông Khôttabưt nóng nảy đáp lại:

- Hỡi vị chúa tể hùng cường, xin ngài biết cho là tôi đã ba nghìn bảy trăm ba mươi hai tuổi rồi ! Rất may là ông Muhamêđôp không hề ngạc nhiên chút nào khi nghe lời tuyên bố của ông Khôttabưt. Ông chỉ gật đầu tỏ vẻ hiểu biết với Vônca đang đứng sau lưng ông già Khôttabưt và nháy mắt lia lịa với ông.

Áp bàn tay phải vào chỗ trái tim, ông đội trưởng thợ khoan kính cẩn trả lời ông Khôttabưt:

- Dĩ nhiên, ông già thân mến, dĩ nhiên rồi. Nhưng trông ông vẫn còn trẻ lắm. Bây giờ chúng ta đi sưởi ấm, ăn uống, nghỉ ngơi, nếu không thì ông sẽ bị cảm đấy... Chà, ông mới giống bố cháu làm sao !

- Tôi không dám làm trái lệnh ngài, hỡi vị chúa tể hùng cường nhất, - ông Khôttabưt đáp lại với vẻ lấy lòng, chốc chốc lại đưa tay sờ bộ râu của mình. Than ôi, bộ râu vẫn còn ướt sũng.

Ông Khôttabưt trong lòng bồn chồn lo lắng. Dựa vào toàn bộ kinh nghiệm của mình, ông cho rằng không đời nào có chuyện ông chủ lâu đài lại có thể bỗng dưng mời vào bàn ăn một ông già chưa từng quen biết cùng với hai cậu thiếu niên ăn mặc chẳng lấy gì làm chỉnh tề. Như thế nghĩa là ở đây

có ẩn chứa một âm mưu nào đó. Có thể lão Giapha Ali con trai của Muhamet này cố tình dụ ba ông cháu vào trong lâu đài của mình để làm trò cười cho thoả thích, rồi sau đó mới ra lệnh chặt đầu họ hoặc ném họ vào chuồng nhốt thú dữ cho chúng xé xác. Phải đề phòng cẩn thận mới được !

Ông Khôttabưt suy nghĩ như vậy khi cùng với hai cậu bạn trẻ tuổi leo lên cái cầu thang rộng rãi dẫn đến toà nhà ngủ thứ nhất.

Ở cầu thang và ở hành lang không hề có một bóng người, điều đó lại càng làm cho ông Khôttabưt tin chắc rằng những nghi ngờ của mình là đúng.

Ông Muhamêđôp dẫn ba ông cháu vào phòng của mình, bắt ông Khôttabưt phải cởi quần áo ướt ra và mặc bộ quần áo ngủ của ông vào, đề nghị cả ba cứ tự nhiên như ở nhà và đi ra. Trước khi ra, ông còn nói:

- Tôi sẽ quay lại ngay, tôi chỉ ra lệnh chút việc này thôi. Tôi trở lại ngay bây giờ.

"Rõ rồi ! Ông Khôttabưt nghĩ thầm. - Chúng ta biết tỏng tòng tong mi sẽ ra lệnh về việc gì và ra lệnh cho ai, hỡi lão chúa tể thâm độc và giả nhân giả nghĩa kia ! Mi có một trái tim đá hoàn toàn xa lạ với tình thương.... Ai lại nỡ chặt đầu hai cậu thiếu niên dễ thương thế kia !..."

Trong lúc đó, hai cậu thiếu niên dễ thương ngó quanh căn phòng đầy đủ tiện nghi.

- A ha ! - Vônca mừng rỡ. - Ông thấy chưa?

Cậu bé nhấc lên và lại đặt xuống bàn con cái quạt máy bình thường, nhưng lần đầu tiên trong đời ông Khôttabưt mới trông thấy.

- Đây là cái quạt máy, - Vônca giải thích. - Bây giờ chúng cháu sẽ giúp ông làm khô bộ râu.

Quả thực hai phút sau, bộ râu của ông Khôttabưt đã lấy lại trọn vẹn phép mầu nhiệm.

- Bây giờ chúng ta sẽ thử xem, - ông già láu lỉnh nói với giọng dường như ông không hề có ý định gì cả.

Ông rứt hai sợi râu. Tiếng "tưng" phát ra chưa kịp tan đi trong khoảng không thì những người bạn của chúng ta bỗng nhiên ở cách nhà an dưỡng mang tên Oocgiônikitde năm kilômet, nơi những hòn cuội vẫn chưa nguội hết hơi nóng ban ngày.

Cách họ hai bước, những làn sóng xanh thẫm ấm áp vỗ nhẹ vào bờ.

- Rồi sẽ còn nhiều điều thú vị hơn thế nữa, - ông Khôttabưt hể hả lẩm bẩm và trước khi hai cậu bé kịp thốt lên một tiếng, ông đã rứt thêm ba sợi râu.

Cùng lúc đó, trước mặt các nhà du hành của chúng ta hiện ra trên lớp đá cuội một chiếc khay đựng món thịt cừu rán đang bốc hơi và một chiếc khay nữa nhỏ hơn đựng trái cây và bánh mì dẹt. Sau đó, ông Khôttabưt búng ngón tay một cái, thế là bên chiếc khay lớn hiện ra hai cái bình bằng đồng lạ mắt đựng nước secbet.

- Tuyệt thật ! Giênia reo lên, - thế còn quần áo của chúng cháu ?

- Chao ôi, ta bị lú lẫn theo năm tháng mất rồi ! Ông Khôttabưt trách mình rồi rứt thêm một sợi râu nữa, thế là cả quần áo lẫn giày dép của các nhà du hành của chúng ta đều khô ngay lập tức.

Hơn thế nữa, quần áo của hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta bây giờ trông như vừa được là ủi cẩn thận, còn giày thì chẳng những bóng lộn mà thậm chí còn toả ra mùi xi đánh giày đắt tiền nhất.

- Bây giờ cứ mặc cho lão chúa tể thâm độc Giapha Ali con trai của Muhamet ấy dẫn bao nhiêu tên vệ binh vào lâu đài bắt chúng ta cũng được ! - Ông già hể hả nói và rót nước secbet mát lạnh, thơm ngát vào tách của mình. - Những con chim nhỏ đã bay vù ngay dưới lưỡi dao !

- Ông ấy nào phải là chúa tể ! - Vônca bực bội. - Đó chỉ là một người bình thường tốt bụng. Và ông ấy không hề đi gọi vệ binh gì cả, mà đi lấy thức ăn cho chúng ta. Ông phải biết như thế.

- Cậu đừng có mà dạy khôn ta, hỡi cậu Vônca ! - Ông Khôttabưt hậm hực đáp lại và cảm thấy hết sức buồn vì hai cậu bạn đường trẻ tuổi của ông không hề nghĩ đến chuyện cám ơn ông đã cứu họ thoát khỏi cái chốn nguy hiểm chết người kia. - Ta mà lại không biết các lão chúa tể mặt mũi ra sao và chúng thường xử sự như thế nào ư ! Cậu nên biết rằng: không có kẻ nào thâm độc

hơn bọn quốc vương đâu nhé !

- Thế nhưng ông ấy chẳng phải là quốc vương, mà là đội trưởng, ông hiểu không ? Đội trưởng thợ khoan !

- Chúng ta đừng tranh cãi nữa, hỡi cậu Vônca ! - Ông già cau có trả lời. - Chưa tới lúc chúng ta chuyển sang ăn uống sao ?

- Thế còn bộ quần áo ngủ ? - Giênia kêu lên với vẻ hí hửng chẳng mấy thiện chí sau khi cậu hiểu rằng không thể nào cãi lại nổi ông già về chuyện này. - Ông vẫn mặc bộ quần áo ngủ của nhà an dưỡng !

- Lạy thánh Ala ! - Ông Khôttabưt rầu rĩ. - Ta chưa bao giờ làm nhục mình bằng cái trò ăn cắp cả.

Đúng lúc ấy, nếu những người nghỉ ở nhà an dưỡng mang tên Oocgiônikitde không ở trong cái nhà ăn rộng rãi tràn ngập ánh sáng để ăn bữa tối thì họ có thể trông thấy từ trong bầu trời tối om, một bộ quần áo ngủ có sọc hết sức bình thường bỗng từ phía Maxexta lao vụt đến ở khoảng độ cao của một toà nhà ba tầng, bay qua ban công ngỏ cửa, lọt vào phòng của ông Muhamêđôp.

Bộ quần áo ngủ ấy tự vắt cẩn thận lên đúng lưng chiếc ghế dựa, mà vừa mới rồi người đội trưởng thợ khoan đáng mến của chúng ta đã lấy ở chỗ đó để đưa cho ông Khôttabưt thay, lúc người ông bị lạnh cóng.

Còn ông Muhamêđôp thì chưa đi đến nhà ăn đã quên biến ông già và hai cậu bé mà ông ta vừa để lại trong phòng của mình.

- Tìm thấy rồi ! - Ông nói với người bạn cùng phòng. - Tôi đã tìm thấy cả hai chiếc khăn mặt. Chúng ta để quên chúng ở ghế dài lúc tôi và anh ngồi nghỉ ở đấy.

Sau đó, ông ngồi thoải mái vào bàn ăn và bắt đầu đánh chén bữa tối...

XX. VÔNCA CÔXTƯNCÔP
CHÁU CỦA THÁNH ALA

Khi ông Muhamêđôp vẫn chưa động đến món tráng miệng thì những đám mây mà các nhà du hành của chúng ta đã bỏ rơi ở đâu đó giữa Tuapxê và Xôtri, cuối cùng đã bay tới thành phố nghỉ mát và trút xuống thành phố đó một cơn giông nhiệt đới rất dữ dội, rất ầm ĩ và rất nhiều nước. Trong chốc lát, các đường phố, các công viên và các bãi tắm đều vắng tanh.

Chẳng mấy chốc cơn giông đã đến và theo gợi ý của ông Khôttabưt, đoàn phi hành ít ỏi của tấm thảm bay bị đắm tại bể bơi của nhà an dưỡng sẽ ngủ qua đêm ở ngoài trời, trên bờ Hắc Hải ầm ầm sóng vỗ.

Cũng may là các nhà du hành đã kịp thời nhận thấy cơn giông đang tới gần. Dĩ nhiên họ không hề muốn lại bị ướt tới tận xương. Nhưng trước tiên phải cố giữ cho bộ râu của ông già được khô ráo.

Tất nhiên, cách đơn giản hơn cả là bay xa hơn về một nơi nào đó ở phương Nam, nhưng trong cái đêm miền Nam tối đen này, có thể dễ dàng tan xác vì bay đâm sầm vào núi đá. Ba nhà du hành tạm thời chui vào một bụi cây và bắt đầu nghĩ xem nên biến đi đâu.

- Cháu nghĩ ra rồi ! - Giênia khoái chí đứng phắt dậy. - Đúng thế, cháu nghĩ ra rồi !... Cần phải bôi lên râu một thứ dầu gì đó.

- Lúc bấy giờ thì sẽ ra sao ? - Ông già nhún vai.

- Bấy giờ bộ râu của ông sẽ không bị ướt nữa, cho dù ông có đứng ngay ở dưới thác nước. Thế đấy !

- Giênia nói đúng ! - Vônca tán thành, cậu bé hơi bực mình vì đã không nghĩ ra được cái sáng kiến rất hay và có cơ sở khoa học như thế. - Ông Khôttabưt, ông ra tay đi nào !

Ông Khôttabưt liền rứt mấy sợi râu, ngắt một trong mấy sợi đó ra làm hai phần, thế là những sợi râu còn lại của ông liền được phủ một lớp mỏng dầu cọ thượng hảo hạng.

Sau đó, ông ngắt một sợi râu khác ra làm hai phần, thế là các nhân vật chính của chúng ta đã ở trong một cái hang hoàn toàn tiện lợi, bên trong lát đá hoa, vừa mới hiện ra trên bờ biển dốc ngược. Và trong khi cơn giông tháng Sáu ấm áp, vui vẻ trút ào ào xuống vùng ven bờ Capcadơ của Hắc Hải, ba nhà du hành ung dung ngồi trên các tấm

thảm đẹp đẽ, đánh chén bữa ăn tối thịnh soạn, sau đó làm một giấc ngon lành cho đến tận sáng, không hề có mộng mị.

Tiếng sóng vỗ nhè nhẹ, êm ái, trong trẻo như pha lê đã đánh thức ba ông cháu dậy.

Trời đã sáng từ lâu.

Vươn vai và ngáp dài khoan khoái, ba ông cháu đi xuống bãi biển ngập tràn những tia nắng nghiêng nghiêng và vẫn hoàn toàn vắng tanh. Còn cái hang mà họ vẫn nương náu qua đêm đã biến mất tăm ngay lập tức, dường như nó tuyệt nhiên chưa bao giờ có vậy.

Giữa lúc hai cậu bé đang thích thú bơi trong những ngọn sóng ban mai mát mẻ thì từ phía Atlêrơ, trên trời cao, nghe có tiếng động cơ ù ù xa xa.

Một chiếc máy bay hành khách loại lớn đang bay trên biển, đôi cánh bạc lấp lánh.

- Chà-à-à ! - Giênia kéo dài giọng với vẻ mơ mộng. - Giá mà được ngồi trên chiếc máy bay ấy mà về Matxcơva nhỉ ?

- Còn phải nói ! - Vônca đồng ý với Giênia. - Tất nhiên đó là việc không đến nỗi tồi...

Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt chẳng nói chẳng rằng, móc trong túi ra một sợi gì đó rất nhỏ, màu trắng, trông giống như một sợi bạc hết sức mỏng manh, rồi ngắt sợi đó ra làm mấy phần, thế là cả ba ông cháu bỗng ở ngay bên trong máy bay, chễm

chệ trên ba chiếc ghế rộng rãi có thể lật gấp được, rất tiện lợi.

Điều đáng ngạc nhiên nhất là không một hành khách nào để ý đến ba ông cháu, cứ như ba ông cháu đã bay cùng với họ ngay từ đầu, từ sân bay Atlêrơ.

- Ông Khòttabưt, - Giênia thì thầm hỏi, - ông vừa ngắt một sợi gì trông giống như sợi bạc thế ạ ?

- Đó là một sợi râu bình thường của ta, - ông Khôttabưt đáp với vẻ lúng túng thật khó hiểu.

- Ông móc sợi đó ở trong túi ra kia mà !

- Ta đã rứt sợi râu đó từ trước và giấu nó vào túi để... phòng xa... Giênia, cậu hãy tha lỗi cho ta, nhưng ta vẫn không tin rằng bộ râu được bôi dầu của ta có thể không bị ướt...

- Ông không tin vào khoa học ư ? - Giênia ngạc nhiên.

- Ta cũng khá am hiểu về các môn khoa học đấy chứ, - ông già bực mình, - nhưng ta không hề biết môn khoa học nào dạy rằng có thể dùng dầu để bảo vệ cho bộ râu có phép lạ khỏi bị hỏng. - Để lái câu chuyện sang hướng khác, ông khen chiếc máy bay: - Cỗ xe trên không này thật là tiện lợi và bay nhanh ! Vậy mà lúc đầu ta cứ ngỡ rằng chúng ta đang ở trong bụng con chim sắt khổng lồ quả là chưa từng thấy, và ta rất ngạc nhiên về chuyện đó.

Cuộc nói chuyện tạm ngừng vì ông già hơi say

máy bay. Nói cho đúng hơn, ông bị mệt. Suốt dọc đường, ông thiu thiu trong ghế của mình và chỉ mở mắt khi máy bay đã tới gần Matxcơva.

Biển Matxcơva [1] trải rộng bên dưới máy bay.

Vônca ngồi cạnh ông Khôttabưt liền thì thầm vào tai ông với vẻ kiêu hãnh:

- Cậu cháu đã làm ra cái biển này đấy !

- Làm ra biển ?! - Ông Khôttabưt sửng sốt một cách khó chịu.

- Vâng, làm ra biển.

- Ông cậu của cậu ?

- Vâng, cậu của cháu.

- Cậu muốn nói rằng cậu là cháu của Thánh Ala. - Ông già tỏ vẻ rất buồn rầu.

- Cậu cháu là thợ lái máy đào. Cậu cháu điều khiển máy đào kiểu bước. Tên cậu ấy là Nhêcraxôp Vichto Platônôvich. Nếu ông muốn biết, thì bây giờ đây cậu cháu đang đào biển Cuibưsep [2].

- Chà, cái cậu này ! - Ông Khôttabưt nổi xung. - Ta rất tin cậu, hỡi cậu Vônca may mắn nhất đời ! Ta rất kính trọng cậu !... Vậy mà bỗng nhiên cậu lại nỡ đối xử với ta tệ đến như vậy... Cậu lại nói với ta một điều sai sự thật !...

---

[1] Tên gọi một hồ chứa nước khổng lồ được đào năm 1937, rộng 327 kilômet vuông, dùng để cung cấp nước cho thành phố Matxcơva và kênh đào Matxcơva.

[2] Một hồ chứa nước khổng lồ khác ở tỉnh Cuibưsep.

- Vichto Nhêcraxôp là cậu của cháu ư ? - Một người mập lùn có khuôn mặt lớn, dãi dầu sương gió, ngồi đằng sau họ, tỏ vẻ mừng rỡ. - Có đúng thế không ?

- Cậu ấy là em họ mẹ cháu.

- Thế mà cháu cứ lặng thinh hoài ! - Người vừa hỏi nói với vẻ thán phục. - Có được một ông cậu như thế mà lại lặng thinh ! Đó chính là một người rất tốt !... Tôi vừa từ biển Cuibưsep về đây... Tôi với cậu của cháu làm cùng một khu vực... Chính tôi với cậu của cháu, nếu cháu muốn biết...

Vônca hất đầu về phía ông già Khôttabưt đang cau có:

- Ấy thế mà ông ấy không tin cậu cháu đã làm ra biển Matxcơva đấy.

- Chà, thế thì không tốt đâu ông ơi ! - Người khách liền trách ông Khôttabưt. - Sao ông lại có thể nghi ngờ một con người tuyệt vời như thế ! Vichto Nhêcraxôp đã đào biển này và đang đào một biển khác. Nếu cần có một biển thứ ba nữa, ông ấy sẽ đào luôn biển thứ ba !... Sao, ông không đọc báo ư ? Này ông xem, đây là báo của chúng ta đấy nhé ! - Ông ta rút trong chiếc cặp đã sờn một tờ báo và chỉ vào tấm ảnh. - Ông thấy chưa ?

- A, cậu của cháu ! - Vônca mừng rỡ. - Chú cho cháu tờ báo này, chú nhé ?

Cháu sẽ mang tờ báo này về cho mẹ cháu xem.

- Cháu cứ cầm lấy, đây là tờ báo của cháu, - ông khách nói với vẻ hào phóng rồi quay sang hỏi ông Khôttabưt lúc ấy đã nguôi giận: - Ông vẫn còn nghi ngờ ư ? Vậy thì ông hãy đọc đầu đề bài báo này: "Những người vinh quang làm ra biển cả". Đây chính là bài báo viết về cậu của cháu này, về Vichto Nhêcraxop.

- Bài báo cũng viết cả về chú nữa chứ ? - Giênia hỏi.

- Ở đây chủ yếu là viết về Vichto Nhêcraxôp. Còn tôi thì... Thôi, ông cứ đọc đi ông ơi !

Ông Khôttabưt làm ra vẻ như đang đọc. Nhưng thực ra, ông không dám thú nhận với ông khách nọ là ông mù chữ...

Chính vì thế, trên đường từ sân bay về nhà, ông Khôttabưt đã hỏi hai cậu bạn trẻ tuổi của mình rằng các cậu có thể dạy ông đọc được không, bởi vì ông ngượng chín người lúc ông khách nọ bảo ông đọc hàng chữ "Những người vinh quang làm ra biển cả".

Cả ba đã thoả thuận với nhau rằng hai cậu bé sẽ dạy ông Khôttabưt đọc báo ngay khi có dịp thuận lợi. Ông già muốn trước hết là học đọc chính các tờ báo.

- Để mà còn biết cái biển nào đang được làm ra ở đâu, - ông già giải thích, ngượng ngùng hướng cặp mắt hiền lành và hoang vắng của mình đi chỗ khác.

XXI. AI LÀ NGƯỜI GIÀU NHẤT

- Chúng ta dạo chơi đi, hỡi tinh thể của tâm hồn ta ! - Hôm sau, ông Khôttabưt nói.

- Nhưng với điều kiện là ông không được lồng lên như một con ngựa ở nông thôn mỗi khi gặp xe buýt ! - Vônca tuyên bố dứt khoát. - Tuy nhiên, có lẽ cháu đã làm tổn hại tới các con ngựa ở nông thôn một cách oan uổng, bởi vì từ lâu rồi chúng không còn sợ ô tô nữa. Vả lại, đã tới lúc ông phải làm quen rằng đó chẳng phải những ông vua Giêcgit nào, mà là những động cơ đốt trong bình thường do Liên Xô chế tạo.

- Ta xin nghe lời, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, - ông già hiền lành đáp.

- Vậy thì ông hãy nhắc lại theo cháu: từ nay ta sẽ không sợ...

- Từ nay ta sẽ không sợ... - ông Khôttabưt ngoan ngoãn nhắc lại.

- ... Xe buýt, xe điện bánh hơi, tàu điện, xe tải, máy bay lên thẳng...

- ... Xe buýt, xe điện bánh hơi, tàu điện, xe tải, máy bay lên thẳng...

- ... Xe ô tô, đèn pha, máy đào, máy chữ...

- ... Xe ô tô, đèn pha, máy đào, máy chữ...

- ... Máy quay đĩa, loa phóng thanh, máy hút bụi...

- ... Máy quay đĩa, loa phóng thanh, máy hút bụi...

- ... Công tắc điện, bếp dầu lửa, ti vi, quạt máy và đồ chơi bằng cao su.

- ... Công tắc điện, bếp dầu lửa, ti vi, quạt máy và đồ chơi bằng cao su.

- Thôi, coi như thế là đủ rồi, - Vônca nói.

- Thôi, coi như thế là đủ rồi, - ông Khôttabưt máy móc nhắc lại theo Vônca và cả hai phá lên cười.

Để rèn luyện bộ máy thần kinh của ông già, Vônca đã dẫn ông đi bộ khoảng hai mươi lần qua các ngã tư có nhiều xe cộ qua lại nhất trong thành phố, rồi đi tàu điện qua nhiều bến và cuối cùng khi đã mệt lử nhưng thoả mãn, hai ông cháu leo lên xe buýt.

Họ ngồi trên xe, người lắc lư khoan khoái trên đệm ghế bằng da. Vônca mải mê đọc báo "Sự thật thiếu niên" [1], còn ông già thì đang nghĩ về một chuyện gì đó, chốc chốc lại thích thú đưa mắt nhìn người bạn đường trẻ tuổi của mình. Sau đó, ông nở một nụ cười mãn nguyện. Chắc là ông đã nghĩ ra một điều lý thú gì đấy.

---

[1] Báo của Đội thiếu niên tiền phong mang tên Lênin, ở Liên Xô.

Xe buýt đưa hai ông cháu về gần đến tận nhà. Chẳng mấy chốc, họ đã ở trong phòng của Vônca.

- Cậu có biết không, hỡi cậu học sinh đáng kính nhất trong tất cả các cậu học sinh trung học, - ông Khôttabưt bắt đầu nói ngay khi họ vừa khoá trái cửa lại, - theo ta bây giờ cậu phải đối xử lạnh lùng và dè dặt hơn với bọn trẻ trong sân nhà cậu. Cậu có tin không, ta đau khổ lắm khi nghe bọn chúng đón cậu bằng những tiếng gọi: "Ê, Vônca !", "Chào Vônca !" và những tiếng tương tự rõ ràng là chẳng xứng đáng với cậu. Xin cậu hãy tha lỗi cho lời lẽ thô thiển của ta, hỡi cậu thiếu niên may mắn nhất đời, nhưng ta thấy cậu hoàn toàn không nên để cho bọn chúng quá trớn với cậu như vậy. Làm sao bọn chúng có thể bằng vai phải lứa với cậu, một người giàu nhất trong tất cả các người giàu, ấy là chưa nói đến vô số những ưu điểm khác của cậu !

- Lại còn nói thế nữa ! - Vônca ngạc nhiên cãi lại ông Khôttabưt. - Các bạn ấy bằng vai phải lứa với cháu quá đi chứ, thậm chí còn có một bạn học lớp tám kia... Và cả bọn chúng cháu đều hoàn toàn giàu như nhau...

- Không, cậu nhầm rồi, hỡi cái quạt lông của tâm hồn ta ! - Lúc ấy, ông Khôttabưt đắc thắng kêu lên và dẫn Vônca ra cửa sổ. - Cậu hãy nhìn xem và hãy tin rằng lời ta nói là đúng !

Trước mắt Vônca hiện ra một cảnh tượng vô cùng kỳ lạ.



Cách đây vài phút thôi, ở nửa trái của cái sân rộng lớn còn có một cái sân bóng chuyền, một đống cát vàng to tướng để cho bọn nhóc tha hồ chơi, một cái đu quay và một cầu bập bênh cho những người thích cảm giác mạnh, một cái xà đơn và một bộ vòng treo cho những người ham mê thể dục, một bồn hoa dài và hai bồn hoa tròn với các bông hoa đủ màu trông rất vui mắt cho tất cả mọi người ở trong khu nhà này.

Bây giờ, thay vào tất cả những cái đó, đã mọc lên ba toà lâu đài đồ sộ theo kiểu châu Á ngày xưa, làm bằng đá hoa cương lấp lánh. Những hàng cột sang trọng làm cho ba toà lâu đài ấy càng thêm đẹp. Trên các mái bằng xanh rì những vườn cây râm mát, còn ở các bồn hoa thì có những bông hoa đỏ, vàng, xanh lơ kỳ lạ. Những giọt nước phun lên từ các vòi phun tuyệt đẹp lấp lánh trong nắng như những viên đá quý. Ở lối vào mỗi toà lâu dài đều có hai người khổng lồ đứng gác, tay cầm kiếm cong to tướng. Vừa trông thấy Vônca, hai người khổng lồ như theo lệnh đã phủ phục và cất tiếng rền vang như sấm chào Vônca. Cùng lúc đó, từ trong mồm hai người khổng lồ phụt ra những ngọn lửa lớn, làm cho Vônca bất giác phải rùng mình.

- Ông chủ trẻ tuổi của ta đừng có sợ những gã đó, - ông Khôttabưt trấn an Vônca. - Đấy chỉ là những lão thần hiền lành mà ta đã sai đứng ở cửa vào để làm tăng thêm vinh dự cho cậu.

Hai người khổng lồ lại phủ phục và vừa phụt lửa vừa ngoan ngoãn cất tiếng rền vang như sấm:

- Hãy sai khiến chúng thần, hỡi ông chủ hùng mạnh của chúng thần !

- Xin các ông hãy đứng dậy cho ! Tôi yêu cầu các ông đứng dậy ngay lập tức ! - Vônca ngượng ngùng. - Thời buổi này mà còn quỳ thì thật chẳng ra làm sao cả. Cứ như thời phong kiến vậy ! Các ông hãy đứng dậy đi và từ nay đừng có quỳ gối quy luỵ như thế nữa. Thật là xấu hổ !... Thật là xấu hổ !... Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong đấy !

Hai lão thần băn khoăn đưa mắt nhìn nhau rồi đứng dậy và lặng lẽ ưỡn thẳng người trong tư thế chào cứng đờ người như trước.

- Lại còn thế nữa ! - Vônca nói, cu cậu vẫn còn ngượng. - Ông Khôttabưt, chúng ta đi xem các lâu đài của ông đi.

- Đây không phải là các lâu đài của ta. Đây chính là các lâu đài của cậu, - ông già kính cẩn bác lại và đi theo Vônca.

Nhưng Vônca hấp tấp đi không chú ý đến lời nói của ông già.

Toà lâu đài thứ nhất làm toàn bằng đá hoa quý màu hồng. Tám cánh cửa nặng nề có chạm trổ của toà lâu đài này làm bằng gỗ đàn hương, được tô điểm bằng những chiếc đinh bạc và gắn đầy những ngôi sao bạc, những viên hồng ngọc đỏ rực.

Toà lâu đài thứ hai làm bằng đá hoa màu lam nhạt. Ở đây có mười cánh cửa lim đen bóng cực kỳ hiếm có. Các cánh cửa này được tô điểm bằng những chiếc đinh vàng và gắn đầy những viên kim cương, xa phia và ngọc bích.

Ở giữa toà lâu đài này sáng loáng một cái bể to, mặt nước phẳng lặng như gương, những con cá vàng lớn tung tăng bay lượn.

- Cái bể này thay cho cái bể nuôi cá bé tí của cậu, - ông Khôttabưt rụt rè giải thích. - Ta cảm thấy rằng chỉ có dùng cái bể nuôi cá như ở đây, cậu mới không hạ thấp phẩm giá cao quý của mình.

"Vâ-â-âng, - Vônca nghĩ thầm, - cứ thử bắt một con cá vàng ấy xem, sẽ rụng tay liền !".

- Còn bây giờ, - ông Khôttabưt nói, - hãy cho ta được hân hạnh mời cậu để mắt đến toà lâu đài thứ ba.

Hai người đi vào toà lâu đài thứ ba. Toà lâu đài này tráng lệ tới mức Vônca phải sửng sốt kêu lên:

- Ồ, đây giống ga tàu điện ngầm như đúc ! Hệt như ga "Cômxômônxcaia" nằm trên đường vòng trung tâm ấy !

- Cậu vẫn còn chưa thấy hết tất cả đâu, hỡi cậu Vônca may mắn ! - Ông Khôttabưt mặt tươi như hoa.

Ông dẫn Vônca ra đường. Hai người khổng lồ lập tức cầm kiếm ở tư thế chào, nhưng ông Khôttabưt chẳng hề để ý đến họ. Ông chỉ cho cậu bé

thấy những tấm bảng bằng vàng bóng loáng gắn ở bên trên lối vào các toà lâu đài. Trên mỗi tấm bảng đều khắc cùng những hàng chữ làm cho Vônca lập tức cảm thấy người phát sốt phát rét lên:

> Các toà lâu đài này thuộc về cậu đội viên thiếu niên tiền phong trẻ tuổi oai phong là Vônca con trai của Aliôsa, một cậu thiếu niên cao quý nhất và đáng yêu nhất trong tất cả các cậu thiếu niên ở thành phố này, người đẹp trai nhất trong tất cả những người đẹp trai, người thông minh nhất trong tất cả những người thông minh, người có vô số những ưu điểm và những mặt toàn thiện toàn mỹ, người am hiểu độc nhất vô nhị môn địa lý và các môn khoa học khác, người lặn giỏi nhất trong tất cả những tay lặn, người bơi cừ nhất trong tất cả những tay bơi, người đánh bóng chuyền hay nhất trong tất cả những tay đánh bóng chuyền, người vô địch bách chiến bách thắng môn bi-a và môn bóng bàn. Cầu chúc cậu Vônca và các vị thân sinh có phúc của cậu được rạng danh đời đời.

Phổng cả mũi vì hãnh diện và sung sướng, ông Khôttabưt nói:

- Nếu được cậu cho phép, ta muốn cậu sau khi

đến ở trong ba toà lâu đài này cùng với các vị thân sinh của cậu, cậu sẽ dành cho ta một cái góc nhỏ để cho chỗ ở mới không làm ta xa cách cậu, và ta có điều kiện bày tỏ với cậu lòng kính trọng sâu sắc và lòng trung thành của mình trong bất cứ lúc nào.

- Thế này ông nhé. - Vônca đáp sau một lúc im lặng, - thứ nhất, những hàng chữ này thiếu tinh thần tự phê... Nhưng điều đó rốt cuộc cũng chẳng quan trọng. Điều đó chẳng quan trọng bởi vì những tấm bảng thế nào cũng phải thay đổi.

- Ta hiểu ý cậu và ta không thể không buộc tội mình là suy nghĩ thiếu chín chắn, - ông già bối rối. - Dĩ nhiên, những hàng chữ ấy phải nạm bằng đá quý. Cậu hoàn toàn xứng đáng như vậy.

- Ông hiểu sai ý cháu rồi, ông Khôttabưt ! Cháu muốn trên tấm bảng phải viết rõ rằng các toà lâu đài này là tài sản của Phòng giáo dục quận. Ông biết không, ở Liên Xô, các lâu đài đều thuộc về Phòng giáo dục quận hoặc thuộc về các câu lạc bộ, các nhà an dưỡng.

- Các lâu đài này sẽ thuộc về Phòng giáo dục quận nào vậy ? - Ông già ngạc nhiên.

Vônca hiểu sai câu hỏi của ông Khôttabưt.

- Phòng giáo dục quận nào cũng được, - cậu bé hồn nhiên trả lời. - Nhưng tốt hơn hết là thuộc về quận Craxnơprêxnia. Tại quận ấy, cháu đã ra đời, lớn lên, học đọc và viết.

- Ta không biết Phòng giáo dục quận là gì, -

ông Khôttabưt nói với giọng cay đắng, - và ta hoàn toàn cho rằng đó là một con người đáng kính trọng. Nhưng phải chăng Phòng giáo dục quận ấy đã cứu ta thoát khỏi cảnh cầm tù hàng nghìn năm trong một cái bình ? Không, không phải Phòng giáo dục quận làm việc đó, mà chính là cậu, một cậu thiếu niên tuyệt vời nhất đời, và các toà lâu dài này phải thuộc về chính cậu hoặc không thuộc về một ai cả.

- Nhưng ông hãy hiểu cho là...

- Ta không muốn hiểu ! Hoặc thuộc về cậu, hoặc không thuộc về một ai cả !

Vônca chưa bao giờ thấy ông Khôttabưt giận dữ đến như thế. Mặt ông đỏ bừng, mắt ông như phóng ra những tia chớp. Rõ ràng là ông già đang tự kiềm chế một cách khó khăn để không trút sự phẫn nộ của mình xuống đầu cậu bé.

- Thế có nghĩa là cậu không đồng ý, hỡi tinh thể của tâm hồn ta.

- Dĩ nhiên là không. Các lâu đài này sao lại thuộc về cháu được ? Cháu đâu có phải là một câu lạc bộ, một cơ quan nào đó hay một vườn trẻ ?

- Than ôi ! - Lúc ấy ông Khôttabưt buồn bã thốt lên và phẩy tay. - Chúng ta sẽ thử một cách khác !...

Đúng lúc đó, các tòa lâu đài mờ dần, lay động rồi tan ra trong khoảng không như đám sương mù bị gió xua tan. Những người khổng lồ gầm vang, lao vút lên cao và biến mất.

XXII. MỘT CON LẠC ĐÀ ĐANG ĐI...

Thay vào đó, bây giờ trong sân lại đầy voi, lạc đà và lừa, con nào con nấy đều chở nặng. Các đoàn súc vật vận chuyển vẫn tiếp tục ùn ùn kéo vào cái cổng mở rộng. Tiếng kêu la của những người chăn dắt da đen, mặc burnux [1] trắng tinh, hoà lẫn với tiếng voi rống, lạc đà kêu, lừa hí, với tiếng rầm rập của hàng trăm móng guốc, với tiếng leng keng vui tai của những chiếc chuông và lục lạc.

Một người nhỏ nhắn, nước da rám nắng, đen nhẻm, mặc quần áo lụa sang trọng, từ trên lưng voi tụt xuống, bước ra giữa sân, dùng chiếc gậy nhỏ bằng ngà voi đập xuống lớp nhựa đường ba lần, thế là từ mặt sân bỗng phụt lên một vòi nước rất mạnh. Ngay lập tức, những người chăn dắt xách thùng bằng da liền hối hả xếp thành một hàng dài, và chẳng mấy chốc trong sân đã đầy

---

[1] Áo khoác có mũ trùm bằng vải len mà người Arập thường mặc.

những tiếng xoàm xoạp, phì phì của các con vật khát nước bắt đầu uống nước.

- Tất cả những thứ này đều là của cậu, hỡi cậu Vônca ! - Ông Khôttabưt nói lớn, cố át tiếng ồn ào ngoài cửa sổ. - Xin cậu hãy vui lòng nhận chút quà mọn này của ta.

- Sao - Tất cả ư ? - Vônca hỏi, cu cậu bị tiếng ồn ào làm đinh tai.

- Tất cả là tất cả chứ còn thế nào nữa ! Cả voi, cả lạc đà, cả lừa, cả toàn bộ vàng bạc châu báu chất trên lưng các con vật đó, cả những gã đứng cạnh các thứ hàng vận chuyển và các con vật nọ. Tất cả những thứ này đều là của cậu !

Tình hình mỗi lúc một rắc rối thêm. Vừa rồi, Vônca suýt nữa trở thành một ông chủ của ba toà lâuđài tráng lệ mà cậu hoàn toàn chẳng cần đến. Còn bây giờ, cậu lại trở thành ông chủ của vô số vàng bạc châu báu, ông chủ cả một đàn voi và có thể nói là ông chủ nô lệ nữa !

Ý nghĩ đầu tiên của Vônca là van nài ông Khôttabưt làm tan biến đi ngay những món quà vô tích sự của ông trong lúc chưa có ai nhìn thấy những món quà đó.

Nhưng Vônca lập tức nhớ lại chuyện ba toà lâu đài. Nếu như lúc ấy cậu khéo nói một chút thì có thể giữ lại các toà lâu đài ấy để làm đẹp cho thành phố.

Nói tóm lại, cần phải tranh thủ thời gian để suy nghĩ và vạch ra kế hoạch hành động.

- Ông có biết không, ông Khôttabưt ? - Vônca cố nói cho thật tự nhiên. - Trong lúc những người kia chăm sóc đoàn súc vật vận chuyển, ông cháu ta có thể cưỡi lạc đà đi chơi được không ạ ?

- Rất sung sướng và vui lòng ! - Ông già cả tin đáp.

Một phút sau, con tàu có hai bướu của sa mạc [1] đã đi ra đường, nó lắc lư oai vệ và nghênh ngang đưa mắt nhìn quanh. Chễm chệ trên lưng nó là cu cậu Vônca hồi hộp và ông Khôttabưt cảm thấy mình như đang ở nhà và uể oải phe phẩy cái mũ.

- Lạc đà ! Lạc đà ! - Đám trẻ con sung sướng hò reo. Chúng vọt ra đường cùng một lúc và vui tới mức dường như việc chờ đợi những con lạc đà xuất hiện vào giờ đó đã trở thành một việc quen thuộc đối với chúng.

Bọn trẻ đứng vây quanh gần sát con vật thuần tính cao lên khênh so với chúng, như chiếc xe điện bánh hơi hai tầng so với chiếc xe đẩy bán nước giải khát có ga vậy. Một cậu nhóc nào đó vừa nhảy lò cò vừa thích thú hát vang:

Những người đang đi
Trên lưng lạc đà !
Những người đang đi
Trên lưng lạc đà !...

---

[1] Người ta vẫn thường ví lạc đà là "con tàu của sa mạc".

Con lạc đà đi đến ngã tư đúng vào lúc có đèn đỏ. Chưa hề được tập cho quen với luật lệ giao thông trên đường phố, nó thản nhiên bước qua vạch trắng đậm trên mặt đường, mặc dù ngay đằng trước cái vạch đó có viết hai chữ to tướng: "Dừng lại !" Nhưng Vônca đã uổng công khi cậu cố kìm con vật lầm lì lại ở bên này vạch trắng. Con tàu của sa mạc thản nhiên cất bước, tiếp tục đi thẳng về phía người công an đã rút trong xà cột ra cuốn biên lai thu tiền phạt.

Bỗng có tiếng còi inh ỏi, tiếng phanh kít và một chiếc xe hơi màu xanh da trời đứng lại ngay trước mũi con lạc đà vẫn thản nhiên thở phì phì. Ông tài xế nhảy ra khỏi xe và quát mắng cả con lạc đà lẫn hai người cưỡi trên lưng nó.

Quả thực, chỉ một giây nữa thôi, là đã xảy ra một tai nạn không sao cứu vãn nổi.

- Xin mời lại gần vỉa hè, - người công an đưa tay lên chào và nói một cách lịch sự.

Vônca cảm thấy rằng cậu đã rơi vào một tình thế rất khó xử. Từ trên lưng lạc đà, cậu cúi người xuống và bắt đầu xin lỗi một cách lúng túng:

- Thưa đồng chí công an, từ nay tôi sẽ không vi phạm như thế nữa ! Xin đồng chí hãy thứ lỗi cho chúng tôi... Đã đến lúc chúng tôi phải cho lạc đà ăn rồi... Đây mới là lần đầu tiên...

- Không thể tha thứ được đâu ! - Người công an lạnh lùng đáp. - Trong những trường hợp như thế



này, ai cũng nói rằng đây mới là lần đầu tiên.

Vônca vẫn tiếp tục cố làm mủi lòng người công an nghiêm khắc mà chẳng ăn thua. Bỗng cậu bé thấy ông Khôttabưt giật tay áo mình. Cho tới lúc đó, ông vẫn giữ im lặng một cách kiêu kỳ.

- Hỡi ông chủ trẻ tuổi của ta, - ông nói. - Hỡi ông chủ trẻ tuổi của ta, ta rất đau lòng khi thấy cậu phải hạ mình để giúp ta thoát khỏi những sự khó chịu. Tất cả những kẻ này đều không đáng hôn gót chân của cậu. Cậu hãy cho chúng hiểu rằng: cậu khác chúng một trời một vực !

Vônca rất khó khăn mới buộc được con lạc đà không tuân thủ theo sự sắp đặt nguy hại này.

Một đám đông lập tức tụ họp lại và bắt đầu bàn tán:

- Đồng chí công an hoàn toàn đúng !

- Ở đây ai là người cừ nhất ? Người cừ nhất ở đây là bác tài xế. Bác ấy không hề luống cuống.

- Lần đầu tiên tôi thấy ở Matxcơva mà bỗng nhiên lại có người cưỡi lạc đà đi trên đường đấy !...

- Chao ôi, chỉ tí nữa thôi là xảy ra tai nạn !

- Chẳng nhẽ một đứa bé không được cưỡi lạc đà sao ?

- Không một ai được phép vi phạm luật lệ giao thông trên đường phố cả....

- Nhưng mà chính các anh lại yêu cầu cho dừng một con vật kiêu hãnh như thế lại. Chính là anh, chứ không phải là ô tô !...

- Thật không tài nào hiểu nổi người ta moi đâu ra lạc đà ở Matxcơva này !...

- Vônca chỉ đáp lại bằng cách bực bội xua tay, nhưng bỗng nhiên cậu cảm thấy cái chuyện xảy ra lúc thi môn địa lý đang lặp lại với cậu: cậu lại không làm chủ được tiếng nói của mình. Vônca muốn nói: "Thưa đồng chí công an, tôi rất mong đồng chí thứ lỗi cho tôi. Tôi xin hứa với đồng chí rằng cho tới lúc chết, tôi sẽ không bao giờ vi phạm luật lệ giao thông trên đường phố".

Nhưng thay vào lời van nài nhún nhường đó, cậu lại bỗng nhiên hét vang cả phố:

- Hỡi tên lính gác đê tiện kia, sao mi dám cản đường ta trong cái giờ phút dạo chơi quý báu của ta ?! Quỳ xuống ! Quỳ xuống ngay trước mặt ta, nếu không ta sẽ giáng cho mi một tai hoạ gì đó khủng khiếp !... Ta thề trước bộ râu của ta !... Tức là trước bộ râu của ông ấy !

Cậu hất đầu về phía ông Khôttabưt.

Nghe Vônca nói những câu đó, ông Khôttabưt đắc chí cười cợt và vuốt râu với vẻ oai vệ.

Còn về phần người công an và đám đông vây quanh thì vì quá bất ngờ, mọi người thậm chí không hẳn chỉ bối rối, mà chủ yếu còn sửng sốt trước câu nói láo xược đó.

- Ta là một thiếu niên lỗi lạc nhất ở thành phố này ! - Vônca tiếp tục gào trong khi cậu khốn khổ vì cái cảm giác bất lực của mình. - Bọn mi chẳng

đáng hôn gót chân của ta !... Bọn mi cứ thử hôn gót chân ta đi !... Ta cho bọn mi hôn gót chân ta đó !... ta là người đẹp trai !... Ta là người thông minh !...

- Thôi được, - người công an cau có đáp, - về đồn, người ta sẽ tìm hiểu xem cậu là người thông minh như thế nào... và khi đó thì biết ngay là một cái đùi lợn....

"Than ôi, ta nói bậy bạ gì thế này ! Tội phá rối rõ rành rành !..." - Vônca hoảng sợ, trong khi đó từ mồm cậu bé vẫn tuôn ra những lời ghê gớm:

- Ôi, khổ thay, khổ thay cho mi, kẻ đã dám làm xáo động tâm trạng thoải mái của ta ! Hãy ngừng ngay những lời nói hỗn láo của mi khi vẫn còn chưa muộn !...

Trong lúc ấy,, có một chuyện gì đó đánh lạc sự chú ý của ông Khôttabưt. Ông ta ngừng thì thầm vào tai Vônca những câu nói kiêu ngạo nhảm nhí của mình, và Vônca lấy lại được tự chủ trong chốc lát, liền từ trên lưng lạc đà cúi thấp người xuống, vừa buồn bã nhìn thẳng vào mắt những người đứng nghe xung quanh, vừa lắp bắp van vỉ:

- Các đồng chí !... Các ông các bà !... Các bạn !... Xin bỏ qua những lời tôi nói vừa rồi... Chẳng lẽ tôi lại dám nói như thế ư ? Đó là tại ông ta, cái ông già này, bắt tôi phải nói như vậy...

Nhưng vừa nói đến, đây ông Khôttabưt lại nắm lấy quyền làm chủ tiếng nói của Vônca, nên Vônca lại gào lên, không kịp thở lấy hơi:

- Bọn mi hãy liệu hồn và chớ có làm ta nổi giận, bởi vì ta mà nổi giận thì rất đáng sợ ! Chà, rất chi là đáng sợ đấy !...

Vônca hiểu rõ rằng những lời nói đó chẳng đe doạ được ai, mà chỉ tổ làm cho mọi người tức giận, thậm chí còn làm cho một số người phì cười, nhưng cậu không thể làm gì được. Trong khi đó, những người nghe Vônca nói không còn cảm thấy phẫn nộ và ngạc nhiên nữa, mà lại bắt đầu cảm thấy lo lắng cho Vônca.

Rõ ràng là không một học sinh Liên Xô có đầu óc bình thường nào lại dám thốt ra những lời lẽ ngu ngốc và hỗn xược như thế.

Bỗng trong đám đông có tiếng phụ nữ hốt hoảng kêu lên:

- Các ông các bà ơi ! Thằng bé này bị sốt nặng rồi !... Mồm nó đang bốc khói kia kìa !

- Lại còn nói nhăng nói cuội gì thế nữa ! - Vônca quát lên để đáp lại, và cậu kinh hoàng khi cảm thấy rằng cùng với những lời nói, từ mồm cậu tuôn ra những luồng khói lớn đen sì...

Một người nào đó sợ hãi kêu lên, một người khác chạy vào hiệu thuốc để gọi xe cấp cứu. Lợi dụng tình trạng nhốn nháo, Vônca liền thì thầm với ông Khôttabưt:

- Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap ! Tôi ra lệnh cho ông phải ngay lập tức đưa con lạc

đà cùng với chúng ta đi xa khỏi chỗ này... Tốt hơn hết là ra ngoại thành. Nếu không thì chúng ta sẽ khốn to... Ông nghe rõ chưa ? Ngay lập tức !...

- Xin tuân lệnh ! - Ông già cũng thì thầm đáp lại.

Đúng lúc đó, con lạc đà cùng hai người cưỡi trên lưng nó lao vút lên trời và biến mất, làm cho mọi người xung quanh vô cùng sửng sốt.

Một phút sau, con lạc đà nhẹ nhàng hạ xuống vùng ngoại ô thành phố và nó bị hai vị hành khách bỏ rơi vĩnh viễn ở đấy.

Có lẽ cho đến tận ngày nay, con lạc đà ấy vẫn còn gặm cỏ đâu đó ở ngoại thành. Nếu các bạn tình cờ bắt gặp nó thì rất dễ nhận ra: nó có một dây cương gắn đầy kim cương và ngọc bích.

XXIII. CHUYỆN BÍ ẨN TẠI MỘT CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Lúc hai ông cháu trở về nhà, mặc dù đã phải hứng chịu mọi chuyện khó chịu trong ngày, Vônca vẫn cảm thấy phấn khởi. Cuối cùng, cậu đã nghĩ ra cách giải quyết số tài sản nhiều vô kể mà bỗng nhiên cậu đã có được.

Trước hết, Vônca hỏi ông Khôttabưt xem ông có thể biến thành vô hình - trước mắt người ngoài - tất cả những người chăn dắt cùng với đàn voi, lạc đà, lừa và toàn bộ các thứ hàng vận chuyển được không.

- Cậu chỉ cần ra lệnh là mọi việc sẽ được thực hiện trong chớp mắt, - ông Khôttabưt sẵn lòng đáp.

- Tốt lắm ! - Vônca nói. - Vậy thì xin ông hãy biến tất cả những người chăn dắt, súc vật, hàng vận chuyển thành vô hình, sau đó chúng ta đi ngủ. Sáng mai, chúng ta sẽ phải dậy cùng lúc với mặt trời mọc.

- Xin tuân lệnh !

Thế rồi, những người đang tụ tập trong sân để

xem đoàn súc vật vận chuyển ồn ào và kỳ lạ bỗng thấy cái sân hoàn toàn trống không và mọi người tản về nhà sau khi quên ngay lập tức đoàn súc vật vận chuyển nọ.

Vônca ăn tối qua quít, cởi nhanh quần áo và khoan khoái nằm trên chiếc giường mát mẻ.

Còn ông Khôttabưt thì quyết định nghiêm chỉnh tuân thủ tập quán lâu đời của các ông thần vệ sĩ là biến thành vô hình và nằm ngay ở ngưỡng cửa để bảo vệ sự yên tĩnh cho vị cứu tinh trẻ tuổi của mình. Vônca mới bắt đầu cuộc nói chuyện đứng đắn với ông già thì cửa ra vào bỗng mở toang, và bà nội, như thường lệ, đi vào chúc cậu cháu của mình ngủ ngon, liền vấp phải ông Khôttabưt vô hình, ngã huỵch xuống sàn nhà.

- Con biết không, có một cái gì đó nằm ở ngưỡng cửa này này ! - Bà giải thích với bố Vônca khi ông nghe tiếng động mạnh liền chạy vào.

- Cái gì đó nằm ở đâu ? - Bố Vônca hỏi. - Và cái gì đó trông nó ra sao ?

- Cái đó hoàn toàn không thể trông thấy được, Aliôsa ạ ! - Bà già trả lời.

- Mẹ ơi, thế là mẹ vấp vào chỗ trống không, có phải không mẹ ?

- Bố Vônca mỉm cười hóm hỉnh. Ông hài lòng vì thấy mẹ không hề bị đau khi ngã.

- Thì ra mẹ vấp vào chỗ trống không hả con trai, - bà nội bối rối đáp và đến lượt mình, bà

ngượng ngùng phì cười.

Bố và bà nội chúc Vônca ngủ ngon rồi đi ra.

Còn ông Khôttabưt thì đã thận trọng chuyển vào nằm dưới giường Vônca. Ở đây chẳng còn phải lo có ai giẫm vào người mình nữa. Vả lại, nằm như thế càng gần Vônca hơn.

Cả hai nhân vật chính của chúng ta nằm im một lúc. Vônca vẫn chưa biết nên bắt đầu cuộc nói chuyện tế nhị sắp tới như thế nào đây.

- Chúc cậu ngủ ngon ! - Từ dưới gầm giường, ông Khôttabưt nói với giọng đầy thiện ý.

Vônca hiểu rằng đã đến lúc phải bắt đầu.

- Ông Khôttabưt này, - cậu thò đầu từ trên giường xuống và nói, - cháu cần phải nói chuyện với ông một chút.

- Có phải về chuyện những món quà của ta hôm nay không đấy ? - Ông Khôttabưt hỏi với vẻ lo lắng và thở dài đánh sượt khi Vônca gật đầu xác nhận.

- Ông Khôttabưt thân mến, cháu muốn biết cháu có được quyền sử dụng những món quà của ông theo ý cháu không ạ ?

- Không cần phải bàn cãi.

- Cho dù cháu sử dụng những món quà ấy như thế nào, ông cũng không giận cháu chứ ?

- Không đời nào, hỡi cậu Vônca ! Lẽ nào ta lại dám giận người đã giúp ta nhiều đến như thế !

- Ông Khôttabưt, nếu như ông không khó khăn, thì ông hãy thề đi !

- Ta xin thề ! - Ông Khôttabưt nói với giọng khàn khàn ở dưới giường sau khi ông đã hiểu rằng chẳng phải vô cớ mà Vônca lại nói tới chuyện này.

- Ô, thế thì hay lắm ! - Vônca mừng rỡ. - Thế nghĩa là ông sẽ không giận cháu nếu cháu nói rằng: cá nhân cháu hoàn toàn chẳng cần đến những món quà ấy, mặc dù cháu rất và rất biết ơn ông.

- Ôi, khổ thay cho ta ! - Ông Khôttabưt rên rỉ đáp lại.- Cậu lại từ chối những món quà của ta rồi !... Nhưng đây có phải là những toà lâu đài đâu ! Hỡi cậu Vônca, cậu thấy đấy, ta chẳng tặng cho cậu những toà lâu đài nữa. Cậu cứ nói đơn giản đi xem nào: cậu coi khinh những món quà mà kẻ đày tớ trung thành của cậu mang tặng.

- Ông Khôttabưt, ông hãy tự suy xét xem, vì chính ông là một ông già rất thông minh: cháu cần đến vô số châu báu ấy để làm gì nào ?

- Để trở thành người giàu nhất trong tất cả những người giàu, đó là cái cậu có thể làm ! - Ông Khôttabưt giải thích với giọng đay nghiến. - Hay cậu lại bảo rằng cậu không muốn trở thành người giàu nhất nước mình ? Cậu dám bảo thế lắm, hỡi cậu thiếu niên mà ta đã từng gặp ! Có tiền là có quyền lực, có tiền là có vinh quang, có tiền là có bạn bè, muốn bao nhiêu cũng được ! Tiền là như vậy đó !

- Ai cần đến cái thứ bạn bè mua bằng tiền, cái thứ vinh quang mua bằng tiền hả ông ? Ông chỉ

làm cho cháu buồn cười thôi, ông Khôttabưt ơi ! Vinh quang nào lại có thể mua được bằng tiền, chứ không phải bằng lao động lương thiện vì lợi ích của tổ quốc mình ?

- Cậu quên mất rằng tiền đem lại quyền lực bảo đảm nhất và chắc chắn nhất đối với mọi người, hỡi người trẻ tuổi hay tranh cãi và bất trị !

- Chuyện đó chỉ có ở nước Mỹ thôi, chứ không thể có ở nước cháu.

- Chắc cậu lại sắp sửa bảo rằng ở nước cậu, mọi người đều không muốn làm giàu, ha ha ha ! - Ông Khôttabưt tưởng rằng ông đã nói lên một ý rất cay độc.

- Không, không phải đâu ! - Vônca kiên nhẫn đáp. - Ở nước cháu, người nào làm lợi nhiều cho tổ quốc thì kiếm được nhiều tiền hơn so với người làm lợi ít cho tổ quốc. Dĩ nhiên, mỗi người đều muốn kiếm được nhiều tiền hơn, nhưng phải kiếm tiền bằng lao động lương thiện.

- Cứ cho là thế đi, ông Khôttabưt nói. - Ta hoàn toàn không có ý định đẩy người bạn yêu quý của mình vào con đường kiếm tiền bất chính. Nếu cậu không cần những thứ châu báu này thì cậu hãy đổi chúng thành tiền và dùng số tiền ấy cho vay lấy lãi. cậu phải đồng ý với ta rằng: cho những người cần tiền vay lấy lãi là một việc làm rất đáng kính trọng.

- Ông điên mất rồi ! - Vônca phẫn nộ. - Ông quá

là không hiểu những điều ông nói ! Một người dân Liên Xô bỗng nhiên lại biến thành một kẻ cho vay nặng lãi ! Vả lại, bây giờ ai còn thèm đến với một tên ăn bám như thế, thậm chí nếu tên đó có bỗng nhiên xuất hiện ở đâu đây ? Nếu một người ở nước cháu cần tiền thì có thể vay ở quỹ tương trợ hoặc vay bạn bè. Còn kẻ cho vay nặng lãi thì đó chính là một tên ăn bám, một tên kí sinh trùng, một tên bóc lột đê tiện, như thế đấy ! Mà ở nước cháu thì không có và sẽ không bao giờ có những kẻ bóc lột. Đủ lắm rồi ! Dưới thời tư bản, bọn đó đã hút máu nhân dân nước chúng cháu !

- Vậy thì, - ông Khôttabưt đã hơi chán nản song vẫn chưa chịu thua, - cậu hãy mua thật nhiều hàng hoá và mở các cửa hàng của mình trong khắp thành phố . Cậu sẽ trở thành một thương gia giàu có và mọi người sẽ kính trọng cậu.

- Chẳng lẽ ông không hiểu rằng nhà buôn tư nhân cũng là một hạng bóc lột ư ? Ở nước chúng cháu, việc buôn bán do nhà nước và hợp tác xã đảm nhiệm. Còn kiếm tiền bằng cách buôn bán trong cửa hàng của mình thì...

- Hừm ! Ông Khôttabưt làm ra vẻ đồng ý với Vônca. - Cứ tạm cho rằng cậu nói đúng đi. Vậy sản xuất ra các thứ hàng khác nhau thì ta hy vọng đó là việc làm lương thiện chứ ?

- Dĩ nhiên rồi ! Ông thấy chưa, - Vônca mừng rỡ, - ông bắt đầu hiểu ý cháu rồi đấy !

- Rất sung sướng ! Ông Khôttabưt nhếch mép cười chua chát. - Ta nhớ có lần cậu nói với ta rằng ông bố rất đáng kính của cậu đang làm thợ cả ở một nhà máy. Ta nói có đúng không ?

- Đúng ạ !

- Ông bố cậu là người quan trọng nhất trong nhà máy ấy phải không ?

- Không, không phải là người nhất đâu. Bố cháu chỉ là thợ cả thôi, trên bố cháu còn có quản đốc này, kỹ sư trưởng này, giám đốc này.

- Thế này nhé, - ông Khôttabưt đắc thắng kết thúc ý nghĩ của mình, - với số của cái mà ta tặng cậu, cậu có thể mua cho ông bố tuyệt vời của cậu cái nhà máy mà ông ta đang làm việc và còn có thể mua nhiều nhà máy khác nữa.

- Nhà máy ấy cũng thuộc về bố cháu.

- Nhưng chính cậu vừa mới nói, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa...

- Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói rằng bố cháu làm chủ cả cái nhà máy bố cháu đang làm việc, cả toàn bộ những nhà máy và xí nghiệp khác, cả toàn bộ những hầm mỏ, xí nghiệp mỏ, đường sắt, ruộng đất, sông ngòi, núi non, cửa hàng, trường phổ thông, trường đại học, câu lạc bộ, cung điện, nhà hát, công viên và rạp chiếu phim trong cả nước. Toàn bộ những thứ đó cũng thuộc về cháu, cũng thuộc về Giênia, cũng thuộc về bố mẹ cậu ấy, cũng...

- Cậu muốn nói rằng ông bố của cậu có những hội viên cùng công ty phải không ?

- Đúng đấy, những hội viên cùng công ty ! Hơn hai trăm triệu hội viên cùng công ty hoàn toàn bình đẳng với nhau ! Số dân nước chúng cháu có bao nhiêu thì số hội viên cùng công ty có bấy nhiêu !

- Đất nước các cậu thật kỳ lạ và khó hiểu đối với đầu óc ta, - ông thần già lẩm bẩm ở dưới gầm giường và im bặt...

Tảng sáng hôm sau, tiếng chuông điện thoại đã dựng dậy khỏi giường ông chủ nhiệm chi nhánh Ngân hàng nhà nước ở quận. Người ta gọi ông cấp tốc tới văn phòng.

Lo lắng vì cú điện thoại sớm như vậy, ông chủ nhiệm đi ngay tới nơi làm việc và thấy ở sân toà nhà được dùng làm trụ sở của chi nhánh Ngân hàng có rất nhiều voi, lạc đà và lừa chở các kiện hàng nặng.

- Có một công dân muốn đóng góp, - người thường trực bối rối báo cáo với ông chủ nhiệm.

- Đóng góp ? - Ông chủ nhiệm ngạc nhiên. - Vào lúc sáng tinh mơ như thế này ?... Đóng góp gì vậy ?...

Để đáp lại, người thường trực lặng lẽ chìa cho ông chủ nhiệm một tờ giấy xé trong cuốn vở học trò, trên đó viết đầy chữ với nét chữ trẻ con rắn rỏi. Ông chủ nhiệm đọc tờ giấy và yêu cầu người thường trực cấu vào tay ông. Người thường trực bối

rồi thực hiện yêu cầu ấy. Ông chủ nhiệm nhăn mặt vì đau, sau đó lại nhìn tờ giấy và nói:

- Khó tin ! Thật là khó tin !

Một công dân muốn giấu tên đã hiến cho Ngân hàng nhà nước tuỳ ý sử dụng vào bất cứ nhu cầu nào hai trăm bốn mươi sáu kiện vàng, bạc và đá quý với giá trị chung là ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu một trăm ba mươi lăm nghìn lẻ ba rúp mười tám cô pếch.

Số tiền trên có thể thêm vài chục rúp nữa, nhưng Vônca đã giữ lại ba đồng tiền vàng để bịt răng vàng cho bà nội...

Nhưng điều đáng kinh ngạc nhất đã xảy ra một phút sau đó. Thoạt tiên các con vật chở châu báu, sau đó những người chăn dắt các con vật, rồi đến số châu báu được chở trên các con vật ấy bỗng lắc lư, trở nên trong suốt như hơi nước và tan ra như hơi nước trong khoảng không. Một làn gió mát ban mai đã cuốn khỏi tay ông chủ nhiệm đang sửng sốt tờ giấy hiến của, thổi nó lên cao trên toà nhà và mang đi về một hướng nào đó. Nhưng chẳng mấy chốc tờ giấy ấy đã bay qua cửa sổ mở, vào căn phòng Vônca đang ngủ tít thò lò, gắn vào cuốn vở mà nó vừa được xé ra và lại hoàn toàn không có một chữ nào trên tờ giấy đó.

Nhưng như vậy vẫn chưa phải là hết. Hoàn toàn không thể hiểu nổi tại sao chuyện đó lại xảy

ra, nhưng về sau, cả các nhân viên chi nhánh Ngân hàng nhà nước ở quận, cả các người hàng xóm cùng nhà với Vônca và thậm chí cả Vônca nữa đều không lần nào nhớ đến đoàn súc vật vận chuyển kỳ lạ nọ. Dường như có ai đó đã xoá sạch chúng khỏi trí nhớ của họ.

XXIV. ÔNG GIÀ KHÔTTABƯT VÀ XIĐÔRÊLI

Trông ông già thật đáng thương. Suốt ngày ông giấu mình trong bể nuôi cá, viện cớ rằng hình như bệnh thấp khớp của ông lại tái phát. Dĩ nhiên đó là một lời giải thích vô lý, bởi vì đã bị bệnh thấp khớp mà còn chui xuống nước thì thật là ngớ ngẩn.

Ông Khôttabưt nằm ở dưới đáy bể nuôi cá, chậm chạp ve vẩy những cái vây của mình và uể oải hớp nước. Lúc Vônca hay Giênia đến gần bể, ông già liền quay ngoắt đuôi về phía hai cậu bé một cách rất bất lịch sự và bơi lại thành bể đằng sau. Còn những lúc Vônca không có mặt trong phòng, ông Khôttabưt đều chui ra khỏi nước cho giãn xương giãn cốt đôi chút.

Nhưng vừa nghe thấy tiếng chân của Vônca, ông liền lao tõm xuống nước, làm ra vẻ như ông không hề nghĩ đến chuyện rời khỏi đấy. Có lẽ ông đang ôm một nỗi cay đắng nào đó, nên Vônca chốc chốc lại khẩn khoản van nài ông lên khỏi mặt nước và đừng giận dỗi nữa. Quay đuôi về phía cậu bé,



ông già vẫn nghe thấy hết. Nhưng chỉ cần cậu bạn trẻ tuổi của ông mở cuốn sách giáo khoa địa lý ra để chuẩn bị thi lại là ông đã nhô nửa người lên khỏi bể và đắng cay trách móc Vônca vô tình. Ông nghĩ bụng: sao Vônca lại có thể làm đủ chuyện vớ vẩn khi một ông thần già đến thế đang khốn khổ vì bệnh thấp khớp.

Nhưng khi Vônca vừa gấp cuốn sách giáo khoa, ông già lại quay ngoắt đuôi về phía cậu. Cứ như thế cho đến tận tối. Tới tám giờ, ông Khôttabưt bỗng quẫy mạnh vây và nhảy xuống sàn nhà. Sau khi vắt sạch nước khỏi râu cằm và ria mép rồi nhanh chóng hong khô chúng bên chiếc quạt bàn kêu vù vù vui vẻ, ông lạnh lùng nói với Vônca đang mừng rỡ:

- Cậu làm ta rất giận vì việc cậu đã từ chối những món quà mọn của ta. May phúc cho cậu và may phúc cả cho ta nữa là ta đã hứa là không giận cậu. Nhưng ta không giận cậu một chút nào chẳng phải chỉ vì ta đã hứa, mà còn vì ta đã hiểu ai là kẻ có lỗi thực sự về những nỗi phiền muộn mà cậu gây cho ta trong khi chính cậu lại không hề muốn như vậy. Những người dạy dỗ cậu, đó chính là cội nguồn của tai hoạ ! Mụ Vacvara Xtêpanôpna chứ không phải cậu - một cậu thiếu niên trẻ tuổi và thiếu kinh nghiệm - phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước ta về mọi nỗi cay đắng trong những ngày gần đây. Và ta sẽ trừng trị mụ Vacvara con gái của Xtêpan không xứng đáng ấy ngay bây giờ.

Ông Khôttabưt rứt ngay một lúc bốn sợi râu: ông chuẩn bị làm cái gì đó thật khác thường.

Ấy chết, ấy chết, ông Khôttabưt yêu quí, ông Khôttabưt thân mến ! - Vônca nói ấp úng và níu ngay lấy tay ông thần đã phát khùng. - Cô Vacvara không hề có lỗi trong chuyện này !... Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong đấy !... Tất cả mọi chuyện đều do cháu...

- Không, mụ ta có lỗi, mụ ta có lỗi, mụ ta có lỗi ! - Ông Khôttabưt vừa nói lè nhè, vừa cố gỡ tay ra.

- Cô ấy không có lỗi, cô ấy không có lỗi, lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong, cô ấy không có lỗi !... - Vônca hoảng sợ cãi lại trong khi cậu vội vã nghĩ xem có cách nào làm cho ông thần đã nổi xung này quên cô Vacvara đi. - Ông biết sao không ?... Ông biết sao không ?... - Cuối cùng, Vônca nghĩ ra: - Ông cháu ta đi xem xiếc, ông nhé ? Ôi, ông Khôttabưt yêu quí ! Ông cháu ta đi xem xiếc đi ! Cháu và Giênia không tài nào lấy được vé, còn ông thì làm việc đó dễ như trở bàn tay... Chỉ ông mới có thể giúp bọn cháu vào được rạp xiếc thôi... Ông là người có sức mạnh toàn năng, ông là người có sức mạnh toàn năng đáng kinh ngạc kia mà !...

Ông già rất tò mò, rất thích nịnh và cái chính là rất chóng nguôi giận, một điều khác hẳn với các ông thần khác.

- Cậu vừa dùng cái tiếng gì buồn cười, nghe

như tiếng chim sẻ kêu thế ? - Cặp mắt ông Khôttabưt tò mò sáng lên. - Đó có phải là cái chợ bán vẹt và các giống chim lạ khác không ? Cậu nên biết rằng: ta vốn dửng dưng với loài chim. Từ lâu, ta đã xem vẹt chán cả mắt rồi.

- Ông nói gì thế ! Xiếc còn lý thú hơn gấp nghìn lần ấy ! Cháu xin nói là gấp nghìn lần, gấp triệu lần, gấp triệu triệu lần !...

Ông Khôttabưt lập tức quên cô Vacvara. Cặp mắt của ông sáng lên ánh say mê.

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi cậu Vônca ! Cậu biết sao không ? Chúng ta sẽ đi đến đây bằng lạc đà, thậm chí tốt hơn hết là bằng voi. Cậu hãy tưởng tượng xem mọi người sẽ ghen tị cậu biết chừng nào.

- Ấy chết, không đâu ! Ông không cần phải bận tâm như thế ! - Vônca phản đối với vẻ vội vã đáng ngờ. - Tốt hơn cả là ông cháu ta sẽ đi xe điện bánh hơi, nếu như ông không sợ.

- Đi xe điện bánh hơi thì có gì đáng sợ ? - Ông già phật ý. - Đã bốn ngày nay, ta nhìn những cỗ xe bằng sắt ấy mà chẳng hề sợ tí nào.

Nửa giờ sau, Vônca, Giênia và ông Khôttabưt đã có mặt ở Công viên văn hoá và nghỉ ngơi bên lối vào rạp xiếc.

Ông già chạy vào chỗ bán vé để xem cái vé vào rạp xiếc hình thù ra sao, thế là chẳng mấy chốc trong tay ba ông cháu bỗng xuất hiện những cái vé

cứng, màu hồng nhạt có thể cho phép họ vào các chỗ ngồi còn trống.

Ba ông cháu đi vào rạp xiếc sáng trưng nhờ có nhiều bóng đèn điện rực rỡ.

Ở một lô ngay sát sân khấu còn vừa đúng ba cái ghế trống, nhưng ông Khôttabưt một mực không chịu ngồi chỗ đó. Ông nói:

- Ta không thể đồng ý để cho bất kỳ kẻ nào trong cái rạp này ngồi cao hơn ta và hai cậu bạn rất đáng kính của ta. Ngồi như vậy là hạ thấp phẩm giá của chúng ta.

Biết rằng tranh cãi với ông già cũng chẳng được tích sự gì, hai cậu bé đành phải bấm bụng ngồi chót vót ở hàng cuối cùng của khu ghế hạng nhì.

Chẳng mấy chốc, các nhân viên phục vụ sân khấu mặc bộ đồng phục màu huyết dụ có thêu kim tuyến đã chạy ra và xếp hàng hai bên lối vào sân khấu.

Người dẫn chương trình cất giọng oang oang tuyên bố buổi biểu diễn bắt đầu, thế là một chị cưỡi ngựa phi ra, khắp người chị điểm đầy những đốm sáng lấp lánh như Ông già tuyết.

- Thế nào, ông có thích không ? - Vônca hỏi ông Khôttabưt.

- Xem cũng thú đấy và cũng khá vui mắt, - ông già dè dặt đáp.

Tiếp sau chị cưỡi ngựa là các diễn viên nhào

lộn, sau các diễn viên nhào lộn là các anh hề, sau các anh hề là các chú chó con được tập luyện đã khiến ông Khôttabưt tán dương một cách thận trọng, sau các chú chó con là các diễn viên tung hứng và các diễn viên nhảy. Các diễn viên nhảy đã kết thúc phần một của buổi biểu diễn.

Thật là bực mình khi phải rời khỏi rạp xiếc nửa chừng, nhưng cuốn sách giáo khoa địa lý mới lật được mấy trang đầu tiên đang đợi Vônca ở nhà.

Vônca thở dài đánh sượt và thì thầm vào tai Giênia:

- Này, bây giờ mình phải về, còn cậu cố giữ ông già lại dù chỉ hai tiếng đồng hồ thôi. Xem xiếc xong, cậu hãy đi dạo với ông ấy, chẳng hạn...

Nhưng Giênia đã thì thầm nói giọng mũi rành rọt từng tiếng với vẻ đầy ý nghĩa:

- Cả ba chúng ta phải rời khỏi đây ngay, cả ba chúng ta... Cô Vê Ich [1] ở đây. Cô Vê Ich đang ở đây !

Nói rồi, Giênia hất đầu hơi lộ liễu về phía lối đi bên cạnh.

Vônca ngoảnh lại và lạnh toát cả người: cô Vacvara cùng với cháu gái năm tuổi Irina đang bước xuống bậc dốc ngược ở lối đi bên cạnh để vào phòng giải lao.

---

[1] Vê Ich (VX): Hai chữ cái đầu của họ tên cô Vacvara Xtêpanôpna, mà Giênia gọi tắt để ông già khỏi biết.

Không ai bảo ai, hai cậu bé liền đứng phắt dậy và đứng ngay trước mặt ông già vẫn chẳng nghi ngờ gì, để che không cho ông trông thấy cô giáo chủ nhiệm của mình.

- Ông biết không, ông Khôttabưt,- Vônca khó khăn lắm mới thốt lên được. - có lẽ ông cháu ta về nhà nhé ?... Hôm nay ở đây hoàn toàn chẳng có gì hay cả...

- Đúng đấy, - Giênia lo cho cô Vacvara đến phát run như lên cơn sốt, liền hùa theo. - ông cháu ta đi về đi... Chúng ta đi dạo trong công viên...

- Sao lại thế các cậu, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt hồn nhiên đáp. - Chưa bao giờ ta lại cảm thấy thích thú như khi ở trong cái lều quả là kỳ diệu này. Thôi, các cậu cứ về trước đi, còn ta sẽ quay về với các cậu ngay sau khi cuộc biểu diễn hết sức hấp dẫn này kết thúc.

Chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi: bỏ mặc cô Vacvara mặt đối mặt với ông thần căm ghét cô !

Dù thế nào đi chăng nữa cũng phải đánh lạc hướng ông Khôttabưt cho tới lúc bắt đầu phần hai của buổi biểu diễn. Lúc bấy giờ thì không thể dứt ông ra khỏi những gì diễn ra trên vũ đài. Nói tóm lại, phải hết sức gấp rút nghĩ ra một cách gì đó, nhưng Vônca vì quá lo cho cô Vacvara nên hoàn toàn quẫn trí. Thậm chí vì sợ hãi, hai hàm răng của cậu còn đánh vào nhau côm cốp.

- Bây giờ thế này nhé, ông Khôttabưt, - cuối cùng không phải Vônca, mà là Giênia nghĩ ra, - ông hãy chọn một trong hai thứ: hoặc là học, hoặc là không học !

Cả Vônca lẫn ông Khôttabưt đều ngớ người nhìn Giênia.

- Cháu nói theo nghĩa như thế này, - Giênia giải thích cho cả hai người, - nếu chúng cháu đã thoả thuận dạy cho ông biết chữ thì phải sử dụng từng phút rảnh rỗi để học, cháu nói có đúng không, hả ông Khôttabưt ?

- Đức tính cần cù của cậu đáng được khen ngợi hết sức, hỡi cậu Giênia ! Ông Khôttabưt cảm động đáp.

- Ông đang cầm trên tay bản chương trình buổi biểu diễn xiếc đấy. Vậy ông cháu ta bắt đầu học ngay các chữ cái theo bản chương trình ấy. Học tới lúc hết giờ giải lao thì thôi...

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi cậu Giênia !

Giênia mở bản chương trình ra và chỉ ngón tay vào chữ "A" bắt gặp đầu tiên.

- Đây là chữ "A". Ông hiểu chưa ạ ?

- Ta hiểu rồi, hỡi cậu Giênia !

- Thế đây là chữ gì nào ?

- Đây là chữ "A", hỡi cậu Giênia !

- Đúng ! Ông hãy tìm cho cháu chữ "A" trong tất cả các hàng chữ này.

- Đây là chữ "A", hỡi cậu Giênia !

- Khá lắm ! Còn đâu nữa ạ ?

- Đây, đây nữa, đây nữa, đây nữa, đây nữa...

Ông Khôttabưt học hết sức mải mê, không hề chú ý đến một chuyện gì khác nữa.

Tới lúc hết giờ giải lao, người xem lại ngồi vào chỗ của mình và đèn lại được bật sáng trưng, ông Khôttabưt đã kịp học thuộc tất cả các chữ trong bản chữ cái và đã biết đọc:

- "Nhào lộn trên lưới nẩy...".

- Ông Khôttabưt ơi, ông biết không, - Giênia reo lên với vẻ khâm phục thật sự, - ông có những khả năng hết sức tuyệt vời !...

- Còn phải nói ! - Vônca tán thành. - Anh bạn ạ, đây là ông thần rất tài ba mà thế gian chưa từng thấy !

Trong khi đó, ông Khôttabưt vẫn say sưa đọc:

- "Nhóm diễn viên nhào lộn và nhảy dưới sự chỉ đạo của Philip Bèlưc". Tiết mục này chúng ta xem rồi. "Các buổi biểu diễn buổi tối bắt đầu lúc hai mươi giờ. Các buổi biểu diễn ban ngày bắt đầu lúc mười hai giờ trưa". Hỡi các thầy giáo trẻ tuổi của ta, ta đã đọc hết cả bản chương trình, thế có nghĩa là bây giờ ta có thể đọc được cả báo ?

- Dĩ nhiên !... Đúng thế ! - Hai cậu bé xác nhận.

Vônca còn nói thêm:

- Bây giờ ông cháu ta thử đọc hàng chữ chào

mừng ở tấm băng treo trên bục biểu diễn của dàn nhạc nhé.

Nhưng đúng lúc ấy, một cô gái khoác tạp dề trắng đỏm dáng, tay bưng một chiếc khay lớn, bước tới gần.

- Cụ có ăn kem không ạ ? - Cô gái hỏi ông già và ông già đến lượt mình đưa mắt hỏi Vônca.

- Ăn đi ông Khôttabưt, kem rất ngon. Ông ăn thử xem !

Ông Khôttabưt ăn thử, thấy thích. Ông mời hai cậu bé cùng ăn và mua cho mình thêm một chiếc nữa, rồi lại một chiếc nữa và cuối cùng, vẫn còn thèm, ông đã mua của cô bán hàng (lúc đó đang sửng sốt nhìn ông) ngay một lúc toàn bộ số kem mà cô ta có: bốn mươi ba chiếc tròn trịa, bên trên phủ một lớp tuyết mềm mại. Cô gái hẹn sẽ quay lại lấy khay sau và cô đi xuống dưới, chốc chốc lại ngoái cổ nhìn người mua kem kỳ lạ.

- A ha ! - Giênia tủm tỉm cười. - Ông già thích ăn kem quá.

Chỉ trong khoảng năm phút, ông Khôttabưt đã ngốn sạch bốn mươi ba chiếc kem. Ông ăn kem như ăn dưa chuột, liên tục cắn những miếng lớn và nhai rau ráu một cách ngon lành. Ông nuốt hết miếng cuối cùng đúng vào lúc tất cả các đèn trong rạp xiếc lại bật sáng.

- Tiết mục... hỗn hợp... tuyệt vời !... Diễn viên xiếc quốc gia Aphanaxi Xiđôrêli !

Mọi người trong rạp vỗ tay, dàn nhạc chơi khúc nhạc chào, thế rồi một diễn viên đứng tuổi, vóc người tầm thước, mặc áo khoác lụa xanh thêu hình rồng vàng, bước ra vũ đài, tươi cười cúi chào tứ phía. Đó chính là Xiđôrêli lừng danh. Trong lúc các phụ tá của ông xếp trên chiếc bàn con bóng nhoáng tất cả những thứ cần thiết để làm trò ảo thuật đầu tiên, ông Xiđôrêli tiếp tục cúi chào và tươi cười. Lúc cười, trong miệng ông lấp lánh một chiếc răng vàng.

- Tuyệt ! - Ông Khôttabưt thì thầm với giọng ghen tị.

- Cái gì tuyệt hả ông ? - Vônca vừa hỏi vừa cố hết sức vỗ tay.

- Thật là tuyệt khi con người lại mọc răng vàng.

- Ông nghĩ sao ? - Vônca mải theo dõi tiết mục đã bắt đầu, lơ đãng hỏi.

- Ta tin vào chuyện đó, - ông Khôttabưt đáp. - Răng vàng rất đẹp và sang trọng.

Ông Xiđôrêli kết thúc trò ảo thuật đầu tiên.

- Cậu thấy thế nào ? - Vônca hỏi Giênia với giọng như chính cậu vừa làm trò ảo thuật ấy.

- Tuyệt ! - Giênia khoái chí đáp và Vônca liền sửng sốt kêu lên: mồm Giênia đầy răng vàng.

- Ôi, Vônca, mình biết nói với cậu thế nào đây ? - Giênia sợ hãi thì thầm. - Cậu đừng hoảng nhé: tất cả các răng của cậu đều biến thành vàng rồi.

- Có lẽ ông Khôttabưt đã làm việc đó, - Vônca buồn bã nói.

Quả thật sau khi lắng tai nghe hai cậu bạn nói chuyện với nhau, ông già gật đầu xác nhận và hồn nhiên toét miệng cười, để lộ hai hàm răng vàng to, đều đặn.

- Ngay cả vua Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! - Cũng chẳng có được hàm răng sang trọng như thế này ! - Ông Khôttabưt huênh hoang nói. - Chỉ có điều là các cậu đừng cảm ơn ta. Ta cam đoan với các cậu rằng các cậu xứng đáng với món quà nhỏ bé này của ta.

- Phải, chúng cháu không cảm ơn ông đâu ! - Giênia hầm hầm nói.

Nhưng Vônca sợ ông già lại phát khùng, liền giật tay áo cậu bạn và Giênia đã kịp ngậm miệng.

- Ông Khôttabưt ơi, ông có hiểu không, - Vônca bắt đầu nói khéo, - nếu cùng một lúc cả ba ông cháu ta ngồi cạnh nhau mà toàn bộ răng đều biến thành vàng cả thì điều đó sẽ đập mạnh vào mắt mọi người. Mọi người sẽ nhìn chúng ta và chúng ta sẽ ngượng cho mà xem.

- Ta chẳng hề thấy ngượng ngùng gì cả ! - Ông Khôttabưt nói.

- Nhưng dầu sao thì chúng ta cũng cảm thấy khó chịu. Chúng ta sẽ mất hết cả hứng thú xem xiếc.

- Thế cậu tính sao ?

- Chúng cháu yêu cầu ông thế này nhé: chừng nào chúng ta chưa về nhà, trong mồm chúng ta nên có lại những cái răng bằng xương bình thường.

- Ta khâm phục tính khiêm tốn của các cậu, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt nói với giọng hơi bực.

Hai cậu bé thở phào nhẹ nhõm khi cảm thấy trong mồm của mình lại có những cái răng tự nhiên như trước.

- Lúc bọn mình về nhà, răng bọn mình lại biến thành vàng thì sao ? - Giênia lo lắng thì thầm.

Nhưng Vônca đã đáp khẽ.

- Được rồi, chúng ta sẽ tính sau... Có thể ông già sẽ quên chuyện răng.

Nói rồi, Vônca say sưa xem những trò ảo thuật vô cùng đặc sắc của Xiđôrêli và cùng với mọi người vỗ tay khi ông này lấy ra từ cái hòm rỗng hoàn toàn lúc đầu là một con chim bồ câu, sau đó một con gà mái và cuối cùng là một con chó trắng lông xù ngộ nghĩnh.

Trong cả rạp xiếc, chỉ có một khán giả không hề tỏ vẻ tán thưởng nhà ảo thuật một chút nào. Đó là ông Khôttabưt.

Ông cảm thấy rất bực mình khi nhà ảo thuật được vỗ tay về đủ thứ trò vớ vẩn, còn ông từ lúc được giải thoát khỏi cái bình đã làm biết bao phép

lạ mà chẳng lần nào được nghe những tiếng vỗ tay và ngay cả một lời tán thưởng chân thành cũng không có nốt.

Vì thế, khi tiếng vỗ tay lại vang lên và ông Xiđôrêli bắt đầu cúi chào tứ phía, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap hầm hừ buồn bã và mặc cho các khán giả phản đối, ông trèo qua đầu họ, xuống vũ đài.

Tiếng rì rầm hoan nghênh lan truyền khắp rạp xiếc. Một ông to béo nào đó nói với người đàn bà ngồi bên cạnh:

- Anh đã bảo với em rằng ông già ấy đích thị là một tay hề. Rõ ràng đó là một tay hề rất có kinh nghiệm. Em xem ông ấy làm điệu bộ mới tức cười làm sao ! Đôi khi các tay hề cố tình ngồi lẫn trong chỗ khán giả đấy.

May phúc cho người vừa nói là ông Khôttabưt không nghe thấy gì, vì ông còn mải quan sát nhà ảo thuật Xiđôrêli. Đúng lúc ấy, ông này bắt đầu tiết mục đặc sắc nhất của mình với đủ thứ kiểu cách của diễn viên xiếc.

Trước tiên, nhà ảo thuật lừng danh châm lửa mấy băng giấy nhiều màu rất dài và nhét các băng giấy đó vào mồm mình. Sau đó, ông cầm cái bát to vẽ nhiều màu sặc sỡ, bên trong đựng một chất gì đó trông giống như mùn cưa rất nhỏ. Ngậm đầy mồm thứ mùn cưa đó, Xiđôrêli bắt đầu phe phẩy nhanh trước mặt mình chiếc quạt vàng rất đẹp.

Mùn cưa trong mồm bắt đầu cháy âm ỉ, sau đó xuất hiện một làn khói nhỏ và cuối cùng, lúc đèn điện trong rạp xiếc đã tắt hết, mọi người nhìn thấy giữa bóng tối, từ mồm nhà ảo thuật lừng danh phụt ra những tia lửa và thậm chí còn có cả một ngọn lửa nhỏ nữa.

Lúc bấy giờ, giữa những tiếng vỗ tay và những tiếng hoan hô nồng nhiệt, bỗng vang lên tiếng nói phẫn nộ của ông Khôttabưt.

- Các người bị đánh lừa rồi ! - Ông cố hết sức nói thật to. - Đó chẳng phải là phép lạ gì đâu ! Đó chẳng qua chỉ là sự khéo tay bình thường mà thôi !

- Đó chính là một tay hề ! - Một ai đó trong đám khán giả reo lên với vẻ khâm phục. - Một tay hề tuyệt vời ! Hoan hô tay hề !...

Thế là cả đám khán giả, trừ Vônca và cậu bạn Giênia, đều vui vẻ vỗ tay hoan hô ông Khôttabưt.

Ông già không hiểu người ta nói về tay hề nào. Ông kiên nhẫn đợi cho tới lúc tràng pháo tay do sự xuất hiện của ông gây ra chấm dứt và ông tiếp tục nói với giọng châm chọc:

- Phải chăng đó là những phép lạ ?! Ha ha ha !...

Ông Khôttabưt gạt nhà ảo thuật đang sửng sốt qua một bên và để mở đầu, ông liên tiếp phun ra từ mồm mình mười lăm ngọn lửa lớn muôn màu và khắp rạp xiếc lập tức nồng nặc mùi lưu huỳnh khét lẹt.

Sau khi thích thú nghe tiếng vỗ tay, ông Khôttabưt liền búng ngón tay toanh toách, thế là thay vào một Xiđôrêli lớn, có bảy mươi hai Xiđôrêli nhỏ, giống nhà ảo thuật lừng danh như hai giọt nước, nối tiếp nhau chạy trên cái bờ ngăn thấp vòng quanh sân khấu. Chạy được mấy vòng, các Xiđôrêli nhỏ lại nhập vào thành một Xiđôrêli lớn, như nhiều giọt thuỷ ngân nhỏ nhập vào thành một giọt thuỷ ngân lớn vậy.

- Đấy vẫn chưa phải là hết ! - Ông Khôttabưt hăng máu trước sự tán thưởng của mọi người, bèn gào lên với giọng oang oang như sấm và bắt đầu lôi ra dưới vạt áo vét tông cả một đàn ngựa, đủ màu sắc.

Những con ngựa sợ hãi hí vang, giậm chân, lắc lư đầu, làm cho cái bờm dài óng ả tung bay. Sau đó, ông Khôttabưt dừng tay ra hiệu, đàn ngựa liền biến mất. Thế rồi từ dưới vạt áo vét tông của ông già, bốn con sư tử Bắc Phi to lớn vừa nối đuôi nhau nhảy ra vừa gầm gừ hăm doạ và sau khi chạy vài vòng quanh sân khấu các con sư tử cũng biến mất.

Tiếp đó, ông Khôttabưt lại biểu diễn trong tiếng vỗ tay không ngớt.

Ông già phẩy tay một cái, thế là mọi thứ trên sân khấu: cả nhà ảo thuật Xiđôrêli, cả các phụ tá cùng các đạo cụ đủ loại của ông ta, cả các nhân viên phục vụ vũ đài ăn mặc đẹp đẽ và hùng dũng - tất cả những người và vật đó trong một khoảnh



khắc đều bay vút lên,lượn mấy vòng từ biệt trên đầu những người xem đang thán phục rồi lập tức tan biến trong khoảng không.

Không biết từ đâu bỗng xuất hiện trên vũ đài một con voi châu Phi đồ sộ có đôi tai to tướng và cặp mắt nhỏ vui vẻ, ranh mãnh. Trên lưng con voi này có một con voi nhỏ hơn; trên lưng con voi thứ hai là con voi thứ ba còn nhỏ hơn nữa; trên lưng con voi thứ ba là con voi thứ tư... Con voi cuối cùng, thứ bảy, đến gần sát mái vòm, trông chẳng lớn hơn chú chó béc giê. Cả bảy con voi nhất loạt giơ cao vòi rống lên rồi như theo lệnh, chúng đập mạnh đôi tai buông thõng và bay đi, vẫy tai lia lịa chẳng khác gì con chim vẫy cánh.

Ba mươi ba nhạc công với những tiếng hò reo vui vẻ bỗng dồn lại thành một khối tròn lăn từ bục biểu diễn xuống sân khấu. Cái khối tròn ấy lại lăn trên bờ ngăn thấp chạy quanh vũ đài, vừa lăn vừa dần dần thu nhỏ lại cho tới lúc cuối cùng chỉ còn bằng một hạt đậu. Bấy giờ, ông Khôttabưt bèn nhặt cái "hạt đậu" ấy lên, nhét vào tai phải của mình và từ trong tai phát ra tiếng nhạc hành khúc được thu nhỏ lại rất nhiều.

Sau đó, khó khăn lắm mới đứng vững được vì bị kích động ghê gớm, ông già chẳng hiểu sao lại búng toanh toách các ngón ở cả hai tay một cách khác thường, thế là tất cả đám khán giả đều lần lượt bị bắn tung khỏi chỗ ngồi của mình và biến

mất đâu đó ở dưới mái vòm.

Thế rồi cuối cùng trong cái rạp xiếc trống rỗng chỉ còn lại có ba người: ông Khôttabưt mệt mỏi ngồi bệt trên cái bờ ngăn thấp chạy quanh vũ dài. Vônca cùng với cậu bạn vừa từ hàng cuối cùng của khu ghế hạng nhì lăn lông lốc về phía ông già.

- Các cậu thấy thế nào ? - Ông Khôttabưt uể oải hỏi, khó khăn lắm mới ngóc đầu lên được và nhìn hai cậu bé bằng cặp mắt lờ đờ kỳ lạ. - Liệu lão Xiđôrêli có làm được những tiết mục như vậy cho các cậu xem không hả ?

- Ông ấy thì làm sao mà bì với ông được ! - Vônca vừa đáp vừa bực tức nháy mắt với Giênia khi thấy cậu này vẫn còn chực hỏi ông già về một điều gì đó.

- Ta không thể nào chịu nổi những kẻ lừa bịp ! Ông Khôttabưt bỗng nói với vẻ tức giận bất ngờ. - Ba cái trò khéo tay tầm thường mà dám nhận xằng là những phép lạ !... Chẳng những thế mà lại còn dám nhận xằng ngay trước mặt ta !...

- Nhưng bởi lẽ, ông ấy nào có biết được rằng, ở đây có một vị thần hùng mạnh và thông minh đến thế đâu ? - Giênia bênh vực nhà ảo thuật Xiđôrêli. - Vả lại, ông ấy không hề nói đó là những phép lạ. Ông ấy tuyệt nhiên chẳng nói gì cả.

- Người ta đã viết ở đó... Đấy, trong tờ chương trình ấy. Chính cậu đã tận tai nghe ta đọc: "Những phép lạ của kỹ xảo ảo thuật".

- Đấy chỉ là ảo thuật thôi ông ơi ! Ảo thuật, ông phải hiểu như thế !

- Chà, người ta vỗ tay mới ghê làm sao ! - Ông già đắc chí nhớ lại. - Ấy thế mà, hỡi cậu Vônca, ta vẫn chưa lần nào được nghe cậu bày tỏ một sự tán thưởng bình thường, chứ đừng nói là nghe cậu vỗ tay nữa... Không, ta đã nghe, nhưng lần ấy thì cậu chỉ tán thưởng về một phép lạ hết sức tẹp nhẹp nào đó mà thậm chí ta chẳng cho đấy là một phép lạ... Và tất cả những chuyện ấy đều do mụ Vacvara Xtêpanôpna quái ác mà ra ! Chính mụ ấy đã dạy cậu coi thường các tài năng của ta ! Đừng có mà phản đối, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, chính mụ ấy, chính mụ ấy !... Những toà lâu đài kỳ diệu biết bao !... Đoàn súc vật vận chuyển tuyệt vời biết bao !... Những tên nô lệ khoẻ mạnh và trung thành biết bao !... Những con lạc đà trứ danh biết bao !... Ấy thế mà cái mụ quái ác Vacvara...

Nhưng đúng lúc ấy, may mắn thay cho cô giáo chủ nhiệm của hai nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta, ông Khôttabưt bỗng nhìn thấy một tấm băng dài treo trên bục biểu diễn của dàn nhạc. Cặp mắt của ông lúc đó lờ đờ, bây giờ đã lấy lại được vẻ tinh anh, miệng ông nở một nụ cười kín đáo, và với sự thích thú của một người vừa mới học đọc, ông bèn đọc thành tiếng:

- "Các em thân mến ! Chúc mừng các em nhân kết thúc năm học và chúc..."

Chưa đọc hết hàng chữ chào mừng, ông già đã im bặt, nhắm mắt và tưởng như sắp bất tỉnh tới nơi.

- Thế ông có thể đưa tất cả khán giả về lại chỗ cũ không ạ ? - Vônca hỏi ông Khôttabưt với vẻ sợ hãi. - Ông Khôttabưt, ông có nghe cháu nói không đấy ? A-lô !... A-lô !... Ông Khôttabưt ơi, ông có thể làm cho mọi thứ trở lại như cũ được không ? Việc ấy chắc hẳn là khó lắm.

- Không, chẳng khó đâu... Tức là đối với ta thì dĩ nhiên là chẳng khó. - ông Khôttabưt trả lời rất khẽ.

- Vậy mà chẳng hiểu sao cháu lại cảm thấy rằng ngay cả ông cũng chẳng làm nổi cái phép lạ ấy, - Vônca láu lỉnh nói.

- Làm nổi quá đi chứ ! Nhưng chẳng hiểu sao ta lại rất mệt.

- Đấy, cháu đã bảo mà, ông chẳng đủ sức làm nổi đâu.

Thay cho câu trả lời, ông Khôttabưt vừa rên khừ khừ vừa đứng dậy, rứt luôn mười ba sợi râu, ngắt vụn những sợi râu ấy ra rồi thét lên một câu gì đó kỳ lạ, rất dài và bị kiệt sức, ông già ngồi bệt ngay xuống lớp mùn cưa rải trên vũ đài.

Ngay lập tức, từ dưới mái vòm, đám khán giả vui mừng vô hạn lao vun vút xuống và ngồi vào đúng chỗ theo vé đã mua. Nhà ảo thuật Xiđôrêli cùng với các phụ tá của ông và những đạo cụ, các

nhân viên phục vụ vũ đài dẫn đầu là người điều khiển chương trình hùng dũng cũng hiện ra trên vũ đài như từ dưới đất chui lên vậy.

Cả bảy con voi châu Phi đều bay trở lại, tai đập phành phạch, hạ xuống vũ đài và lại xếp chồng thành hình tháp. Nhưng lần này đứng dưới cùng lại là con voi nhỏ nhất, còn ở trên cao sát mái vòm là con voi lớn nhất, có cặp mắt nhỏ vui vẻ, ranh mãnh. Sau đó cái hình tháp voi rời ra và bảy con voi nối đuôi nhau chạy vùn vụt quanh vũ đài, vừa chạy vừa thu nhỏ lại rất nhanh, cho tới lúc chỉ còn bằng cái đầu kim găm và hoàn toàn mất hút trong lớp mùn cưa.

Dàn nhạc bé bằng hạt đậu từ trong tai phải của ông Khôttabưt lăn ra, lớn vụt thành một khối người cười ha hả vui vẻ, rồi trái với định luật vạn vật hấp dẫn, cả khối người to tướng ấy lăn ngược lên bục biểu diễn và tan rời ra ở đấy thành ba mươi ba con người riêng biệt, những người này ngồi vào chỗ và khúc nhạc chào lại vang lên...

- Xin phép quý vị !... Xin phép quý vị cho tôi đi nhờ !... - Một người gầy gò đeo kính gọng sừng cố lách qua đám đông thích thú đang vây chặt xung quanh ông già Khôttabưt. - Thưa đồng chí, - người này lễ phép nói với ông Khôttabưt, - xin đồng chí làm ơn quá bộ vào phòng làm việc của đồng chí giám đốc. Đồng chí phụ trách Liên đoàn xiếc quốc gia muốn được trao đổi với đồng chí về một loạt

cuộc biểu diễn tại Matxcơva và tại các rạp xiếc ở địa phương.

- Xin ông hãy để cho ông già được yên ! - Vônca bực tức nói. - Chẳng lẽ ông không thấy ông già đang bị bệnh sao ? Nhiệt độ ông già đã lên rồi đấy.

Quả thực, ông Khôttabưt đang bị sốt nặng.

Ông già đã chén no kem mà !

XXV. BỆNH VIỆN DƯỚI GẦM GIƯỜNG

Những ai chưa bao giờ phải quan tâm tới một ông thần bị bệnh, ắt không thể hình dung nổi việc chữa bệnh cho ông già là vất vả và rắc rối như thế nào.

Trước tiên, nảy ra vấn đề: để ông già nằm ở đâu ? Không thể đưa một ông thần vào bệnh viện, còn để ông ấy nằm dưới đất ở nhà cũng chẳng được.

Thứ hai, chữa bệnh cho ông ta như thế nào ? Y học chỉ tính tới việc chữa bệnh cho người trần mắt thịt, chứ không phải cho các ông thần trong truyện cổ tích.

Thứ ba, bệnh của các thần linh có lây sang người trần hay không ?

Cả ba vấn đề trên, hai cậu bé đã thảo luận kỹ lưỡng khi chúng đưa ông Khôttabưt đang mê sảng từ rạp xiếc trở về nhà bằng xe tắc xi.

Sau đó, mọi việc đã được quyết định:

1. Không đưa ông Khôttabưt vào bệnh viện, mà để ông nằm dưới gầm giường của Vônca với tất cả những tiện nghi có thể có, sau khi đề nghị ông biến thành vô hình cho được an toàn.

2. Chữa bệnh cho ông như chữa bệnh cho người bị cảm lạnh. Ban đêm cho uống thuốc axpirin, uống nước trà với mứt quả đũm hương để ra nhiều mồ hôi.

3. Bệnh của các thần linh có lẽ không lây sang người.

May thay, ở nhà không có ai cả. Hai cậu bé đã yên ổn đặt ông Khôttabưt nằm vào cái chỗ quen thuộc của ông ở dưới gầm giường.

Giênia chạy ra hiệu thuốc mua axpirin và tới cửa hàng thực phẩm mua mứt quả đũm hương, còn Vônca thì đi xuống bếp nấu nước pha trà.

- Trà đã pha xong rồi đây ! - Vônca vui vẻ nói khi cậu từ bếp quay lại với ấm trà cầm trên tay. - Ông cháu ta uống trà, ông Khôttabưt nhé !

Ông Khôttabưt không trả lời.

- Ông già chết mất rồi ! - Vônca kinh hoàng và cậu bỗng cảm thấy rằng bất kể mọi chuyện khó chịu mà ông Khôttabưt đã kịp gây ra cho cậu, thì cậu vẫn rất thương xót nếu như ông già chết. - Ông Khôttabưt thân yêu ! - Vônca lắp bắp và quỳ xuống, chui vào gầm giường.

Nhưng chẳng thấy ông già ở dưới gầm giường.

- Ông già kỳ lạ thật ! - Vônca lúc ấy nổi khùng, sau khi đã quên ngay những tình cảm trìu mến của mình. - Vừa mới nằm ở đây, ấy thế mà đã kịp biến đi đâu mất !

Không biết Vônca còn nói những lời cay đắng nào nữa về ông già nếu như lúc ấy Giênia không bước thình thịch vào phòng, lôi xềnh xệch ông Khôttabưt theo sau mình. Ông già không chịu và lầu bầu một câu gì chẳng mạch lạc.

- Ông già thật là lạ lùng quá !... Không, cậu chẳng tưởng tượng được ông già lạ lùng tới mức nào đâu ! - Giênia giúp người bệnh vào nằm dưới gầm giường và nói với vẻ tức giận. - Lúc mình trên đường về, mình thấy ông Khôttabưt đứng ở góc phố, tay cầm một túi vàng và đang cố dúi bằng được túi vàng ấy cho một người qua đường. Mình hỏi ông ấy: "Ông làm gì ở đây trong khi ông đang bị sốt cao ?". Ông ấy trả lời mình: "Ta cảm thấy ta sắp chết đến nơi rồi. Ta muốn nhân dịp này đi phân phát của bố thí". Nghe vậy, mình mới bảo ông ấy: "Ông thật là lạ lùng quá ! Ông định phân phát của bố thí cho ai nào ? Ở nước chúng cháu, ông không tìm thấy ở đâu có những người ăn mày ?". Lúc đó, ông ấy nói với mình: "Vậy thì ta đi về nhà". Thế là mình dẫn ông ấy về... Nằm nghỉ đi, ông già thân mến, hãy chóng bình phục ! Ông chẳng chết đâu mà sợ !...

Hai cậu bé cho ông Khôttabưt uống một liều

cao thuốc axpirin, cho ông ăn cả một hộp mứt đũm hương và uống kèm nước trà nóng, rồi sau khi đắp chăn kín mít để ông ra được nhiều mồ hôi trong đêm, chúng bắt ông đi ngủ.

Nằm yên được một lúc, ông già bỗng bắt đầu lo lắng và định dậy để đi đến gặp Xulâyman con trai của Đaut nhằm xin lỗi về những chuyện bực mình xa xưa nào đấy. Sau đó, ông lại khóc lóc van nài Vônca chạy đến Địa Trung Hải và Ấn Độ dương để tìm cái bình đồng, trong đó giam cầm người em thân yêu của ông là Ôma Iuxup con trai của Khôttap, giải thoát ông ta khỏi nơi giam cầm và dẫn ông ta về đây.

- Giá mà chúng ta mà được sống bên nhau ở đây thì tuyệt biết chừng nào ! - Ông già vừa lẩm bẩm trong cơn mê sảng vừa tuôn chảy những giọt nước mắt đau khổ.

Nửa tiếng sau, ông già hồi tỉnh và từ dưới gầm giường, ông nói với giọng yếu ớt:

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, ngay cả các cậu cũng không thể hình dung được ta biết ơn các cậu ra sao về tình yêu và sự quan tâm quý báu của các cậu đối với ta ! Xin các cậu hãy làm ơn giúp ta một việc nữa: các cậu hãy trói tay ta lại cho thật chặt, nếu không lúc lên cơn sốt ta lại phù phép gì đó mà sau này ta không thể làm lại.

Hai cậu bé trói tay ông già lại và ông lập tức

ngủ say như chết.

Sáng hôm sau, lúc thức dậy, ông Khôttabưt hoàn toàn khoẻ mạnh.

- Thế có nghĩa là y học đã can thiệp kịp thời ! - Giênia Bôgôrat nói với vẻ mãn nguyện và cậu bé đã quyết định dứt khoát rằng sau khi tốt nghiệp trường trung học, sẽ thi vào trường Đại học y khoa.

XXVI. CHÚNG TA TRỞ LẠI VỚI CẬU BÉ SỦA GÂU GÂU

Thật lòng mà nói, mỗi khi Vônca nhớ tới Gôga, nỗi ghen tị lại bắt đầu hành hạ cậu. Mà lúc ở nhà, hoặc ở đầu cầu thang, hoặc ở trong cái sân nằm gần lối lên cầu thang, khó mà không nhớ tới Gôga được. Thậm chí qua cửa ra vào khoá trái, thậm chí qua các cửa sổ đóng kín, thỉnh thoảng lại vọng ra tiếng chó sủa hấp dẫn, tuyệt vời đến kỳ diệu.

Quả là cũng ngạc nhiên khi thấy Gôga không chịu ló mặt ra sân. Ở địa vị Gôga, dĩ nhiên chẳng cần một cậu bé nào chịu giữ lâu như thế mà không đưa ra khoe với các bạn chú chó con tốt giống thực sự ấy. Hẳn là Gôga đang đắc chí trước sự ghen tị của các bạn.

Không, ở đây chắc là phải có một chuyện gì đó.

Cuối cùng, không chịu nổi, Vônca bèn hỏi bà Natalia Cudơminhitrơna tại sao chẳng thấy mặt Gôga đâu cả.

Bà Natalia chẳng hiểu sao lại hết sức bối rối và bà ấp úng trả lời rằng Gôga hơi bị mệt. Bà nói ấp úng và lập tức vội vã đi về nhà mình.

- Bác Natalia Cudơminhitrơna - Vônca gọi với theo bằng giọng van nài. - Cháu xin hỏi bác một câu, chỉ một câu thôi ạ !

Bà Natalia dừng lại rất miễn cưỡng.

- Bác Natalia Cudơminhitrơna xin bác nói cho cháu biết: chó béc giê phải không ạ ?

- Chó béc giê nào ? - Người đàn bà tội nghiệp nhún vai.

- Con chó con mà bác mua tặng Gôga và nó vẫn sủa gâu gâu ở trong nhà bác là chó béc giê hay chó bốc xơ ?...

- Trời ơi, sao cháu lại nói nhảm nhí thế ! - Bà Natalia thở dài và lẩn ngay vào nhà mình.

Và thật như trêu ngươi, từ trong đó lập tức vang lên tiếng sủa gâu gâu nhanh, và rất tức tối. Toàn bộ chuyện này có tính chất hết sức bí ẩn.

Thêm vào đó, ông Khôttabưt - theo lệ thường vẫn nằm nghỉ dưới gầm giường của Vônca - lại đặt một câu hỏi tựa hồ bâng quơ:

- Chẳng hiểu cái thằng thù địch với cậu tên là Gôga đang sống ra sao ?

Ông già nóng lòng muốn khoe với Vônca lời nguyền thông minh sắc sảo của mình và cùng với Vônca thích thú trước cái tai hoạ mà Gôga đã phải

gánh chịu một cách đích đáng.

Ông kiêu hãnh ngẫm nghĩ: "Không một ai có thể giải được sự nguyền rủa đó một khi ta chưa cho rằng đã đến lúc có thể giải. Ta hình dung lời nguyền đó, sẽ làm cậu Vônca con trai của Aliôsa rất đáng kính thích thú như thế nào, và cậu ấy sẽ khâm phục trước những phép lạ thiên hình vạn trạng của ta ra sao !".

- Gôga à ? - Vônca lơ đãng hỏi lại và cậu bỗng nảy ra một ý định rất giản dị, hấp dẫn: - Chà, Gôga ! Gôga bị ốm vặt gì đó thôi... Ông Khôttabưt này, - Vônca ngồi xổm và chui đầu vào gầm giường để tiến hành thương lượng cho tiện hơn. - Cháu rất muốn yêu cầu ông giúp cho một việc.

"Lại bắt đầu rồi !" - Ông thần già bực tức nghĩ thầm. Ông nghĩ rằng Vônca định yêu cầu ông giải lời nguyền cho Gôga và ông quyết định sẽ từ chối dứt khoát. Ít ra là trong thời gian sắp tới. Chẳng sao cả, cứ để cho cái thằng đơm đặt chuyện và hay hớt lẻo ấy bị khổ sở đôi chút. Việc đó chỉ có lợi cho nó mà thôi.

Nhưng ông Khôttabưt vẫn rầu rĩ nói thành tiếng:

- Ta sẽ rất sung sướng nếu được biết cậu muốn yêu cầu gì.

- Cháu muốn yêu cầu ông cho cháu một món quà.

Ông già mừng rỡ khi thấy không phải là chuyện ân xá trước thời hạn cho Gôga.

Ông nhanh nhẹn chui ra khỏi gầm giường:

- Hỡi vị cứu tinh trẻ tuổi và không vụ lợi của các ông thần, cậu hãy nói cậu muốn có món quà gì, cậu sẽ nhận được món quà ấy ngay lập tức.

- Ông có thể cho cháu một con chó không ạ ? Một con chó béc giê.

- Một con chó ? Không có gì dễ hơn và ta rất lấy làm vui lòng.

Ông Khôttabưt liền rứt một sợi râu, thế là Vônca đã lịm người đi vì khâm phục: một con chó béc giê ba tuổi tuyệt vời, thon thả, chắc lẳn đang nằm duỗi mình dưới chân cậu bé và gừ gừ thân mật. Con chó có cặp mắt lanh lợi, thông minh, cái mũi lạnh và ướt, đôi tai nhọn tuyệt đẹp. Vônca vuốt ve đầu nó. Con chó vẫy đuôi lễ phép và khoái chí sủa vang cả nhà.

- Con chó ấy có làm cậu vừa lòng không ? - Ông Khôttabưt hể hả chạy tới chạy lui và chỉ cần Vônca yêu cầu một tiếng nữa thôi, ông sẵn sàng làm cho cả căn phòng, cả căn hộ và cả khu nhà này đầy ắp những con chó quý nhất. - Chà, cậu hãy tha lỗi, ta quên bẵng mất một cái đồ vặt.

Cái "đồ vặt" mà ông muốn nói là cái "cổ dề" bỗng xuất hiện ở cổ con chó béc giê. Những viên đá quý gắn trên cái cổ dề nhiều tới mức có thể thừa sức gắn trên hai chiếc vương miện của hoàng đế.

Vônca ngây người vì cái hạnh phúc mà cậu được hưởng. Cậu bé chỉ còn biết dùng bàn tay run run vuốt ve con chó và đồng thời mỉm cười bối rối đến nỗi ông già đa cảm phải xúc động tới rớt nước mắt.

Nhưng trên đời chẳng có một hạnh phúc nào trọn vẹn cả, ít ra cũng là khi dính dáng đến những quà tặng của các ông thần ! Ngoài cửa bỗng có tiếng chân phụ nữ. Ông Khôttabưt vừa kịp trốn vào gầm giường và biến thành vô hình thì cánh cửa đã mở toang và bà Xvetlana Alêchxanđrôpna - mẹ của Vônca, bước vào.

- Mẹ nghĩ đúng thế mà ! - Bà nói sau khi thấy con chó mà ông thần già vì quá vội vã đã không kịp biến thành vô hình. - Con chó !... Mẹ muốn biết con lấy đâu ra con chó này ?

Vônca cảm thấy nguy đến nơi rồi.

- Đấy là con... Đây là người ta cho con... Mẹ hiểu không... Con biết nói với mẹ thế nào bây giờ...

Nói thật thì mẹ chẳng thể nào tin nổi. Còn nói dối thì Vônca không muốn. Vả lại, đó cũng là một điều tuyệt vọng: mẹ có thể biết nó nói dối ngay thôi.

- Vônca ! - Bà mẹ cất cao giọng. - Mẹ không thích con cứ nói lung tung như thế. Con hãy nói thẳng: con chó béc giê này của ai ?

- Không của ai cả ạ... Tức là từ trước đây nó không của ai cả, còn bây giờ là của con.

Bà đỏ bừng mặt vì tức giận:

- Chẳng lẽ con lại hạ mình tới mức nói dối sao ? Mẹ xem con tốt hơn nhiều kia. Hãy trả lời: con chó của ai ? Chỉ riêng cái cổ dề của nó thôi đã đáng giá hàng chục rúp rồi...

Bà ngỡ rằng cái cổ dề được trang điểm bằng những mảnh thuỷ tinh màu.

Bấy giờ, ở dưới gầm giường, ông Khôttabưt rất tức giận. Tức và rất không bằng lòng. Ông rất muốn nói cho người đàn bà đáng kính nhưng ngây thơ ấy hiểu rằng Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap chẳng phải là hạng người đem tặng những mảnh thuỷ tinh rẻ tiền cho người bạn tốt nhất của mình, rằng cái cổ dề thật sự rất quí ấy đáng giá không phải hàng chục rúp, mà là nhiều nghìn rúp. Nhưng ông đã kịp thời kìm lại được. Ông đã hiểu được rằng việc khoe khoang như vậy chỉ càng làm cho tình cảm của Vônca rắc rối thêm mà thôi.

Là người chân thật và thẳng thắn, ông Khôttabưt không thể không tán thành việc Vônca không muốn nói dối, cho dù là một sự nói dối vô hại nhất, và ông hiểu rằng lối thoát duy nhất là phải xoá sạch toàn bộ sự hiểu lầm ấy bằng một cách dứt khoát nhất.

"Thôi được, - ông già vừa mỉm cười vừa nghĩ thầm, - cậu bạn tốt bụng và chân thật của ta đành phải không có chó riêng trong một thời gian nữa...

Và cứ để cho cậu ta khổ sở tới một lúc nào đó vì cái ước mơ có một con chó riêng vậy !".

Từ dưới gầm giường phát ra một tiếng "tưng" rất khẽ, thế là con chó liền biến mất, dường như nó chưa hề xuất hiện bao giờ.

- Vônca, nếu bác Vackêtx Arutriunơvich ở Đảng uỷ hay chú Xecgây Xecgâyêvich gọi điện thoại đến, con nói rằng một tiếng rưỡi nữa mẹ sẽ về... - Bà Xveclana Alêchxanđrôpna dặn Vônca sau khi bà đã quên sạch câu chuyện vừa rồi. - Luôn tiện mẹ hỏi, con có biết ông bác sĩ vừa vào căn hộ số ba mươi bảy thăm bệnh cho ai không ?

- Có lẽ là Gôga ạ.

- Gôga bị ốm sao ?

- Hình như thế ạ.

- Sao lại hình như ?... Chẳng lẽ Gôga không phải là bạn của con sao ?

- Đúng là bạn ạ !...

- Mẹ xấu hổ thay cho con đấy, cậu đội viên thiếu niên tiền phong trẻ tuổi ! - Bà nói xong, quay lưng đi ra khỏi phòng với bộ mặt lạnh lùng.

- Dào ôi ! - Vônca thở dài rầu rĩ và quyết định qua thăm Gôga ngay sau khi ông bác sĩ ra về. - Ông Khôttabưt, ông Khôttabưt !

Từ dưới gầm giường không có tiếng trả lời.

- Ông già lại biến đi đâu mất rồi ! - Vônca làu bàu bực tức. - Nhằm đúng lúc cần hỏi ý kiến ông

ấy, thì ông ấy lại biến mất. Hừ, thần với thánh !...

Trong lúc ấy, ông Khôttabươt đã thu xếp xong một chỗ nằm thuận tiện tại căn hộ số ba mươi bảy, ở ngay dưới gầm giường của cậu bé Gôga đang bị bệnh hết sức kỳ lạ. Ông tò mò muốn nghe xem vị bác sĩ già sẽ vò đầu bứt tai bất lực như thế nào trong việc tìm kiếm một cách giải quyết đúng đắn. Dĩ nhiên, ông bác sĩ này không hề biết mình sắp phải đương đầu với một đối phương khác thường và hùng mạnh đến mức nào...

Thế rồi trong khi Vônca lợi dụng sự vắng mặt của ông Khôttabươt, đang ngồi đọc cuốn sách giáo khoa địa lý, còn ông thần già đang náu mình dưới gầm giường của Gôga thì đã xảy ra những chuyện như sau tại một căn phòng thuộc căn hộ số ba mươi bảy. Trong căn phòng ấy, trên những chiếc gối cao, có một bệnh nhân kỳ lạ nhất trong tất cả các bệnh nhân của ông bác sĩ già ở trạm cấp cứu !... Tên ông là Alêchxanđrơ Alêchxêêvich. Đó là một bác sĩ giàu kinh nghiệm và rất từng trải. Chúng tôi cố ý nhấn mạnh tên ông để nếu một lúc nào đó các bạn có dịp gặp ông ấy, các bạn biết ngay rằng đó là một bác sĩ chân chính.

- Thưa bà Natalia Cudơminhitrơna, xin bà hãy để cho tôi được nói chuyện riêng với cậu Gôga, - ông bác sĩ ân cần nói với bà mẹ Gôga vẫn chưa hết lo sợ. - Tôi cần bàn với cậu ấy đôi điều.

Lúc trong phòng chỉ còn lại hai người là ông

bác sĩ và Gôga (dĩ nhiên không kể ông Khôttabưt đang nấp dưới gầm giường), ông bác sĩ nói:

- Thế nào, chàng trai, tình hình ra sao ? Vẫn gâu gâu à ?

- Không thoát được ! - Gôga rên rỉ.

- Thế đấy ! Thôi được, nếu vậy thì chúng ta sẽ nói chuyện với nhau nhé. Cậu có thích thơ không nào ?

- Gâu gâu gâu ! - Tiếng sủa lại phát ra từ mồm Gôga, làm cho bà Natalia đang nấp cạnh lỗ khoá ở bên kia cửa lại trào nước mắt.

Các bạn có thể hình dung rằng Gôga định trả lời câu hỏi của ông Alêchxanđrơ. Câu hỏi ấy làm cho Gôga phát cáu. Nó cho rằng đó là một câu hỏi vớ vẩn, không cần thiết.

Nhưng tiếng sủa của Gôga không hề làm ông bác sĩ già ngạc nhiên và buồn bực.

- Cậu đừng cáu ! - Ông nói với giọng hết sức ôn tồn. - Câu hỏi ấy có liên quan trực tiếp tới chứng bệnh của cậu đấy.

- Cháu thích bài "Bão tuyết mịt mù"..., - cuối cùng, Gôga đáp, sau khi đã sủa mỏi mồm. - "Bão táp mịt mù che phủ bầu trời", thơ của Puskin.

- Tôi rất muốn nghe cậu đọc bài thơ đó. cậu thuộc chứ ?

Gôga bắt đầu đọc:

Bão tuyết mịt mù che phủ bầu trời

Và cuốn lên cao những cơn lốc tuyết

Lúc nghe như tiếng thú gào thảm thiết
Lúc nghe như tiếng khóc trẻ thơ...

- Thôi đủ rồi ! - Ông Alêchxanđrơ ngắt lời Gôga. - Bây giờ cậu hãy làm ơn nói cho tôi biết ý kiến của cậu về một người bạn cùng lớp với cậu, chẳng hạn như cậu bạn ở căn hộ bên cạnh ?...

- Về Vônca ấy ạ ?

- Đúng thế !

- Gâu gâu gâu ! - Gôga sủa luôn một tràng chối tai.

- Cậu hãy diễn đạt bằng lời và chỉ bằng lời thôi.

- Gâu gâu gâu ! - Gôga vừa đáp vừa vung tay một cách bất lực. Ý hẳn nó muốn nói rằng nó rất lấy làm sung sướng nếu diễn đạt được bằng lời, nhưng nó không thể nào nói lên lời được.

- Tôi hiểu... Đủ rồi... Đủ rồi, tôi bảo mà !... Thế ! Nào, còn các bạn khác trong lớp các cậu thì sao ?

- Trong lớp chúng cháu ấy ạ ? - Bệnh nhân Gôga cười gằn. - Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói rằng trong lớp chúng cháu, tất cả bọn bạn đều gâu gâu gâu !...

- Thế còn về tôi, cậu có ý kiến gì không ? cậu nói đi nào, đừng có ngại. Cậu có ý kiến gì về một bác sĩ như tôi ?

- Về một bác sĩ như ông ấy ạ ? Nếu nói về một bác sĩ thì cháu nghĩ ông quả là gâu gâu gâu có nề nếp !

- Khá lắm ! - Ông Alêchxanđrơ vui mừng hết sức thật lòng. - Nào, thế còn về mẹ cậu, cậu có ý kiến gì ?

- Mẹ cháu là người rất tốt ! - Gôga nói và bà Natalia đứng ở ngoài cửa lại trào nước mắt, nhưng lần này là những giọt nước mắt sung sướng. - Chỉ đôi khi mẹ cháu gâu... - Gôga giật mình và ngừng nói. - Không, nói chung mẹ cháu bao giờ cũng là một người rất tốt.

- Nào, thế về tờ báo tường của lớp các cậu, hẳn là cậu cũng có ý kiến chứ ? - Ông bác sĩ già hỏi chỉ cốt để sau này khỏi phải ân hận. Ông đã hiểu rõ thực chất căn bệnh hiếm có ở người bệnh trẻ tuổi của ông. - Thỉnh thoảng cậu cũng bị phê bình ở đấy chứ ?

Lần này, Gôga sủa gâu gâu hai phút liền. Ông Khôttabưt nấp dưới gầm giường nghe phát chán cả tai. Còn ông Alêchxanđrơ Alêchxêêvich thì thích thú với tiếng sủa ấy, dường như tiếng sủa không phải của Gôga Piliukin, cậu bé xứng đáng được mệnh danh như thế do tính cách đê tiện của mình, mà là một ca sĩ trứ danh nào đó đang hát một khúc ca hay nhất trong các tiết mục biểu diễn của mình.

Sau khi để mặc cho Gôga sủa chán chê, ông Alêchxanđrơ xoa tay hài lòng.

- Ban điều tra đã rõ tất cả rồi ! - Ông nói. - Bà Natalia Cuđơminhitrơna, xin mời bà vào phòng.

Bà Natalia bước vào và dùng chiếc khăn tay ướt đẫm lau đôi mắt đỏ ngầu.

Ông Alêchxanđrơ mời bà ngồi rồi nói:

- Xin báo để bà biết rằng suốt cả đêm qua, tôi không hề chợp mắt. Tôi ngồi đọc các sách y học và suy nghĩ. Trong các sách chuyên môn, tôi không hề tìm thấy một trường hợp nào giống như trường hợp cậu con trai bà.

Bà Natalia tội nghiệp lo sợ kêu ối lên một tiếng.

Ông bác sĩ già ngăn bà lại và nói tiếp:

- Bà chớ vội buồn, bà Natalia thân mến ! Sự việc chưa đến nỗi đáng sợ lắm đâu. Tôi đọc, đọc mãi... Rồi suy nghĩ, suy nghĩ mãi... Và sau đó, dĩ nhiên là không thể nào ngủ được. Cũng chẳng có gì đặc biệt, vì người già vốn thường như vậy. Để lãng quên những ý nghĩ của mình, tôi cầm tập truyện cổ Arập "Nghìn lẻ một đêm" và đọc luôn chuyện một lão phù thuỷ, hay nói cho đúng hơn là một ông thần, đã biến một kẻ mà lão ta không ưa thành một con chó. Lúc bấy giờ, tôi nghĩ rằng: nếu trên thế gian này còn có các ông thần (ông Khôttabưt nấp dưới gầm giường tỏ vẻ phật ý) và nếu một trong số những ông thần ấy muốn trừng phạt một đứa bé nào đó chẳng hạn về tội nó hay đơm đặt chuyện, hớt lẻo, nói xấu những người thân của mình, thì ông thần đó có thể phát ra một lời nguyền rằng đứa bé ấy sẽ sủa gâu gâu mỗi khi nó muốn nói những lời lẽ xấu xa. Vừa rồi, tôi và cậu

con trai của bà đã nói chuyện cởi mở với nhau. Thì ra cậu ấy không hề sủa khi đọc thơ Puskin, gần như không hề sủa khi nói về bà, bà Natalia Cudơminhitrơna, trong lúc đó lại sủa gần như liên hồi khi nói về các bạn học của mình và về tờ báo tường của lớp, trên tờ báo tường ấy có lẽ các bạn học thỉnh thoảng vẫn viết bài phê bình cậu ấy... Bà hiểu ý tôi chứ ? Hình như tôi đã diễn đạt khá rõ ?

- Bác sĩ cho rằng... - bà mẹ Gôga trầm ngâm kéo dài giọng.

- Đúng thế ! Dĩ nhiên xưa nay trên đời đã không có, và đang không có một ông thần nào cả. (Ông Khôttabưt lại bực mình và lần này thì bực mình ghê gớm). Nhưng ở cậu con trai của bà thì có một chấn thương tâm thần rất đặc biệt. Với tất cả trách nhiệm của mình, tôi phải nói với bà rằng từ nay trở đi, cậu ấy sẽ sủa gâu gâu...

- Trời ơi ! - Người đàn bà tội nghiệp vung tay hoảng sợ.

- ... Sẽ sủa gâu gâu mỗi khi cậu ấy định đơm đặt chuyện hoặc hớt lẻo, nói chung là mỗi khi cậu ấy định nói những lời lẽ không hay. Và lúc bấy giờ, mọi người sẽ gọi cậu ấy không phải là Gôga mà là Gâu Gâu. Bà thấy đấy, cậu con trai của bà có thể lâm vào một tình cảnh rất bi đát. Nhưng nếu cậu ấy tự đề ra cho mình một nguyên tắc là không hớt lẻo, không đơm đặt chuyện, không làm mất uy tín của những người tốt, thì tôi hoàn toàn chịu trách

nhiệm trước bà rằng: cậu ấy sẽ vĩnh viễn ngừng sủa.

- "Gâu Gâu Vaxiliêvich" ! - Bà Natalia tội nghiệp hoảng sợ. - Mới chỉ nghĩ thôi đã thấy ghê rợn rồi ! Tôi quả là không chịu đựng nổi chuyện đó !... Còn thuốc men thì sao ạ ?... Có thể bác sĩ vẫn cứ cho cháu một thứ thuốc nào đó chăng ?

- Thuốc men chẳng giúp ích được gì cả. Thế nào, chàng trai, thử làm theo cách của tôi chứ ?

- Làm như thế thì cháu sẽ hoàn toàn không sủa nữa phải không ?

- Mọi chuyện bây giờ chỉ tuỳ thuộc ở cậu thôi, chàng trai ạ !

- Thế có nghĩa là không cần toa thuốc ? - Thấy ông Alêchxanđrơ định ra về, bà Natalia hỏi lại.

- Đó chính là toa thuốc của tôi. Một toa thuốc duy nhất đúng đắn. Vả lại, có thể kiểm tra xem. Nào, bây giờ cậu hãy nói vài lời đúng đắn về cậu bạn Vônca của cậu. Tôi xin lưu ý cậu rằng: chỉ nói những lời đúng đắn thôi đấy nhé.

- Nói chung, dĩ nhiên Vônca là một thiếu niên tốt, - Gôga nói ngập ngừng, cứ như nó lần đầu tiên tập nói vậy. - Đúng thế ạ, thưa bác sĩ, đáng yêu ! Lần đầu tiên sau buổi thi môn địa lý, cháu không sủa khi nói về Vônca. Hoan hô !

- Thế trong buổi thi đã xảy ra chuyện gì đặc biệt chăng ? - Ông bác sĩ già hỏi như là tiện thể thì

hỏi vậy thôi.

- Quả là chẳng có chuyện gì đáng đem rêu rao cả. Thiếu gì điều có thể xảy ra khi một cậu bé bỗng nhiên bị bệnh do quá mệt, - Gôga đã trả lời với vẻ vững tin hơn nhiều.

- Thôi, tôi đi đây, - ông bác sĩ nói. - Tôi còn phải đến thăm cả chục người bệnh thực sự. Gôga, thế có nghĩa là cậu đã hiểu vấn đề là ở chỗ nào rồi chứ ?

- Cháu hiểu rồi ạ ! Ôi, cháu đã hiểu rồi ! Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong !... Xin cảm ơn bác sĩ !...

- Tốt lắm ! Bây giờ cậu hãy cố làm theo điều cậu hiểu. Chào bà và cậu...

Vào giây sau, khi ông thần già chui vào chỗ quen thuộc của mình ở dưới gầm giường của Vônca với vẻ mặt rất đăm chiêu, Vônca hỏi xẵng:

- Ông biến đi đâu thế ?

- Hãy nghe ta nói, hỡi cậu Vônca ! - Ông già nói với vẻ trịnh trọng khác thường cả đối với ông ta. - Ta vừa chứng kiến một trường hợp quả là chưa từng có, khi mà một người trần mắt thịt lại giải được lời nguyền rủa của một ông thần. Đúng thế, đó là một con người rất thông minh và chính trực. Ông ta công bằng đến nỗi ta không hề nghĩ tới chuyện trừng phạt ông ta về việc ông ta đã không tin vào sự tồn tại của ta... Cậu định đi đâu vậy ?

- Cháu phải đi thăm Gôga. Cậu ấy bị bệnh mà

cháu chẳng đến thăm gì thì thật là tệ.

- Cậu đi đi ! - Ông thần già nói. - Cậu đi thăm người bạn học của mình đi, mặc dù cậu ấy không còn bị bệnh nữa.

- Không bị bệnh nữa ? Cậu ấy đã bình phục hoàn toàn rồi hả ông.

- Bây giờ chuyện đó hoàn toàn tuỳ thuộc ở chính cậu ta, - ông Khôttabưt nói và sau khi dẹp được lòng tự ái của mình, ông đã kể cho Vônca nghe câu chuyện độc nhất vô nhị về việc cậu bé bị phù phép đã được một ông thầy thuốc bình thường chữa khỏi.

XXVII. ÔNG GIÀ KHÔTTABƯT VÀ NGÀI GARI OANĐENĐALEX

- Hỡi cậu Vônca may mắn, - sau bữa ăn sáng, ông Khôttabưt khoan khoái ngồi sưởi nắng và nói với Vônca, -ta luôn tặng cậu những món quà mà theo ý ta là quý báu và lần nào những món quà đó cũng chẳng vừa lòng cậu. Có lẽ bây giờ chúng ta làm thế này nhé: tự cậu nói cho ta biết cậu và cậu bạn trẻ tuổi Giênia của chúng ta thích ta tặng món quà gì, ta sẽ rất lấy làm hân hạnh và sung sướng tặng ngay các cậu món quà ưa thích đó.

- Vậy thì ông hãy tặng cháu một cái ống nhòm đi biển loại lớn, - Vônca đáp ngay, chẳng cần suy nghĩ.

- Ta sẽ tặng cậu với tất cả nỗi niềm sung sướng và mến yêu.

- Cháu cũng muốn có một cái ống nhòm. Dĩ nhiên là nếu có thể được, - Giênia rụt rè nói.

- Chẳng có gì dễ hơn thế !

Thế rồi cả ba ông cháu kéo đến cửa hàng đồ cũ.

Cửa hàng nằm tại một đường phố nhỏ, ngắn ngủn và ồn ào, ở ngay trung tâm thành phố. Trong cửa hàng, người mua đông nghịt.

Những người bạn của chúng ta khó khăn lắm mới len được tới quầy hàng bán đủ thứ linh tinh, chẳng tài nào phân loại nổi bởi vì nếu phân loại thì mỗi thứ hàng lại phải có một quầy hàng riêng.

- Hỡi cậu Vônca đáng mến, cậu hãy chỉ cho ta xem cái ống nhòm mà các cậu ưa thích ấy hình thù ra sao ! - Ông Khôttabưt vui vẻ nói, nhưng ông bỗng tái mặt và run cầm cập như lên cơn sốt.

Ông đau khổ nhìn hai người bạn trẻ tuổi của mình rồi khóc oà và nói với chúng bằng một giọng trầm trầm rùng rợn: "Vĩnh biệt các cậu bạn thân thiết của lòng ta !" Sau đó, ông đi về phía một người nước ngoài ăn mặc sang trọng, tóc bạc, mặt đỏ, vừa đi ông vừa dùng cùi tay chen lấn đám đông và đến quỳ ngay trước người nước ngoài nọ.

- Ngài hãy ra lệnh đi, bởi vì tôi là kẻ nô lệ ngoan ngoãn và hiền lành của ngài ! - Ông Khôttabưt nuốt nước mắt rồi nói và cố hôn vạt áo vét tông của người nước ngoài.

Không được động vào người ta ! - Người nước ngoài hét lên bằng thứ tiếng Nga ngọng nghịu. - Không được động vào người ta, nếu không ta sẽ

đánh vào mặt ngươi bây giờ ! Ngươi là một tên móc túi ! Ngươi muốn moi chiếc ví của ta ! Thật là nhục nhã !

- Ngài lầm rồi hỡi ông chủ của tôi ! Ông già đáp ngay và vẫn quỳ. - Tôi chờ đợi các mệnh lệnh của ngài để thực hiện ngay lập tức và không điều kiện.

- Từ sau quầy, người bán hàng nói với ông Khôttabưt bằng một giọng trách móc.

- Ông già kia, thời buổi này mà còn đi ăn xin thì thật là xấu hổ !

- Như vậy, tôi có phải trả nhiều bao nhiêu để mua cái nhẫn xấu này ? - Người nước ngoài bực tức, tiếp tục cuộc nói chuyện đã bị ông Khôttabưt phá ngang.

- Chỉ có một rúp bảy mươi mốt cô pếch thôi. - Người bán hàng đáp. - Dĩ nhiên đây chỉ là một món đồ lâu lâu mới có.

Những người bán hàng ở các cửa hàng đồ cũ đã nhẵn mặt ngài Gari Oanđenđalex . Ông ta vừa từ Niu Yoóc đi du lịch tới.

Lúc rảnh rỗi, Oanđenđalex thường đi tới các cửa hàng đồ cũ, mong mua được món đồ có giá trị nào đó với giá rẻ mạt.

Mới đây thôi, ông ta đã mua được với giá rất hời nửa tá tách uống trà của nhà máy sứ mang tên Lômônôxôp. Và ngay bây giờ, đúng vào lúc ông già Khôttabưt khốn khổ đến quỳ trước mặt Oanđenđalex, nhà du lịch người Mỹ này đang hỏi

giá một chiếc nhẫn đã xỉn màu vì thời gian. Người bán hàng cho rằng đây là một chiếc nhẫn bạc, còn Oanđenđalex thì cho rằng chiếc nhẫn làm bằng bạch kim.

Mua được chiếc nhẫn rồi, Oanđenđalex nhét nó vào chiếc áo gi lê. Ông Khôttabưt liền vội vã đi theo nhà du lịch người Mỹ, vừa đi ông vừa lấy tay quệt những hàng nước mắt đầm đìa trên khuôn mặt nhăn nheo, ngăm ngăm đen. Lúc chạy ngang qua hai cậu bạn của mình, ông già chỉ kịp nói mấy câu:

- Than ôi, ta vừa thấy cái ông ngoại quốc tóc bạc kia cầm trong tay chiếc nhẫn thần của Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! Còn ta là nô lệ của chiếc nhẫn đó và ta phải đi theo người làm chủ chiếc nhẫn đó. Xin vĩnh biệt hai cậu bạn của ta ! Ta sẽ luôn luôn nhớ tới các cậu với lòng biết ơn và yêu mến...

Mãi đến lúc này, khi đã chia tay ông Khôttabưt mà không hẹn gặp lại, hai cậu bé mới hiểu được chúng đã gắn bó với ông già tới mức nào. Buồn bã và lầm lì, chúng rời khỏi cửa hàng đồ cũ, thậm chí chẳng buồn ngó ngàng đến ống nhòm nữa. Cả hai đi về phía bờ sông, là nơi trong thời gian gần đây hầu như ngày nào chúng cũng gặp nhau để chuyện trò thân mật. Chúng nằm khá lâu ở bên bờ, ngay cạnh cái nơi mà mới đây Vônca đã tìm được cái bình gốm phủ đầy rêu, bên trong nhốt ông Khôttabưt. Hai cậu bạn nhớ lại những thói quen

tức cười nhưng dễ thương của ông già, và mỗi lúc một tin chắc rằng xét cho cùng, tính tình của ông rất dễ chịu và hiền lành.

- Nói cho đúng ra, chúng ta đã chẳng coi trọng thật sự ông Khôttabưt, - Giênia buồn bã thở dài.

Vônca trở mình, muốn đáp lại Giênia một câu gì đó, nhưng cậu chẳng đáp mà lại đứng phắt dậy và lao vào giữa vườn hoa ở bên bờ sông:

- Hoan hô !... Ông Khôttabưt đã trở lại ! Hoan hô !...

Quả thực, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap đang bước lại gần hai cậu bé với dáng đi tất tả, hơi lập cập của người già. Ông đeo lủng lẳng trên vai hai cái bao da màu đen và màu nâu, bên trong đựng ống nhòm đi biển loại lớn.

XXVIII. ÔNG KHÔTTABƯT KỂ LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ XẢY RA SAU KHI ÔNG RA KHỎI CỬA HÀNG ĐỒ CŨ

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, các cậu phải biết rằng những chuyện ta gặp rất là kỳ diệu, và những cuộc phiêu lưu của ta cũng rất kỳ lạ. Ta muốn các cậu ngồi ngay cạnh ta, trong khi ta kể cho các cậu câu chuyện về đời mình và nói cho các cậu rõ tại sao ta lại có mặt ở đây.

Chuyện xảy ra là khi lão ngoại quốc mặt đỏ bước ra khỏi cửa hàng đồ cũ, lão ta cho người tài xế lái xe hơi về trước, còn lão thì đi bộ để tiêu bớt đôi chút lớp mỡ bao bọc cái thân hình mập ú của lão. Lão đi nhanh tới mức khó khăn lắm ta mới có thể theo kịp. Ta đã đuổi kịp lão ở một phố khác và đã quỳ ngay trước mặt lão mà kêu lên: "Hãy cho tôi đi theo ngài, hỡi ông chủ của tôi !"

Nhưng lão ngoại quốc nọ không thèm nghe ta nói và vẫn cứ đi tiếp. Mười tám lần ta đuổi kịp lão, mười tám lần ta phủ phục trước mặt lão và mười

tám lần lão để mặc ta quỳ gối khomlưng, đồng thời giận dữ quát lên: "Cút đi! Mày là một tên cướp già!"

Thế rồi lão dùng chân đạp ta, mà ta thì không thể làm gì được lão, bởi vì lão có trong tay chiếc nhẫn của Xulâyman và ta sợ làm cho lão nổi cơn thịnh nộ. Ta chẳng có cách nào tránh được việc phải đi theo lão, thế là ta đành phải bám theo sát gót lão. Còn lão ta thì lại ngỡ rằng ta muốn xin tiền lão, và lão ta kêu lên rằng lão chẳng mang theo một xu nào cả, mặc dù ta không hề xin tiền lão ta.

Lão đánh ta chí tử mỗi khi không có người chứng kiến. Lúc bấy giờ ta sợ hãi, miệng ta khô rang vì hoảng sợ ghê gớm và ta chẳng còn trông mong sẽ sống sót nữa. Khi ấy, ta khóc đến nỗi nước mắt ướt đầm cả quần áo.

Ta và lão ngoại quốc cứ đi như thế cho tới khi đến cửa nhà lão. Ta muốn đi vào đấy theo lão, nhưng cái lão ngoại quốc dữ tợn ấy đã dùng tay đẩy ngực ta và hét lên: "Mày không được mò vào nhà tao, nếu không tao sẽ gọi công an bây giờ".

Ta bèn hỏi lão: "Lẽ nào tôi lại phải đứng chờ ở cửa nhà ngài cho đến tận tối ?". Và lão ta đáp: "Dẫu mày có đứng đến sang năm thì tao cũng mặc xác !"

Thế là ta đành phải đứng ở gần cửa nhà lão ngoại quốc ấy, bởi vì lời nói của người làm chủ chiếc nhẫn của Xulâyman là một đạo luật đối với

ta. Ta đứng như thế một lúc, cho tới khi nghe thấy tiếng động mạnh ở trên đầu và cánh cửa sổ ngay trên đầu ta mở toang ra. Lúc bấy giờ, ta ngước mắt lên và thấy một mụ đàn bà gầy đét, cao nghều, mặc váy lụa màu xanh, xuất hiện trong khung cửa sổ. Mụ ta cất tiếng cười dữ dằn và khinh mạn. Phía sau lưng mụ, ta thấy lão mặt đỏ trông có vẻ thiểu não. Mụ đàn bà nói với lão bằng giọng nhạo báng: "Than ôi, tôi đã lầm khi lấy anh làm chồng mười bốn năm về trước ! Anh chỉ là một gã bán hàng tạp hoá tầm thường và suốt đời vẫn chỉ vậy mà thôi ! Trời ơi, không phân biệt nổi chiếc nhẫn bạc thổ tả với chiếc nhẫn làm bằng bạch kim !... Ôi, nếu ông bố đã quá cố của tôi biết được chuyện này !...". Nói xong, mụ ta liệng ngay chiếc nhẫn xuống mặt đường và đóng sầm cửa sổ lại. Trông thấy cảnh đó, ta liền ngã lăn bất tỉnh, bởi vì nếu chiếc nhẫn trắng của Xulâyman bị liệng xuống đất thì có thể xảy ra những tai hoạ khủng khiếp. Nhưng sau đó ta mở mắt ra và tin chắc rằng ta vẫn còn sống, xung quanh chẳng xảy ra một tai hoạ nào cả. Lúc bấy giờ, ta hết sức vui mừng bởi vì qua việc này, ta đã kết luận rằng ta có thể cho mình là một người may mắn.

Thế là lúc ấy ta bèn đứng phắt dậy, cảm tạ số phận của mình rồi nhặt lấy chiếc nhẫn và chạy thật nhanh đi tìm các cậu, những người bạn của ta, dọc đường ta đã mua được hai món quà mà các

cậu vẫn ước ao. Đấy là tất cả những gì mà ta có thể kể.

- Cứ như trong truyện cổ tích ấy ! - Giênia reo lên với giọng thán phục khi ông già kết thúc câu chuyện của mình. - Vậy cháu có thể cầm trên tay chiếc nhẫn thần ấy được không hả ông ?

- Được quá đi chứ ! Cậu hãy đeo vào ngón trỏ ở bàn tay trái rồi sau đó vừa xoay nó, vừa nói to điều ước của mình. Điều ước sẽ thực hiện ngay lập tức.

- Thế kia ư ? - Giênia lại tỏ vẻ khâm phục rồi đeo nhẫn, xoay nhẫn và nói to: - Tôi muốn có ngay lập tức một chiếc xe đạp !

Cả ba ông cháu đứng lặng chờ đợi. Nhưng chiếc xe đạp vẫn chẳng thấy hiện ra.

Giênia nhắc lại lần nữa, còn to hơn:

- Tôi muốn có ngay lập tức một chiếc xe đạp ! Có ngay bây giờ !...

Chiếc xe đạp vẫn bướng bỉnh chẳng chịu hiện ra.

- Có lẽ chiếc nhẫn bị trục trặc gì đó, - Vônca nói rồi cầm lấy chiếc nhẫn trên tay Giênia và bắt đầu xem xét kỹ lưỡng. - Này, mặt bên trong nhẫn có khắc chữ gì đó bằng tiếng Nga. - Vônca nói và đọc chậm từng chữ: "Cachia hãy đeo nhẫn vì sức khoẻ. Vaxia Cucuskin. 2. V, năm 1916".

XXIX. VẪN BA ÔNG CHÁU
VÀ LÃO GARI OANĐENĐALEX

- Bất cứ người nào cũng có thể sai lầm, - Vônca độ lượng nhận xét và nhìn ông Khôttabưt đang ngượng ngùng với vẻ thông cảm. - Cuối cùng thì lại còn tốt hơn nữa là đằng khác khi đây chỉ là một chiếc nhẫn thường... Còn chúng cháu rất cám ơn về những món quà.

Hai cậu đã tế nhị quay lưng lại để ông già khỏi ngượng, rồi lấy ống nhòm ra khỏi bao và thích thú nhìn vào ống nhòm.

Các ngôi nhà xa tít dường như được chuyển gần tới tận dòng sông, những chấm nhỏ xíu biến thành những người đang đi, còn chiếc xe hơi đang lao vun vút ở mãi đằng xa thì cứ tưởng như là sắp tông ngã cậu bé may mắn được làm chủ cái ống nhòm. Ống nhòm xem gần được đến thế là cùng !

Vài phút sau, Vônca nói:

- Ông Khôttabưt ơi, ông nhìn vào ống nhòm có

ai đang đi về phía chúng ta kia kìa.

Vônca đưa ống nhòm cho ông Khôttabưt, nhưng bằng mắt thường, ông già cũng đã thấy lão Oanđenđalex có sức nặng khoảng sáu pút [1] đi về phía ba ông cháu. Lão đi nhanh, gần như chạy, vừa đi vừa thở hồng hộc.

Nhận thấy ba ông cháu đang theo dõi mình, lão Oanđenđalex bước chậm lại, đi khệnh khạng, làm ra vẻ như lão chẳng vội vã gì, mà chỉ đi dạo ở một nơi xa hẳn những đường phố ồn ào. Lão bước lại gần hơn, trên khuôn mặt lão đỏ như bị bỏng nở một nụ cười tươi hơn hớn:

- Ối trời ơi ! Một cuộc gặp gỡ mới thú vị và bất ngờ làm sao !...

Lúc lão bước tới gần ba người bạn của chúng ta và nồng nhiệt bắt tay họ, chúng ta có thể nói rõ tại sao lão lại xuất hiện lần nữa trong cuốn truyện này.

Chuyện xảy ra là hôm đó mụ Oanđenđalex trong lòng không vui. Do vậy mụ đã phát cáu và ném chiếc nhẫn qua cửa sổ. Sau đó, mụ còn đứng nán lại bên cửa sổ để lấy lại hơi. Lúc bấy giờ, mụ để ý tới ông già nhặt chiếc nhẫn nằm trên mặt đường rồi ù té chạy.

- Ông có thấy không ? - Mụ nói với lão Oanđenđalex vẫn còn rầu rĩ. - Lão già mới buồn

---

[1] Khoảng 98 kilôgam.

cười làm sao ! Lão ta chộp lấy chiếc nhẫn, cứ như nhẫn có gắn mặt ngọc ấy, rồi ù té chạy.

- Ồ, đó là một lão già rất khó chịu ! - Lão Oanđenđalex tươi tỉnh lên và đáp. - Lão đã bám lấy anh từ trong cửa hàng đồ cũ, sau đó lại lẽo đẽo theo anh về đến tận nhà, và em thân yêu của anh, em có tưởng tượng được không, chốc chốc lão lại quỳ xuống trước mặt anh. Lão kêu lên với anh: "Tôi là kẻ nô lệ của ngài, bởi vì ngài có chiếc nhẫn của Xulâyman !" Anh bèn trả lời lão: "Thưa ngài, ngài lầm rồi ! Tôi vừa mua chiếc nhẫn này và bây giờ nó thuộc về tôi mà thôi". Nhưng lão già ngang bướng như một con lừa vẫn một mực không chịu: "Không, đây là chiếc nhẫn của Xulâyman ! Đây là một chiếc nhẫn thần !" Anh nói: "Không, đây không phải là nhẫn thần, mà là nhẫn bạch kim !" Lão già lại kêu lên: "Không, hỡi ông chủ của tôi, đây không phải là nhẫn bạch kim, mà là nhẫn thần" - và lão còn làm ra vẻ muốn hôn vạt áo vét tông của anh. Như em thân yêu biết đấy, trong áo vét tông của anh có cái ví tiền. Anh bèn bảo lão già: "Này, hồi tao còn học cao đẳng, tao được coi là một võ sĩ quyền Anh loại khá đấy nhé !" Thế rồi anh thoi một đấm vào mặt lão già. Chà, anh tẩn lão một trận ra trò. Thậm chí, bây giờ nhớ lại vẫn cảm thấy khoái !...

Mụ Oanđenđalex lúc đầu còn nhìn ông chồng đang ba hoa bằng mắt khinh bỉ, sau đó có lẽ vì

không chịu nổi cãi vẻ mặt dương dương tự đắc của lão, mụ ta liền đưa mắt về phía khác. Và vô tình, mụ lại nhìn đúng vào tập truyện "Nghìn lẻ một đêm" đang nằm trên đi văng. Lúc ấy, mụ bàng hoàng vì một ý nghĩ bất chợt nào đó. Mụ buông mình xuống chiếc ghế bành ở gần đấy và nói khe khẽ với giọng buồn thảm:

- Trời ơi ! Sao mà tôi lại lấy phải ông cơ chứ! Thưa ông, với cái óc tượng tự như vậy, lẽ ra ông nên làm thợ đóng quan tài chứ không nên làm thương gia. Bất cứ một con thằn lằn nào cũng có nhiều óc hơn ông đấy !

- Có chuyện gì vậy, em thân yêu của anh ? - Lão chồng hoảng sợ. - Anh đã tẩn lão già ở những chỗ vắng. Chẳng có nhân chứng nào đâu. Em đừng lo, em thân yêu của anh !...

- Các ngài ơi ! - Mụ Oanđenđalex kêu lên với giọng bi thảm mặc dù trong phòng không hề có một người nào ngoài vợ chồng mụ. - Các ngài ơi, cái người này lại còn hỏi "có chuyện gì vậy" ! Thưa ông, xin mời ông lập tức đuổi theo lão già này và lấy lại chiếc nhẫn khi vẫn còn chưa muộn !

- Chúng ta cần chiếc nhẫn ấy làm quái gì, em thân yêu của anh ? Một chiếc nhẫn bạc thổ tả, chẳng những thế lại là nhẫn tự làm.

- Cái người này làm tôi chết mất thôi ! Cái người này lại còn hỏi tôi cần chiếc nhẫn thần của vua Xulâyman để làm gì !... Các ngài ơi, anh ta lại

còn hỏi tôi cần chiếc nhẫn ấy để làm gì trong khi nó có thể thực hiện bất cứ điều ước nào của ta, có thể làm cho ta trở thành người giàu nhất và hùng mạnh nhất trên trái đất !

- Nhưng niềm sung sướng của anh ơi, em đã từng thấy những chiếc nhẫn thần ở đâu ?

- Vậy thưa ông, ông đã từng thấy ở đâu, trên đất nước Liên Xô này, có ai đi quỳ trước mặt người khác và lại còn cố hôn tay người đó ?

- Không phải hôn tay, em yêu quý, mà là hôn vạt áo vét tông.

- Lại còn thế nữa ! Thưa ông, xin mời ông lập tức đuổi theo lão già và lấy lại chiếc nhẫn. Nếu ông dám quay về nhà khi không có chiếc nhẫn đó thì tôi sẽ cho ông biết tay, thưa ông !...

Đó là sự việc xảy ra trước khi lão chồng mặt đỏ của mụ Oanđenđalex hung dữ xuất hiện rất bất ngờ trước mặt ông Khôttabưt cùng hai cậu bạn trẻ tuổi của ông.

Nếu lão Oanđenđalex ở địa vị ông Khôttabưt thì lão không đời nào trả lại chiếc nhẫn, cho dù đó chỉ là nhẫn thường chứ đừng nói là nhẫn thần. Chính vì thế, lão quyết định nói xã xôi.

- Ối trời ơi ! Một cuộc gặp gỡ mới thú vị và bất ngờ làm sao ! - Lão reo lên, miệng cười tươi tới mức tưởng chừng như suốt đời lão chỉ ước ao được kết bạn với ông Khôttabưt, Vônca và Giênia. -

Trời đẹp làm sao ! Cụ và hai cậu có được mạnh khoẻ không ạ ?

- Cám ơn ngài, hỡi ông ngoại quốc tóc bạc ! - Ông Khôttabưt lịch sự đáp. - Cả tôi lẫn hai cậu bạn trẻ tuổi của tôi đều rất mạnh khoẻ đấy chứ ?

- Cam ơn, cam ơn, tôi rát, rát mạnh khoẻ ! Ồ, cậu bé này mới rát đẹp làm sao ! - Lão Oanđenđalex tán tụng và định vuốt má Vônca, nhưng Vônca đã quay mặt đi với vẻ kinh tởm. Làm ra vẻ như không nhận thấy thái độ của Vônca đối với mình, lão Oanđenđalex lại nói tiếp: - Tôi cho rằng cậu rát ước mơ trở thành một găngxtơ [1] ? Ở Mỹ tôi có hai thằng con trai, chúng suốt ngày chơi trò găngxtơ. Ồ, chúng là những đứa trẻ rát thông minh, chúng sẽ là ông chủ nhà băng Mỹ nổi tiếng ! - Nói tới đây, lão suồng sã vuốt má Giênia trước khi Giênia kịp lùi lại. - Cậu bé đáng yêu ơi, cậu có muốn trở thành ông chủ nhà băng không ?

- Không được ! - Giênia tức giận và lùi ra xa Oanđenđalex. - Tôi đâu có điên ? May thay, đây là nước chúng tôi chứ không phải là nước Mỹ !...

- Ha ha ha ! - Oanđenđalex cười lấy lòng và giơ ngón tay doạ đùa Giênia. - Cậu làm tôi buồn cười quá ! Cậu là người pha trò rát vui... Vì việc đó, tôi tạn cậu một cái bút chì Mỹ rát tiện lợi...

- Tôi không cần bút chì của ông và xin ông hãy

---

[1] Kẻ cướp (*tiếng Anh*).

để cho tôi được yên ! - Giênia tức giận khi lão người Mỹ lại định vuốt má mình. - Ông có con của ông, chúng muốn trở thành những tên kẻ cướp, ông đi mà vuốt má chúng tuỳ thích... Còn chúng tôi thì không thích những tên chủ nhà băng và không thích những tên kẻ cướp. Ông hiểu chứ ?

- Ha ha ha ! - Oanđenđalex sung sướng trước những lời nói đó, cứ như lão vừa được nghe những lời khen hết sức dễ chịu. - Tôi có ở Mỹ một kỹ sư quen, ông ta cũng nói rằng không thích ông chủ nhà băng, ông ta bây giờ đang ngồi trong cái nhà tù rát đẹp ở Niu Yoóc...

- Tôi có thể hỏi ông một câu được không ? - Vônca bỗng nói với Oanđenđalex và theo thói quen như ở lớp học, cậu bé giơ tay. - Tại sao ở nước Mỹ của ông, người ta lại hành hạ những người da đen ?

- Ồ ! - Oanđenđalex kêu lên. - Cậu là một người trẻ tuổi ham thích chính trị ! Điều đó rát tốt !... Ở nước Mỹ hoàn toàn tự do của chúng tôi, mỗi người có thể làm những gì mà họ thích.

- Thế nhưng người da đen có thể đánh trả những người da trắng được không, nếu họ thích làm việc đó ?

- Hừ một câu pha trò mới ngốc nghếch làm sao ! - Oanđenđalex nhăn mặt. - Cậu đừng nên bao giờ pha trò ngốc nghếch như thế ! Những người da den đều biết vị trí của mình ! Những người da đen... - Nói đến đây, lão thấy cần phải cười xoà và chấm

dứt việc thảo luận vấn đề tế nhị này. - Cụ là một ông già rất đáng yêu ! - Lão nói với ông Khôttabưt để cho yên chuyện. - Tôi có hy vọng chúng ta sẽ là những người bạn rất tốt bụng của nhau.

Ông Khôttabưt lặng lẽ cúi rạp.

- Ồ, - Oanđenđalex kêu lên với vẻ ngạc nhiên vờ vĩnh. - Tôi thấy trên tay cụ một cái nhẫn bạc. Cụ sẽ cho tôi xe cái nhẫn bạc đó chứ ?

- Rất sung sướng và vui lòng ! - Ông Khôttabưt đáp và chìa bàn tay có đeo nhẫn cho lão người Mỹ xem.

Nhưng thay vì xem chiếc nhẫn, lão Oanđenđalex bằng một cử chỉ đột ngột đã giật chiếc nhẫn khỏi tay ông Khôttabưt và lập tức đeo vào ngón tay to như quả chuối mắn của lão.

- Cam ơn, cam ơn ! - Lão nói khàn khàn và mặt lão vốn đã đỏ bây giờ lại càng đỏ thêm, làm cho ông Khôttabưt lo rằng Oanđenđalex bỗng bị trúng phong. - Cụ có mua cái nhẫn này ở đâu đó ?

Lão đoán rằng ông già sẽ nói dối và dù thế nào đi nữa, lão cũng sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để không trả lại chiếc nhẫn cho ông già. Lão đưa mắt lượng sức ông già gầy nhom đang đứng trước mặt lão và hai đứa bé ngồi cách xa một chút, rồi ước tính rằng nếu sự việc dẫn đến chỗ phải ẩu đả thì lão sẽ dễ dàng thắng được cả ba.

Nhưng lão người Mỹ ngạc nhiên khi thấy ông

già không hề nghĩ đến chuyện nói dối. Ông thản nhiên nói:

- Tôi không mua chiếc nhẫn này. Tôi đã nhặt nó trên mặt đường ở trước nhà ngài. Đó là chiếc nhẫn của ngài, hỡi ngài ngoại quốc tóc bạc !

- Ồ ! - Oanđenđalex kêu lên với vẻ khâm phục. - Cụ là một ông già rất ngay thật. Cụ sẽ là một đài tớ yêu mến của tôi !

Nghe những câu nói đó, hai cậu bé cau mặt, nhưng vẫn im lặng. Chúng muốn biết mọi việc sẽ tiếp diễn ra sao.

- Vừa rồi cụ đã có giải thích rõ cho tôi biết rằng cái nhẫn này là cái nhẫn thần. Có thực là nó có thể thực hiện được bất cứ một điều ước nào không ?

Ông Khôttabưt gật đầu xác nhận. Hai cậu bé cười sằng sặc. Chúng nghĩ rằng ông Khôttabưt định trêu lão người Mỹ khó chịu ấy và chuẩn bị xem một tiết mục vui nhộn.

- Ồ ! - Oanđenđalex thốt lên. - Cam ơn, cam ơn ! Cụ sẽ giải thích cho tôi cách sử dụng cái nhẫn thần chứ ?

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi người mặt đỏ nhất trong số tất cả những người ngoại quốc ! - Ông Khôttabưt cúi rạp và đáp. - Ngài cầm chiếc nhẫn thần, đeo nó vào một ngón ở bàn tay trái, rồi vừa xoay nhẫn vừa nói điều ước của mình.

- Và điều ước đó nhất định có được thực hiện ?

- Đúng vậy !

- Tôi muốn có điều ước nào cũng được sao ?

- Bất cứ điều ước nào cũng được !

- Thế kia ư ? - Oanđenđalex đắc chí kêu lên và vẻ mặt lão lập tức trở nên lạnh lùng, vênh váo. Lão xoay nhanh chiếc nhẫn và quát ông Khôttabưt: - Ê, lão già ngu ngốc kia ! Hãy lại gần đây ! Mày sẽ đóng gói đô la cho ta !

Giọng nói xấc xược của lão làm cho Vônca và Giênia phẫn nộ. Cả hai đều bước lại gần và mồm há to đã định nện cho lão người Mỹ một trận nên thân, nhưng ông Khôttabưt lại xua tay lia lịa ngăn hai cậu bạn và bước tới sát lão Oanđenđalex, ông già ôn tồn nói:

- Xin ngài thứ lỗi cho, tôi chưa được biết đồng đô la ra sao cả. Ngài hãy đưa cho tôi xem một đô la thôi để tôi biết hình thù nó thế nào.

- Một người có văn hoá ắt phải biết đồng đô la Mỹ hình thù ra sao ! - Oanđenđalex rít mạnh lên từng lời có vẻ khinh bỉ rồi rút trong ví ra một tờ mười đô la và sau khi vẫy vẫy một cách dạy bảo trước mũi ông Khôttabưt, lão lại nhét tiền vào ví. - Đô la là thứ văn minh nhất ở Mỹ, cũng có nghĩa là ở cả toàn thế giới nữa. Mày có hiểu rõ điều đó chứ ?

Ông Khôttabưt lại cúi rạp.

- Còn bây giờ đã đến lúc phải bắt tay vào kinh doanh làm giàu ! Oanđenđalex nói. - Hãy đến với ta ngay lập tức một trăm nghìn đô la !

- Chẳng được đâu ! - Vônca cười hì hì và nháy mắt với Giênia. - Lão đã được nhẫn "thần" rồi đấy ! "Cachia, hãy đeo nhẫn vì sức khoẻ" !

- Hãy đến với ta ngay lập tức một trăm nghìn đô la ! - Oanđenđalex lặp lại.

Lão buồn bã vì những đồng đô la vẫn chẳng hiện ra. Hai cậu bé nhìn lão với vẻ hí hửng độc địa không che giấu.

- Ta chẳng thấy những đồng đô la đâu cả ! Một trăm nghìn đô la của ta đâu rồi ? Lão phát khùng rống lên và ngay lúc đó đã lăn ra bất tỉnh vì lão bị một cái bao từ nơi nào đó rơi xuống nện cho một cú choáng váng vào đầu.

Trong lúc ông Khôttabưt làm cho lão tỉnh lại, hai cậu bé mở bao ra xem.

Một trăm tập giấy xanh được buộc cẩn thận nhét chật căng cả bao vải. Mỗi tập có một trăm tờ mười đô la.

- Chiếc nhẫn kỳ cục thế nào ấy ! - Giênia lầu bầu tức tối. - Một người lương thiện muốn có một chiếc xe đạp thì nó chẳng muốn cho, trong khi đó bỗng dưng lại đi cho lão con buôn người Mỹ một trăm nghìn đô la ! "Chiếc nhẫn Cachia, hãy đeo nhẫn vì sức khoẻ" như thế đấy, cậu đã thấy chưa ?

- Quả thật, mình chẳng hiểu gì cả ! - Vônca nhún vai.

Trong khi đó, Oanđenđalex mở mắt ra, thấy những tập đô la nằm ngổn ngang thành đống liền

đứng phắt dậy, xem thử một tập, thấy rõ trong đó quả là có đúng một trăm tờ mười đô la. Sau đó lão đếm lại các xấp tiền và thấy đúng một trăm tập. Nhưng nụ cười thoả mãn lưu lại không lâu trên bộ mặt đỏ gay của lão. Vừa buộc xong bao tiền quý bằng hai bàn tay run run vì xúc động, cặp mắt của lão liền rực lên ánh tham lam.

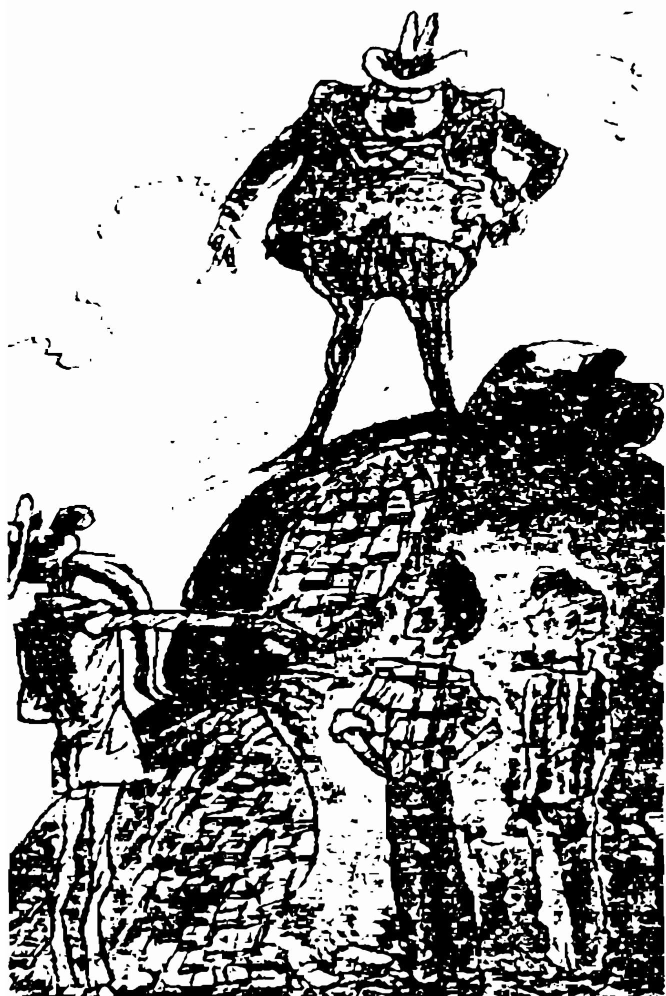
Ghì chặt bao tiền vào bộ ngực mập ú, lão lại xoay chiếc nhẫn và nóng nảy kêu lên:

- Một trăm nghìn vẫn còn ít !... Ta cần có ngay lập tức một trăm triệu đô la... Mau lên !...

Lão vừa kịp nhảy qua một bên thì có một cái bao to tướng nặng ít ra là mười tấn đã rơi đánh huych xuống bãi cỏ. Vì rơi xuống quá mạnh, tất cả các đường chỉ khâu bao bị bật tung và trên bãi cỏ liền mọc lên một đống đồ sộ một trăm nghìn xấp tiền Mỹ. Mỗi xấp có một trăm tờ đô la.

Cũng như lần trước, trong mỗi xấp này đều có tờ mười đô la. Những tờ này chẳng khác gì tiền thật, trừ có mỗi một điều là tất cả đều đánh cùng một con số. Đó chính là con số mà ông Khôttabưt đã kịp nhận thấy trên tờ mười đô la mà tên chủ chiếc nhẫn "thần" bị máu tham làm cho phát điên đã đưa ông xem.

Điều đó vị tất đã làm cho lão Oanđenđalex vui mừng: trong bất cứ ngân hàng nào, người ta cũng chú ý đến con số ghi trên tờ bạc, mà những con số như nhau thì chỉ có thể có trên tiền giả mà thôi.



Nhưng lúc này Oanđenđalex còn đầu óc nào mà kiểm lại các con số ! Mặt tái nhợt vì xúc động, lão leo lên ngọn đống tiền đồ sộ quý giá và đứng thẳng người như một pho tượng, một biểu hiện sống của lòng tham con buôn sẵn sàng làm bất cứ một hành vi đểu cáng nào, sẵn sàng phạm cả tội ác tàn bạo nhất để đoạt thêm một xấp tiền - những đồng tiền tạo ra quyền lực áp bức dân chúng ở trong nước của lão người Mỹ này và ở cả thế giới tư bản. Oanđenđalex tóc tai rối bù, cặp mắt điên dại, hai tay run rẩy, tim đập thình thịch.

- Còn bây giờ... còn bây giờ ta muốn có mười nghìn đồng hồ vàng nạm kim cương, hai mươi nghìn hộp đựng xì gà bằng vàng, ba mươi.... không, năm mươi nghìn chuỗi ngọc trai, mười lăm nghìn bộ đồ ăn cổ bằng sứ !... Lão gào lên liên tục và vất vả lắm mới né kịp vô số của cải trút xuống đầu lão. - Sao bọn mày cứ đứng như là những ông chủ thế kia ? - Lão dữ tợn quát ông già Khôttabưt, Vônca, Giênia khi thấy cả ba vẫn đứng ở xa và đang nhìn lão với vẻ thật ghê tởm. - Bọn mày là nô lệ của ta, bọn mày là đài tớ của ta ! Bọn mày hãy lập tức thu nhặt các thứ đồ kia và xếp lại thành từng đống ! Nhặt lên ! Nếu không, ta sẽ nện tất cả bọn mày bằng quyền Anh !

- Cẩn thận đấy ! - Vônca tức giận. - Ông không phải đang ở tại cái nước Mỹ nhà ông đâu. Và ông đang tiếp xúc không phải với những tên nô lệ, mà

là với những con người Xô viết tự do. Thế đấy !

- Nhưng bây giờ bọn mày sẽ là nô lệ của ta !... Bây giờ... ngay lập tức... bây giờ bọn mày sẽ trở thành nô lệ suốt đời của ta !...

Oanđenđalex xoay chiếc nhẫn và vừa gào lên, vừa vung hai nắm đấm ướt đẫm mồ hôi:

- Ta có một điều ước là biến lão già láo xược này và hai thằng nhóc con Liên Xô ngang nhạnh, hỗn láo này thành nô lệ của ta, để cho chúng đánh giày cho các con ta, để cho chúng sẽ làm đài tớ của ta mãi mãi, đến tận cuối đời !... Ta còn có một điều ước nhỏ này nữa: ta ước cho tất cả các xưởng và nhà máy, tất cả các hầm mỏ, tất cả các nhà băng, tất cả đường sắt, xe hơi, máy bay, tất cả đất đai và tất cả rừng núi ở Liên Xô đều thuộc về ta, về hãng "Gari Oanđenđalex và các con trai" của ta, và chỉ thuộc về hãng của ta mà tôi !... Mày nghe rõ chưa, hỡi cái nhẫn thần ? ... Hãy thực hiện các lệnh của ta ngay lập tức ! Ta có là một con ngài Mỹ công việc và ta không có thì giờ chờ đợi. Toàn nước Nga, toàn thế giới phải thuộc về con ngài Mỹ công việc !...

- Hỡi ngài ngoại quốc mặt đỏ, số của cải mà ngài đã nhận được vẫn chưa đủ hay sao ? - Ông Khôttabưt nghiêm nghị hỏi.

- Câm mồm ! - Oanđenđalex gầm lên và giậm chân điên dại. - Khi ông chủ làm việc, đài tớ phải câm cái mồm !... Nhẫn thần, hãy thực hiện các

lệnh của ta nhanh lên !... Còn mày, cái lão già đen nhẻm kia, ta sẽ cho mày nếm mùi quyền Anh để mày biết vân lời ông chủ Mỹ da trắng của mình !

Nói rồi, lão vung nắm đấm lao về phía ông Khôttabưt. Nhưng Vônca và Giênia đã túm chặt lấy Oanđenđalex. Hai cậu bé cố hết sức làm cho lão người Mỹ ngã nhào xuống bãi cỏ như một súc gỗ.

- Sao bọn mày dám cản ông chủ của bọn mày đánh bằng quyền Anh tên đài tớ tồi của mình ? - Lão gào lên, cố đứng dậy. - Bọn mày bây giờ là nô lệ ngoan ngoãn của ta !...

- Tên đế quốc đáng nguyền rủa kia, ngươi hãy cút xéo về nước Mỹ của ngươi đi ! - Vônca thở hổn hển, quát lên với lão Oanđenđalex. Hãy cút khỏi đất nước chúng tao !... Cút xéo đi cho rảnh mắt !... Cút đi !...

- Đúng thế ! - Ông Khôttabưt nghiêm nghị xác nhận những lời nói của Vônca và rứt bốn sợi râu.

Đúng lúc đó, những bao đô la, những thùng đựng các bộ đồ ăn, đồng hồ, chuỗi ngọc trai - tóm lại là tất cả những gì mà chiếc nhẫn bạc mang lại cho lão Oanđenđalex đã biến mất như độn thổ vậy. Còn chính lão người Mỹ thì bỗng lăn vùn vụt trên bãi cỏ, sau đó lăn trên con đường nhỏ theo hướng mà vừa rồi lão ta đã từ đó đi tới, lòng tràn trề hy vọng. Một lát sau, lão đã mất hút ở đằng xa, để lại sau mình một đám bụi mỏng...

Lúc hai cậu bé đã trấn tĩnh được đôi chút sau tất cả những việc vừa xảy ra, Vônca trầm ngâm nói:

- Cháu chẳng hiểu gì cả... Rốt cuộc đây là chiếc nhẫn gì ? Nhẫn thần hay nhẫn thường ?

- Dĩ nhiên là nhẫn thường, - ông Khôttabưt dịu dàng đáp.

- Thế tại sao nó lại thực hiện được những điều ước của cái tên kẻ cướp người Mỹ ấy ?

- Không phải chiếc nhẫn thực hiện việc đó, mà chính là ta.

- Ông ?! Để làm gì ?

- Vì lịch sự, hỡi cậu thiếu niên tò mò nhất trong tất cả các cậu thiếu niên. Ta cảm thấy khó xử đối với con người ấy. Ta đã quấy rầy ông ta ở cửa hàng đồ cũ, ta đã làm phiền ông ta khi ông ta trên đường trở về nhà, ta đã làm cho ông ta phát ngấy đến tận cổ khi ông ta đóng sập cửa nhà mình trước mặt ta, cho nên, nếu ta không thực hiện vài điều ước của ông ta thì cũng bất tiện. Nhưng lòng tham của ông ta và tâm địa đen tối của ông ta đã làm cho ta ghê tởm...

- Ra thế đấy ! - Vônca nói.

Lúc đi từ vườn hoa ra đường phố, ông Khôttabưt giẫm phải một vật nhỏ tròn tròn nào đó. Đó là chiếc nhẫn "Cachia hãy đeo vì sức khoẻ". Oanđenđalex đã đánh rơi chiếc nhẫn ấy khi lão vừa lăn đi vừa cố bám tay vào cỏ. Ông già nhặt chiếc nhẫn lên, chùi sạch nó bằng chiếc khăn tay

to màu xanh tươi của mình và lặng lẽ đeo vào ngón út tay phải...

Vônca cùng với ông Khôttabưt và Giênia đã về nhà từ lâu rồi, đã kịp đánh một giấc và thức dậy vào sáng hôm sau, ấy thế mà lão Oanđenđalex vẫn còn tiếp tục lăn.

Gần tám giờ sáng hôm sau, tại một nơi cách Pari bốn trămkilômet về phía đông, một bé gái người Pháp chín tuổi tên là Gianna trên đường đi tới trường đã bị một vật gì đó tông ngã. Vật này lăn vùn vụt và theo lời em bé thì nó trông giống như một cái bao nhét căng giẻ rách.

Khoảng năm giờ sau, bác dân chài Gaxtông Sacmachiê đang ngồi vá lưới trên bờ eo biển Pađờ Cale [1] bỗng quay về phía có tiếng động khác thường và thấy một vật nặng thuôn thuôn trông tựa như súc gỗ sồi đẽo thô, bụi bám đầy gớm ghiếc. Vật đó từ trên đường rẽ ngoặt xuống dốc và lao vụt xuống nước rồi vừa quay nhanh vừa đi xa bờ. Đang cần gỗ để sửa túp lều của mình, Sacmachiê liền lao thuyền xuống nước, nhưng dù đã cố hết sức, bác ta cũng không tài nào đuổi kịp súc gỗ kỳ lạ đó.

Những viên sĩ quan trực ban trên năm chiếc tàu thuỷ chở vũ khí và bột trứng từ Mỹ sang châu Âu và ba chiếc tàu thuỷ chở sĩ quan và lính Mỹ đi phép từ châu Âu về Mỹ đã ghi trong nhật ký tàu của mình về một con vật kỳ lạ bắt gặp trên đại dương.

---

[1] Eo biển nằm giữa nước Pháp và nước Anh.

Con vật này trông tựa như một con cá heo lớn, nhưng nó lại phun phì phì như lạc đà và chốc chốc lại tru lên như một con linh cẩu vằn [1] sắp chết. Như mọi người đều biết, cá heo không phun phì phì, không tru và cái chính là không cưỡi trên sóng, mà bơi ngập phần lớn thân ở dưới nước, mõm hướng về phía trước, lưng hướng lên trên, hoặc nhào lộn. Vì thế, tất cả tám sĩ quan trực ban đều thấy cần phải nhận xét rằng chắc đó chẳng phải là cá heo, mà là một con vật nào đó cho tới nay khoa học chưa biết đến. Một sĩ quan trực ban ham mê công tác khoa học thì chẳng nghi ngờ gì cả, đã gọi rất chính xác con vật kỳ lạ đó là"sacan [2] Đại Tây Dương".

Sáng hôm sau, khi mụ Oanđenđalex lo lắng vì ông chồng vắng nhà lâu, đã định báo cho cảnh sát về việc lão mất tích, thì mụ nhận được một bức điện mật mã từ bên kia đại dương gửi tới:

Sáng nay, phát hiện được ông Gari Oanđenđalex bị lấm bẩn ở sân sau phố Uôn [3]. Ông ta không thể hoặc không muốn giải thích tại sao lại có mặt ở đây. Dù sao chăng nữa, như việc thẩm tra kỹ lưỡng đã chứng tỏ, ông ta đã về đến đây chẳng phải bằng máy bay, cũng chẳng phải bằng tàu thuỷ, ông ta gọi bà Oanđenđalex về nhà gấp.

---

[1] Một loại thú dữ có vú ở các nước phương nam, chuyên ăn xác chết.
[2] Một loại thú dữ thuộc họ chó, chuyên ăn xác chết.
[3] Một phố ở Niu Yoóc, nằm trong khu Manhattan, nơi tập trung mọi hoạt động chủ yếu của tư bản tài phiệt Mỹ.

XXX. ĐƯỜNG ĐẾN SÂN VẬN ĐỘNG DÀI DẰNG DẶC...

Trong ngày hè vui vẻ và chan hoà ánh nắng ấy, khi ba người bạn của chúng ta đi xem một trận đá bóng, thì những chuyện rắc rối đã bắt đầu xảy ra ngay từ tiền sảnh đường tàu điện ngầm.

- Chẳng hiểu người ta đứng xếp hàng mua vé làm gì trong khi có thể sử dụng dễ dàng máy bán vé tự động ? - Vônca nói và chạy đi đổi một tờ ba rúp.

Ba người cần một rúp rưỡi tiền lẻ, mỗi người một đồng năm mươi cô pếch. [1].

Tại quán bán nước khoáng và đồ trang điểm, người ta từ chối đổi tiền cho Vônca. Bà bán kem thì nói với Vônca rằng chính bà cũng cần tiền lẻ để trả lại. Tại quán mứt kẹo, người bán hàng hỏi cậu bé cần tiền lẻ làm gì và sau khi biết rõ sự việc, ông ta

[1] Giá trước khi cải cách tiền tệ. Đồng năm mươi cô pếch lúc bấy giờ chỉ bằng đồng năm cô pếch bây giờ mà thôi (*chú thích của tác giả*).

khuyên cậu bé cứ mua vé ở quầy bán vé vì lúc này chẳng có một người nào mua cả.

Quả thực lúc đó chẳng có ai xếp hàng trước quầy bán vé, nhưng Vônca vẫn cứ đứng xếp hàng ở quán bán nước khoáng và ba phút sau, uống xong một ly nước khoáng, cậu nhận tất cả tiền trả lại gồm mấy đồng hai mươi cô pếch và mười lăm cô pếch.

- Đấy, đã thấy chưa, mọi việc rất đơn giản và hoàn toàn chẳng cần đứng xếp hàng mua vé, - Vônca tươi tỉnh nói với hai người bạn của mình và đưa cho mỗi người một đồng hai mươi cô pếch và hai đồng mười lăm cô pếch.

Vônca và Giênia đã cầm trong tay từ lâu mẩu các tông mỏng, dài thơm mùi mực in, vậy mà ông Khôttabưt vẫn còn loay hoay bên chiếc máy bán vé tự động của mình. Ông liên tục bỏ vào khe ba đồng tiền nhỏ và chúng lập tức văng ra loảng xoảng từ nơi mà chúng phải lọt vào, nhưng tấm vé thì lại không hề rơi xuống. Ông già toát cả mồ hôi vì quá sốt sắng. Ông đẩy mũ ra sau gáy, cần mẫn tiếp tục làm thử, nhưng lần nào cũng kết thúc một cách đáng buồn. Cuối cùng, không chịu nổi, ông chịu hàng và thốt lên với giọng rầu rĩ:

- Than ôi, hỡi hai cậu bạn hết sức đáng kính của ta, các cậu đành phải đi tàu điện ngầm mà không có ta đi cùng, bởi vì ta đã chịu bó tay đối với cái máy bán vé tự động này. Nó đã bị phù phép nên liên tục đẩy ra những đồng tiền của kẻ đầy tớ

luôn phục tùng các cậu. Ta cam đoan với các cậu rằng toàn bộ chuyện này là quỷ kế của vị thần Giêcgit , kẻ thù đáng nguyền rủa của ta.

- Ồ, cái lão Giêcgit ấy thì làm gì được ông ! - Vônca phì cười. - Ông đưa cho cháu ba đồng tiền của ông đi, cháu sẽ bỏ chúng vào máy bán vé tự động và mọi chuyện sẽ ổn cả cho ông xem.

Nói rồi, Vônca bỏ hai đồng mười lăm cô pếch và một đồng hai mươi cô pếch vào khe chiếc máy bán vé tự động gần nhất, thế là cái vé lập tức hiện ra.

- Hỡi cậu Vônca, cậu thật là vĩ đại và hùng mạnh ! Ông già bèn nói với vẻ sùng kính. - Ta xin kính phục trước những tài năng thật không thể lý giải được của cậu,

- Cháu hoàn toàn chẳng phải hùng mạnh gì đâu ông ơi ! - Vônca thành thực đáp. - Chỉ cần biết sử dụng những máy bán vé tự động không bị hỏng thôi.

XXXI. CHUYỆN RẮC RỐI THỨ HAI Ở TÀU ĐIỆN NGẦM

Trái với mọi dự đoán, ông Khôttabưt tỏ ra rất bình tĩnh khi đi xuống bằng thang máy quay [1].

Ông già tò mò đặt chân lên cái băng chuyển động liên tục và băng này lập tức biến thành cái thang với những bậc đẹp mắt bằng kim loại. Lúc đã xuống đến dưới ở sân ga, ông nhũn nhặn nói với hai cậu bạn đường trẻ tuổi của mình:

- Thang chuyển động là cái rất đơn giản. Hỡi cậu Vônca, nếu cậu thích, ngay hôm nay ta sẽ biến bất cứ cầu thang nào của nhà ở của cậu thành thang chuyển động, trong khi đó nền nhà, mái nhà và đặc biệt là cái tầng bốn mà cậu đang ở rất hạnh phúc vẫn yên ổn như thường.

- Ta sẽ bàn chuyện đó sau, - Vônca tránh trả lời trực tiếp. Cậu nghi hoặc không biết đề nghị của

[1] *Thang máy quay (escalator* - tiếng Anh) là loại thang máy dùng ở các ga tàu điện ngầm và các cửa hàng lớn để đưa người lên xuống.

ông Khôttabưt có đem lại được điều gì tốt lành hay không. - Để cháu suy nghĩ thêm đã.

Nhưng chẳng còn thì giờ mà suy nghĩ, bởi vì đúng lúc đó, từ giữa đường hầm đen ngòm vọng lại tiếng xình xịch ầm ĩ của đoàn tàu đang chạy tới gần. Hai ngọn đèn pha gắn ở ngay đầu tàu loé sáng trong bóng tối, còi tàu rúc lên báo trước và đoàn tàu màu xanh lam đẹp đẽ, đèn bật sáng trưng, chạy đến sân ga.

- Lên toa thứ hai ! - Vônca lo âu hạ lệnh và ngay lúc đó, cậu phát hiện ra rằng ông Khôttabưt đã biến mất.

Vônca và Giênia liền lao qua đám đông, cất tiếng gọi lo lắng:

- Ông Khôttabưt ! Ông Khôttabưt ! Ông biến đâu rồi, ông Khôttabưt ?

- Ta ở đây, hỡi các cậu bạn của ta ! Kẻ đầy tớ bất hạnh của các cậu đang ở đây ! - Từ đâu đó trên cao vọng xuống tiếng nói buồn bã của ông già vừa biến mất.

Chẳng mấy chốc hai cậu bé đã trông thấy ông Khôttabưt. Ông toan chạy lên đường phố bằng chính cái thang máy quay vừa đưa ba ông cháu xuống sân ga tàu điện ngầm. Mọi cố gắng của ông Khôttabưt đều không đem lại kết quả, bởi vì trong khi ông bước lên được mấy bước bằng đôi chân bủn rủn vì hoảng sợ, thì cái băng chuyển động lại chạy xuống một quãng bằng cái quãng mà ông già vừa

bước lên được. Thành thử ông già cất bước lia lịa mà vẫn cứ đứng nguyên một chỗ, hệt như con sóc chạy trên bánh xe vậy.

- Ông xuống thang đi ! - Vônca từ bên dưới hét lên với ông già Khôttabưt.

Nhưng có lẽ ông già chẳng tài nào nghĩ được cách xuống thang ra sao, mặc dù chỉ cần quay người về phía sân ga là xuống được rồi.

Vônca đành phải chạy theo thang đi lên để rồi xuống lại nơi ông Khôttabưt đang giẫm chân tại chỗ.

Chiếc vé của Vônca đã bị xé, nhưng chẳng còn thì giờ mua vé nữa vì trong thời gian xếp hàng mua vé thì ông già có thể bị kiệt sức.

- Em vừa ở dưới kia lên, - Vônca thở hổn hển, nói với chị soát vé. - Chị xem, ông em đang bị mắc kẹt kia kìa !

- Chắc là ông em mới đi tàu điện ngầm lần đầu tiên ? Chị soát vé lắc đầu thông cảm và cho Vônca đi xuống với tấm vé cũ.

Vài giây sau, Vônca đã xuống tới chỗ ông Khôttabưt, xoay người ông về phía sân ga và hai ông cháu lại xuống tới dưới bình yên vô sự.

Sao ông lại bỏ trốn ? - Vônca hỏi ông già.

- Hỡi ông chủ của ta, trông thấy con quái vật có cặp mắt rực lửa từ trong lòng đất bò ra, thế là ta không thể không bỏ chạy được. ta chẳng hèn nhát

bước lên được. Thành thử ông già cất bước lia lịa mà vẫn cứ đứng nguyên một chỗ, hệt như con sóc chạy trên bánh xe vậy.

- Ông xuống thang đi ! - Vônca từ bên dưới hét lên với ông già Khôttabưt.

Nhưng có lẽ ông già chẳng tài nào nghĩ được cách xuống thang ra sao, mặc dù chỉ cần quay người về phía sân ga là xuống được rồi.

Vônca đành phải chạy theo thang đi lên để rồi xuống lại nơi ông Khôttabưt đang giẫm chân tại chỗ.

Chiếc vé của Vônca đã bị xé, nhưng chẳng còn thì giờ mua vé nữa vì trong thời gian xếp hàng mua vé thì ông già có thể bị kiệt sức.

- Em vừa ở dưới kia lên, - Vônca thở hổn hển, nói với chị soát vé. - Chị xem, ông em đang bị mắc kẹt kia kìa !

- Chắc là ông em mới đi tàu điện ngầm lần đầu tiên ? Chị soát vé lắc đầu thông cảm và cho Vônca đi xuống với tấm vé cũ.

Vài giây sau, Vônca đã xuống tới chỗ ông Khôttabưt, xoay người ông về phía sân ga và hai ông cháu lại xuống tới dưới bình yên vô sự.

Sao ông lại bỏ trốn ? - Vônca hỏi ông già.

- Hỡi ông chủ của ta, trông thấy con quái vật có cặp mắt rực lửa từ trong lòng đất bò ra, thế là ta không thể không bỏ chạy được. ta chẳng hèn nhát

đâu, nhưng cậu hãy chỉ cho ta một ông thần nào mà lại không hoảng sợ khi trông thấy cặp mắt khủng khiếp ấy ?

- Thực ra thì đó có gì là lạ ! - Vônca buồn bã nói. - Chính ông đã thề với cháu là ông sẽ không sợ tàu điện ngầm kia mà !

- Không, ta không thề. ta chỉ hứa với cậu là ta sẽ không sợ và quả thực ta đã không sợ xe buýt, xe điện bánh hơi, tàu điện, xe tải, máy bay lên thẳng, xe ô tô, đèn pha, thang máy quay, máy chữ, máy hát, loa phóng thanh, máy hút bụi, công tắc điện, bếp dầu lửa, ti vi, quạt máy và đồ chơi bằng cao su. Còn về tàu điện ngầm thì không hề đả động đến !

Ông già nói đúng: lúc bấy giờ Vônca đã không nói về tàu điện ngầm.

- Đó chẳng phải là quái vật gì cả, mà chỉ là một đoàn tàu điện ngầm bình thường. Ông đừng làm cho chúng ta bị chậm trễ vì những chuyện sợ hãi vớ vẩn của ông nữa nhé !

Ba ông cháu chạy trên sân ga, đến chỗ đoàn tàu vừa tới, cố dùng khuỷu tay chen vào bên trong toa tàu. Người đông, đoàn tàu chật ních. Lúc từ xa vọng đến tiếng nói của người trưởng tàu: "Chuẩn bị !" - cánh cửa tự động của các toa lặng lẽ đóng lại và đoàn tàu khởi hành, bỏ rơi ông Khôttabưt trên sân ga đã vắng người.

Ông già chỉ bị trễ có một giây: ông muốn nhìn xem ai vừa hô hai tiếng "chuẩn bị !" ấy.

XXXII. CHUYỆN RẮC RỐI THỨ BA Ở TÀU ĐIỆN NGẦM

Ông Khôttabưt không chịu đựng nổi cái tai hoạ mới. Ông già chạy tới chạy lui trên sân ga đã vắng người, tức giận bứt râu và gào lên ầm ĩ:

- Khốn khổ thân ta, khốn khổ thân ta, ông thần bất hạnh Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap ! Một thân một mình ở đây, ta sẽ làm gì trong cái toà lâu đài bí ẩn dưới lòng đất này ?

Người trực ở ga bước tới gần, thấy những sợi râu vương bừa bãi trên sân ga, bèn nói:

- Cụ ơi, trong đường tàu điện ngầm cần phải giữ yên lặng... và vệ sinh...

"Thôi chết rồi ! - Ông Khôttabưt nghĩ bụng. - Chết mất ngáp rồi !" Ông sợ con người trẻ tuổi, lịch sự đội mũ lưỡi trai đỏ ấy chẳng kém gì sợ đoàn tàu khi nãy. Chính Vônca cũng tỏ thái độ kính trọng đối với người trực ở ga. Ông già cảm thấy rằng tình hình hết sức nguy ngập và đã

quyết định bắt đối phương phải trả sinh mạng mình bằng một giá đắt.

May thay, người trực ở ga lại bắt chuyện và ông thần già lập tức thay đổi quyết định của mình.

- Cụ già ơi, cụ việc gì phải buồn bực như thế ! - Người trực ga nói với ông Khôttabưt với vẻ thông cảm. - Ngay bây giờ sẽ có một đoàn tàu khác và cụ sẽ đường hoàng đi tới chỗ cụ cần tới.

Ông già muốn trả lời anh ta một câu gì đó, muốn than thở về cái số phận đắng cay của mình, nhưng bỗng nhiên ông cảm thấy vì quá sợ hãi và lo âu mà quên mất cả tiếng Nga.

Ông nói lắp bắp một câu gì đó bằng tiếng Arập. Người trực ở ga buồn bã vung tay:

- Thưa cụ, như vậy thì mời cụ đi với cháu tới phòng điều độ, cụ ngồi đợi ở đấy, còn cháu sẽ chạy đi tìm người biết nói thứ tiếng của cụ.

Anh ta dịu dàng khoác tay ông Khôttabưt để dắt ông vào phòng điều độ và không biết ông già sẽ phải ngồi ở đấy bao lâu nếu như lúc ấy đoàn tàu mới chưa chạy tới phía bên kia sân ga. Từ trong đoàn tàu đó, Vônca cùng với Giênia nhảy vọt ra và chạy lao về phía ông Khôttabưt.

- Ông ấy kia rồi ! Ông ấy kia rồi ? - Cả hai reo lên. - Ôi trời ơi, thật khổ với ông quá, ông Khôttabưt !

Một bà quét dọn từ đâu đó xuất hiện với cây chổi trên tay. Bà quét những sợi râu của ông già và đổ chúng vào thùng rác đúng vào lúc ông Khôttabưt cùng với hai cậu bạn của mình cuối cùng đã ngồi được trên toa tàu điện ngầm đèn bật sáng trưng, rồi ba ông cháu đi tới ga "Đinamô" [1] bình yên vô sự.

---

[1] Cùng tên với sân vận động nổi tiếng ở Matxcơva

XXXIII. NHỮNG CHIẾC VÉ THỪA

Vào những ngày có các trận thi đấu bóng đá, toàn bộ dân chúng Matxcơva chia ra làm hai phe không hiểu nhau. Một phe gồm những người hâm mộ bóng đá. Một phe khác gồm những người bí hiểm hoàn toàn thờ ơ đối với môn thể thao vô cùng hấp dẫn này. Rất lâu trước khi bắt đầu các trận đấu, những người thuộc phe thứ nhất từ khắp nơi trong thành phố đã đổ về phía mấy cái cổng cao của sân vận động. Họ kiêu ngạo nhìn những người lúc đó lại đi về phía ngược lại, vào trung tâm thành phố.

Đến lượt mình, những người Matxcơva thuộc phe thứ hai thường nhún vai thắc mắc khi thấy hàng trăm tàu điện, xe buýt, xe điện bánh hơi chật ních người và hàng nghìn xe con từ từ cùng với số đông người hâm mộ sôi nổi và ồn ào đang đi bộ tới sân vận động.

Nhưng ngay cả cái phe những người hâm mộ bóng đá mà người ngoài tưởng là rất thống nhất ấy

cũng chia năm sẻ bảy trong những ngày đó vì các mâu thuẫn hết sức sâu sắc và gần như không thể giải quyết nổi. Lúc những người hâm mộ còn ở trên đường đi thì điều đó chưa bộc lộ rõ rệt, nhưng khi đến bên mấy cái cổng của sân vận động thì các mâu thuẫn kia lập tức xuất hiện với tất cả sự gay gắt và quyết liệt của mình. Lúc bấy giờ mới vỡ lẽ ra rằng những người này thì có vé, còn những người kia thì không có vé. Những người có vé đàng hoàng thản nhiên đi vào sân vận động. Còn những người không có vé thì hớt hải chạy tới chạy lui và đến bất cứ ai hỏi một cách ai oán: "Có vé thừa không ?" "Thưa ông, ông không có vé thừa ư ?"

Nhưng những chiếc vé thừa thường có rất ít, còn những người cần vé thừa lại thường có rất nhiều, cho nên Vônca và hai người bạn của cậu hẳn là chẳng được gì cả nếu như ông Khôttabưt không trổ tài của mình.

- Rất sung sướng và vui lòng ! - Ông đáp lại lời yêu cầu của Vônca. - Các cậu sẽ có ngay lập tức bao nhiêu vé cũng được.

Và đúng thế, ông chưa kịp nói hết tiếng cuối cùng thì trong tay ông đã có cả xấp vé màu xanh lá cây, màu xanh da trời, màu hồng và màu vàng.

- Hỡi cậu Vônca đáng yêu, ngần này mảnh giấy nhiều màu đã đủ chưa nào ? Nếu chưa đủ thì ta...

Ông Khôttabưt vẫy vẫy xấp vé và việc đó suýt nữa làm cho ông toi mạng.

- A, những chiếc vé thừa ! - Một trong số những người hâm mộ sung sướng reo lên và thu hết sức lực đâm bổ về phía ông Khôttabưt.

Chỉ vài giây sau, khoảng một trăm rưởi người có vẻ hết sức kích động đã ép ông Khôttabưt vào lớp tường bê tông của sân vận động, đến nỗi ông già suýt chết bẹp nếu như Vônca không nhanh trí chạy tránh ra một bên và gào lên:

- Các ông ơi, có ai cần vé thừa không nào ? Nào, ai cần vé thừa nào ?

Nghe mấy tiếng màu nhiệm ấy, tất cả những người vừa ép ông Khôttabưt vào chân tường đã ùa về phía Vônca, nhưng Vônca đã lặn luôn vào đám đông và biến mất. Rồi một phút sau, Vônca, Giênia và ông Khôttabưt đã chìa cho người soát vé ở cổng phía bắc ba chiếc vé đi vào sân vận động, để lại phía sau mình hàng trăm người chẳng được vào xem trận đá bóng hôm đó.

XXXIV. LẠI CHUYỆN KEM

Ba người bạn của chúng ta vừa ngồi vào chỗ thì một cô gái mặc tạp dề trắng, vai đeo cái thùng cũng sơn màu trắng bước tới trước mặt ông Khôttabưt.

- Cụ có thử ăn kem không ạ ? - Cô hỏi và lập tức sợ hãi thét lên.

Quả thật, bất cứ người nào ở vào địa vị cô ta cũng đều phải sợ hãi, Thực ra, cô gái bán kem có thể trông chờ một câu trả lời nào nữa ?

Trong trường hợp tốt nhất: "Rất vui lòng. Xin cô cho tôi ba chiếc". Trong trường hợp xấu nhất: "Không, chúng tôi không ăn kem đâu cô ạ".

Bây giờ, các bạn hãy hình dung cảnh ông già đội mũ cói sau khi nghe câu hỏi lễ phép của cô bán kem, đã lập tức đỏ bừng mặt như cà chua chín, cặp mắt đỏ ngầu, toàn thân chẳng hiểu sao lại run lẩy bẩy, nhoài người về phía trước với vẻ hăm doạ và nói bằng cái giọng thì thầm ghê rợn:

- A-a-a ! Mi lại muốn làm khổ ta bằng cái

món kem đáng nguyền rủa của mi sao ? Ồ, không, mi chẳng làm được cái trò đó đâu, hỡi cái con đê tiện kia ! Ta đã ăn bốn mươi sáu chiếc kem và đủ lắm rồi. Ta, một lão già ngốc nghếch, đã ăn ở trong rạp xiếc và chỉ còn tí nữa thôi là ta đã đi chầu ông bà ông vải rồi. Con vô phúc kia,mi cứ run sợ đi, bởi vì ta sẽ biến mi thành một con cóc xấu xí ngay bây giờ !...

Nói lầu bầu xong, ông già đứng dậy và giơ hai cánh tay xương xẩu, nhanh nheo của mình lên trên đầu, nhưng cậu bé ngồi bên cạnh có cặp lông mày bạc màu trên khuôn mặt đầy tàn nhang đã kịp núi ngay hai tay ông già lại:

- Chị ấy không hề có lỗi trong việc ông ăn tham và ngốn quá nhiều kem... Xin mời ông ngồi vào chỗ cho và đừng có giở trò lẩm cẩm ra đây !

- Xin tuân lệnh ! - Ông già tỏ ra vâng lời đáp, hạ tay xuống, ngồi vào chỗ của mình và nói thêm với cô gái bán kem đang chết khiếp bằng một giọng oai vệ: - Mi có thể đi được. ta tha tội cho mi đó. Hãy xéo đi cho rảnh và phải độ ơn suốt đời cậu thiếu niên này, bởi vì cậu ấy đã cứu sống mi.

Cho đến tận cuối trận đấu, cô gái bán kem không hề ló mặt ở lối đi này.

XXXV. CẦN PHẢI CÓ BAO NHIÊU QUẢ BÓNG ?

Trong khi đó, sân vận động đã sục sôi bầu không khí tưng bừng vẫn đặc biệt thường có ở đó vào lúc diễn ra các trận thi đấu bóng đá có tính chất quyết định. Loa phóng thanh kêu oang oang. Tám mươi nghìn người sôi nổi bàn cãi về kết quả có thể có của trận đấu sắp diễn ra. Vì sự bàn cãi đó, trên không trung luôn luôn đọng lại luồng âm thanh ồn ào, đều đều của con người chẳng thể ví với gì được. Mọi người đều nóng lòng chờ đợi trận đấu bắt đầu.

Thế rồi cuối cùng, trên sân cỏ xanh non xuất hiện trọng tài chính và hai trợ lý của mình. Ông trọng tài ôm trên tay quả bóng sẽ phải chịu nhiều cú sút hôm đó, sẽ phải lướt trên cỏ và bay trên không chẳng phải chỉ một kilômét để rồi sau mấy lần lọt vào cầu môn của bên nào đó, quả bóng ấy sẽ quyết định đội nào giành được thắng lợi trong ngày

hôm nay. Trọng tài đặt quả bóng ở chính giữa sân. Cả hai đội đã từ phòng thay quần áo của mình chạy ra sân và đứng xếp hàng đối diện nhau. Hai đội trưởng bắt tay nhau rồi rút thăm xem đội nào phải chơi ở bên bị chói nắng. Cái số hẩm hiu đó rơi vào đội bóng đá của hội thể thao "Dubilô", làm cho đội bóng đá của hội thể thao "Saiba" và số cổ động viên cho đội này rất lấy làm thích thú.

- Hỡi cậu Vônca, cậu không thấy cần thiết phải giải thích cho kẻ đầy tớ chẳng xứng đáng của cậu biết rằng hai mươi hai chàng trai mà ta rất có cảm tình kia sẽ làm gì với quả bóng ư ? Ông Khôttabưt kính cẩn hỏi.

Nhưng đáp lại, Vônca chỉ sốt ruột gạt đi:

- Rồi ông sẽ hiểu mọi chuyện ngay bây giờ !

Đúng lúc đó, một cầu thủ của đội "Dubilô" đã dùng mũi giày đá bình vào quả bóng và trận đấu bắt đầu.

Vài phút sau, ông Khôttabưt lại hỏi với vẻ không bằng lòng:

- Chẳng lẽ hai mươi chàng trai dễ thương ấy phải chạy trên cái sân rộng đến thế, phải mất sức, ngã lên ngã xuống, xô đẩy nhau chỉ là để có dịp đuổi theo quả bóng da xấu xí trong vài khoảnh khắc ? Và sở dĩ có toàn bộ chuyện đó là vì chỉ kiếm được mỗi một quả bóng cho mọi người cùng chơi ?

Nhưng Vônca mải mê theo dõi trận đấu nên lại

chẳng trả lời ông già gì cả.

Vônca chăm chú quan sát cuộc đấu: hàng tiền đạo "Saiba" đã đoạt được bóng và đang đến gần cầu môn của "Dubilô".

- Vônca, cậu biết sao không ? - Giênia thì thầm với bạn mình. - Ông Khôttabưt chẳng hiểu gì về bóng đá cả, mình thấy thế mà lại may đấy. Nếu không, ông ấy có thể làm nhiều điều xằng bậy !

- Mình cũng thấy như thế, - Vônca đồng ý với Giênia và bỗng nhiên cậu kêu ối lên một tiếng rồi đứng phắt dậy.

Cùng một lúc với Vônca, toàn bộ tám mươi nghìn người đều đứng phắt dậy và la ó với vẻ lo ngại. Tiếng còi của trọng tài ré lên, nhưng các cầu thủ không cần đến tiếng còi đó cũng đã đứng sững tại chỗ rồi.

Đã xảy ra một chuyện gì đó chưa từng có trong lịch sử môn bóng đá và hoàn toàn không thể giải thích được, nếu xét theo các quy luật của tự nhiên: hai mươi hai quả bóng màu sặc sỡ tờ đâu đó ở trên trời rơi xuống và lăn khắp sân. tất cả những quả bóng này đều được làm bằng da dê thuộc thượng hảo hạng.

- Bậy quá !... Thật là càn quấy !... Một trò đùa khả ố ! - Nhiều người la ó trên các khán đài.

Dĩ nhiên, phải lập tức tống cổ kẻ thủ phạm ra khỏi sân vận động và thậm chí phải giao cho công an, nhưng chẳng ai có thể phát hiện được thủ phạm.

Trong số tám mươi nghìn người xem, chỉ có ba người - Ông Khôttabươt và hai cậu bạn trẻ tuổi của ông - biết rõ kẻ thủ phạm đó là ai.

- Ông làm trò gì thế hả ? - Vônca thì thầm vào tai ông Khôttabươt. - Ông đã làm ngừng cả trận đấu và làm đội "Saiba" bị mất một bàn thắng mà đội đó có thể ghi !-Tuy nhiên, về chuyện chẳng may ấy của đội "Saiba", Vônca nói không buồn bã cho lắm vì Vônca cổ vũ cho đội "Dubilô".

- Ta muốn làm như vậy cho tốt hơn, - ông Khôttabươt cũng thì thầm thanh minh. - Ta nghĩ sẽ tiện hơn nếu mỗi cầu thủ đều có một quả bóng riêng để chơi thoả thích, khỏi phải xô đẩy và chạy như điên trên cái sân rộng ấy.

- Cháu phải làm gì với ông bây giờ đây ! - Vônca vung tay, ấn ông già ngồi xuống chỗ của mình và giải thích vội những nguyên tắc cơ bản của môn bóng đá. - Chỉ tiếc rằng đội "Dubilô" phải chơi ở bên bị chói nắng, còn qua hiệp nhì, khi hai đội đổi chỗ cho nhau, thì ánh nắng chẳng còn cản trở đội nào nữa. Hoá ra đội "Saiba" tự dưng lại vớ được những điều kiện tốt hơn ! - Cuối cùng, Vônca nói với giọng bao hàm ý nghĩa. Cậu hy vọng rằng ông Khôttabươt sẽ chú ý đến lời cậu nói.

- Thật vậy, như thế thì chẳng công bằng gì cả ! - Ông già đồng ý và đúng lúc đó mặt trời liền lẩn sau một đám mây nhỏ và không hề ló ra cho tới khi kết thúc trận đấu.

Trong lúc đó, những quả bóng thừa đã được đưa ra khỏi sân, trọng tài đã tính số thời gian bị mất một cách vô ích và trận đấu lại tiếp tục.

Sau khi được Vônca giải thích, ông Khôttabưt bắt đầu theo dõi trận đấu với sự thích thú mỗi lúc một tăng. Vì chuyện hai mươi hai quả bóng mà bị mất một bàn thắng hiển nhiên, các cầu thủ "Saiba" tỏ ra bực bội. Còn ông già thì cảm thấy mình có lỗi đối với họ và cảm thấy lương tâm bị cắn rứt.

XXXVI. ÔNG KHÔTTABƯT NHẬP CUỘC

Tình cảm của Vônca Côxtưncôp và tình cảm của ông Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap trái ngược nhau một cách hết sức nguy hại. Khi Vônca tươi lên vì khoái chí (ấy là mỗi lần một cầu thủ nào đó trong đội "Saiba" sút trượt vào cầu môn của đối phương), ông già ngồi ảm đạm hơn cả mây mù. Nhưng khi cầu thủ tiền đạo "Dubilô" sút ra ngoài cầu môn của "Saiba", cảnh tượng lại thay đổi hẳn: Ông Khôttabưt cười ha hả, còn Vônca thì bực tức ghê gớm:

- Ông Khôttabưt, cháu chẳng hiểu ông thấy có cái gì đáng cười ở đấy ? Suýt nữa thì được một bàn rồi !

- Suýt nữa thì kể gì, hỡi cậu Vônca quý báu nhất của ta ! Ông Khôttabưt đáp lại Vônca bằng một câu nghe lỏm được ở đâu đó.

Lần đầu tiên làm quen với bóng đá, ông già vẫn chưa biết rằng còn có những người cổ vũ cho đội

này hoặc đội nọ. Ông coi nỗi buồn của Vônca về việc

việc đội "Dubilô" bị chói nắng như là sự quan tâm bình thường của cậu bé về lẽ công bằng. Dĩ nhiên, ông chẳng hề ngờ rằng chính ông đã trở thành một người cổ vũ và cả Vônca cũng không hề ngờ về chuyện đó. Những gì đang diễn ra trên sân cỏ đã thu hút Vônca đến độ cậu chẳng mảy may chú ý đến mọi chuyện khác. Đó chính là nguyên nhân dẫn đến những biến cố phi thường diễn ra trên sân vận động ngày hôm đó.

Mọi chuyện bắt đầu từ việc đúng vào thời điểm hết sức căng thẳng, khi hàng tiền đạo "Dubilô" tràn xuống gần cầu môn "Saiba", Vônca ghé vào tận tai ông Khôttabưt và sôi nổi thì thầm:

- Ông Khôttabưt thân yêu ơi, xin ông hãy làm cho khung cầu môn của đội "Saiba" rộng thêm ra một chút khi các cầu thủ "Dubilô" sút bóng vào đó.

Ông già nghiêm mặt lại:

- Thế đội "Saiba" sẽ được lợi ra sao trong việc này ?

- "Saiba" chẳng được lợi gì đâu. Chỉ "Dubilô" mới được lợi trong việc này thôi ông ơi !

Ông già lặng thinh. Các cầu thủ "Dubilô" lại sút trượt. Rồi hai, ba phút sau, một chàng trai tài ba vạm vỡ trong hàng tiền đạo "Saiba", giữa tiếng reo hò cổ vũ của khán giả, đã sút một cách giỏi giang vào khung cầu môn của "Dubilô".



Khi trận đấu chuyển sang sân "Saiba" trong chốc lát, thủ môn "Dubilô" nói nhỏ với một cầu thủ dự bị:

- Êgorusca, cậu đừng cười mình nhé, nhưng mình sẵn sàng thề rằng cột cầu môn của mình tiếp tay cho các cầu thủ "Saiba" đấy...

- Sa-ao-ao ??!

- Cậu hiểu không, lúc cầu thủ "Saiba" sút bóng vào khung cầu môn, cột bên phải... lời nói danh dự đấy !... Cột bên phải... đã dịch ra năm mươi xăng-timet và để cho quả bóng lọt vào... Mình đã thấy tận mắt chuyện đó.

- Cậu đã đo nhiệt độ chưa ? - Cầu thủ dự bị hỏi.

- Nhiệt độ của cái gì, của cột cầu môn ư ?

- Không, nhiệt độ của cậu. Có lẽ cậu đang bị sốt đấy.

- Xì ! - Thủ môn bực tức nhổ nước bọt và chạy tới chạy lui trong khung cầu môn.

Các cầu thủ "Saiba" khéo léo dẫn bóng qua hàng hậu vệ và tiến nhanh xuống sát cầu môn của "Dubilô".

Binh ! Bàn thắng thứ hai trong vòng ba phút ! Thêm vào đó, cả hai lần đều không phải lỗi của thủ môn "Dubilô". Thủ môn đã chiến đấu như một con sư tử. Nhưng anh ta có thể làm gì được ? Đúng vào lúc bóng sút vào khung cầu môn, xà ngang lại tự nâng lên vừa vặn để quả bóng bay vào sau khi chạm nhẹ vào đầu ngón tay của thủ môn.

Biết nói với ai chuyện này ? Ai tin ? Thủ môn buồn bã và hoảng sợ, hệt như một đứa bé bị lạc vào rừng rậm giữa đêm khuya.

- Đã thấy chưa ? - Thủ môn hỏi Êgorusca với giọng tuyệt vọng.

- Hình... hình... như mình đã thấy, - cầu thủ dự bị lắp bắp trả lời. Nhưng cậu đừng nói với... với... ai cả. Dẫu sao thì cũng chẳng ai tin đâu.

- Đúng thế, chẳng ai tin đâu ! - Thủ môn "Dubilô" buồn bã đồng ý.

Trong lúc đó, ở khán đài phía Bắc, đã nổ ra một vụ cãi cọ không to tiếng.

Sự thể là một giây trước khi có bàn thắng thứ hai của đội "Saiba", Vônca nhận thấy ông già lén rứt một sợi râu.

"Sao ông ấy lại làm thế nhỉ ?" - Vônca lo lắng nghĩ thầm. Cậu vẫn chưa đoán được những biến cố nào sắp diễn ra trên sân bóng. Vả lại, ý nghĩ ấy chẳng đến với Vônca ngay lập tức.

Trận đấu hôm nay xoay chuyển quá tồi tệ đối với đội "Dubilô". Chuyện đó chắc chẳng dính dáng gì đến ông già. Đúng thế: hiệp một đã qua được một nửa và sự may mắn dường như cuối cùng đã quay trở lại với đội "Dubilô". Trận đấu chuyển sang sân "Saiba". Các cầu thủ "Dubilô" đang chơi hết lòng và chẳng mấy chốc, một cầu thủ tiền đạo cừ nhất của đội này đã sút một quả bóng mạnh hết sức vào góc trên của cầu môn "Saiba".

Toàn bộ tám mươi nghìn người xem đều nhổm cả lên trong tâm trạng hồi hộp khôn tả. Bàn thắng chắc chắn này sẽ phải mở tỷ số cho "Dubilô". Vônca và Giênia - cả hai đều cổ vũ cho đội "Dubilô" - sung sướng nháy mắt với nhau, nhưng ngay lập tức hai cậu bé đều thở dài thất vọng vì quả bóng đi rất chính xác, vậy mà nó lại đập vào xà ngang và đập mạnh đến nỗi tiếng đập của bóng vang khắp cả sân vận động. Tiếng đập của bóng hoà lẫn với tiếng hét của thủ môn "Saiba" vì cái xà ngang đột nhiên hạ xuống đã cứu thủ môn thoát khỏi một bàn, nhưng lại giáng một cú đau điếng vào đầu anh ta.

Bây giờ Vônca đã hiểu hết tất cả và cậu hoảng sợ.

- Gatxan Apdurăcman con trai của Khôttap, thế là thế nào ? - Vônca nói với giọng run run. - Ông thừa biết cả hai đứa cháu, cả cháu lẫn Giênia, đều cổ vũ cho đội "Dubilô" kia mà ! Còn ông hoá ra lại trái ngược hẳn: ông cổ vũ cho đội "Saiba" ?

- Than ôi, hỡi cậu Vônca phúc đức, đúng như vậy đó ! - Ông già đáp với vẻ đau khổ.

- Phải chăng cháu không cứu ông thoát khỏi cảnh giam cầm trong cái bình gốm ? - Vônca chua chát hỏi tiếp

- Điều đó đúng như bây giờ đang là ban ngày và đúng như tương lai rực rỡ đang chờ đón cậu, - ông Khôttabưt nói thì thầm.

- Thế tại sao ông lại tiếp tay cho đội "Saiba" chứ không phải cho đội "Dubilô" ?

- Than ôi, ta không làm chủ được những hành động của mình ! Ông Khôttabưt đáp và những giọt nước mắt lớn từ từ lăn trên khuôn mặt nhăn nheo của ông già. - Ta rất muốn đội "Saiba" thắng...

XXXVII. TÌNH HÌNH CỰC KỲ CĂNG THẲNG

- Ông coi chừng, lúc bấy giờ, Vônca bèn tuyên bố với giọng hăm doạ, - sẽ lôi thôi to đấy !

- Muốn ra sao thì ra.

Đúng lúc đó, thủ môn "Dubilô" bị trượt ngay ở chỗ hoàn toàn khô ráo và để cho quả bóng thứ ba lọt vào cầu môn.

- À ra thế đấy ?! - Vônca nghiến răng ken két. - Thế có nghĩa là ông không muốn yên lành tử tế ? Được rồi !

Vônca nhảy vọt lên chiếc ghế băng và vừa chỉ thẳng ngón tay vào ông Khôttabưt đang ngồi bên chân cậu, vừa kêu lên:

- Các ông ơi ! Ông già này lúc nào cũng tiếp tay cho đội "Saiba" !

- Ai tiếp tay ?... Trọng tài tiếp tay à ?... Cậu nói gì thế ?... - Những người xung quanh xôn xao.

- Ồ không, không phải trọng tài !... Trọng tài thì dính dáng gì ở đây ?... Chính ông già này đang tiếp tay... Xin hãy để cho mình được yên !

Câu cuối cùng, Vônca nói với Giênia đang sợ hãi giật tay áo cậu bạn của mình. Giênia hiểu rằng cuộc cãi cọ giữa Vônca và ông già sẽ chẳng đem lại được điều gì tốt lành cả. Nhưng Vônca vẫn chẳng chịu thôi, mặc dù chẳng có ai tin lời cậu bé. Những người xung quanh cười phá lên:

- Thế chú em bảo rằng từ đây, từ khán đài phía Bắc, ông già này lại tự dưng di chuyển được khung cầu môn ? Hi hi hi ! Chắc ông ta có trong túi cái nút bấm đặc biệt để điều khiển khung cầu môn từ xa ? Có lẽ ông già này vừa lúc nãy đã tung những quả bóng xuống sân cũng nên ?

- Chính ông ấy đấy ! - Vônca xác nhận bằng một giọng gay gắt, làm mọi người lại phá lên cười.

- Thế vụ động đất ở Chilê cũng do ông già gây ra sao ? Hô hô hô ! Ha ha ha ! Hi hi hi !

- Không, không phải ông ấy gây ra vụ động đất ở Chilê đâu ạ. - Vônca thật thà giải thích. - Động đất là do những chuyển động tai hại của vỏ trái đất gây ra. Hơn nữa, chuyện đó lại xảy ra ở tận Chilê. Còn ông già này thì vừa mới ở trong bình chui ra.

Một người đứng tuổi hâm mộ bóng đá liền xen vào cuộc nói chuyện. Ông này ngồi đằng sau Vônca.

Vônca biết ông này. Họ ở cạnh nhà nhau. Tên ông là Epghêni Dakharôvich. Chính ông đã đặt tên con mèo Xibêri của mình là Khômich để tỏ lòng yêu mến người thủ môn nổi tiếng. Lúc tiếng cười đã bớt đi đôi chút, ông bảo Vônca với ý tốt:

- Này, tốt hơn hết là chính chú em đừng tự bêu xấu trước mặt mọi người, đừng nói linh tinh và đừng cản trở người khác theo dõi trận đấu. Chú em ạ, sắp có chuyện đến nơi và chẳng cần đến chú em thì tình hình cũng đã xấu lắm rồi ! (Ông Epghêni cũng cổ vũ cho đội "Dubilô".)

Quả thực, còn mười một phút nữa mới tới giờ giải lao mà tỉ số đã lên tới 14 : 0 nghiêng về phía đội "Saiba".

Đội "Dubilô" luôn luôn gặp phải những chuyện kỳ lạ nào đó. Đội này dường như mới tập chơi: chuyền bóng kém cỏi và vô lý, làm ai cũng phải sửng sốt; các cầu thủ chốc chốc lại ngã lăn kềnh, cứ như hôm nay họ mới tập đi vậy. Còn hàng hậu vệ thì chơi hết sức khó hiểu. Các kiện tướng bóng đá lão luyện mới chỉ thấy quả bóng thôi đã hốt hoảng chạy giạt sang một bên, tưởng chừng như đó là quả bom sắp nổ tới nơi.

Hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta mới cảm thấy cay đắng làm sao ! Chính chúng giải thích cho ông Khôttabưt thể lệ chơi bóng đá ! Làm gì bây giờ ? Làm sao giúp được các cầu thủ "Dubilô" rủi ro phục hồi sự công bằng đây ? Biết làm gì với ông

Khôttabưt được ? Thậm chí làm ầm lên cũng chẳng ăn thua. Cùng lắm thì cũng phải kiếm cách làm gì đấy cho ông thần già không chú ý đến sân bóng, nơi đã diễn ra tấn bi kịch thể thao có một không hai ấy ?

Giênia đã tìm ra lối thoát. Cậu giúi vào tay ông Khôttabưt tờ báo "Thể thao Xô viết".

- Ông hãy đọc đi để mà biết ông đang làm nhục trước con mắt cả nước một đội bóng tuyệt vời như thế nào !

Nói rồi, Giênia chỉ vào trang báo, nơi có hàng tít in bằng chữ lớn: "Một đội bóng đang có triển vọng !".

- "Trong mùa bóng này, đội bóng đá của hội thể thao tự nguyện "Dubilô" đã nâng cao một cách rõ rệt tài năng của mình, - ông Khôttabưt đọc thành tiếng. - Trận đấu gần đây nhất ở thành phố Cuibưsep mà đội này chơi với các cầu thủ đội bóng của địa phương có tên là "Đôi cánh Xô viết" đã chứng tỏ rằng qua đội này..." Hay quá ! - Ông Khôttabưt nhận xét và mải mê đọc tiếp.

Hai cậu bé sung sướng nháy mắt cho nhau. Ông Khôttabưt vừa mới cầm báo đọc, đội "Dubilô" đã như được thay hình đổi dạng. Hàng tiền đạo của đội này lập tức chứng tỏ rằng bài báo đăng trên tờ "Thể thao Xô viết" hôm nay hoàn toàn phù hợp với thực tế. Gần như mỗi cú sút của các cầu thủ đội "Dubilô" đều kèm theo luồng âm thanh dữ

dội của mấy chục nghìn tiếng reo hò hân hoan. Trong vòng nửa phút, trận đấu đã chuyển sang sân "Saiba". Sút !... Sút nữa đi !... Các cầu thủ "Dubilô" quả là những chàng trai tài ba !

Chỉ cần vài khoảnh khắc nữa thôi là cuối cùng họ sẽ thắng đối phương.

- A ha ! - Ông Epghêni bắt đầu la hét ầm ĩ sau lưng Vônca. - Các bạn đã thấy chưa ! Tôi đã bảo mà !... Họ sẽ cho đội "Saiba"...

Chao ôi, giá mà ông ấy kìm hãm được trong lòng nỗi hân hoan của mình ! Giá mà ông ấy đừng hích một nắm đấm vào hông ông Khôttabưt với vẻ đắc thắng, cứ như các cầu thủ "Dubilô" là những cậu con cưng nhất hạng của ông hay chí ít cũng là những học trò cưng của ông !

Giật mình vì cái hích ấy, ông Khôttabưt rời tờ báo, liếc cặp mắt đã thành thạo xuống sân bóng, đánh giá được tình thế trong chớp mắt và trả tờ báo cho cậu Giênia lại ìu xìu xìu ngay lập tức:

- Ta sẽ đọc sau.

Ông già vội vã rứt một sợi râu và những nỗi đau khổ nhục nhã, không sao hiểu nổi của đội "Dubilô" lại tiếp diễn.

15 : 0 !

16 : 0 !

18 : 0 !

23 : 0 !

Trung bình cứ bốn mươi giây lại có một quả bóng bay vào cầu môn "Dubilô".

Thủ môn "Dubilô" gặp phải chuyện gì thế kia ? Tại sao anh ta lại áp mặt vào cột dọc và chỉ thét lên: "Ối mẹ ơi !" mỗi khi bóng sút vào cầu môn của mình ? Tại sao bỗng dưng anh ta lại rời khỏi cầu môn với vẻ mặt trầm ngâm đúng vào thời điểm quyết định nhất, khi mà trận đấu diễn ra quyết liệt ngay sát khu phạt bóng ?

- Thật là nhục nhã ! - Từ các khán đài, người ta la ó thủ môn. - Thật là bậy bạ ! Sao lại chơi như thế kia.

Nhưng anh ta, một thủ môn nổi tiếng, vẫn tiếp tục rời cầu môn đi qua một bên với bước chân không vững lúc các cầu thủ "Saiba" vừa mới tiến lại gần.

- Cậu sao thế ? Cầu thủ dự bị vô cùng lo sợ. - Hay là cậu bị mất hồn rồi ?

Người thủ môn trả lời buồn bã:

- Đúng là mình bị mất hồn thật. Lúc nào cũng như có người túm cổ mình mà lôi vậy. Mình chống lại, nhưng hắn ta lại xô mình ra khỏi cầu môn. Mình cố nhào tới quả bóng, còn hắn ta thì ép chặt mình vào cột dọc và mình bị ép chặt đến nỗi không sao vùng ra được.

- Chao ôi, cậu khốn to rồi !

- Còn phải nói !...

Cảnh tượng trên sân vận động khác thường đến nỗi không một người nào có mặt ở đó, kể cả những người soát vé, các anh công an và những người bán rong, lại không bày tỏ một cách ầm ĩ thái độ sửng sốt ghê gớm của mình trước những biến cố phi thường đang diễn ra trước mắt họ.

Chỉ có một người nhẵn mặt trong các trận đấu bóng là mặc dù cũng sửng sốt ghê gớm, nhưng không hề bày tỏ thái độ của mình một cách ầm ĩ trước những biến cố ấy. Đó là một người đàn ông rất trầm lặng, năm mươi sáu tuổi, hơi gầy, tóc bạc, cao lêu nghêu, có bộ mặt dài vàng khè, thiếu cởi mở. Bộ mặt đó rất ít biểu lộ sắc thái tình cảm, cả những ngày có các trận đấu bình thường lẫn những ngày có các trận đấu trung kết,là những ngày mà chỉ một cú sút bóng thành công cũng đủ quyết định đội nào được đeo huy chương vàng vô địch quốc gia trong suốt cả năm. Người đàn ông ấy bao giờ cũng lạnh lùng, ngồi thẳng người, không cựa quậy và trên vầng trán cao của ông ta không thể hiện một điều gì cả, như nhà thơ nọ đã nói nhân một việc khác hẳn.

Hôm nay, ông lại ngồi đúng cái chỗ quen thuộc của mình, ngay phía trước ông Khôttabưt. Ông cổ vũ cho đội "Dubilô". Ta có thể hình dung được những đau khổ nào có trong bộ ngực lép kẹp, giơ xương của ông, một bộ ngực của một nhân viên văn phòng tiêu biểu. Nhưng chỉ cặp mắt đưa đi đưa lại

và cái đầu quay trái quay phải một cách khó nhận thấy mới chứng tỏ rằng ông ta không hề thờ ơ đối với những gì đang diễn ra trên sân bóng. Có lẽ ông bị đau tim, ông phải giữ mình, bởi vì những cảm xúc quá mạnh thường đe doạ ông bằng những chuyện rắc rối hết sức nghiêm trọng. Nhưng thậm chí khi ông quen tay lục tìm trong túi áo vét tông cái hộp con đựng đường tán nhỏ và cái lọ thuốc trợ tim rồi bắt đầu vừa nhỏ từng giọt thuốc vào đường, vừa không rời mắt khỏi các cầu thủ, bộ mặt của ông vẫn bất động như cũ, cứ như ông nhìn vào chỗ trống vậy. Tỉ số 23 : 0 suýt nữa làm ông tắt thở. Ông bỗng hé cặp môi mỏng xám ngoét của mình và cất lên giọng khàn khàn:

- Giá mà bây giờ có người bán nước khoáng Boócgiômi nhỉ !

Ông Khôttabưt như mở cờ trong bụng, sung sướng trước những thành công kỳ diệu của các cầu thủ "Saiba", cho nên hơn bất cứ lúc nào hết, ông sẵn sàng đem lại niềm vui cho mọi người. Sau khi nghe câu nói của con người lạnh lùng ngồi phía trước mình, ông già bí mật búng ngón tay toanh toách, thế là trên tay người ấy bỗng nhiên xuất hiện từ đâu đó một cốc nước khoáng boócgiômi mát lạnh.

Bất cứ ai ở địa vị người đó cũng phải lấy làm ngạc nhiên và ít ra cũng đưa mắt nhìn những người ngồi xung quanh. Thế nhưng ông ta, vẫn với

bộ mặt lạnh như đá không hề thay đổi, thản nhiên đưa cái cốc đọng hơi nước bên ngoài lên miệng. Song ông chưa kịp uống thì các cầu thủ "Dubilô" tội nghiệp đang bị đe doạ thua thêm bàn thứ hai mươi tư !

Người đàn ông lạnh lùng nọ cứ ngồi đờ ra như thế với cái tay cầm cốc giơ lên. Giênia vẫn còn mải nghĩ cách cứu đội bóng đã bị thua một cách nhục nhã, liền giật lấy cốc nước khoáng Boócgiômi trên tay người cổ vũ bơ phờ và hất toàn bộ chỗ nước trong cốc vào bộ râu của ông Khôttabưt.

- Quỷ quyệt làm sao ! Quỷ quyệt, hèn hạ biết chừng nào ! - Ông thần già kêu lên và bắt đầu vội vã rứt hết sợi râu này đến sợi râu khác.

Thay vì tiếng "tưng" trong trẻo, hai cậu bé thích thú nghe thấy tiếng rung ỉu xìu một sợi dây nhỏ kéo căng.

- Thế tiếp tay cho đội "Saiba" không phải là quỷ quyệt à ? - Vônca hỏi ông Khôttabưt với giọng móc máy. - Thà cứ im đi cho được việc !

Trong lúc đó, hệt như sau bàn thua thứ mười bốn, các cầu thủ "Dubilô" được hồi tỉnh, lại chọc thủng tuyến tiền đạo và tuyến hậu vệ của đội "Saiba", quyết liệt dẫn bóng về phía cầu môn đội này.

Do ông Khôttabưt làm cho hàng hậu vệ "Saiba" đứng chơi suốt từ đầu trận bóng, nên họ không thể nhanh chóng dốc hết sức mình để đương đầu với mối nguy bất ngờ. Còn thủ môn lúc đó vẫn thản

nhiên ngồi nhằn hạt dưa trên thảm cỏ. Khi anh ta đứng dậy được, số hạt dưa ngậm trong mồm chưa nhằn hết làm cho anh bị hóc, thì các cầu thủ "Dubilô" đã sút bóng vào ngay chính giữa khung cầu môn không có người bảo vệ. Thế đấy !...

Nhưng đúng lúc ấy, một tiếng "tưng" trong trẻo vang lên, làm cho hai cậu bạn trẻ của chúng ta chán hết chỗ nói. Thì ra ông Khôttabưt cuối cùng vẫn tìm được một sợi râu khô ! Than ôi, Giênia, Giênia, cặp mắt tinh tường và đôi tay chính xác của cậu để ở đâu ? Tại sao cậu không đề phòng cẩn thận ? Bây giờ thì đội "Dubilô" dù có cố gắng cũng hoàn toàn vô ích !

- Ông Khôttabưt thân yêu, ông Khôttabưt yêu quí, ông hãy cho đội "Dubilô" gỡ lại tí chút đi ! - Vônca năn nỉ.

Nhưng ông Khôttabưt giả bộ chẳng nghe thấy gì hết và quả bóng đang bay vào giữa khung cầu môn "Saiba" bỗng ngoặt về phía cột dọc bên trái rồi giáng vào đó một cú mạnh đến nỗi quả bóng liền bật ngược trở lại, bay suốt cả sân, vừa bay vừa cố tránh các cầu thủ "Dubilô" đón đường nó, cứ như nó là một vật sống vậy, và cuối cùng nó nhẹ nhàng lấn vào khung cầu môn đầy đau khổ của đội "Dubilô".

24 : 0 ! Với hai đội ngang sức nhau, tỉ số này đã làm cho mọi người phải sửng sốt. Lúc bấy giờ, Vônca hoàn toàn mất tự chủ.

- Tôi yêu cầu ông, tôi một lần cuối ra lệnh cho ông phải chấm dứt ngay lập tức cái trò nhạo báng đó ! - Vônca khẽ rít vào tai ông Khôttabưt. - Nếu không, tôi sẽ tuyệt giao vĩnh viễn với ông ! Ông hãy chọn đi: là tôi, hoặc là đội "Saiba" !

- Chính cậu cũng là một người hâm mộ bóng đá, chẳng lẽ cậu lại không hiểu nổi ta sao ? - Ông già van nài. Nhưng khi cảm thấy qua nét mặt của Vônca, hẳn là lần này tình bạn của hai ông cháu sẽ chấm hết, ông Khôttabưt đành phải nói nhỏ: - Ta xin sẵn sàng đợi lệnh của cậu.

Các cầu thủ "Dubilô" không hề có lỗi trong việc ông cổ vũ cho đội "Saiba". Ông đã làm nhục họ trước con mắt cả nước ! Bây giờ, ông hãy làm cho mọi người thấy rằng họ không hề có lỗi trong việc họ bị thua.

- Xin tuân lệnh, hỡi cậu thủ môn trẻ tuổi của tâm hồn ta !

Tiếng còi của trọng tài báo hiệu giờ giải lao vẫn còn ngân vang thì mười một cầu thủ trong đội bóng đá của hội thể thao tự nguyện "Dubilô" đã bắt đầu đồng loạt hắt hơi và ho sù sụ. Họ nối đuôi nhau xếp hàng chệch choạc rồi uể oải lê bước vào phòng thay quần áo của mình, vừa đi vừa hắt hơi và ho liên tục.

Một phút sau, người ta phải gọi bác sĩ vào đấy vì toàn đội đều cảm thấy khó chịu trong người. Bác sĩ bắt mạch tất cả các cầu thủ, đề nghị họ cởi áo,

sau đó xem khoang miệng rồi đến lượt mình, ông gọi trọng tài vào phòng thay quần áo của đội "Dubilô":

- Này, đồng chí Luca Epghênhiêvich, phải hoãn trận đấu lại thôi, còn tỉ số trận đấu thì phải coi là không có giá trị.

- Tại sao vậy ?

- Tại vì đội "Dubilô" không thể chơi bóng ít nhất là bảy ngày, - bác sĩ trả lời với vẻ bối rối. - Cả đội đều bị ốm.

- Bị ốm ư ?! Bệnh gì ?

- Một trường hợp rất kỳ lạ trong y học, đồng chí Luca Epghênhiêvich ạ. Tất cả mười một anh chàng người lớn hẳn hoi này đã đồng loạt mắc một chứng bệnh trẻ con: bệnh sởi ! Đồng chí Luca Epghênhiêvich, chính tôi cũng không thể nào tin được nếu như tôi không vừa khám cho họ hết sức kỹ lưỡng...

Trận đấu có một không hai trong lịch sử môn bóng đá đã kết thúc như vậy đó. Trong trận này, một người cổ vũ đã có thể dùng pháp thuật để tác động đến quá trình diễn biến của trận đấu. Như các bạn thấy đấy, việc đó chẳng đem lại điều gì tốt đẹp cả.

Trong một bài báo đăng trên tạp chí y học "Bệnh sởi", giáo sư nổi tiếng L.I. Côcliusơ đã mô tả tỉ mỉ trường hợp hiếm có: mười một vận động viên

người lớn đã đồng loạt mắc bệnh sởi lần thứ hai trong đời mình, nhưng hôm sau ngủ dậy lại hoàn toàn khoẻ mạnh. Bài báo có đầu đề là "Đấy, đã thấy chưa !". Bài này nổi tiếng tới mức không thể nào mượn được số tạp chí có đăng bài đó trong các thư viện, vì số tạp chí ấy liên tục được mọi người chuyền tay nhau đọc.

Vì thế cho nên các bạn đọc thân mến, tốt hơn hết là đừng đi tìm số tạp chí ấy. Dẫu sao thì các bạn cũng chẳng tìm được nó đâu, chỉ mất thì giờ vô ích mà thôi.

XXXVIII. HOÀ GIẢI

Đám mây nhỏ che mặt trời khi nãy, bây giờ đã khuất sau đường chân trời. Trời lại nắng. Tám mươi nghìn người bắt đầu rời khỏi sân vận động, từ từ bước qua những lối đi hẹp xây bằng bê tông.

Mọi người đều đi thong thả - ai cũng muốn nói lên ý kiến của mình về những điều chưa từng thấy của trận đấu vừa kết thúc hết sức kỳ lạ. Nhiều phỏng đoán được đưa ra, phỏng đoán này lại rắc rối hơn phỏng đoán kia. Nhưng ngay cả những người nóng nảy nhất cũng không tài nào hình dung nổi một điều gì có thể gợi đến, dù là hơi giống, những nguyên nhân thực sự dẫn tới việc làm hỏng trận đấu. Chỉ có ba người xem là không tham gia bàn cãi. Cả ba im lặng rời khán đài phía Bắc. Vẫn im lặng, họ leo lên một chiếc xe điện bánh hơi điện chật ních người, rồi họ lại im lặng xuống xe ở phố Ôkhôtnưi và đi về nhà.

- Chơi bóng đá cũng hay đấy ! - Cuối cùng, ông Khôttabưt đánh bạo lên tiếng.

- Hừm... - Vônca hầm hừ đáp lại.

- Theo ta, khoái nhất là lúc sút bóng vào khung cầu môn đối phương ! - Ông Khôttabưt nói tiếp với giọng gượng gạo. - Có đúng thế không, hỡi cậu Vônca ?

- Hừm... - Vônca lại hầm hừ.

- Cậu vẫn còn giận ta ư, hỡi cậu thủ môn của tâm hồn ta ? Ta sẽ cắn lưỡi chết tươi nếu cậu không trả lời ta ngay lập tức !

Ông già bước lập cập bên cậu bạn đang giận dỗi, vừa buồn bã thở dài, vừa nguyền rủa cái giờ mà ông đã đồng ý đến sân vận động.

- Ông lại còn hỏi nữa à ? - Vônca trả lời ông già với giọng gay gắt, nhưng rồi nói tiếp với giọng đã dịu đi rất nhiều: - Ông già ơi, ông đã gây ra biết bao chuyện rắc rối ! Cháu sẽ nhớ đến hết đời ! Thế mà cũng đòi là một người cổ vũ ! Không, chúng cháu sẽ chẳng đi xem đá bóng với ông nữa đâu ! Chúng cháu chẳng cần vé của ông nữa !

- Lời nói của cậu đối với ta là một đạo luật ! - Ông Khôttabưt vội vã đáp và rất hài lòng là đã thoát nạn một cách khá dễ dàng. - Sau này, ta chỉ cần thỉnh thoảng cậu kể lại cho ta nghe về các trận đấu bóng, thế là đủ lắm rồi.

Hai ông cháu không còn giận dỗi nhau nữa và

lại đi tiếp.

Lúc về gần tới nhà ở của Vônca, hai ông cháu nghe thấy tiếng ồn ào, kêu la, khóc lóc.

- Lại bắt đầu rồi ! - Vônca nói. - Xêriôgiơca Khơrec lại làm trò đấy.

- Làm trò ? - Ông Khôttabưt hỏi. - Cậu ta là diễn viên à ?

- Nó là một thằng càn quấy, - Vônca đáp. - Bọn trẻ con đúng là khốn khổ vì nó.

XXXIX. CHUYỆN LẠ Ở ĐỒN CÔNG AN

Mười phút sau, năm thằng bé tuổi từ mười một đến mười bốn, đứa nọ nắm chặt tay đứa kia, kéo nhau vào phòng trực ban ở đồn công an.

- Ai trực ban ở đây ạ ? - Đứa lớn nhất, tên là Xêriôgiơca Khơrec hỏi.

- Tôi, - thiếu uý công an ngồi sau rào chắn bằng gỗ, trả lời. - Có việc gì ?

- Thưa đồng chí thiếu uý, chúng cháu lại đến gặp chính đồng chí đây ạ, - Xêriôgiơca nói với giọng hết sức rầu rĩ, tay vẫn kéo cả một đoàn các bạn theo sau mình. - Xin đồng chí hãy lập biên bản về chúng cháu.

- Sa-ao-ao ?... Biên bản à ?... Tại sao các cháu lại bảo tôi lập biên bản về các cháu ? Vì tội gì vậy ?

- Vì tội quấy phá ạ, thưa đồng chí thiếu uý, - cả năm đứa đồng thanh đáp, chúng vẫn nắm tay nhau như trong điệu múa vòng tròn.

- Các cháu hãy đi khỏi đây ngay ! - Thiếu uý

trực ban bực bội xua tay đuổi bọn trẻ. - Không được cản trở chúng tôi làm việc ! Hết trò đùa rồi hả ? Tôi lại lập biên bản cho bây giờ !

- Thưa đồng chí trực ban, đó chính là việc chúng cháu đề nghị đồng chí đấy ạ. Xin nói lời danh dự là chúng cháu đã giở trò quấy phá.

- Làm gì có chuyện chính những đứa quấy phá lại có ý thức tự giác cao như vậy ! - Thiếu uý trực ban phì cười.

- Dạ, chúng cháu hoàn toàn không phải là những người có ý thức tự giác cao đâu ạ. Chúng cháu chẳng tự ý đến đây. Một ông già đã bắt chúng cháu phải đến. Chúng cháu nhất thiết phải yêu cầu đồng chí lập biên bản về chúng cháu, nếu không thì suốt đời chúng cháu phải nắm tay nhau như thế này.

- Ai bảo các cháu như vậy ? - Thiếu uý trực ban cười sằng sặc.

- Chính ông già ấy đã bảo thế ạ.

- Nào, bây giờ các cháu hãy buông tay nhau ra xem ! - Thiếu uý nghiêm nghị ra lệnh cho bọn trẻ.

- Chúng cháu không thể, thưa đồng chí trực ban ! - Xêriôgiơca buồn bã trả lời thay cho cả bọn. - Chúng cháu đã thử rồi mà không được. Ông già ấy bảo chúng cháu rằng một khi các chú công an chưa lập biên bản về chúng cháu, thì tay chúng cháu vẫn cứ như dính liền vào nhau. Nếu chúng cháu lại giở trò quấy phá thì tay chúng cháu lại dính

liền vào nhau như cũ. Lúc đầu, ông ấy bảo chúng cháu không được nghịch láo, nhưng chúng cháu đã không nghe mà lại còn cười nhạo ông ấy...

- Chế giễu người già thì thật là đáng xấu hổ ! - Thiếu uý trực ban nhận xét.

- Đúng thế ạ... Thế rồi ông ấy ra lệnh cho chúng cháu phải tự đến đồn công an thú tội, bởi vì ông ấy không có thì giờ đi cùng với chúng cháu. Thế là chúng cháu đi đến đây.

- Thôi được..., - thiếu uý trực ban nói và vừa tủm tỉm cười ra vẻ vẫn còn hoài nghi, vừa lập biên bản, theo đúng mọi thể thức. Rồi anh ký tên.

- Xong ! Các cháu hãy buông tay nhau đi !

- Vẫn chưa được ạ, thưa đồng chí thiếu uý ! - Xêriôgiơca nói. - Có lẽ vẫn chưa xong hoàn toàn. Đồng chí hình như còn quên một cái gì đó.

- A, đúng rồi ! - Thiếu uý trực ban tỏ vẻ ngạc nhiên xác nhận. - Tôi quên mất cái dấu chấm.

Anh liền đặt sau chữ ký của mình một cái dấu chấm to tướng, thế là năm đứa thở phào nhẹ nhõm: cuối cùng, chúng đã buông được tay nhau !

- Các cháu hãy nói với cha mẹ ngày mai thế nào cũng phải đến đây nhé.

- Vâng ạ, - Xêriôgiơca lúng búng. - Cha mẹ chúng cháu là người lớn, tự họ đều biết phải làm gì. Vả lại, đây cũng chẳng phải là lần đầu.

- À mà này, ông già ấy tên là gì hả các cháu ? -

Thiếu uý trực ban hỏi với theo Xêriôgiơca.

- Cháu không biết. Ông ấy không phải là người ở phố chúng cháu. Có một cậu bé cùng đi với ông ấy. Cậu ta gọi ông ấy bằng một cái tên là lạ nào đó... Nghe như Pôtapưt, nhưng lại không hẳn là Pôtapưt...

- Một ông già quý giá ! - Thiếu uý trực ban nói và rít một hơi thuốc lá với vẻ mơ mộng. - Ước gì có thật nhiều ông già Pôtapưt như thế !...

XL. TÌM ÔMA Ở ĐÂU

Nhìn bộ mặt tươi như hoa của ông Khôttabưt, không ai có thể nghĩ rằng ông vừa mới bị bệnh rất nặng. Đôi má ngăm ngăm của ông vẫn giữ được cái sắc hồng hào của người già, bước đi của ông vẫn nhẹ nhàng và nhanh nhẹn như cũ, nụ cười vẫn mở rộng làm tươi khuôn mặt cởi mở và bộc trực của ông.

Chỉ có Vônca đã từng tìm hiểu ông Khôttabưt rất kỹ mới có thể nhận thấy rằng ông thần già luôn luôn bị một ý nghĩ thầm kín nào đó giày vò. Ông Khôttabưt thường thở dài, trầm ngâm vuốt râu và thỉnh thoảng từ đôi mắt trung thực, thân ái của ông lại lăn ra một giọt nước mắt lớn.

Vônca giả bộ như chẳng nhận thấy gì và không làm cho ông già phải phật ý vì những câu hỏi thiếu tế nhị. Cậu bé tin chắc rằng rốt cuộc thế nào ông Khôttabưt cũng tự bộc lộ nỗi lòng của mình. Và đúng điều đó đã xảy ra.

- Hỡi vị cứu tinh hào hiệp của các ông thần, nỗi đau buồn và chán ngán đang giày vò trái tim già nua của ta. - Một hôm, khi ráng chiều uy nghi đã nhuộm hồng mặt sông Matxcơva êm đềm, ông Khôttabưt thì thầm tâm sự với cậu bạn nhỏ. - Ta chẳng thể nào ăn ngon ngủ yên một khi ta vẫn phải canh cánh trong lòng về chú em lưu lạc đáng thương của ta, về số phận hãi hùng và bế tắc của chú ấy. Càng nghĩ về chú ấy bao nhiêu, ta lại càng thấy cần phải đi tìm chú ấy bấy nhiêu, và phải đi tìm càng sớm càng tốt. Cậu thấy thế nào, hỡi cậu Vônca sáng suốt con trai của Aliôsa ? Và nếu cậu tán thành quyết định ấy của ta, liệu cậu có sẵn lòng làm cho ta sung sướng bằng cách cùng ta chia sẻ mọi niềm vui và mọi nỗi gian truân của cuộc tìm kiếm đó không ?

- Thế ông định tìm ông em của mình ở đâu ? - Vônca hỏi với vẻ thành thạo, cậu đã quen tỏ ra bình tĩnh đối với mọi đề nghị của ông Khôttabưt, kể cả những đề nghị bất ngờ nhất.

- Cậu có nhớ không, hỡi cậu Vônca, ngay từ lúc mới bắt đầu sự quen biết hết sức may mắn của chúng ta, ta đã kể cho cậu nghe rằng các lão thần của Xulâyman đã quẳng cái bình đồng giam cầm chú em ta xuống một trong những biển ở phương Nam. Dĩ nhiên là phải tìm chú Ôma Iuxup ở đấy, bên bờ biển của những xứ sở nóng nực.

Vônca thích thú trước dịp tốt được đi du lịch những vùng biển phương Nam.

- Thôi được, - cậu nói - cháu đồng ý. Cháu sẽ đi với ông. Ông đi đâu, cháu đi đấy, như người ta vẫn thường nói vậy. Tốt hơn nữa là... - nói đến đấy, Vônca ngập ngừng.

Nhưng ông Khôttabưt đã vui lên, liền tiếp lời:

- ... đưa Giênia con trai của Côlia, cậu bạn tuyệt vời của chúng ta, đi cùng ? Ta hiểu lời nói của cậu, có đúng không, cậu Vônca con trai của Aliôsa hiền lành của ta ?

- Đúng đấy !

- Điều đó thì khỏi phải bàn cãi.

Ngay lúc đó, mọi chuyện đã được quyết định rằng đoàn thám hiểm để đi tìm người em bất hạnh của ông già Khôttabưt sẽ lên đường chậm nhất là sau hai ngày nữa.

Nhưng nếu vấn đề thời gian khởi hành không phải bàn cãi thì lại bộc lộ hết sức bất ngờ những bất đồng khá nghiêm trọng về vấn đề sử dụng phương tiện di chuyển nào trong thời gian đi tìm kiếm.

- Chúng ta sẽ bay bằng thảm bay, - ông Khôttabưt đề nghị. - Cả ba ông cháu ta sẽ ngồi rất gọn trên thảm bay.

- Khô-ông-ông ! - Vônca dứt khoát phản đối. - Cháu chẳng đi thảm bay nữa đâu. Cháu không đồng ý đâu ! Chuyến bay lần trước vẫn còn hiện rõ

mồn một trước mắt cháu ! Cháu chẳng muốn bị lạnh cóng như con chó nữa đâu !

- Ta sẽ đảm bảo quần áo ấm cho các cậu, hỡi cậu Vônca cao quý ! Nếu cậu muốn, giữa tấm thảm sẽ liên tục có một đống lửa lớn không bao giờ tắt và ông cháu ta có thể sưởi ấm bên đống lửa đó trong suốt thời gian bay.

- Không, không và không ! - Vônca trả lời cộc lốc. - Xin miễn bàn đến chuyện thảm bay ! Tốt hơn hết là chúng ta sẽ đi tàu hoả đến Ôđetxa [1], còn từ Ôđetxa thì...

Thế rồi Vônca trình bày tiếp kế hoạch của cuộc hành trình. Kế hoạch này được ông Khôttabưt không tranh cãi mà chấp nhận. Chừng nửa giờ sau, kế hoạch ấy được trình bày cặn kẽ với Giênia và cậu ta đã thích thú tán thành.

---

[1] Thành phố cảng nằm trên bờ Hắc Hải.

XLI. "TA Ở LẠI ĐỢI THÔI"

Ba nhà du lịch của chúng ta đã đi đến ga, mà hầu gần như không xảy ra một chuyện rắc rối nào cả. Nếu như không tính việc xảy ra lúc lên xe buýt thì có thể nói là hoàn toàn không có một chuyện rắc rối nào hết. Còn việc xảy ra lúc lên xe buýt thì đầu đuôi như sau: Vônca và Giênia phải vất vả lắm mới chen lên được chiếc xe buýt chật ních người. Ông Khôttabưt đã đặt một chân lên bậc xe để đi theo hai cậu bạn nhỏ của mình. Đúng lúc đó, ông bán vé từ ô cửa sổ trên xe thò đầu ra và nói với giọng hách dịch:

- Ông ơi, hết chỗ rồi ! Xe chuẩn bị chạy !

Bởi vì câu nói của ông ta không gây được ấn tượng nào với ông già nhỏ nhắn đội mũ cói nên ông ta lại nói riêng với ông già:

- Ở lại đợi thôi, ông ơi !

Ông già nhìn ông bán vé với vẻ kinh ngạc, rồi rụt chân khỏi bậc xe và cảm động nói:

- Hỡi ông chủ của tôi, nếu điều đó làm ông vui lòng thì tôi chỉ có thể lấy đó làm hân hạnh, mặc dù tôi đang rất vội đi tìm chú em bất hạnh của tôi.

Ông bán vé lúc ấy đã kịp ra hiệu cho xe chạy, nhưng bỗng chẳng hiểu tại sao ông ta lại thấy mình đứng ở dưới mặt đường, bên cạnh ông già nhỏ nhắn đội mũ cói. Ông này kính cẩn cúi chào ông bán vé, còn ông bán vé thì sửng sốt đưa mắt nhìn theo chiếc xe buýt đã khuất nhanh sau chỗ ngoặt.

Ông Khôttabut kính cẩn nói với ông bán vé đang đứng ngây người:

- Kính thưa quý ông, tôi xin cả gan bày tỏ lòng tin tưởng vô hạn với một người vô cùng đáng kính mà tôi chưa hề quen biết rằng: trong khi đứng đợi chuyến xe sau, tôi và ông sẽ dùng thì giờ ở đây một cách lý thú nhất.

Nhưng lúc bấy giờ ông bán vé đã chợt tỉnh và ông ta vừa gào the thé, vừa cắm đầu chạy theo chiếc xe buýt thiếu mặt người bán vé.

- Hãy dừng lại ! - Ông bán vé gào lên, hai chân chạy thoăn thoắt, còn hai tay thì ôm khư khư cái túi nặng, tiền lẻ trong túi kêu loảng xoảng. - Hãy dừng xe lại, các ông các bà ơi !...

Ông Khôttabưt ngạc nhiên trước thái độ kỳ quặc của ông bán vé. Lúc đầu, ông còn chăm chú nhìn theo ông ta, sau đó, khi ông ta đã chạy khuất

sau chỗ ngoặt, nơi mà Vônca đã báo cho chiếc xe buýt dừng lại, ông Khôttabưt liền đuổi kịp ông ta một cách dễ dàng và thậm chí còn chạy vọt lên xe trước cả ông ta nữa.

Trong chốc lát, chiếc xe buýt lại chuyển bánh chạy tiếp. Ông Khôttabưt cúi người về phía hai cậu bạn của mình, vừa thì thầm với chúng, vừa đưa cặp mắt không đồng tình nhìn ông bán vé lúc ấy vẫn chưa hoàn hồn:

- Ông bán vé này là một con người kỳ quặc, rất kỳ quặc ! Ta không hề bắt ông ta phải nói. Chính ông ta đã tự ý đề nghị với ta: "Ta ở lại đợi chuyến sau thôi". Ta lấy làm sung sướng và ngạc nhiên trước thịnh tình của một người sẵn sàng ở lại với ta cho có bạn, để giúp ta có thể dễ dàng giết thì giờ trong khi đứng đợi chuyến xe sau. Nhưng lúc chiếc xe vừa chuyển bánh, ông ta đang đứng cạnh ta trên mặt đường liền nghĩ lại, bỏ mặc ta trong cảnh cô đơn và chạy đuổi theo xe buýt. Một con người kỳ quặc, rất kỳ quặc ! - Ông Khôttabưt kể xong và nhìn ông bán vé với vẻ thương hại.

- Ông ấy hoàn toàn không có ý định ở lại với ông trên mặt đường, - Vônca cố giải thích cho ông già hiểu. - Ông ấy bảo ông "Ta ở lại đợi chuyến sau thôi" với cái nghĩa là chỉ mình ông ở lại thôi, còn ông ta vẫn cứ đi.

Nhưng ông Khôttabưt lại hiểu lời giải thích của Vônca theo kiểu của mình. Ông hằn học nhìn về

phía ông bán vé và nói với giọng gay gắt:

- Bây giờ ta mới thấy rõ rằng đó không những là một con người kỳ quặc, mà còn là một người rất không chân thật !

XLII. CHUYỆN XẢY RA TRÊN ĐOẠN ĐƯỜNG GIỮA GA NARA VÀ GA MALƯI IARÔXLAVET

(Nhân viên phục vụ toa hạng nhất trên đoàn tàu tốc hành Matxcơva - Ôđetxa kể cho người thay ca đã ngủ trong khi xảy ra chuyện lạ này).

"Cudơma Êgorưchơ, mình đã đánh thức cậu dậy vì trong toa chúng ta vừa xảy ra một chuyện kỳ lạ, hết sức khó hiểu.

Cậu biết đấy, mình đã trải giường cho mọi hành khách theo đúng quy định. Ở buồng số bảy, lúc trải giường, mình để ý thấy hành khách ở buồng này gồm có một ông già nhỏ nhắn để râu, đội mũ cói kiểu trước cách mạng, và hai cậu bé. Mình nghĩ hai cậu bé này chắc là bằng tuổi nhau. Cậu biết không, ba người này không hề mang theo một chút hành lý nào cả. Tức chỉ đi người không thôi !

Một cậu bé tóc vàng nhạt, mặt đầy tàn nhang, hỏi mình: "Thưa đồng chí nhân viên phục vụ, muốn đến toa ăn thì đi lối nào ạ ?"

Mình đáp: "Rất tiếc là trên đoàn tàu chúng tôi không có toa ăn, nhưng chúng tôi có thể phục vụ hành khách nước trà đường".

Lúc ấy cậu bé nhìn ông già, ông già nháy mắt với cậu ta. Cậu bé bèn nói: "Thôi được, nếu không có toa ăn thì chúng tôi cũng chẳng cần đến nước trà của đồng chí đâu". Mình nghĩ: lạ thật, làm sao từ đây đến tận Ôđetxa mà các vị lại không cần đến nước trà của tôi được ? Sau đó, mình đi vào buồng riêng của chúng ta, nhưng cửa vẫn để he hé.

Lúc bấy giờ mọi hành khách ở trong toa đã đi ngủ từ lâu và hẳn là đã ngủ say rồi, nhưng ở buồng số bảy vẫn có tiếng nói chuyện rì rầm. Họ nói với nhau những gì, mình không nghe rõ. Mình chỉ biết là họ nói chuyện rì rầm với nhau mà thôi.

Sau đó, cửa buồng số bảy bỗng mở hẳn ra và đúng ông già nhỏ nhắn nọ thò đầu ra khỏi cửa. Ông già không nhận thấy mình đang theo dõi ông ấy. Ông hất cái mũ cói kiểu trước cách mạng ra sau gáy... Cudơma, cậu có đoán được ông già ấy làm gì không ? Mình xin thề là mình không bịa đâu ! Ông ấy đã rứt luôn một nắm râu trong bộ râu cằm của ông ta ! Mình mà bịa thì mình sẽ chết thẳng cẳng ngay tại chỗ này ! Mình nghĩ: cha mẹ ơi, đúng là một lão điên rồi ! Hừ, đúng là vớ bở !

Nhè đúng ca trực của mình lại tống cho một lão điên. Mình lẳng lặng đợi xem sự thể ra sao. Sau đó, thì ra ông già ngắt nắm râu ấy ra làm nhiều đoạn rồi ném xuống sàn toa và lẩm bẩm một câu gì đó. Lúc ấy, mình lại càng tin chắc rằng ông hành khách luống tuổi này là người không bình thường và ắt hẳn đến Brianxcơ thì phải mời ông ta xuống thôi. Chao ôi, chẳng tránh khỏi lôi thôi với ông già này đâu ! Có lẽ ngay bây giờ ông ta sẽ lao vào mọi người và đập vỡ cửa kính cho mà xem...

Mình nhìn kỹ thì không, ông già không hề xông vào ai cả, vẫn đứng yên và lẩm bẩm. Sau đó, ông ta đi vào buồng của mình.

Thế rồi mình bỗng nghe thấy ở ngoài hành lang có tiếng người đi chân đất lạch bạch. Nhưng không phải ở đằng trước, mà ở đằng sau mình. Bấy giờ mình mới hiểu rằng có ai đó đã từ ngoài cửa toa bước vào trong toa. Nhưng mình lại ngạc nhiên hết sức, bởi vì khi tàu chạy, bao giờ mình cũng khoá cửa toa.

Mình nhìn về phía sau và Cudơma Êgorưchơ ạ, xin thề với cậu là mình không bịa... mình thấy bốn chàng trai dũng mãnh có nước da rám nắng như người đi tắm biển và chẳng mặc quần áo gì cả, chỉ quấn độc một cái khố mà thôi. Cả bốn đều đi chân đất. Người nào người nấy bắp thịt nổi lên cuồn cuộn.

Mình đi ra khỏi buồng riêng của chúng ta và



nói với họ: "Thưa các ông, có lẽ các ông vào nhầm toa rồi. Đây là toa hạng nhất các ông ạ và tất cả các buồng ở đây đều đã có người nằm".

Nhưng bọn họ đồng thanh nói: "Hãy câm mồm, hỡi tên phản trắc kia ! Bọn ta biết bọn ta phải đi đến đâu chứ. Đây chính là nơi bọn ta cần đến".

Lúc bấy giờ mình nói: "Vậy thì tôi yêu cầu các ông cho xem vé".

Họ lại đồng thanh nói với mình: "Mi chớ phỉnh phờ bọn ta, hỡi tên ngoại bang kia, bởi vì bọn ta phải vội đến với chúa tể và ông chủ của bọn ta !".

Mình nói: "Tôi lấy làm ngạc nhiên vì các ông lại gọi tôi là ngoại bang. Tôi là một công dân Liên Xô và tôi đang ở tại đất nước thân yêu của mình. Đó là một. Ở đất nước chúng tôi ngay từ hồi Cách mạng tháng Mười đã không còn các ông chủ nữa. Đó là hai".

Gã cao tuổi nhất bọn nói: "Tên phản trắc kia, mi phải lấy làm xấu hổ thì mới đúng ! Mi lợi dụng lúc tay bọn ta bận bê bưng nên bọn ta không thể giết mi được vì cái tội hỗn láo của mi. Việc lợi dụng đó thật là bất chính".

Lúc ấy, mình mới nhận thấy rằng cả bốn gã trần trụi ấy đều đang è cổ bê đủ thứ món ăn. Một gã bê cái khay nặng, trên đó có nguyên cả một con cừu non quay vàng rộm và một ít cơm. Gã thứ hai bê một cái giỏ to tướng đựng toàn táo, lê, mơ, nho,

mặc dù, Cudơma Êgorưchơ, mình xin lưu ý cậu rằng còn hơn một tháng nữa mới đến mùa trái cây. Gã thứ ba đội trên đầu một cái bình, trong đó đựng thứ nước gì đó kêu lóc bóc. Ngửi mùi, mình đoán là rượu vang, tựa như rượu rixlinh. Còn gã thứ tư thì bê cái khay đựng đầy bánh nướng và bánh ngọt. Thú thực với cậu là mình đứng há hốc mồm ra vì ngạc nhiên.

Gã cao tuổi nhất bọn lại nói: "Tên phản trắc kia, tốt hơn hết là mi chỉ cho bọn ta biết buồng số bảy ở đâu, bởi vì bọn ta phải nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ của mình".

Lúc ấy, mình bắt đầu đoán ra và mình bèn hỏi: "Ông chủ của các ông trông như thế nào ? Có phải đó là một ông già nhỏ nhắn để râu cằm không ?".

Cả bốn gã đều nói: "Đúng ông ấy rồi đấy. Đó chính là người mà bọn ta hầu hạ".

Mình dẫn họ đến buồng số bảy. Trên đường đi, mình nói: "Ông chủ của các ông sẽ phải nộp phạt vì các ông đi tàu không có vé. Các ông hầu hạ ông ấy đã lâu chưa ?".

Gã cao tuổi nhất bọn trả lời: "Bọn ta hầu hạ ông ấy ba nghìn năm trăm năm rồi".

Mình nghĩ là mình nghe lầm, bèn hỏi lại: "Ông nói bao nhiêu năm ?".

Gã nọ đáp: "Ta đã nói bao nhiêu năm thì bọn ta hầu hạ bấy nhiêu năm. Ba nghìn năm trăm năm".

Ba gã khác đều gật đầu, ý nói: gã cao tuổi nhất bọn đã nói đúng.

Mình nghĩ: "Cha mẹ ơi, một lão điên còn chưa đủ với con hay sao mà lại còn có thêm bốn gã nữa !".

Tuy nhiên, mình vẫn tiếp tục chuyện trò với họ như với những hành khách tỉnh táo. Mình nói: "Sao lại có thể tệ đến thế nhỉ ! Các ông hầu hạ ngần ấy năm, vậy mà ông chủ chẳng buồn sắm cho các ông lấy một bộ quần áo làm việc cho nó tử tế. Ai lại để cho các ông, xin lỗi, cứ trần truồng như thế kia !"

Gã cao tuổi nhất bọn đáp: "Bọn ta chẳng cần quần áo làm việc, mà bọn ta thậm chí cũng chẳng biết quần áo làm việc là cái quái gì nữa".

Lúc ấy mình bèn nói: "Thật là kỳ lạ khi nghe điều đó từ mồm một người phục vụ nhiều năm. Các ông có lẽ không phải người ở đây ? Các ông thường sống ở đâu vậy ?"

Gã nọ đáp: "Bọn ta vừa từ nước Arabia cổ đại tới đây".

- Mình nói: "Vậy thì tôi đã hiểu hết rồi. Đây là buồng số bảy. Các ông cứ gõ cửa đi". Ngay lúc đó, ông già nhỏ nhắn nọ bước ra và cả bốn người hầu của ông ta lập tức quỳ xuống rồi dâng đồ ăn, thức uống cho ông già. Mình bèn gọi ông già qua một bên và nói: "Thưa ông hành khách, đây là những người hầu của ông phải không ?".

Ông già đáp: "Phải, đây là bọn người hầu của ta".

Lúc ấy, mình liền bảo ông ta: "Họ đi tàu không có vé nên họ bị phạt. Thế nào, ông có đồng ý nộp phạt cho họ không ?"

Mình thấy ông già khá là biết điều, nên mình thì thầm bảo ông ta: "Ông có một gã người hầu bị loạn óc. Gã nói gã hầu hạ ông đã ba nghìn năm trăm năm nay. Ông phải đồng ý với tôi rằng gã ấy đã bị loạn óc".

Ông già đáp: "Ta không thể đồng ý được, bởi vì tên người hầu của ta không hề nói dối. Phải, đúng là nó đã hầu hạ ta ba nghìn năm trăm năm rồi. Thậm chí còn hơn nữa là đằng khác, vì khi ta bắt đầu sai bảo chúng thì ta mới hai trăm - hai trăm ba mươi tuổi thôi".

Lúc ấy, mình liền nói thẳng với ông già: "Xin ông thôi ngay cái trò chế giễu tôi đi ! Ở tuổi ông mà làm cái trò đó thì thật là khó coi. Ông hãy nộp phạt ngay, nếu không đến ga tới, tôi sẽ cho họ xuống liền ! Tôi thấy ông cũng đáng nghi lắm, ai lại đi đường xa thế mà chẳng mang hành lý gì cả".

Ông già hỏi: "Hành lý nghĩa là gì vậy ?"

Mình đáp: "Hành lý là túi xách, va li, vân vân".

Ông già tủm tỉm cười và nói: "Ấy chết, sao ngươi lại nghĩ rằng ta không mang theo hành lý ? Hãy nhìn lên giàn hành lý xem !"

Mình nhìn lên giàn hành lý, thấy hành lý xếp đầy. Lúc nãy nhìn thì vẫn chẳng thấy gì cả. Thế rồi bỗng nhiên - kỳ lạ chưa ! - bây giờ lại có cả đống va li, túi xách.

Lúc ấy, mình bèn nói: "Ông hành khách, ở đây có điều gì đó không ổn. Ông hãy nộp phạt mau lên. đến ga tới, tôi sẽ dẫn người phụ trách toa lại đây và mặc cho ông ấy giải quyết. Chẳng biết vì sao tôi không thể nào hiểu nổi mọi chuyện ở đây".

Ông già lại cười tủm tỉm: "Phạt gì nhỉ ? Nộp phạt thay cho ai ?"

Lúc bấy giờ mình tức không chịu được: mình quay người chỉ tay ra hành lang. Thế nhưng ở đấy chẳng có ma nào cả ! Mình chạy khắp toa tàu,ngó khắp mọi nơi. Bốn kẻ đi lậu vé đã biến mất tăm mất tích.

Ông già nói: "Đi về buồng của mình đi, hỡi gã nhân nhân viên phục vụ toa !"

Thế là mình đi về buồng.

Cudơma Êgorưchơ, bây giờ thì cậu hiểu tại sao mình lại đánh thức cậu dậy rồi chứ ? Cậu không tin à ? Cậu có muốn mình hà hơi cho cậu xem để cậu hiểu rằng mình hoàn toàn tỉnh táo không ? Không, thế nào mình cũng phải... Sao ? Cậu bảo mình sặc sụa mùi rượu vang hả ? Bậy nào, cậu Cudơma Êgorưchơ ! Có bao giờ mình lại dám uống rượu trong công tác đâu ! Từ ngày hôm qua, mình không hề nếm một ly rượu nhỏ nào Cậu bảo sao: không nếm một ly rượu, nhỏ, nhưng lại nốc hai cốc rượu lớn ? Ái chà chà, cái cậu Cudơma Êgorưchơ này ! Ha ha ! Ôi, cậu làm mình tức cười quá ! Ha ha ha ! Hì hi hi ! Này, Cudơma Êgorưchơ, ta cùng

hát một bài nào ! Sao ? Ta sẽ phá giấc ngủ của hành khách ư ? Vậy thì ta hát khe khẽ thôi.

Có những ngày vui
Ta đi dạo chơi,
Một chàng cừ khôi...

Thôi được, thôi được, mình sẽ đi ngủ. Mình là một tay hiền lành, cậu Cudơma Êgorưchơ ạ. Cậu bảo mình đi ngủ hả ? Vâng, mình sẽ đi ngủ một cách thích thú. Chúc cậu một đêm yên lành, Cudơma Êgorưchơ !..."

Một giờ trước khi tàu đến Ôđetxa, anh nhân viên phục vụ toa vào buồng số bảy dọn giường. Ông Khôttabưt đãi anh mấy quả táo.

- Chắc ông đã mua táo tại hiệu thực phẩm ở Matxcơva ? - Anh nhân viên phục vụ toa nói với vẻ kính trọng và cất táo vào túi để phần cho đứa con trai nhỏ của mình. Anh nói tiếp: - Vào mùa này, táo là thứ của hiếm đấy. Rất cám ơn ông !

Rõ ràng là anh nhân viên phục vụ toa chẳng hề nhớ chút nào về chuyện anh đã chứng kiến trên đoạn đường giữa ga Nara và ga Malưi Iarôxiavet.

Lúc anh ta rời khỏi buồng số bảy, Giênia thốt lên với vẻ khâm phục:

- Vônca dù sao thì cũng là tay cừ !

- Sao lại còn có hai chữ "dù sao" nữa ? - Ông Khôttabưt nói. - Hai chữ ấy hoàn toàn thừa. Cậu Vônca con trai của Aliôsa rõ ràng là một tay cừ và

cái đề nghị của cậu ấy dứt khoát là đáng được khen.

Vì các bạn đọc cuốn truyện này có thể không hiểu rõ ý nghĩa của hai câu đối thoại trên đây nên chúng tôi phải giải thích ngay.

Ban đêm, lúc anh nhân viên phục vụ toa rời khỏi buồng số bảy, đầu óc rối tinh rối mù, Vônca liền nói với ông Khôttabưt :

- Ông có thể làm cho anh ấy quên hết mọi chuyện không ạ ?

- Đó là một việc không đáng gì cả đối với ta, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa !

- Vậy thì ông làm việc đó đi, và làm càng nhanh càng tốt. Anh ấy sắp đi ngủ rồi và sáng dậy sẽ chẳng còn nhớ gì cả.

- Tuyệt lắm, hỡi cái kho báu thông minh sáng suốt ! - Ông Khôttabưt tỏ vẻ khâm phục. Ông vẫy tay và làm cho anh nhân viên phục vụ bỗng trở thành một gã say rượu.

Việc đó xảy ra đúng vào lúc anh nhân viên phục vụ toa hà hơi vào mặt Cudơma Êgorưchơ, người thay ca mình.

XLIII. CHIẾC TÀU BUỒM VÔ DANH

Trên boong dạo chơi của chiếc tàu thuỷ điêden "Cônkhiđa" chạy chuyến thường lệ từ Ôđetxa đến Batumi [1], có mấy hành khách đang đứng dựa vào lan can và thong thả chuyện trò. Các động cơ công suất lớn kêu ì ầm ở đâu đó dưới sâu, nơi chính giữa thân tàu. Sóng nước rì rào mơ mộng vỗ vào thành tàu cao. Ở tít phía trên boong thượng, đài vô tuyến điện của con tàu đang kêu rè rè với vẻ lo âu.

- Các ông biết không, - một hành khách nói - thật là đáng tiếc vì đã mất hẳn các tàu buồm lớn. Tôi sẽ sung sướng biết chừng nào nếu bây giờ được ở trên một chiếc tàu buồm thực sự hoặc trên một chiếc chiến thuyền... Thích thú biết bao khi được ngắm những cánh buồm no gió trắng phau, khi được nghe tiếng cót két của những cột buồm vừa vững chắc, lại vừa đẹp và cân đối, khi được cảm phục trông theo đội thuỷ thủ tuân lệnh của thuyền

---

[1] Thành phố cảng nằm trên bờ Hắc Hải, thủ phủ nước Cộng hoà tự trị Atgiaria (Grudia).

trưởng leo nhanh như chớp trên các cột buồm, trục buồm khác nhau... Ước gì tôi được thấy tận mắt một chiếc tàu buồm thực sự, dù chỉ một lần mà thôi ! Nhưng phải là một chiếc tàu buồm thực sự kia ! Nhưng bây giờ một chiếc thuyền bình thường có buồm nào đó có gắn máy thì người ta cũng gọi là tàu buồm.

- Tàu buồm có động cơ ! - Một người mặc quần áo thuỷ thủ tàu buôn sửa, lại câu nói của ông hành khách nọ.

Chẳng ai nói thêm gì nữa. Trừ người thuỷ thủ, tất cả hành khách đều qua lại phía thành tàu bên trái để xem bầy cá heo vui vẻ, không hề biết mệt, đang nhào lộn ở ngay gần tàu, trên mặt biển ấm áp ban trưa. Đã nhiều năm rồi, cá heo không còn là điều mới mẻ đối với người thuỷ thủ của chúng ta. Anh thu xếp một chỗ ngồi thuận tiện hơn trên chiếc ghế có thể nửa nằm nửa ngồi và thử lướt qua một tờ tạp chí nào đó. Nhưng chẳng mấy chốc ánh nắng đã làm cho anh mệt lử. Anh gấp tờ tạp chí lại và dùng nó phe phẩy thay cho quạt.

Bỗng có một cái gì đó thu hút thực sự chú ý của người thuỷ thủ đến độ anh dừng không phe phẩy tờ tạp chí, mà đứng phắt dậy và chạy bổ tới lan can. Tít đằng xa, gần sát đường chân trời, anh thấy một chiếc tàu buồm rất đẹp nhưng kiểu lại hết sức cổ đang lao nhanh, rất nhanh. Tưởng chừng như đó là một cảnh tượng trong truyện cổ tích.

- Các đồng chí ! - Người thuỷ thủ gọi những hành khách vừa nói chuyện với mình. - Lại đây mau lên, các đồng chí ! Nhìn kìa, một chiếc tàu buồm mới đẹp làm sao !... Lại là loại tàu cổ nữa !... Ô kìa, cột buồm giữa của nó lại làm sao rồi !... Không có cột buồm giữa ! Trời ơi ! Các đồng chí nhìn kìa, các cánh buồm của nó lại không phồng lên cùng một phía !... Quả là một điều hết sức kỳ lạ !...

Nhưng lúc những hành khách nọ nghe theo lời người thuỷ thủ và quay về phía thành tàu bên phải thì chiếc tàu buồm vô danh đã mất hút. Chúng tôi nói "vô danh", bởi vì người thuỷ thủ đã sẵn sàng thề rằng chiếc tàu buồm tuyệt đẹp ấy không hề thuộc đăng ký một hải cảng nào của Liên Xô ở Hắc Hải. Và quả vậy, chiếc tàu buồm mà người ta đã thấy từ thành tàu "Cônkhiđa" chưa hề thuộc một hải cảng nào của Liên Xô ở Bắc Hải. Nó cũng chưa hề thuộc một hải cảng nào của nước ngoài. Nói chung, nó chưa hề được đăng ký ở đâu cả, vì một lẽ đơn giản : nó vừa ra đời và hạ thuỷ vài giờ trước đây.

Chiếc tàu buồm này được đặt tên là "Ôma thân yêu" để tưởng nhớ tới người em bất hạnh của Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, một ông già mà chúng ta đã từng quen biết.

XLIV. TRÊN TÀU "ÔMA THÂN YÊU"

Nếu như anh nhân viên phục vụ toa hạng nhất trên đoàn tàu tốc hành Matxcơva - Ôđetxa mà chúng ta đã biết, được một phép lạ nào đó đưa lên mạn chiếc tàu buồm "Ôma thân yêu", thì hẳn là anh ta phải sửng sốt vô cùng vì bỗng nhiên anh lại có mặt trên một chiếc tàu biển và thậm chí cũng chẳng phải vì chiếc tàu này hoàn toàn không giống những chiếc tàu vẫn thường rẽ sóng chạy trên các sông sâu biển rộng của chúng ta. Mà sửng sốt chủ yếu vì anh đã quen biết tất cả các hành khách và toàn bộ đội thuỷ thủ trên tàu "Ôma thân yêu".

Ông già và hai cậu bạn đường trẻ tuổi của ông sáng hôm nay mới rời buồng số bảy ở toa hạng nhất, đội thuỷ thủ gồm có bốn chàng trai da đen có thâm niên phục vụ cho ông già từ thế kỷ thứ XVI trước Công nguyên.

Hẳn là cuộc gặp gỡ lần thứ hai với những người đó sẽ làm cho anh nhân viên phục vụ toa dễ xúc

cảm của chúng ta phải ốm liệt giường một thời gian dài.

Ngay cả Vônca và Giênia, trong những ngày gần đây đã quen với mọi sự bất ngờ, cũng phải hết sức kinh ngạc khi gặp lại trên tàu bốn anh bạn vừa quen biết, và thêm vào đó lại thấy họ là những thuỷ thủ rất khéo léo, đầy kinh nghiệm.

Sau khi ngắm thoả thích những động tác nhanh nhẹn và chính xác của đội thuỷ thủ ít ỏi đang thản nhiên chạy tới chạy lui trên các dây chão ở tít trên cao cứ như chạy trên sàn gỗ ghép bằng phẳng, hai cậu bé đi xem con tàu. Tàu này rất đẹp nhưng nhỏ, chẳng lớn hơn chiếc canô chở hành khách đường sông.

Tuy nhiên, ông Khôttabưt đã cam đoan rằng ngay cả Xulâyman con trai của Đaut cũng chẳng có nổi một chiếc tàu lớn như tàu "Ôma thân yêu".

Mọi thứ trên tàu "Ôma thân yêu" đều sạch sẽ và sang trọng lạ thường. Hai bên thành tàu, mũi tàu cao và đuôi tàu đều được khảm vàng và ngà voi. Boong tàu làm bằng gỗ hồng tâm rất quý và được trải những tấm thảm lộng lẫy gần như chẳng kém những tấm thảm trang hoàng các buồng riêng của ông Khôttabưt và hai cậu bạn của ông.

Vônca càng ngạc nhiên hơn khi bỗng nhiên phát hiện ở đằng mũi con tàu một cái buồng tồi tàn, tối tăm, bẩn thỉu, bên trong có để mấy tấm ván nằm. Trên các tấm ván ấy bừa bộn những

đống quần áo rách đủ loại. Cố nén sự kinh tởm, Vônca vào xem cái buồng con tồi tàn ấy. Lúc đó, Giênia cũng vừa đi tới. Sau khi xem xét kỹ lưỡng, Giênia kết luận rằng cái buồng xấu xí này dùng để nhốt bọn cướp biển trong trường hợp người ta tóm được chúng trên đường đi.

- Chẳng phải thế đâu ! - Vônca phản đối. - Đây chẳng qua chỉ là những thứ còn lại sau khi sửa chữa lớn. Sau khi sửa chữa lớn, thỉnh thoảng còn lại một cái xó chẳng ai dóm ngó tới, nơi người ta thường vứt quần áo rách và các đồ bỏ đi linh tinh khác.

- Cái tàu này ngay sáng vẫn chưa ra đời, sao lại có thể nói đến chuyện sửa chữa lớn được ? - Giênia vặn lại.

Vônca không thể trả lời thoả đáng câu hỏi đó. Hai cậu bé đành phải đi gặp ông Khôttabưt để ông ấy giúp chúng giải quyết cuộc tranh cãi.

Nhưng ông già còn ngủ, nên một tiếng rưỡi sau, vào bữa ăn trưa, Vônca và Giênia mới gặp được ông.

Vụng về xếp chân vòng tròn, hai cậu bé ngồi trên tấm thảm mềm mại, màu sắc rực rỡ tuyệt vời. Trong căn buồng này cũng như trong bất cứ mọi nơi trên tàu ""Ôma thân yêu" đều không hề có bàn ghế gì cả.

Một thành viên của đội thuỷ thủ ở lại phía trên để lái tàu, ba người còn lại thì bưng vào buồng và

bày trên thảm đủ thứ món ăn, đồ nhắm, trái cây và thức uống.

Lúc họ quay lưng để rời khỏi căn buồng, Vônca và Giênia liền gọi họ lại :

- Các anh bạn đi đâu thế ?

Vônca còn lễ phép hỏi thêm :

- Sao các anh bạn không ngồi ăn luôn thể ?

Đáp lại, ba người đầy tớ của ông Khôttabưt chỉ xua tay từ chối.

Ông Khôttabưt bối rối :

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, có lẽ ta nghe các cậu nói không được rõ lắm thì phải. Ta thấy hình như các cậu đã mời bọn người hầu hạ chúng ta cùng ngồi ăn...

- Đúng thế, chúng cháu đã mời họ, - Vônca nói. - Có chuyện gì đặc biệt đâu ạ ?

- Nhưng đó chỉ là những gã thuỷ thủ tầm thường ! - Ông Khôttabưt phản đối với giọng cứ như là nói vậy có nghĩa là đã giải quyết xong vấn đề.

Ông già ngạc nhiên khi thấy hai cậu bạn vẫn một mực không đổi ý.

Vônca nói :

- Nhưng các thuỷ thủ không phải là những tên tư bản nào đó, mà là những người lao động chân chính nhất, là những người của mình.

Còn Giênia thì nói thêm :

- Cần phải chú ý rằng hình như họ là những

người da đen, một dân tộc bị áp bức. Đối với họ lại càng cần phải hết sức chu đáo.

- Ở đây có một sự hiểu lầm đáng tiếc nào đó, - ông Khôttabưt bối rối vì sự chống trả đồng lòng của hai cậu bé, bắt đầu cảm thấy lo âu. - Lần thứ hai ta yêu cầu các cậu chú ý cho rằng đó chỉ là những thuỷ thủ tầm thường. Chúng ta không thể ngồi ăn với chúng được. Điều đó sẽ hạ thấp chúng ta trong mắt bọn chúng và chính trong mắt chúng ta nữa.

- Cháu chẳng bị hạ thấp gì cả, - Vônca nhanh chóng bác bỏ.

- Cháu cũng chẳng bị hạ thấp gì cả. Ngược lại, cháu lại cảm thấy thú vị nữa là đằng khác ! - Giênia đến lượt mình, vừa nói vừa thèm thuồng nhìn con gà tây quay còn đang bốc hơi. - Ông gọi các thuỷ thủ lại mau lên, kẻo con gà nguội mất.

- Chẳng hiểu sao ta lại chẳng muốn ăn nữa, hỡi các bạn trẻ tuổi của ta. Ta sẽ ăn sau vậy, - ông Khôttabưt cau có nói và vỗ tay bôm bốp ba lần : Ê, mấy thằng đầy tớ kia !

Ba thuỷ thủ hiện ra ngay lập tức.

- Hai ông chủ trẻ tuổi này đầy lòng nhân từ, có ý muốn ăn trưa cùng với bọn bay, những tên đầy tớ hèn hạ của ta.

Người thuỷ thủ cao tuổi nhất liền phủ phục trước mặt ông Khôttabưt và chạm trán xuống tấm thảm quý, rồi nói :

- Hỡi ông chủ vĩ đại và hùng mạnh ! Chúng con hoàn toàn không muốn ăn. Chúng con no lắm. Chúng con no tới mức chỉ cần ăn thêm một cái cẳng gà con thôi cũng đủ làm cho dạ dày của chúng con vỡ tung ra từng mảnh và chúng con sẽ chết trong cảnh đau đớn khủng khiếp.

- Họ nói dối đấy ! - Vônca thì thầm vào tai Giênia, vẻ khẳng định. - Mình tin tưởng rằng họ nói dối. Họ muốn ăn, nhưng lại sợ ông Khôttabưt. - Vônca nói với các thuỷ thủ : - Các anh bảo các anh no, vậy xin các anh hãy nói cho biết các anh đã kịp ăn trưa lúc nào ?

- Hỡi cậu chủ trẻ tuổi và hào hiệp của tôi, xin cậu biết cho là chúng tôi có thể nhịn ăn một năm và lâu hơn nữa mà vẫn chẳng thấy đói, - người thuỷ thủ cao tuổi nhất trả lời lảng tránh thay cho cả bọn.

- Họ nhất định chẳng nghe đâu, - Giênia thất vọng nói. - Họ sợ ông ấy. Ba thuỷ thủ đi giật lùi lại phía cửa và lẩn đi.

- Thú quá, chẳng hiểu sao ta lại muốn ăn rồi ! - Ông Khôttabưt tươi tỉnh nói. - Ta bắt đầu chén mau đi thôi.

- Không đâu, ông Khôttabưt, ông cứ ăn một mình đi, chúng tôi không ngồi ăn cùng với ông đâu ! - Giênia lầu bầu tức tối và dứt khoát đứng dậy. - Ta đi thôi, Vônca.

- Ta đi thôi ! Than ôi, cứ bảo là có thể giáo dục,

cải tạo con người, nhưng nào có ăn thua gì đâu...

Thế là ông già ngồi lại một mình với bữa ăn trưa chẳng ai đụng đến. Ông ngồi xếp chân vòng tròn, lưng thẳng, kiêu kỳ và trịnh trọng như một tượng thần phương Đông. Nhưng lúc hai cậu bé vừa khuất sau tấm màn ngăn buồng tàu với boong tàu, ông Khôttabưt liền giơ hai nắm tay nhỏ nhắn, gầy gò, nhưng cứng như sắt nện thật mạnh vào đầu mình. Khổ thay, khổ thay cho ông già tội nghiệp Gatxan Ápđurăcman con trai của Khôttap ! Lại xảy ra một chuyện gì đó hoàn toàn không như ông mong muốn. Cuộc hành trình trên tàu "Ôma thân yêu" đã khởi đầu mới tốt đẹp làm sao ! Hai cậu bé đã thực sự thích thú biết chừng nào khi chúng khen nức nở con tàu, nào là cách trang trí tuyệt đẹp ; nào là những cánh buồm có đủ màu sắc tung bay dưới ánh mặt trời ; nào là những tấm thảm hết sức mềm mại có lông cao đến tận mắt cá, thật là khoan khoái ; nào là những tay vịn quý giá làm bằng gỗ mun và ngà voi ; nào là những cột buồm vững chắc, cân đối, trên đó có gắn những viên đá quý đẹp nhất và hiếm nhất !

Tại sao bỗng nhiên hai cậu bé lại nảy ra cái ý muốn kỳ quặc như vậy ? Thế nhưng nếu bỗng nhiên đó không phải là tính kỳ quặc, không phải là tính thất thường, mà là một cái gì đó hoàn toàn khác thì sao ? Hai cậu thiếu niên này quả thật là lạ. Bụng đã đói mềm, vậy mà vẫn cứ từ chối bữa

tiệc cực kỳ sang trọng chỉ vì mấy thằng đầy tớ của ông không được phép ngồi cùng ăn với hai cậu ấy như những người bằng vai phải lứa ! Ôi, ông Khôttabưt mới khó hiểu làm sao, mới bực tức làm sao và mới đói bụng làm sao ! Quả thật là ông Khôttabưt đang rất đói.

Trong lúc ông già đang bị giày vò ghê gớm vì cuộc xung đột giữa tình cảm gắn với Vônca và Giênia cùng những thành kiến cổ hủ nghìn năm, thì hai người bạn đường trẻ tuổi của chúng ta cũng đang sôi nổi bàn cãi về câu chuyện vừa xảy ra. Mấy người đầy tớ của ông Khôttabưt cố tránh mặt Vônca và Giênia, nhưng một người trong bọn họ bỗng từ cái buồng con tồi tàn - mà Vônca đoán là để nhốt bọn cướp biển - đi ra. Thế có nghĩa là trên con tàu "Ôma thân yêu" sang trọng, cái buồng con tồi tàn ấy, lại chính là buồng dành riêng cho các thuỷ thủ !

- Không ! - Vônca kết thúc bàn cãi với vẻ phẫn nộ. - Chúng ta nhất định không thể ở lại con tàu này ! Hoặc là ông Khôttabưt phải ngay lập tức sửa đổi các quy chế trên tàu, hoặc là ông già hãy đưa chúng ta về nhà, và tình bạn của chúng ta với ông ấy sẽ kết thúc !

Bỗng hai chú bé nghe thấy tiếng nói của ông Khôttabưt ngay đằng sau lưng. Ông già láu lỉnh nói với chúng cứ như là chưa hề xảy ra chuyện gì đặc biệt cả.

- Hỡi các cánh buồm của lòng ta, sao các cậu lại để mất thời giờ vô ích ở đây, trên boong này, trong khi một bữa ăn ngon lành nhất và thịnh soạn nhất đang chờ các cậu ? Con gà tây quay vẫn còn bốc hơi, nhưng rồi nó có thể nguội đi và khi ấy hẳn là sẽ mất ngon. Chúng ta quay lại buồng tàu ngay đi thôi, bởi vì cả các thuỷ thủ yêu dấu của ta lẫn ta, kẻ nô lệ ngoan ngoãn nhất của các cậu, đến sắp chết đói và chết khát tới nơi.

Hai cậu bé ngó vào căn buồng mà chúng vừa bỏ đi và thấy các thuỷ thủ đang ngồi đàng hoàng trên thảm, đợi ông già và hai cậu quay lại.

- Thôi được ! - Vônca nói giọng khô khốc. - Chúng cháu sẽ còn phải nói chuyện rất nghiêm chỉnh với ông, ông Khôttabưt ạ. Còn bây giờ thì ta phải ăn trưa đã.

Nhưng ăn chưa kịp xong thì biển đã nổi sóng dữ dội. Con tàu nhỏ lúc thì lao lên ngọn sóng lớn, lúc thì tụt xuống khe sâu giữa hai bức tường lớn đồ sộ. Những đợt sóng ầm ầm dữ dội chồm qua boong tàu và đã cuốn đi từ lâu các tấm thảm trải trên boong. Những thác nước thỉnh thoảng lại ập vào các buồng bên trong. Trong tàu trở lên lạnh, nhưng cái lò lửa lại văng than hồng ra tung toé nên phải quẳng nó xuống biển để tránh hoả hoạn. Những người đầy tớ thuỷ thủ chỉ mặc độc có miếng da, xám ngoét vì lạnh, đang kiệt sức cặm cụi bên cánh buồm bị thấm nước.

Chỉ còn nửa tiếng nữa là tàu "Ôma thân yêu" sẽ chỉ còn vương lại một chút hồi ức buồn bã mà thôi. Nhưng may thay, cơn biển động đã chấm dứt cũng đột ngột như khi nó nổi lên. Mặt trời ló ra. Trời lại ấm áp. Hoàn toàn lặng gió. Các cánh buồm lờ đờ rũ xuống, con tàu lắc lư trên sóng lặng, chẳng hề tiến lên được chút nào.

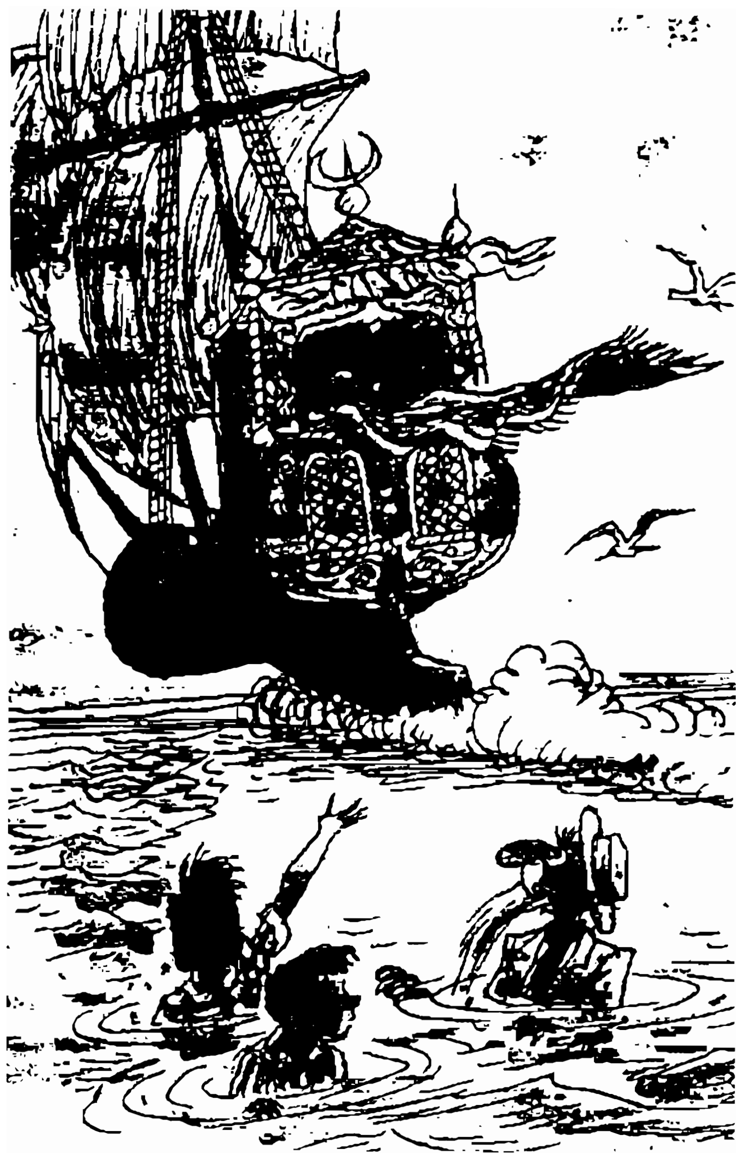
Ông Khôttabưt nghĩ rằng đây là cơ hội thuận tiện để ông cải thiện mối quan hệ đã lung lay với hai cậu bạn đường của mình. Vui vẻ xoa tay, ông nói :

- Lặng gió ư ? Hỡi các cậu thiếu niên độ lượng và công tâm, các cậu sẽ biết rằng đối với chúng ta, chuyện lặng gió chẳng có nghĩa lý gì cả. Chẳng cần có gió, chúng ta vẫn có thể đi được như thường. Bấy giờ tàu "Ôma thân yêu" sẽ còn chạy nhanh hơn trước nữa là đằng khác... Rồi các cậu sẽ thấy !

Nói rồi, ông già liền búng các ngón tay trái toanh toách.

Ngay tức khắc, tàu "Ôma thân yêu" với tốc độ ghê gớm đã lao vút lên phía trước, trong khi đó các cánh buồm sau khi gặp sức cản của không khí, lẽ tự nhiên lại căng phồng theo hướng ngược lại phía tàu chạy.

Suốt từ khi có tàu buồm đến nay, chưa ai được chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ đến thế. Nhưng Vônca, Giênia và ông Khôttabưt lúc ấy đứng ở đuôi tàu đều không kịp thích thú với cảnh tượng đó, bởi



vì cả ba ông cháu đã bị lực quán tính hất lộn nhào từ đuôi tàu xuống nước. Ngay sau đó, một cột buồm không chịu nổi sức cản ghê gớm của không khí, đã đổ ụp ngay xuống nơi mà ba nhà du hành của chúng ta vừa đứng.

Trong chốc lát, tàu "Ôma thân yêu" đã mất hút.

Lúc vùng vẫy trên mặt nước và thở phì như ngựa, Vônca nghĩ bụng : "Bây giờ mà có một chiếc thuyền con hoặc ít ra có một cái vòng phao cứu nạn thì tốt quá. Chẳng thấy bờ đâu cả".

Quả thật, đưa mắt về phía nào cũng chỉ thấy biển cả lặng sóng và vô tận.

XLV. THẢM BAY - THUỶ PHI CƠ "VC-1"

- Cậu bơi đi đâu vậy ? - Vônca gọi Giênia đang bơi nhanh về một phía nào đó. - Dẫu sao thì cũng chẳng bơi đến bờ được đâu. Đừng phí sức, cứ nằm ngửa là hay nhất.

Giênia nghe theo. Cả ông Khôttabưt cũng nằm ngửa, tay phải thận trọng giơ cao chiếc mũ cói của mình.

Thế rồi bắt đầu cuộc hội nghị có một không hai trong lịch sử hàng hải thế giới : hội nghị của những người bị đắm tàu, các diễn giả nằm ngửa trên mặt nước vừa phát biểu ý kiến.

Vônca tự tiện giành lấy quyền làm chủ toạ, nói với giọng gần như thích thú : - Thế là chúng ta bị đắm tàu rồi ! Ông Khôttabưt, ông định làm gì vậy ? - Vônca hỏi khi thấy ông già dùng bàn tay trái rảnh rang giật giật bộ râu của mình.

- Ta muốn lấy lại con tàu của chúng ta. Rất may là bộ râu của ta gần như không bị ướt.

- Vẫn còn kịp chán ! - Vônca lạnh lùng ngăn ông già lại. - Còn có vấn đề là liệu chúng cháu có muốn lên lại con tàu ấy không đã. Như cháu đây chẳng hạn thì cháu không muốn đâu. Phải nói thẳng ra rằng quy chế trên con tàu đó không phải là quy chế nhân đạo, lại càng không phải là quy chế Xô-viết ! Chỉ cần nghĩ lại chuyện đó thôi cũng đã thấy không ổn.

- Cháu cũng nghĩ như Vônca, - Giênia ủng hộ cậu bạn của mình. - Cho tàu "Ôma thân yêu" biến mất luôn ! Ông Khôttabưt, bây giờ ông chỉ cần mau mau cứu lấy các thuỷ thủ. Nếu không thì họ sẽ chết đuối cùng với con tàu đấy !

Ông Khôttabưt cau mặt :

- Xin các cậu chớ có bận tâm về số phận bọn đầy tớ hèn hạ của ta. Bọn chúng đã có mặt ở Arabia ít ra là năm phút rồi. Bọn chúng thường trú ở đấy và bây giờ chúng cũng đang ở đấy để đợi những mệnh lệnh sau này của ta. Nhưng hỡi những cột buồm của lòng ta, các cậu giải thích cho ta hiểu tại sao chúng ta lại không tiếp tục cuộc hành trình đến con tàu "Ôma thân yêu"?

- Hình như chúng cháu đã nói rõ với ông rồi, - Vônca đáp.

- Và nói chung, tàu buồm là loại tàu chẳng lấy gì làm an toàn cho lắm và lại chạy chậm nữa, - Giênia nhận xét. - Lúc nào cũng phải phụ thuộc vào mọi sự thay đổi của thời tiết... Không, dứt khoát là

phải cho tàu "Ôma thân yêu" tiêu tán luôn.

- Hỡi các mỏ neo hạnh phúc của ta ! - Ông Khôttabưt bắt đầu than vãn ai oán. - Ta sẽ làm tất cả để...

- Cho tàu "Ôma thân yêu" biến mất luôn, khỏi bàn cãi gì nữa ! - Vônca lại ngắt lời ông già. Cậu bé co ro, cảm thấy rất khó chịu khi phải nằm ngửa trên mặt nước mà vẫn để nguyên quần áo giày dép. - Bây giờ chỉ cần xem xem ông có thể đề nghị cách giải quyết nào nữa.

- Ta có thể cắp các cậu dưới nách này và bay đi...

- Thôi đi ông ơi ! - Vônca trả lời cộc lốc. - Không được đâu, ai lại bay dưới nách một người nào đó !

- Không phải một người nào đó, mà là ta ! - Ông Khôttabưt không bằng lòng.

- Ngay cả ông cũng không được.

- Vậy ta xin mạo muội đề nghị với các cậu bạn thông thái của ta cách giải quyết này : thảm bay. Đó là phương tiện di chuyển tốt nhất, hỡi các cậu bạn khó tính của ta !

- Theo cháu thì không phải là tốt nhất ! Ở trên đó thì lạnh cóng, hơn nữa lại bay chậm rì và chẳng có tiện nghi nào cả ! - Vônca trầm ngâm nói và bỗng nhiên cậu reo lên - Cháu nghĩ ra rồi ! Cháu nghĩ ra rồi, lời nói danh dự của đội viên đấy !

Ngay lúc đó, Vônca bị chìm nghỉm bởi vì trong cơn khoái chí, cu cậu chẳng nghĩ được trò gì hay ho

hơn là vỗ tay khen ngợi chính mình. Vônca ngoi lên, thở phì phì và khạc nhổ ầm ĩ, rồi lại nằm ngửa thuận tiện hơn trên mặt nước và nói tiếp như chẳng có chuyện gì xảy ra cả :

- Cần cải tiến tấm thảm bay : làm cho nó có dạng thuôn này, lắp các thiết bị sưởi ấm này, lắp cả giường cá nhân này, đặt nó lên các phao này.

Khó khăn hơn cả là làm cách nào giải thích cho ông Khôttabưt hiểu được đề nghị của Vônca. Thứ nhất, ông già không biết thế nào là "dạng thuôn" ; thứ hai, ông không hề có chút khái niệm nào về các phao thường dùng cho thuỷ phi cơ [1]. Một cái điều tưởng chừng đơn giản là "dạng thuôn" mà cũng phải giải thích rất lâu, cuối cùng mới nghĩ ra cách nói rằng tấm thảm bay dạng thuôn trông giống như trái dưa chuột, dĩ nhiên là một trái dưa chuột đã khoét ruột. Hai cậu bé đã giải thích cho ông già cả về các phao thuỷ phi cơ, tất nhiên cũng hết sức vất vả.

Cuối cùng, chiếc thảm bay - thuỷ phi cơ dạng thuôn "VC-1" đã lao lên không trung và bay theo hướng nam tây-nam. Nếu dịch từ ngôn ngữ thiết kế hàng không sang ngông ngữ thông thường thì "VC-1" có nghĩa là "Vônca Côxtưncôp. Kiểu thứ nhất". Nó giống như một trái dưa chuột khổng lồ,

---

[1] Loại máy bay lắp phao bên dưới thay cho bánh xe, có thể cất cánh và hạ cánh trên mặt nước.

đằng sau có cái đuôi bé tí tẹo mà những trái dưa chuột vừa hái ngoài vườn thường vẫn có. Nó có ba chỗ nằm và mỗi bên lại có hai ô cửa nhỏ được trổ trên tấm thảm lông dày cộp.

Về tính năng bay thì cái công trình do Vônca thiết kế hoá ra cũng không ưu việt hơn một chiếc thảm bay thường là mấy.

Lướt nhanh bên dưới các nhà du hành của chúng ta là Hắc Hải, Bôxpho, Đacđanen, Tiểu Á và những cao nguyên bị trời nắng làm khô cằn ở bán đảo Arabi. Sau đó là tới những bãi cát vàng của sa mạc Xinai. Vệt kênh đào Xuyê nhỏ hẹp đã ngăn cách sa mạc này với những bãi cát vàng cũng hệt như thế của sa mạc Arabi, và qua đó là châu Phi, Ai Cập.

Từ nơi đây, ông Khôttabưt định bắt đầu cuộc tìm kiếm ông em Ôma Iuxup tại Đại Trung Hải : từ điểm tận cùng phía đông đến điểm tận cùng phía tây của vùng biển này. Nhưng chiếc "VC-1" chưa kịp hạ xuống độ cao hai trăm mét thì ông Khôttabưt đã cáu kỉnh gọi mình là "lão già ngu ngốc", rồi chiếc thảm bay, - thuỷ phi cơ lại vọt lên cao và bay về hướng tây. Trong thời gian bị giam cầm trong bình gốm, ông Khôttabưt quên mất rằng đây là chỗ sông Nin đổ vào Địa Trung Hải và nước ở đây quanh năm đục ngầu vì bùn và cát mà con sông lớn đầy nước này đã cuốn ra biển. Làm sao có thể tìm kiếm được ở chỗ nước đục vàng khè này ?

Chỉ để chất bẩn rơi vào mắt thôi.

Ông Khôttabưt quyết định hoãn việc tìm kiếm ở khu vực bất tiện này lại cho tới khi nào đã tìm kiếm khắp phần còn lại của Địa Trung Hải mà vẫn không phát hiện ra Ôma Iuxup.

Một lát sau, ba ông cháu hạ xuống một cái vịnh nhỏ ở gần thành phố Ghênôva.

XLVI. PHỎNG VẤN NGƯỜI DÂN TRẺ TUỔI Ở THÀNH PHỐ GHÊNÔVA [1]

- Trước hết phải thận trọng. Và không được ba hoa đấy. - Khi cả ba ông cháu lên bờ và chiếc thảm bay - thuỷ phi cơ đã biến mất theo hiệu lệnh bằng tay của ông Khôttabưt, Vônca ra lệnh. -Chúng ta vẫn chưa biết chúng ta đặt chân lên nước nào.

- Ta sẽ căn cứ vào máy bay mà định vị, - Giênia nói. - Theo chiếc đang bay kia kìa !

Một chiếc máy bay lớn đang bay từ đâu đó ở phía tây đến. Cần phải nói để các bạn biết rằng trong cả trường trung học số 245, không có một học sinh nào am hiểu về hàng không hơn Giênia. Chỉ cần thoạt nhìn, Giênia đã xác định ngay được chiếc máy bay kia là của nước nào. Cậu biết tới bốn mươi

---

[1] Ông Khôttabưt cam đoan rằng thành phố này đúng là có tên Ghênôva. Chúng ta chẳng tranh cãi với ông già đâu. (*Chú thích của tác giả*). Ghênôva nằm ở phía tây - bắc Italia, là một trong những cảng lớn nhất ở Địa Trung Hải.

dấu hiệu nhận nhau của máy bay các nước. Chiếc máy bay rú thấp trên đầu các nhà du hành của chúng ta và khuất sau một ngọn đồi ở gần đấy.

- Máy bay Mỹ ! - Giênia kết luận. - Ngôi sao năm cánh màu trắng là dấu hiệu nhận nhau của hàng không Mỹ.

Lại một chiếc máy bay nữa bay qua và cũng khuất sau ngọn đồi nọ. Chiếc máy bay này cũng có ngôi sao trắng của Mỹ ở dưới cánh.

Vônca nói :

- Chúng ta đang ở một trong hai nước : hoặc là Hy Lạp, hoặc là Italia.

Đúng lúc đó, có tiếng trẻ con từ xa vọng lại : "Xinho [1] Umbectô ! Xinho Umbectô ! Ngài chủ gọi ông đấy !"

- Nếu người ta nói "xinho" thì có nghĩa là chúng ta đang ở nước Italia ! - Vônca nói.

- Lạ thật, những chiếc máy bay Mỹ kia bay trên nước Italia cứ như bay trên lãnh thổ Mỹ vậy ! Thật là láo xược hết sức ! - Giênia trầm ngâm nói. - Nếu mình là người Italia thì mình...

Nhưng các nhân vật chính của chúng ta phải ngạc nhiên hơn nữa nếu biết được kẻ nào vừa bay đến đất nước Italia trên chiếc máy bay đầu. Trong lúc hai cậu bé bày tỏ sự thắc mắc và phẫn nộ của

---

[1] Ông, ngài (*tiếng Italia*).

mình về việc bọn Mỹ làm mưa làm gió ở đất nước xinh đẹp này thì trên sân bay ở ngọn đồi nọ, người ta đẩy cái thang cao bằng đuyara tới sát chiếc máy bay vừa hạ cánh. Và theo cái thang đó, ngài Gari Oanđenđalex tự mình leo xuống, cặp mắt như lợn ti hí trố ra với vẻ ngạo mạn.

Nhưng hai cậu bé và ông Khôttabưt vẫn chưa biết chuyện đó.

- Italia ! Chúng ta đang ở đất nước Italia ! Tuyệt thật ! - Giênia không kìm nổi, reo lên. - Buổi sáng còn ở Ôđetxa, một giờ trước đây bay trên kênh đào Xuyê, còn bây giờ thì đã có mặt ở nước Italia ! Tuyệt quá, phải không nào ?

Vônca xua tay để Giênia nói khẽ thôi.

- Chúng ta phải đề phòng hết sức cẩn thận ! - Vônca nói. - Và điều chủ yếu là tán gẫu ít đi thôi.

- Ở đây có ai hiểu được chúng ta nói gì nào ? Chúng ta đâu có biết nói tiếng Italia ! - Giênia cười hì hì.

- Người ta không hiểu thì cũng chẳng sao. Nếu người ta hiểu được, thì sự việc có lẽ còn tồi hơn đấy.

- Tại sao người ta lại không hiểu được các cậu, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta ? - Ông Khôttabưt phật ý. - Một khi ra đã đi cùng với các cậu thì chúng ta sẽ hiểu tiếng nói của các cậu và các cậu cũng sẽ hiểu tiếng nói ở đây như ta hiểu thứ tiếng đó.

- Cần phải đề phòng cẩn thận hơn ! - Vônca lại nhấn mạnh.

Ông Khôttabưt muốn đi tìm Ôma Iuxup ngay lập tức, nhưng hai cậu bé lại rủ ông đi xem thành phố với chúng. Trên con đường rộng đẹp đẽ chạy dọc bờ biển, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe hơi lao vút qua hoặc một chú lừa chở nặng bước đi chậm rãi, móng chân gõ nhẹ xuống mặt đường.

- Chẳng mấy chốc đã thấy hiện ra một bãi tắm lớn. Trên bãi chẳng có một ai cả, ngoài mấy gã sĩ quan và lính Mỹ.

Các nhà du hành của chúng ta chẳng dừng chân, tiếp tục đi xa hơn và một lúc sau đã đi vào thành phố.

Những toà nhà cao, nhiều tầng, cổ kính nằm xem kẽ với những căn nhà tồi tàn một tầng cũng lâu đời không kém. Trời nóng, ngột ngạt. Trên các đường phố chật hẹp và bẩn thỉu có nhiều người đi lại, người nào cũng ăn mặc xoàng xĩnh, mặt mũi phờ phạc nhưng vui vẻ. Họ sôi nổi bàn tán về một chuyện gì đó, vui nhộn khoa tay, hát ca, dừng lại bên các cửa sổ mở toang, tì tay vào bậu cửa sổ ló đầu ra.

- Rõ ràng hôm nay là ngày nghỉ của họ, - Vônca đoán và hỏi một cậu bé ngồi trên cái ngưỡng cửa lỗ chỗ của ngôi nhà ba tầng tối tăm, xám xịt, hai cánh cửa mở toang và cậu ta đang làm tàu thuỷ bằng hộp xì gà cũ.

- Cậu ơi, cậu hãy nói cho tôi biết hôm nay có phải là ngày nghỉ của các cậu không ?

Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghênôva ngơ ngác nhìn Vônca và hai người cùng đi :

- Cậu bảo sao ? Ngày nghỉ à ? Ngày nghỉ gì vậy ?

- Hôm nay là ngày chủ nhật của các bạn phải không ? - Vônca hỏi tiếp.

- Sao cậu lại nghĩ như vậy ? - Cậu bé Ghenôva ngạc nhiên. - Nếu là ngày hội thì người ta phải rung chuông chứ !

- Thế thì tại sao trong giờ làm việc mà lại có nhiều người đi dạo trên đường phố như vậy ?

- Có lẽ cậu không phải là người ở đây rồi, - cậu bé Ghênôva nghiêm nghị đáp lại. - Hoặc cậu không phải là người ở đây, hoặc cậu là người loạn óc, chỉ có vậy mà thôi.

- Tôi không phải là người ở đây, - Vônca nói nhanh. - Tôi là người hoàn toàn bình thường, nhưng không phải là người ở đây. Tôi từ... từ Napôli [1] đến.

- Chẳng lẽ ở thành phố Napôli chúng mày, công nhân không bãi công chống chính phủ và chống bọn Mỹ ? - Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghênôva phát cáu. - Mày muốn sống thì hãy xéo đi !... Khoan hãy đi, khoan hay đi ! Có lẽ mày thích bọn cầm quyền ở nước ta và những tên Mỹ của chúng ? - Cậu bé Giênia lớn tiếng nói với theo Vônca vừa bỏ đi. - Mày hãy nói thẳng đi ! Mày thích bọn chúng chứ gì ?

---

[1] Một thành phố cảng ở phía nam nước Italia.

- Bậy nào ! - Vônca cũng nổi cáu. - Cậu lăng mạ những người chưa quen biết như vậy mà không thấy xấu hổ sao ? Tôi cũng căm thù bọn đó chứ thích cái nỗi gì !

- Tôi cũng căm thù bọn đó, - Giênia nói. - Nếu cậu muốn biết thì tôi xin nói : chúng tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu sao các cậu lại có thể chịu đựng được bọn đó...

- Đó là ai - Chúng tao ư ? Những người dân thành phố Ghênôva hả ?

- Không, những người Italia ! Một dân tộc tuyệt vời, có tinh thần chiến đấu như vậy mà lại...

- Sao mày lại bảo những người Italia là các cậu [1]. Thế mày là người Babylon sao ?... Các cậu ơ-ơ-ơi ! - Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghênôva bỗng gọi các cậu bé hàng xóm, giọng nó gào lên có vẻ dữ tợn. - Các cậu ơi, lại đây !

- Chúng ta hãy biến mau, ông Khôttabưt ! - Vônca thì thầm rất nhanh. - Mau lên.

Ba ông cháu liền biến mất, làm cho người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghênôva vô cùng sửng sốt. Vì sự bất ngờ và không giải thích nổi ấy, cậu bé Ghênôva đâm ra hết sức khó xử với các người bạn mà nó vừa gọi tới...

- Mình đã bảo cậu : hãy giữ miệng ! - Vônca bực tức nói với Giênia đang cảm thấy mình có lỗi và

---

[1] Cậu bé Ghênôva vẫn tưởng Giênia là người Italia như mình.

chẳng biết trốn vào đâu cho khỏi xấu hổ. - Con người hay nói năng không suy nghĩ có thể gây ra những chuyện gì, thật có trời mà biết !... Đấy, vì cậu mà bây giờ chúng ta chẳng đi xem thành phố được nữa !

Ông Khôttabưt liền nói cho hai cậu bạn nhỏ yên tâm :

- Hỡi cậu học sinh khôn ngoan nhất trong tất cả các học sinh ở trường trung học số 245 (ông nói bóng gió Giênia), ta tự an ủi mình bằng hy vọng rằng chúng ta vẫn có thể đi xem tất cả các phố xá, quảng trường và nhà cửa ở thành phố này. Còn nếu cậu ngại gặp cái thằng bé cứng đầu đã làm cho các cậu phải sợ đến thế thì cậu chỉ cần nói một tiếng thôi ta sẽ tống cổ nó đi khỏi chỗ này ngay lập tức.

- Không nên làm như thế ! - Vônca nổi nóng. - Đó là một cậu bé tuyệt hết sức. Nếu ở địa vị cậu ấy, cháu cũng xử sự đúng như thế.

- Cháu cũng vậy ! - Giênia nói, mắt nhìn đi chỗ khác với vẻ biết lỗi. - Nào, ta giảng hoà với nhau thôi, Vônca ! Mình có lỗi, nhưng mình sẽ không phạm lỗi như thế nữa. Đồng ý chứ ?

- Đồng ý ! - Vônca độ lượng trả lời và nắm chặt bàn tay mà Giênia vừa rụt rè chìa ra. - Giảng hoà thì giảng hoà !...

- Chúng ta đi ra bờ biển, - ông Khôttabưt sốt

ruột đề nghị. - để ta có thể bắt tay ngay tức khắc vào việc tìm kiếm chú em bất hạnh của ta.

Cuộc nói chuyện trên đây diễn ra trên con đường nhựa mà khi nãy ba ông cháu đã theo đó đi vào Ghênôva, trước mắt họ bộn bề các kế hoạch du lịch. Bây giờ họ đi dọc theo hướng ngược lại, vừa đi tìm một chỗ hẻo lánh, cách xa đường cái và xa những nơi có nhà cửa.

XLVII. ÔNG KHÔTTABƯT BIẾN MẤT RỒI LẠI TRỞ VỀ

- Các cậu hãy chúc ta mau thành công đi ! - Ông Khôttabưt kêu lên rồi biến thành một con cá và lặn ngay xuống nước.

Nước ở đây trong veo chứ không đục ngầu như ở cửa sông Nin, cho nên có thể trông thấy rõ ông già vẫy vây lia lịa, lao nhanh ra khơi.

Trong khi chờ đợi ông Khôttabưt trở về, hai cậu bạn của chúng ta đã xuống biển tắm cả chục lần, đã hụp lặn chán chê, đã nằm phơi nắng nhiều tới mức đừ cả người và cuối cùng, đã cảm thấy đói ghê gớm và bắt đầu lo lắng. Ông Khôttabưt đi lâu một cách đáng ngờ, mặc dầu ông hứa chỉ đi không quá một tiếng. Mặt trời đã lặn từ lâu, sau khi nó chiếu lên đường dưới chân trời và lên mặt biển êm đềm những màu sắc quyến rũ. Xa xa đã nhấp nháy hàng nghìn ánh đèn của thành phố. Vậy mà vẫn chưa thấy ông già có mặt !

- Chẳng lẽ ông ấy lại bị lạc ? - Giênia cau có nói.

- Ông ấy không thể bị lạc được đâu ? - Vônca đáp. - Những người già như ông ấy thì chẳng bị lạc được, người anh em ạ.

- Có thể ông già bị cá mập nuốt cũng nên.

- Ở vùng này chẳng có cá mập đâu mà sợ ! - Vônca gạt đi, mặc dù cậu cũng không dám tin chắc vào câu nói của mình.

- Mình muốn ăn một cái gì đó, - Giênia thú thật.

Vừa lúc đó, có một chiếc thuyền ghé vào bờ ở gần đấy. Ba người đánh cá từ trên thuyền trèo xuống. Một người lấy những cành khô nhóm thành một đống lửa, hai người còn lại chọn vài con cá nhỏ xíu làm sạch rồi bỏ vào nồi nước.

- Ta lại xin họ một cái gì đó để lót dạ đi ! - Giênia đề nghị. - Họ là người lao động như bọn mình cả thôi. Họ không từ chối đâu.

- Xin chào các xinho ! - Giênia nói với những người đánh cá, và lễ phép cúi chào.

- Lạ thật, ở cái nước Italia nghèo khổ của chúng ta sao mà đẻ ra lắm trẻ bụi đời như vậy nhỉ ! - Một người đánh cá tóc bạc, gầy nhom, nói với giọng bị lạnh. - Giôvanni, cho chúng ăn một cái gì đó đi.

- Bánh mì thì ít, nhưng hành thì đủ, còn muối thì nhiều quá ! - Anh thanh niên mười chín tuổi, vạm vỡ, tóc xoăn vừa làm cá vừa vui vẻ đáp. - Các cậu bé, mời các cậu ngồi xuống đây ! Món cháo cá

ngon nhất trong tất cả các món cháo cá mà người ta đã từng nấu ở Ghênôva và vùng xung quanh sắp được rồi đấy.

Vônca và Giênia tưởng như chưa bao giờ được nếm một món ăn ngon hơn thế. Có thể vì anh Giôvanni vui tính quả là một đầu bếp có tài bẩm sinh, cũng có thể vì hai cậu bé đói mềm. Chúng ăn ngon lành, chốc chốc lại tặc lưỡi thích thú, làm ba người đánh cá cứ nhìn chúng mà tủm tỉm cười.

Giôvanni vươn vai, nói :

- Các cậu muốn chén nữa thì cứ tự nấu đi. Cái việc nấu nướng này cũng chẳng rắc rối lắm đâu. Còn chúng tôi thì phải nằm nghỉ một chút. Nhưng đừng có lấy cá lớn đấy nhé. Cá lớn, sáng mai chúng tôi sẽ bán lấy tiền đóng thuế cho xinho Bộ trưởng tài chính. Các cậu hẳn là đã nghe nói về xinho này rồi : xinho ấy bao giờ cũng lo làm sao cho trong ví chúng tôi không còn tiền thừa, nếu không thì xinho Bộ trưởng chiến tranh moi đâu ra tiền mà mua vũ khí của Mỹ...

Lập tức Giênia bắt đầu lúi húi bên đống lửa, còn Vônca thì xắn quần, lội bì bõm tới chiếc thuyền đầy cá.

Sau khi lấy vài con cá nhỏ, Vônca đã định quay lên bờ, tình cờ cậu đưa mắt về phía đống lưới xếp bên cột buồm. Một con cá lẻ loi đang giẫy giụa trong đống lưới, lúc thì nó nằm lặng, lúc thì lại lấy hết sức để tiếp tục những cố gắng tự giải thoát mà

không có kết quả. "Con này thích hợp với món cháo cá đây", - Vônca nghĩ thầm và gỡ con cá ra khỏi mắt lưới. Nhưng lúc ở trong tay Vônca, con cá nhỏ giãy giụa mạnh đến nỗi Vônca bỗng thấy thương hại nó quá, bèn ném nó ra ngoài thuyền.

Con cá nhỏ rơi bõm xuống mặt nước sẫm của cái vịnh nhỏ và biến thành ông già Khôttabưt mặt rạng rỡ.

- Hỡi cậu con trai hảo tâm của Aliôsa, cầu cho ngày sinh của cậu được may mắn đời ! - Ông già xúc động nói, trong khi ông vẫn đứng dưới nước ngập đến thắt lưng. - Cậu lại cứu sống ta một lần nữa. Chỉ vài khoảnh khắc nữa thôi là ta bị chết ngạt trong đống lưới mà ta đã sơ ý mắc vào trong khi ra đi tìm chú em bất hạnh của ta.

- Ông Khôttabưt thân yêu, ông còn sống được là cừ lắm rồi ! - Vônca sung sướng nói. - Cháu và Giênia đã lo cho ông lắm.

- Còn ta thì bị giày vò bởi cái ý nghĩ là cậu, vị cứu tinh hai lần của ta, và cậu bạn Giênia của cậu không có ta sẽ bị đói và bị cô độc nơi xứ sở xa lạ.

- Chúng cháu chẳng bị đói đâu, ông ơi. Những người đánh cá ở đây đã cho chúng cháu một bữa ăn rất tuyệt.

- Cầu cho những người tốt bụng đó được may mắn đời đời ! - Ông Khôttabưt hồi hởi nói. - Họ có giàu không ?

- Theo cháu thì họ nghèo lắm ông ạ.



- Vậy thì ông cháu ta hãy đi mau. Ta sẽ đền ơn những người đánh cá ấy một cách xứng đáng.

- Cháu nghĩ là chưa nên như vậy, Vônca nghĩ một lát rồi nói. - Ông thử đặt mình vào địa vị họ mà xem : đang đêm bỗng nhiên có một ông già nào đó ướt lướt thướt từ dưới nước đi lên... Không, chưa nên làm như vậy.

- Cậu nói đúng như mọi khi vẫn thường đúng ! - Ông Khôttabưt đồng ý. - Cậu cứ lên bờ trước đi, còn ta sẽ đi theo cậu ngay.

Một lúc sau, tiếng vó ngựa lóc cóc tới gần đã đánh thức ba người đánh cá đang thiu thiu ngủ. Chẳng mấy chốc, một kỵ sĩ lạ thường đã dừng lại bên đống lửa tàn.

Đó là một ông già mặc bộ comlê rẻ tiền bằng vải thô và đội mũ cói cứng. Bộ râu oai vệ của ông phất phơ theo gió, để lộ ra chiếc áo sơmi thêu kiểu Ucraina. Ông già đi đôi giày cầu kỳ màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc, mũi giày vểnh lên một cách kỳ quặc. Chân ông đặt trên cái bàn đạp bằng vàng, nạm kim cương và ngọc bích. Cái yên mà ông ngồi lộng lẫy đến nỗi chỉ riêng nó thôi cũng là một gia tài rất quý. Dưới cái yên đó là con ngựa tuyệt đẹp không tả xiết. Hai tay ông già xách hai chiếc va-li da lớn.

- Tôi có thể gặp những người đánh cá hào hiệp đã từng rộng lòng cho hai cậu thiếu niên đói khát, bơ vơ ăn uống, nghỉ ngơi được không ? - Ông Khôt-

này ăn. Ông đừng nghĩ rằng bữa cháo cá ấy là một bữa ăn đặc biệt. Chúng tôi chỉ là những người nghèo thôi...

- Anh bạn lầm rồi, hỡi chàng trai đã vô tư nhất trong tất cả những người rộng lượng ! Trong hai cái hòm cực tốt được gọi bằng cái tên cao siêu là "vali" này chứa đựng một số của cải giá trị gấp nghìn lần bữa cháo cá của các bạn, nhưng theo tôi số của cải này dẫu sao cũng chẳng mua nổi bữa cháo cá ấy, bởi vì trên đời này chẳng có gì đắt hơn lòng mến khách không vụ lợi.

Ông già mở hai chiếc vali ra và mọi người đều thấy trong vali có đầy ứ những con cá sống tuyệt đẹp, vẩy bạc vẩy vàng lóng lánh.

Ba người đánh cá vẫn chưa kịp hiểu rõ tại sao ông già lại đem cá cho dân đánh cá thì ông già đã thành thạo đổ số cá đang giẫy đành đạch trong vali xuống bãi cỏ. Thế rồi ngay lúc đó, ba người đánh cá liền ồ lên vì thích thú và kinh ngạc : bằng cách nào không rõ, trong cả hai vali lại có đầy cá như cũ. Ông Khôttabưt lại đổ cá ra và trong hai vali lại tiếp tục có đầy những món quà tặng tuyệt vời của Địa Trung Hải. Cả lần thứ ba, lần thứ tư và lần thứ năm cũng như vậy.

Thích thú với cái ấn tượng đã gây được, ông Khôttabưt nói :

- Còn bây giờ, nếu các bạn muốn, các bạn có thể tự thử lại những đặc tính kì diệu của hai chiếc vali

này. Từ nay, các bạn chẳng còn phải lo lắng mỗi khi xấu trời và mỗi khi màn sương mù trước lúc rạng đông bao phủ con thuyền ọp ẹp của các bạn. Các bạn sẽ chẳng còn phải cầu nguyện Đức Ala cho đánh được nhiều cá nữa. Các bạn cũng sẽ chẳng cần phải khuân ra chợ những cái giỏ nặng đầy cá. Chỉ cần mang theo một chiếc vali như thế này là đủ, và các bạn sẽ lấy từ trong đó ra cho người mua đúng số cá mà người đó cần... Tôi chỉ yêu cầu các bạn đừng từ chối món quà nhỏ mọn này của tôi, - ông già nói khi thấy những người đánh cá định nói gì đó. - Tôi cam đoan với các bạn rằng ở đây không hề có một chuyện nhầm lẫn nào cả. Hỡi những người đánh cá hào hiệp nhất trong tất cả những người đánh cá, cầu cho cuộc sống của các bạn được yên lành đời đời. Xin tạm biệt các bạn !... Vônca và Giênia, hãy đi theo ta !

Giôvanni giúp hai cậu bé trèo lên ngựa và ngồi sau lưng ông Khôttabưt.

- Tạm biệt xinho ! Tạm biệt các cậu bé ! - Ba người đánh cá bối rối và đưa mắt nhìn theo những người khách lạ thật khác thường đang nhanh chóng đi xa.

- Cho dù đây chỉ là hai chiếc vali bình thường thôi chứ chẳng phải là vali thần thì cũng có thể bán được khối lia [1] rồi... - Giôvanni trầm ngâm nói.

---

[1] Đơn vị tiền tệ của Italia.

- Bây giờ chúng ta sẽ có thể giải quyết được các công việc của mình. - Piêtơrô, người đánh cá nhiều tuổi nhất (chừng sáu mươi), tóc bạc phơ, mặt nhăn nheo rám nắng, hai bàn tay khô đét, nổi đầy gân lên tiếng. - Chúng ta sẽ trả cho xinho bộ trưởng (cầu cho lão ta bị hóc xương cá hai mươi lăm lần trong một ngày !) toàn bộ số tiền thuế mà chúng ta chưa nộp đủ. Tôi sẽ chữa được cái bệnh thấp khớp đáng nguyền rủa của tôi. Chúng tôi sẽ mua cho Giôvanni một bộ quần áo, một cái mũ, một đôi giày và một chiếc áo pantô. Dầu sao đi nữa thì chú còn trai trẻ, lại sắp lấy vợ đến nơi, nên chú cần phải ăn mặc cho thật đoàng hoàng... Nói chung, tất cả chúng ta sẽ ăn mặc tử tế một chút... Tôi nói có đúng không các chú ?

- "Chúng ta sẽ ăn mặc tử tế một chút" ! - Giôvanni bực bội nhại lại câu nói của Piêtơrô. - Xung quanh chúng ta còn biết bao nhiêu người nghèo đói, đau khổ đấy ! Trước hết, phải giúp bà vợ goá của bác Giacômô đã bị chết vì đắm thuyền năm ngoái, để lại ba đứa con trai và bà mẹ già.

- Giôvanni, chú nói đúng lắm ! - Ông Piêtơrô đồng ý. - Cần phải giúp bà vợ goá của Giacômô. Đó là một người bạn tốt và trung thành.

Lúc ấy, người đánh cá thứ hai liền xen vào. Năm nay anh ba mươi tuổi. Tên anh là Khơrixtôphorô.

- Còn Luigi thì sao ? Cũng cần phải giúp đỡ bác

ấy. Ông già tội nghiệp sắp chết vì lao phổi rồi.

- Đúng ! - Giôvanni nói. - Còn bà Xibilê Kapenlu nữa. Con trai bà bị ngồi tùi hai năm nay vì tổ chức bãi công đấy.

- Cũng cần phải giúp ông già Guliêmô Gatgiêrô. Con trai ông ấy đã bị bọn hiến binh giết chết trong một cuộc biểu tình. Cậu ấy không chịu đưa lá cờ cho bọn hiến binh, thế là bọn chúng liền bắn chết cậu ấy ngay tại chỗ. Các chú chắc còn nhớ cậu ấy, một thợ máy rất vui tính ở nhà máy điện... - ông Piêtơrô nói thêm.

- Tuyệt thật, bây giờ chúng ta có thể giúp bao nhiêu người ! - Giôvanni thích thú nói.

Thế rồi ba người đánh cá tốt bụng bàn bạc cho tới tận đêm khuya để tính xem bây giờ còn cần giúp ai nữa, khi mà họ có trong tay hai chiếc vali kỳ diệu đến thế.

Đó là những người lao động lương thiện và hào hiệp. Không một người nào trong số họ nghĩ đến chuyện lợi dụng món quà của ông Khôttabưt để làm giàu, để trở thành một tay buôn cá cỡ bự, một tên tư bản. Tôi rất lấy làm thích thú báo với các bạn đọc điều đó để các bạn cùng vui với tôi khi thấy món quà của ông già Khôttabưt đã được vào tay những con người tốt.

Tôi tin chắc rằng không một ai trong số các bạn đọc của tôi lại có thể làm khác được nếu ở địa vị ba người đánh cá Ghênôva.

XLVIII. CHIẾC VALI BẤT HẠNH

Vào cái buổi sáng mùa hè tuyệt diệu ấy, ở thành phố Ghênôva, khi trời còn rất sớm, ít nhất cũng có năm người đã thức dậy, mặc dù họ không hề phải lo liệu gì đến kế sinh nhai.

Ông Khôttabưt là một trong năm người đó. Ông nhanh nhẹn nhổm phắt dậy và đánh thức hai cậu bạn trẻ tuổi của mình (thế là các bạn có thêm hai người nữa) đang nằm ngủ trên hai chiếc giường rộng. Riêng ông già, theo thường lệ của mình, đã nằm ngủ trên sàn nhà, ở bên ngưỡng cửa, mặc dầu trong khách sạn này phòng và giường trống rất nhiều.

- Hỡi các cậu bạn của ta, - Ông Khôttabưt nói với hai cậu bé đang ngáp vì ngái ngủ. - Hãy tha lỗi cho việc ta phá mất giấc ngủ say ở tuổi niên thiếu của các cậu. Ta sắp ra biển lần thứ hai để tìm chú em yêu dấu và bất hạnh của ta là Ôma Iuxup. Các cậu đừng lo cho ta. Lần này, ta sẽ hết sức thận

trọng và ta xin cam đoan với các cậu rằng ta sẽ chẳng rơi vào cái lưới nào nữa đâu. Sau hai, ba giờ nữa ta sẽ trở về. Trong thời gian đó, ta sẽ kịp đi lùng khắp cái biển mà các cậu gọi là Địa Trung Hải này. Hãy ngủ lại đi, hỡi các cậu bạn của ta ! Ta sẽ đánh thức các cậu dậy khi bàn chân ta lại đặt lên những tấm thảm tồi tàn ở căn phòng này.

Khô-ông ! - Vônca nói. - Chúng cháu không đồng ý ăn không ngồi rồi trong cái giờ phút nghiêm trọng này được. Chúng cháu sẽ đợi ông trên bờ biển. Mình nói có đúng không, Giênia ?

- Đúng lắm ! - Giênia vươn vai, xác nhận. - Ít ra thì chúng cháu cũng sẽ nằm ngủ ở trên bờ. Ngay tại bãi cát...

Các nhà du hành của chúng ta đã quyết định như vậy. Họ nhanh chóng mặc quần áo, rửa mặt rồi đi ra cái vịnh nhỏ quen thuộc mà ba người đánh cá mến khách vừa đi trước đó không lâu.

Người thứ tư cũng dậy sớm như thế là lão Gari Oanđen-đalex. Lão nóng lòng bắt tay vào việc mua sắm. Dù đến nước này hay nước nọ, thành phố này hay thành phố kia với nhiệm vụ chính thức nào, trước hết lão đều nghĩ : "Liệu không biết ở đây có gặp may mà mua được một món gì thích hợp để có thể bán lại kiếm lãi ở nước Mỹ của mình ? " Là kẻ có lòng tham không đáy, lão dự định trước giờ các cửa hàng ở Ghênôva mở cửa, sẽ dạo qua chợ vài vòng xem có mua sắm được gì thêm không.

Nhưng Oanđenđalex biết rất rõ rằng những người Italia chính trực chẳng khoái gì các quân nhân và các nhà ngoại giao Mỹ, vì thế lúc ra chợ, lão đã lôi theo gã vệ sĩ của mình. Gã tóc hung, mặt rỗ hết sức khó coi này là kẻ "đã được thử thách" - hắn từng làm mật vụ dưới thời Mutxôlini [1]. Hôm qua, lão cảnh sát trưởng Ghênôva đã nói với Oanđenđalex : "Ngài Oanđenđalex có thể tin cậy vệ sĩ Trêdarê Xantôretti như tin cậy em trai mình". Câu ví von này không được sát cho lắm, bởi vì anh em Oanđenđalex là những nhà kinh doanh chính cống, sẵn sàng vì một đồng đôla thừa mà mượn cớ rất nhỏ để hại nhau. Nhưng lão cảnh sát trưởng Ghênôva hẳn là chẳng có anh em. Chính Trêdarê Xantôretti là người thứ năm trong số năm người dậy sớm mà chúng tôi đã nói đến ở đầu chương này.

Oanđenđalex chưa kịp bước đến mười bước trong chợ thì lão đã tin chắc rằng lão dậy sớm như vậy chẳng phải uổng công. Đi thẳng về phía lão là một chàng trai tóc xoăn ăn mặc rách rưới, tay xách chiếc vali tuyệt đẹp. Các bạn có thể tin rằng Oanđenđalex rất rành về vali ! Đây là một chiếc vali đẹp và độc đáo hết sức. Quả là một kiệt tác của nghệ thuật thủ công : da thuộc tuyệt vời, có in hình màu nổi hết sức tinh xảo. Cái quai tuyệt trần được đóng bằng những chiếc đinh mà mầu đinh

[1] Tên độc tài phát xít - đã thống trị ở Italia từ năm 1922 đến năm 1943. Bị các chiến sĩ du kích bắt và xử tử hình năm 1945.

trông chẳng khác gì vàng, bởi vì đó đúng là những đầu đinh bằng vàng thật. Ở các chỗ bịt góc vali đều có hình khắc rất đẹp, trông thật thích mắt : nào là những con cá nhỏ, nào là những con chim, nào là những chữ Arập gì đó.

Chớ vội nghĩ rằng Giôvanni (chàng trai tóc xoăn ấy chính là Giôvanni, như các bạn cũng đã đoán được) đi ra chợ mà không có những biện pháp đề phòng cần thiết. Chiếc vali được bỏ trong một cái bao vải gai cũ. Nhưng với một người như lão Gari Oanđenđalex, thì chỉ cần nhìn một cái gì nhỏ của một vật gì đó cũng nhận biết ngay lập tức là cái "vật gì đó" mua vào có lợi hay không và bán ra có lợi hay không.

- Mày hãy hỏi xem thằng kia xem nó muốn bán chiếc vali bao nhiêu tiền. - Oanđenđalex liền ra lệnh cho gã vệ sĩ của mình.

- Ê, cái thằng hậu đậu kia ! - Trêdarê gọi người đánh cá trẻ tuổi. - Ông chủ Mỹ của tao hỏi mày muốn bán chiếc vali thổ tả của mày bao nhiêu ?

- Chính mày là thằng hậu đậu thì có ! - Giôvanni trả miếng. - Còn chiếc vali thì tao không bán. Tao đang cần đến nó.

- Mày không tính xách nó đi Nixơ [1] đấy chứ ? - Trêdarê hỏi xỏ. - Ở đó, tất cả các ông hoàng, bà

---

[1] Thành phố nghỉ mát nổi tiếng của Pháp, nằm trên bờ Địa Trung Hải.

chúa của châu Âu đang buồn nhớ những thằng như mày đấy.

- Mày hãy bảo với bọn họ chớ có buồn. Thế nào tao cũng đi Nixơ ngay khi có điều kiện, - Giôvani lầu bầu đáp lại và rảo bước. - Sẽ có lúc tất cả bọn tao đều đi tới đó, và họ sẽ phải ở chật một chút đấy.

- Chà, thì ra mày là một thằng đỏ !

- Tao ấy à ? Đang xanh bủng xanh beo [1] thì có ! Ê, không được đụng vào vali của tao ! - Giôvanni quát và đánh mạnh vào tay Trêdarê Xantôretti. - Không được đụng, nghe chưa !...

- A, mày muốn đánh nhau hả ? - Trêdarê Xantôretti vừa rít lên vừa xoa bàn tay bị đánh đau. - Hãy nói mau, mày muốn bán chiếc vali cà khổ của mày bao nhiêu tiền ? Nếu không, mày sẽ khốn đấy... Mày biết ông người Mỹ này là ai không ? Đó là khách của ai, mày có biết không ? Đó là khách của giáo chủ thành Ghênôva và ngài quận trưởng của tao !...

- Vậy thì hãy cứ để họ bán cho lão ấy những chiếc vali của họ. Họ cũng đã bán nước Italia cho bọn Mỹ rồi đấy thôi !

- Mày ăn nói như thế hả ! - Trêdarê Xatôretti hét lên. - Hiến binh đến đây rồi !

---

[1] Giôvanni đối đáp hóm hỉnh và sâu cay : tên Trêdarê bảo anh là "đỏ" (ý nói là cộng sản), anh nói đùa mình là người "xanh bủng xanh beo".

Hai tên hiến binh chạy lại, sợ sệt nhìn đám đông vây quanh. Trong đám đông nổi lên tiếng nói đầy căm phẫn. Nhiều người biết Giôvanni là một chàng trai tốt bụng và lương thiện. Những người dân ở thành phố Ghênôva còn biết Trêdarê nhiều hơn nữa : hắn là một tên mật vụ cáo già thời Mutxôlini. Riêng lão người Mỹ mặt đỏ thì chẳng ai ưa, chính vì lão mà bây giờ mới sinh chuyện ầm ĩ lên như thế.

- Hãy bắt thằng này lên đồn ! - Trêdarê ra lệnh cho hai tên hiến binh. - Thằng khốn nạn này đã ăn cắp chiếc vali của ông người Mỹ !

Gã vệ sĩ giật chiếc vali trong tay Giôvanni đang tái mặt vì phẫn nộ và lột cái bao rách nát tự làm lấy ra khỏi vali.

- Hãy để cho nó nói nó lấy đâu ra chiếc vali này ! - Trêdarê Xantôrétti quay về phía đám đông đứng vây quanh và nói lớn.

- Thưa Các Xinho, người ta cho tôi chiếc vali này !... Người ta đã cho tôi, lời nói danh dự đấy !... - Giôvanni nói và thấy rằng chẳng ai tin lời anh cả. - Tôi xin lấy danh dự ra thề !...

Thật là bực mình, nhưng lần này hình như cái thằng mật vụ đáng nguyền rủa ấy nói đúng. Phải ! Nếu Giôvanni đáng thương - một chàng trai lương thiện nhất - mà cũng phải đi ăn cắp thì có nghĩa là cái thời hết sức tồi tệ đã đến.

Đám đông từ từ tản ra, còn lại hai tên hiến

bình thì giải Giôvanni về đồn cảnh sát Ghênôva.

Đi sau mấy bước là ngài Oanđenđalex và gã vệ sĩ trung thành của lão. Trêdarê Xantôretti xách trong tay chiếc vali...

- Mày lấy đâu ra chiếc vali này ? - Tên thanh tra cảnh sát hỏi người đánh cá trẻ tuổi.

Hắn mở chiếc vali để xem bên trong thế nào.

Giôvanni đờ cả người : năm chục kilôgam cá sẽ đổ ra sàn nhà ngay bây giờ ! Sau đó, lại còn tiếp tục đổ ra nữa !... Lúc ấy sẽ mất oan món quà kỳ diệu của ông già hôm qua !

Nhưng thật là không ngờ, chiếc vali trống rỗng. Có lẽ bạn đọc đã đoán được rằng cá chỉ xuất hiện trong vali khi nào Giôvanni, Piêtơrô hay Khơrixtôphorô mở. Đối với những người khác thì đó chỉ là một chiếc vali bình thường, mặc dù chiếc vali này là một sản phẩm hết sức hiếm có.

- Người ta đã cho tôi chiếc vali đó. - Giôvanni thở phào nhẹ nhõm và nói.

- Sao, người ta cho mày hả ? - Tên thanh tra chớp lấy với giọng chế giễu. - Đích thực người ta đã cho mày ?

- Đúng thế ! - Giôvanni thật thà xác nhận.

- Cho bao giờ ?

- Tối hôm qua.

- Ai cho ?

- Một ông già.

- Chà, một ông già hả ? Ông già hào phóng của mày tên gì ?

- Tôi không biết.

- Ông già ấy ở đâu, có lẽ mày cũng không biết nốt ?

- Không, tôi không biết.

- Mày cũng không biết ông già ấy làm nghề gì ?

- Không, không biết.

- Mày quen ông già bí ẩn ấy đã lâu chưa ?

- Chúng tôi mới quen ông ấy tối hôm qua, thưa xinho thanh tra.

- Thế mà ông ấy đã lập tức cho mày chiếc vali quý báu này, một kỳ công của bàn tay con người ?

- Đã cho lập tức, thưa xinho thanh tra. Ông già ấy không phải chỉ cho mình tôi, mà còn...

Nói đến đây, Giôvanni mới nghĩ ra mình đã lỡ lời, liền im bặt. Dù tên thanh có cố đến mấy cũng không thể buộc được Giôvanni nói thêm câu nào.

Lúc bấy giờ, tên thanh tra mới vừa nói vừa lau mồ hôi trên bộ mặt húp híp của mình (mặt hắn có nước da vàng vọt bệnh hoạn : cặp lông mày bạc sâu róm vểnh lên như cặp ria mép) :

- Tao rõ cả rồi. Chẳng ai cho mày chiếc vali ấy. Chính mày đã ăn cắp chiếc vali của vị khách kính mến của tao.

Nói rồi, hắn kính cẩn ngả đầu về phía Oanđenđalex đang ngồi trên chiếc đivăng, thở

hồng hộc và nốc hết ly nước này đến ly nước khác được rót ra từ cái bình lớn.

- Sao ông dám gọi tôi là thằng ăn cắp ? - Giôvanni vung nắm đấm, lao về phía tên thanh tra. - Suốt đời tôi chưa bao giờ đụng đến tài sản của người khác !

- Chà, té ra mày không phải chỉ là một thằng ăn cắp, mà còn là một thằng côn đồ nữa. - Tên thanh tra thích thú trả lời.

Sau khi ra lệnh giải Giôvanni vào trại giam, hắn ngồi viết biên bản.

XLIX. CHIẾC BÌNH ĐƯỢC VỚT TỪ "HAI CÂY CỘT CỦA HÊRACLEX" (1)

Lần này, ông Khôttabưt đã nói đúng. Ông hứa sau hai, ba tiếng đồng hồ sẽ quay trở về và quả thật, lúc chính giờ kém mười lăm phút, ông đã ngoi lên khỏi mặt nước, mặt tươi rạng rỡ.

Ông già đang sung sướng. Ông chạy nhanh lên bờ, hai tay nâng cao trên đầu một cái bình gì đó bằng kim loại, rất lớn, cao bằng nửa người, phủ đầy rong. Ông gào to :

- Ta đã tìm thấy được chú ấy rồi, hỡi các cậu

(1) Tên cũ của eo biển Gibranta ngăn cách châu Âu và châu Phi, nối liền Địa Trung Hải với Đại Tây Dương. Sở dĩ có tên gọi này là vì theo truyện thần thoại Hy Lạp, người anh hùng Hêraclêx (còn gọi là Hecquyn) trên đường đi lập kỳ công thứ mười (Đoạt đàn bò của Gêriôn) trong số mười hai chiến công phi thường của mình, đã đến đại dương mênh mông, nhưng lại gặp phải một quả núi khổng lồ bít kín lấy biển. Hêraclêx bèn dùng sức lực ghê gớm của mình xẻ núi, thông suốt biển bên trong và bên ngoài, bên phía đông và bên phía tây. Trong khi xẻ núi, Hêraclêx khuân đá xếp sang hai bên. Những tảng đá chồng lên nhau như hai cây cột khổng lồ.

bạn của ta ! Ta đã tìm thấy cái bình, nơi chú em bất hạnh của ta là Ôma Iuxup con trai của Khôptap đã bị giam cầm bao nhiêu thế kỷ nay - cầu cho mặt trời luôn luôn chiếc sáng trên đầu chú ấy ! Ta sục sạo khắp đáy biển và đã bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng. Nhưng khi tới chỗ "Hai cây cột của Hêraclex", ta nhận thấy cái bình thần này ở dưới một vực sâu thăm thẳm.

- Ông còn chờ gì nữa ? Mở ra mau ông ơi ! - Giênia, người đầu tiên chạy đến bên ông Khôttabưt đang sướng mê, liền kêu lên với vẻ hăng say.

- Ta không dám mở cái bình này, bởi vì nó đã bị đóng dấu ấn của Xulâyman. Hãy để cho người đã giải thoát ta là cậu Vônca con trai của Aliôsa cứu luôn cả chú em chịu nhiều đau khổ của ta thoát khỏi bình. Nó đây rồi, cái bình mà trong biết bao đêm không ngủ, ta đã ước ao tìm thấy nó ! - Ông Khôttabưt vừa nói tiếp vừa lắc cái vật mà ông vừa tìm được. - Hãy cầm lấy nó, hỡi cậu Vônca và hãy mở ra để cho ta và chú em Ôma của ta được hưởng sung sướng !

Áp sát tai vào thành bình, ông già thích thú cười ha hả :

- A ha, các cậu bạn của ta ơi ! Từ bên trong bình, chú Ôma đang báo hiệu cho ta đấy.

Giênia không khỏi ghen tị khi thấy ông già trao cái bình cho cu cậu Vônca đang hả hê ra mặt. Nói cho đúng hơn, ông già đặt cái bình trước mặt



rồi trút xuống ào ào. Hàng nghìn con cá nhỏ bị choáng và bị chết nổi, ngửa bụng trên mặt nước.

Nghe tiếng nổ, những người gần đó đã đổ xô ra bờ biển.

- Chuồn khỏi đây mau ! - Vônca ra lệnh.

Ba người bạn của chúng ta đã vội vã lên đường cái và đi về thành phố,

Ông Khôttabưt đi sau cùng, chốc chốc lại ngoái cổ nhìn, mặt mũi ỉu xìu xìu. Ông vẫn ngờ rằng ông đã vâng lệnh Vônca một cách vô ích...

- Cậu đã đọc được gì trên cái ấy ? - Giênia hỏi khi nó đuổi kịp Vônca đã đi trước khá xa.

- "Made in USA" [1] - mình đã đọc được như vậy đó !

- Thế có nghĩa cái vật ấy là một quả bom Mỹ ?

- Thuỷ lôi chứ không phải bom, - Vônca sửa lại cho đúng. - Cần phải hiểu điều đó. Một quả thuỷ lôi đấy !

Ông Khôttabưt thở dài buồn bã.

---

[1] "Chế tạo ở Mỹ" (tiếng Anh). - (Chú thích của tác giả).

L. "XINHO GIÀ NÀY CHÍNH LÀ ÔNG ẤY !"

- Chúng ta phải cho rằng mọi việc đều ổn cả, - Vônca kết luận. - Một mặt, chúng ta chưa tìm được ông Ôma. Điều này dĩ nhiên là rất tiếc. Nhưng mặt khác, chúng ta đã suýt chết, vậy mà lại thoát được. Thế là tốt rồi.

- Bây giờ đúng là lúc phải đi ăn sáng, - Giênia thở hổn hển vì đi nhanh, nói.

Đề nghị của Giênia được thừa nhận là hết sức sáng suốt.

Lúc đi ngang qua toà nhà xám xịt của đồn cảnh sát, họ trông thấy anh đánh cá tên là Giôvanni vui tính, người mà họ mới quen tối qua, đang từ trong đó đi ra, có hai tên hiến binh áp giải. Giôvanni cũng nhận ra họ, liền chỉ vào ông Khôttabưt mà kêu lên :

- Ông ấy đây rồi ! Chính xinho già này đã cho tôi chiếc vali ! Ông ấy có thể xác nhận với bất cứ ai rằng tôi không phải là một thằng ăn cắp, mà là một người đánh cá lương thiện !

- Có chuyện gì vậy, hỡi bạn Giôvanni ? - Ông Khôttabưt hỏi khi Giôvanni bị hai tên hiến binh giữ chặt lấy tay, lúc đang bước lại gần ba người bạn của chúng ta.

- Xinho ơi ! - Người đánh cá tội nghiệp trả lời, suýt nữa thì khóc oà. - Người ta không tin rằng ông cho tôi chiếc vali. Thế rồi người ta đã giật chiếc vali trong tay tôi và bảo rằng tôi là một thằng ăn cắp. Bây giờ người ta giải tôi vào trại giam. Thưa xinho, xin ông hãy giúp tôi, hãy giải thích cho xinho thanh tra biết rằng tôi không hề ăn cắp gì cả.

- Tên nào dám cả gan buộc tội chàng đánh cá hào hiệp này là kẻ ăn cắp ? Tên vô lại nào dám cả gan cướp đoạt của anh cái vật mà ta, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôptap, đã tặng ? ... Chúng ta sẽ đi đến gặp cái tên đê tiện đó và ta sẽ nói thẳng vào mặt cái thằng khốn nạn ấy !...

Lúc ấy, tên thanh tra vẫn chưa kịp làm xong biên bản xét hỏi. Hắn ngạc nhiên ngẩng đầu khi nghe thấy tiếng chân ai bước vào phòng làm việc của hắn. Hắn không thích bị quấy rầy lúc hắn đang làm việc. Ngay cả ngài Oanđenđalex mà hắn tôn kính một cách trung thành vô hạn, hắn cũng mời qua phòng bên trong lúc hắn ngồi làm biên bản. Trong phòng ấy, hắn đã dành riêng cho ông khách người Mỹ một chiếc ghế bành mềm mại và một tách cà phê.

- Lại chuyện gì thế này ? - Tên thanh tra hỏi xẵng khi hắn thấy người đánh cá bị bắt cùng với hai tên hiến binh áp giải lại đứng trước bàn của hắn. - Giờ này, chúng mày phải tống thằng bị bắt vào trại giam rồi kia mà !

- Thưa xinho thanh tra ! Ông ấy đấy, chính ông già này đã cho tôi chiếc vali hôm qua ! - Giôvanni đắc thắng kêu lên và chỉ tay về phía ông Khôttabưt vừa theo anh bước vào phòng. - Ông ấy sẽ xác nhận với ông những lời tôi vừa nói.

- Hay, hay lắm ! - Tên thanh tra nói lè nhè rồi đưa mắt nhìn ông Khôttabưt với vẻ dò xét và trên bộ mặt vàng vọt, được cạo cẩn thận của hắn xuất hiện một nụ cười nham hiểm. - Thế có nghĩa là cậu này... tên cậu ấy là gì nhỉ... à Giôvanni Xapêniô không nói dối ? Ông quả thật đã cho cậu ấy chiếc vali này ? Cứ nhìn vào bộ quần áo xuềnh xoàng của ông mà xét đoán thì ông cũng chẳng giàu tới mức có thể tặng những vật đắt tiền như thế.

- Các bậc tài trí dạy rằng kẻ nào xét đoán con người theo quần áo thì thường bị lầm ! Phải, hôm qua ta đã cho người đánh cá hào hiệp này chiếc vali mà ngươi đã tước đoạt của anh ấy một cách phi lý. Ta còn cho anh ấy một chiếc vali nữa mà ngươi đã không tước đoạt được và sẽ chẳng bao giờ tước đoạt được. Ta có thể cho anh ấy mười, hai mươi, một trăm, một vạn chiếc vali như thế và thậm chí cả những chiếc vali còn quý hơn gấp bội, nếu như anh

ấy đồng ý nhận từ tay ta ! - Ông Khôttabưt hãnh diện tuyên bố, không nhận thấy Giôvanni ra hiệu bảo ông đừng nói lộ hết mọi chuyện.

Nhưng đã muộn mất rồi. Tên thanh tra đắc chí xoa tay. Nhìn chằm chằm vào ông già đang nói chuyện với mình, hắn nói :

- Xinho thân mến, xin ông thứ lỗi, nhưng tôi không thể nào tin được những lời nói của ông, mặc dù tôi kính trọng ông hết sức.

- Hỡi viên thanh tra xảo quyệt kia, ngươi không muốn bảo ta là kẻ nói dối đấy chứ ? - Ông Khôttabưt đỏ bừng mặt.

- Xinho hãy tự xét đoán : xinho ăn mặc xuềnh xoàng, vậy mà xinho lại tuyên bố rằng bỗng dưng xinho đã cho một người đánh cá gần như không quen biết chiếc vali trị giá ít nhất là một nghìn đôla, nếu đổi nó ra thứ ngoại tệ tương đối cố định này.

- Chỉ cho hai chiếc vali thôi ! Và chẳng phải ta cho một cách bỗng dưng, mà là vì người đánh cá này đã cho hai cậu bạn trẻ tuổi của ta ăn uống.

- Hai nghìn đôla một bữa ăn trưa !

- Một bữa ăn tối ! - Ông Khôttabưt sửa lại câu nói của tên thanh tra.

- Trong trường hợp này thì cũng chẳng có gì khác. Hai nghìn đôla một bữa ăn tối ! Xinho không thấy là ông đã phải trả quá đắt hay sao ? - Tên thanh tra cười hì hì.

- Không, ta không hề thấy như vậy ! - Ông Khôttabưt trả lời bốp chát. - Đối với một việc làm tốt, một sự giúp đỡ không vụ lợi, bao giờ ta cũng đền đáp rất hào phóng.

Tên thanh tra lại hiểu câu nói cuối như là lời nói bóng gió về chuyện đút lót có thể có, và cặp mắt hắn sáng lên vì máu tham.

- Ông có nhiều chiếc vali như thế ?

- Ta chẳng có một chiếc vali nào cả, nhưng ta có thể cho bao nhiêu chiếc cũng được.

- Có lẽ ông muốn có bao nhiêu tiền cũng được ? - Tên thanh tra hỏi với vẻ xảo quyệt.

Ông Khôttabưt nhếch mép cười khinh bỉ.

- Có lẽ ông có cả vàng bạc, châu báu ?

- Ta chẳng hề có mảy may, nhưng ta có thể lấy ra bao nhiêu cũng được.

- Ông có những mỏ vàng riêng ? Những mỏ vàng ấy nằm ở đâu ? Ở miền nam châu Phi ?... Ở Caliphonia [1] ?...

- Ở trong túi ta đây. Chỉ cần ta muốn thôi là ta có thể chất đầy vàng, cả toà nhà mà ta cùng ngươi đang đứng đây và một nghìn toà nhà nữa như thế này ! - Ông Khôttabưt vừa đáp vừa mân mê bộ râu.

- Tôi không thể tin được ! - Tên thanh tra nói.

---

[1] Miền nam châu Phi và Caliphonia (ở tây - nam nước Mỹ) là hai nơi có nhiều mỏ vàng.

- Thế cái gì đây ? - Ông Khôttabưt hỏi và móc từ trong túi chiếc quần dài vải thô của mình ra cả vốc tiền vàng cổ.

Khi ông già nhận thấy Giôvanni ra hiệu cho ông, thì trên mặt bàn của tên thanh tra đang sửng sốt đã lù lù một đống tiền vàng to tướng.

Khi ấy, ông mới thôi lấy vàng ra và thản nhiên nói với tên thanh tra :

- Ta hy vọng rằng bây giờ ngươi đã tin rằng hiệp sĩ cao thượng này không phải là người nói dối, lại càng không phải kẻ ăn cắp. Ngươi hãy thả anh ấy ra ngay lập tức để anh ấy có thể tận hưởng tự do và yên ổn.

- Than ôi, thưa xinho, bây giờ tôi đã tin rằng cậu Giôvanni Xapêniô không phải là kẻ ăn cắp, - tên thanh tra nói với vẻ buồn bã giả tạo. - Và chính vì vậy mà tôi không thể nào thả cậu ấy ra được.

- Sao lại thế ?! - Ông Khôttabưt hỏi với giọng hăm doạ.

- Xin ông thứ lỗi, nhưng một xinho mà tôi không có quyền tiết lộ tên, song sự đứng đắn của xinho ấy thì không thể nghi ngờ được, đã tuyên bố quyền sở hữu của mình đối với chiếc vali mà tôi sẵn lòng tin rằng hôm qua ông đã tặng... cái cậu Giôvanni Xapêniô này. Thế có nghĩa là sẽ phải đưa vụ án này ra toà, còn trước khi đưa ra toà thì phải tiến hành điều tra. Chúng tôi buộc phải giữ chiếc vali lại làm tang vật, còn xinho Giôvanni thì phải

giữ lại làm... nhân chứng, mà cũng có thể làm cả bị cáo nữa. Việc điều tra sẽ nói lên tất cả, thưa xinho...

- Việc điều tra ấy sẽ kéo dài trong bao lâu ?

- Chúng tôi sẽ tiến hành điều tra theo thể thức nhanh nhất, thưa xinho. Có nghĩa là sau hai năm, hai năm rưỡi, tôi cho rằng việc điều tra sẽ kết thúc. Rồi nửa năm nữa thì sẽ đưa ra toà.

- Sao ngươi muốn đầy đoạ người đánh cá đáng yêu này ba năm trong trại giam rồi sau đó mới quyết định anh ấy có tội hay không ?!

- Pháp luật là pháp luật ! Bây giờ chúng tôi có quá nhiều vụ phải điều tra, nên tôi không dám hứa làm sớm hơn được... Tuy nhiên... - Nói đến đây, tên thanh tra ngắc ngứ một lát, rồi hất đầu ra lệnh cho hai tên áp giải rời khỏi phòng, rồi nói tiếp bằng một giọng nhỏ nhẹ nhưng rất rắn : - Tuy nhiên, còn có một giải pháp khác dễ chịu hơn để thoát khỏi tình cảnh hết sức khó chịu này...

- Giải pháp nào ? - Ông Khôttabưt và người đánh cá đều cất tiếng hỏi cùng một lúc.

- Đóng tiền quyên góp, thưa các xinho kính mến của tôi. Nếu muốn, các ông có thể gọi đó là khoản tiền cho vay không hoàn lại. Tôi rất nặng gánh gia đình, mà lương thì chẳng là bao...

- Hãy câm mồm, hỡi tên ăn của đút đê tiện kia ! Ta nghe cái giọng lưỡi ấy mà thấy phát tởm ! Bây

giờ, ta sẽ đến báo chuyện này với lão sếp chính của ngươi ! - Ông Khôttabưt kêu lên với vẻ khinh bỉ khôn tả.

- Thưa xinho kính mến, xinho sẽ không làm được việc đó vì hai lẽ, - tên thanh tra phản đối, vẫn không hề cất cao giọng. - Thứ nhất, trong trường hợp ấy thì ông phải đút lót cả ông sếp của tôi nữa, còn thứ hai và đó là điều chủ yếu nhất, ông sẽ không thể ra khỏi phòng làm việc của tôi mà không có đội áp giải đi cùng.

- Tại sao vậy ?

- Tại vì tôi buộc phải bắt giam cả ông nữa.

- Bắt giam ta ?! Vì tội gì ? Ta nghe không lầm đấy chứ ?

- Vì rằng : ông đã không khai báo cho chính phủ và không nộp cho kho bạc Italia toàn bộ số vàng mà ông có. Ông cũng cần phải hiểu rằng : không có vàng thì nước Italia không thể đạt được thành tựu nào trong việc đấu tranh vì nền văn minh phương tây.

- Vì sao ta lại phải nộp vàng vào ngân khố của một nước khác ?

- Thưa xinho nếu tôi không lầm thì ông không phải là người Italia ?

- Đúng là ngươi đã không lầm.

- Ông là người nước ngoài ?

- Dĩ nhiên.

- Và ông không phải là người Mỹ ?

- Ngươi đã không lầm.

- Ông đến Italia lâu chưa ?

- Chiều hôm qua.

- Vậy hộ chiếu của ông đâu, thưa xinho thân mến ?

- Ngươi nói hai tiếng "hộ chiếu" mà ta không hiểu ấy là để chỉ cái gì đấy, hỡi cái tên ăn của đút ba lần đê tiện kia !

- Hộ chiếu là thứ giấy tờ mà nếu không có nó thì không người nước ngoài nào, trừ người Mỹ, có quyền vượt qua biên giới để đi vào nước Italia.

- Vị thần hùng mạnh Gatxan Apđurăcman con trai của Khôptap chẳng cần bất cứ một thứ giấy phép nào cả. Muốn đến nước nào thì ta cứ việc đến, chẳng phải hạ mình tới mức phải cầu xin sự hạ cố của các thế lực ở hạ giới cũng như ở thượng giới, dĩ nhiên là không kể tới Đức Ala.

- Thế có nghĩa là ông đã đến nước Italia mà không có dấu thị thực của Bộ ngoại giao nước chúng tôi và lại còn mang một khối lượng vàng khá lớn ? Thưa xinho thân mến, ngay hai cái tội đó cũng đã khiến cho tôi phải bắt xinho rồi. Tuy nhiên, còn có một giải pháp khác, dễ chịu hơn.

- Đút lót ? - Ông Khôttabưt đoán.

Tên thanh tra gật đầu xác nhận mà không nhận ra rằng ông già đã rứt mấy sợi trong bộ râu

của mình.

Tên thanh tra phá vỡ sự im lặng kéo dài nói :

- Tôi muốn chỉ cho xinho biết rằng trong trại giam, xinho sẽ phải sống rất khổ cực. Người ta sẽ cho xinho ăn mặn, nhưng lại chẳng cho xinho uống tí nước nào. Hằng ngày, tôi sẽ vào thăm xinho với cái bình đựng đầy nước ngon và mát này. Xinho sẽ bị khát tới mức cuối cùng xinho phải đưa cho tôi toàn bộ số vàng và những chiếc vali của xinho. Xinho còn phải đội ơn chúng tôi nữa, nếu chúng tôi vẫn để cho xinho được sống.

- Thế tại sao ngươi lại ăn cắp chiếc vali mà ngươi đã chiếm đoạt của Giôvanni ? - Ông Khôttabưt hỏi và đồng thời ném xuống sàn nhà mấy sợi râu đã ngắt thành nhiều phần.

- Tôi không bao giờ ăn cắp tang vật, - tên thanh tra phật ý. - Chiếc vali ấy đấy thôi...

Chiếc vali vừa mới nằm trên ghế bên phải tên thanh tra, vậy mà bỗng nhiên nó lại biến mất như là độn thổ. Cả cái đống tiền vàng đã làm xao xuyến một cách dễ chịu trí tưởng tượng của tên thanh tra cũng bỗng nhiên biến mất. Và lạ nhất là tờ biên bản xét hỏi Giôvanni nằm ngay dưới tay hắn cũng không cánh mà bay.

- Lão già đáng nguyền rủa kia, chính mi đã ăn cắp những thứ đó ! Mi và cái thằng lầm lì Giôvanni này ! - Tên thanh tra hét lên

- Hắn bấm chuông. Bốn tên hiến binh mặt mũi dữ tợn và đần độn lạ thường liền bước vào.

- Hãy khám người hai kẻ này ! - Tên thanh tra ra lệnh.

Nhưng việc khám xét chẳng đem lại kết quả nào.

- Thế vàng biến đi đâu ? Chiếc vali và tờ biên bản đâu rồi ? - Tên thanh tra rống lên.

Ông Khôttabưt im lặng. Giôvanni vung tay tỏ ý băn khoăn :

- Tôi không biết, thưa xinho thanh tra.

Đúng lúc đó, cánh cửa mở ra và Oanđenđalex ngó vào phòng. Lão lo lắng ra mặt.

Trêdarê Xantôretti thập thò sau lưng lão người Mỹ. Là phiên dịch của Oanđenđalex, hắn liền ra tuyên bố chính thức :

- Thưa xinho thanh tra, ông chủ người Mỹ của tôi yêu cầu truyền đạt lại rằng ông ấy đang rất vội, bởi vì các cửa hàng sắp mở cửa đến nơi rồi. Có thể tiếp chuyện ông ấy mau chóng hơn được không ?

Oanđenđalex gật gù oai vệ theo nhịp câu nói của Trêdarê Xantôretti. Bỗng lão nhận thấy ông Khôttabưt đang khiêm nhường đứng tránh sang một bên.

- Ồ là là ! Lão người Mỹ reo lên. - Xinho thanh tra, xin hãy bắt giữ lão già này !

Trêdarê Xantôretti liến thoắng dịch các câu nói của Oanđenđalex :

- Thưa xinho thanh tra, xinho người Mỹ yêu cầu xinho phải bắt giữ lão già này. Xinho người Mỹ buộc tội lão già này đã cướp đi của ông một triệu một trăm nghìn đôla tiền mặt, xếp thành các xấp mỗi xấp gồm một trăm tờ mười đôla ; một vạn chiếc đồng hồ vàng nạm kim cương ; hai vạn hộp xì gà bằng vàng ; năm chuỗi ngọc trai ; mười lăm nghìn bộ đồ ăn bằng sứ cổ và một cái nhẫn bạc vô giá mà đức vua quá cố Xalômông con trai của Đavit đã để lại cho xinho Oanđenđalex...

- Nó kia kìa !... Cái nhẫn ấy kia kìa ! - Oanđenđalex rống lên khi lão thấy trên tay ông Khôttabưt cái nhẫn "Cachia, hãy đeo vì sức khoẻ". - Hãy trả nhẫn đây !...

- Nào bọn bay hãy bắt lão già này mở mồm đi ! - Tên thanh tra ra lệnh cho bốn gã hiến binh và ngồi vào ghế bành cho thoải mái hơn, vì hắn cảm thấy trước rằng sắp được chứng kiến một cảnh tượng lý thú.

Bốn gã hiến binh lặng lẽ giơ tay chào rồi thật là bất ngờ đối với tên thanh tra và đối với cả chính chúng, chúng đã tống mạnh tên thanh tra ra khỏi chiếc ghế bành, quật tên này xuống sàn nhà và bắt đầu nện.

- Bọn bay làm gì thế, những thằng vô lại kia ?! - Tên thanh tra gào lên. - Tao ra lệnh cho bọn bay nói chuyện với lão già kia chứ không phải là với tao !

- Đúng như vậy, thưa xinho thanh tra ! - Bốn hiến binh hùng hồn đáp, lại tiếp tục đấm tên thanh tra tới tấp.

- Sao mày lại đứng đực ra thế ? - Tên thanh tra gào lên với tên Trêdarê Xantôretti đang đờ cả người vì kinh ngạc. - Trêdarê, hãy cứu tao với, hãy cứu tao với !...

Với dáng đi cứng đờ kỳ quặc, Trêdarê Xantôretti bước tới gần tên thanh tra đã bị đánh nhừ tử và lại thoi cho hắn mấy cú nữa, làm hắn lập tức ngất lịm.

Sau khi tin chắc là tên thanh tra đã bị "đo ván", bốn gã hiến binh và Trêdarê Xantôretti như theo lệnh, vừa thở hồng hộc vừa lao vào đấm nhau túi bụi, cho tới lúc cả bọn đều kiệt sức hoàn toàn, lần lượt ngã gục xuống sàn nhà. Trêdarê Xantôretti ngã gục cuối cùng. Nhưng ngay lúc ngã xuống, hắn đã thu hết sức lực còn lại đấm một cú trời giáng vào mặt Oanđenđalex, làm cho tên này ngã uỵch xuống sàn nhà như một bao tải khoai tây.

- Xinho biết tên người Mỹ này à ? - Giôvanni hỏi ông Khôttabưt. - Chính hắn đã vu cho tôi ăn cắp chiếc vali đấy...

- Tôi có biết cái kẻ ti tiện này không à ?! - Ông Khôttabưt cười gằn. - Biết quá đi chứ ! Chúng tôi đã từng gặp hắn... Này, anh bạn Giôvanni tốt bụng của tôi, có lẽ mọi chuyện đều ổn cả rồi.

Chúng ta hãy mau mau rời khỏi ngôi nhà chẳng mến khách này.

Nói rồi, ông già cầm tay Giôvanni và dắt anh đi xuyên qua bức tường đá kiên cố ra ngoài đường, thản nhiên cứ như là đi qua cửa vậy. Ở bên ngoài, Vônca và Giênia đứng ngồi không yên vì thấy ông Khôttabưt và Giôvanni ở trong đồn quá lâu.

- Giôvanni, bạn hãy cầm lại chiếc vali của mình ! - Ông già nói với người đánh cá trẻ tuổi và trao cho anh một chiếc vali xấu xí, tưởng chừng chỉ còn có việc quẳng nó vào hố rác nữa mà thôi.

Giôvanni sẵn sàng thề rằng một giây trước đó trong tay ông Khôttabưt không hề có một chiếc vali nào cả. Nhưng chiếc vali mà ông Khôttabưt vừa trao cho anh chẳng hề giống tí nào chiếc vali quý báu - chiếc vali mà vì nó suýt nữa người đánh cá bị tước mất tự do.

Hiểu sự ngạc nhiên của Giôvanni, ông Khôttabưt nói :

- Bạn chớ có nghi ngờ khi thấy cái bề ngoài xấu xí của chiếc vali này. Bạn hãy đồng ý với tôi rằng một khi nó có những đặc tính kỳ diệu thì cái bề ngoài lộng lẫy chẳng những không cần thiết mà lại còn có hại nữa...

Ông già và người đánh cá trẻ tuổi chia tay nhau. Giôvanni chạy ngay về nhà để làm yên lòng những người bạn của mình. Họ chẳng hay biết gì

và có lẽ đang nghĩ đủ thứ chuyện về sự vắng mặt quá lâu của anh. Tin đồn về việc anh bị bắt đã kịp bay đến tai họ. Vì vậy, các bạn có thể hình dung được họ đã sung sướng ra sao khi họ ôm hôn anh chàng Giôvanni còn sống, mạnh khoẻ, tự do và nghe chính anh kể lại câu chuyện về cuộc phiêu lưu phi thường của mình.

Còn ông Khôttabưt lúc đó đã quay về với hai cậu bạn trẻ tuổi của mình và như các bạn đọc cũng thừa hiểu, trước hết ông đã kể lại cặn kẽ về những gì vừa xảy ra trong phòng làm việc của tên thanh tra cảnh sát.

Vônca tức tối nói :

- Chà, phải tay cháu thì cháu còn dành cho cái tên hèn hạ ấy một cuộc chia tay để cho hắn nhớ đời kia !

- Cậu vẫn đúng như mọi khi vẫn thường đúng, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ! - Ông Khôttabưt đồng ý với vẻ đầy ý nghĩa.

Đúng lúc đó, cách nơi ba người bạn của chúng ta đang cùng nhau rảo bước chừng bốn kilômet, tại cái phòng làm việc mà chúng ta đã biết, lại xảy ra một chuyện mà vì nó gã cảnh sát tỉnh lại đầu tiên lại lập tức ngã lăn ra bất tỉnh : tên thanh tra vừa nằm sõng soài trên sàn nhà bỗng nhiên thu nhỏ lại và bằng cách nào không biết, hắn đã nằm gọn trong cái bình thuỷ tinh mà khi nãy lão Oanđenđalex đã nốc hết nước...

Cho đến nay, tên thanh tra vẫn còn khốn khổ trong cái bình thuỷ tinh đó. Mọi cố gắng nhằm giải thoát hắn ra khỏi đấy chẳng ăn thua, bởi vì cái bình ấy bỗng trở nên rắn hơn kim cương, nên không thể nào đập vỡ hoặc cưa ra được.

Dĩ nhiên, tên thanh tra đã bị sa thải khỏi ngành cảnh sát. Gia đình hắn lẽ ra đã hoàn toàn hết kế sinh nhai, nếu như mụ vợ tên thanh tra về vườn không nghĩ ra cách đem một cái bàn nhỏ ra ngoài đường, trên bàn để cái bình thuỷ tinh có tên thanh tra về vườn ở trong đó. Con mụ tháo vát ấy đã cho mọi người xem đức ông chồng của mình với giá một lần xem là một lia và nhờ vậy mà cuộc sống cũng không đến nỗi khó khăn. Mỗi người dân Italia lương thiện đều vui lòng bỏ ra một lia để thích thú ngắm nghía tên ăn của đút đốn mạt nhất và tên đầy tớ trung thành của bọn tư bản đang bị nhốt trong bình thuỷ tinh.

Số phận của Gari Oanđenđalex cũng đáng chú ý không kém. Chúng tôi quên nói rằng cùng lúc với tên thanh tra, Oanđenđalex cũng bị trừng phạt. Ông Khôttabưt đã biến hắn thành một con chó. Trêdarê Xantôretti chỉ trong vòng một phút đã bạc cả đầu vì hắn thấy tận mắt lão người Mỹ tham lam ấy đã nhanh chóng biến thành một con chó hung rụng lông như thế nào. Cho đến tận nay, lão vẫn phải đội lốt chó trong căn hộ của lão tại Niu Yooc. Các tên trùm giàu nhất ở phố Uôn thường gửi cho

lão những khúc xương thượng hảo hạng từ bàn ăn của chúng. Để cảm tạ việc đó, mỗi tuần một lần, Oanđenđalex phải sủa hai mươi phút liền trong buổi phát thanh của đài "Tiếng nói Hoa Kỳ".

Còn về ba người bạn của chúng ta thì ông Khôttabưt, sau khi tin chắc rằng ông không thể tìm được Ôma ở Địa Trung Hải, đã đề nghị họ đi tới bờ Đại Tây Dương. Chỉ riêng cái đề nghị ấy thôi cũng đã hết sức hấp dẫn rồi. Nhưng Vônca lại bất ngờ phản đối đề nghị đó. Cậu nói rằng ngày mai thế nào cậu cũng phải có mặt ở Matxcơva. Vì lý do gì thì cậu chưa thể tiết lộ được. Nhưng theo lời cậu thì đó là một lý do rất quan trọng.

Ông Khôttabưt tâm trạng nặng trĩu đành phải tạm hoãn những cuộc tìm kiếm Ôma Iuxup tiếp theo.

Lúc cả bốn gã hiến binh bị đánh nhừ tử vẫn còn chưa tỉnh lại thì chiếc thảm bay - thuỷ phi cơ "VC-1" đã lao vút lên không và nhanh chóng bay khuất sau các rặng núi. Trên chiếc thảm bay - thuỷ phi cơ đó có Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, Vlađimir Côxtưncôp và Epghenhi Bôgôrat.

Hơn mười tiếng đồng hồ sau, "VC-1" đã hạ cánh an toàn bên bờ thoai thoải của dòng sông Matxcơva.

LI. CHƯƠNG NGẮN NHẤT

Vào buổi trưa tháng Bảy oi bức, tàu phá băng "Lađôga" rời bến Đỏ ở hải cảng Ackhanghenxcơ. Trên tàu có một đoàn khá đông các khách tham quan. Đội kèn trên bến chơi một bản hành khúc. Những người đi tiễn vẫy khăn, hô lớn : "Chúc thượng lộ bình an !"

Con tàu thận trọng đi ra giữa sông Đvina Bắc. Tuôn về phía sau những đám hơi trắng, nó chạy đến bên cạnh nhiều chiếc tàu thuỷ của Liên Xô và của nước ngoài, đi thẳng về phía cửa biển hẹp của Bạch Hải. Vô số ca nô, thuyền máy, thuyền đánh cá, thuyền buồm, tàu kéo lưới, xuồng con và những chiếc bè cồng kềnh đang chạy đi chạy lại trên mặt nước êm đềm của con sông lớn ở miền bắc nước Nga này.

Các khách tham quan đứng ở boong thượng tạm biệt Ackhanghenxcơ và Đất Lớn để tham gia một cuộc hành trình kéo dài cả tháng.

- Vônca ! - Một hành khách gọi một người khác đang lo lắng chạy tới chạy lui bên buồng thuyền trưởng. - Ông Khôttabưt biết đâu mất rồi ?

Qua câu nói này, bạn đọc có thể rút ra một kết luận chính xác là trong số các hành khách có cả ba người bạn cũ của chúng ta.

LII. ƯỚC MƠ VỀ TÀU "LAĐÔGA"

Đến đây, chúng tôi thấy cần phải đi lạc đề một chút để kể lại tại sao ba người bạn của chúng ta lại có mặt trên tàu "Lađôga".

Bạn đọc tất nhiên hẳn là chưa quên chuyện Vônca đã mắc lỗi lớn (không được trông mong vào việc nhắc bài !) đã thi trượt môn địa lý một cách thảm hại. Sự việc như thế thì khó mà quên được. Dĩ nhiên Vônca cũng vẫn còn nhớ và cậu đã chuẩn bị cẩn thận để thi lại. Cậu quyết định thế nào cũng phải thi được điểm năm.

Nhưng mặc dù Vônca có nguyện vọng hết sức chân thành là cố chuẩn bị thi lại sao cho thật tốt, song việc đó hoàn toàn chẳng đơn giản chút nào. Ông Khôttabưt đã quấy rầy. Chính Vônca đã không dám nói cho ông già biết những hậu quả thực sự mà việc nhắc bài nguy hại của ông gây ra. Vì thế, bây giờ cũng phải giấu cả việc Vônca cần chuẩn bị bài thi lại. Vônca sợ ông Khôttabưt sẽ trừng phạt các giáo viên, trước hết là cô Vacvara

Xtêpanôpna, về việc Vônca thi trượt.

Đúng vào hôm trận đấu bóng đá giữa đội "Saiba" và đội "Dubilô" kết thúc một cách kỳ quái. đã xảy ra một chuyện hết sức bực mình.

Hôm ấy, ông Khôttabưt lòng đầy hối hận về việc mình đã làm Vônca buồn phiền ở sân vận động. nên ông không rời Vônca nửa bước. cố tìm mọi cách lấy lòng cậu bé, hết lời khen ngợi cậu bạn và luôn luôn đưa ra những đề nghị hấp dẫn nhất. Mãi đến mười một giờ đêm, Vônca mới có thể cầm được cuốn sách giáo khoa.

- Hỡi cậu Vônca. xin phép cậu cho ta đi ngủ. bởi vì ta buồn ngủ quá rồi, - cuối cùng. ông Khôttabưt vừa ngáp vừa nói và chui vào chỗ quen thuộc của mình ở dưới gầm giường.

- Ông Khôttabưt. chúc ông ngủ ngon và có nhiều giấc mơ đẹp ! - Vônca đáp. ngồi vào bàn và ngó về chiếc giường của mình với vẻ tiếc rẻ thực sự.

Vônca mệt phờ và rất muốn đánh một giấc năm trăm. sáu trăm phút theo cách nói của cậu. Nhưng cần phải học và Vônca đành gắng gượng chăm chú vào cuốn sách giáo khoa.

Than ôi ! Tiếng sột soạt của các trang sách đã làm cho ông thần già đang thiu thiu ngủ phải chú ý. Từ dưới gầm giường. ông thò bộ râu xồm xoàm của mình ra và hỏi với giọng ngái ngủ :

- Khuya lắm rồi mà sao cậu vẫn chưa đi nằm,

hỡi cái sân vận động của tâm hồn ta ?

- Chẳng hiểu sao cháu lại không ngủ được ông ạ ! - Vônca nói dối. - Cháu bị bệnh mất ngủ.

- Chậc chậc chậc ! Ông Khôttabưt chậc lưỡi thông cảm. - Thật là đáng tiếc ! Mới tí tuổi đầu như cậu mà đã bị bệnh mất ngủ thì thật là nguy. Nhưng cậu chớ lo, bởi vì ta chẳng có việc gì là không làm được.

Ông liền rứt mấy sợi râu, thổi phù phù vào những sợi râu ấy rồi lẩm nhẩm một câu gì đó, thế là Vônca đã lập tức gục đầu xuống bàn ngủ khì, chẳng kịp phản đối sự giúp đỡ không phải lúc và không cần thiết của ông Khôttabưt.

- Đội ơn Đức Ala, vậy là mọi việc đều ổn ! - Ông Khôttabưt chui ra khỏi gầm giường và lẩm bẩm. - Cậu sẽ ngủ một mạch cho tới tận bữa ăn sáng.

Ông già nhẹ nhàng bế Vônca đang ngủ lên, thận trọng đặt cu cậu xuống giường, đắp chăn và vừa lẩm bẩm hừ hừ một cách mãn nguyện, vừa chui vào gầm giường của mình.

Suốt cả đêm, ánh sáng của bóng đèn điện ở trên bàn đã chiếu sáng một cách vô ích xuống cuốn sách giáo khoa địa lý mở ra ở trang thứ mười một.

Các bạn có thể hình dung Vônca đã phải vất vả như thế nào và đã phải giở bao nhiêu mưu mẹo để có thể chuẩn bị thi lại một cách chu đáo ! Đó chính là cái lý do quan trọng đã khiến Vônca cùng với ông Khôttabưt và Giênia phải bay từ Ghênôva về

lại Matxcơva, chứ không phải bay ra bờ Đại Tây Dương.

Nhưng hoá ra việc chuẩn bị tốt để thi lại chỉ mới là phần nửa công việc. Còn phải nghĩ cách làm sao thoát khỏi ông Khôttabưt một khoảng thời gian cần thiết để đi thi lại.

Kể đến đây, tác giả cuốn truyện trung thực này thấy cần thiết phải báo cho bạn đọc biết rằng đúng vào chiều hôm trước, máy điện thoại đã được chuyển từ phòng làm việc của bố Vônca ra ngoài phòng để mọi người tiện sử dụng. Sự việc đó mới xem qua thì tưởng chừng không đáng kể, nhưng như bạn đọc chúng ta sẽ thấy rõ ngay bây giờ, sự bất thình lình đó đã dẫn đến một bước ngoặt quan trọng trong tâm trạng và trong những hoài bão của ông Khôttabưt.

Thế là lúc Vônca đang lo lắng nghĩ cách làm sao chuồn ra khỏi nhà mà ông Khôttabưt không hay biết thì ở phòng ngoài chuông điện thoại réo lên. Giênia gọi đến.

- Mình nghe đây ! - Vônca nói. - Chào cậu... Ừ, hôm nay. Đúng mười hai giờ... Ông ấy vẫn còn ngủ. Sao ?... Ồ, hoàn toàn khoẻ mạnh... Sao ? Chưa, vẫn chưa nghĩ ra cách nào cả... Sao ? Cậu điên mất rồi ! Ông ấy sẽ buồn bực ghê gớm và sẽ bày ra những trò mà cậu có sống đến ba trăm tuổi cũng không hiểu ra nổi đâu... Thế là có nghĩa là cậu sẽ đến mình lúc mười giờ rưỡi ? Được !

Từ cửa phòng Vônca, ông Khôttabưt thò đầu ra. Ông thì thầm với vẻ trách móc :

- Hỡi cậu Vônca, tại sao cậu lại nói chuyện với cậu Giênia con trai của Côlia, người bạn tốt nhất của cậu và của ta, ở ngoài phòng ? Như thế là bất lịch sự. Ví thử cậu mời cậu ấy vào phòng mình thì chẳng tốt hơn sao ?

- Làm sao cậu ấy có thể vào đây được nếu lúc này cậu ấy vẫn còn ở nhà của mình ?

Ông Khôttabưt bực tức :

- Ta không hiểu tại sao cậu lại nỡ chế giễu một ông thần già rất yêu mến cậu ! Đôi tai của ta chưa bao giờ đánh lừa ai cả. Chính ta vừa nghe cậu nói chuyện với Giênia đấy thôi.

- Cháu nói chuyện với cậu ấy qua điện thoại, ông có hiểu hay không ? Qua điện thoại ! Chao ôi, khốn khổ thân cháu ! Thế mà cũng đòi bực tức ! Ông đi ra đây với cháu, cháu sẽ chỉ cho ông rõ mọi chuyện ngay bây giờ.

Hai ông cháu bước ra ngoài phòng.

Vônca nhấc ống nghe, nhanh chóng quay con số quen thuộc và nói :

- Xin bác làm ơn cho cháu gặp Giênia ạ.

Sau đó, cậu đưa ống nghe cho ông Khôttabưt :

- Đây, ông có thể nói chuyện với Giênia.

Ông Khôttabưt thận trọng áp ống nghe vào tai và nở nụ cười bối rối :

- Cậu đấy ư, hỡi cậu Giênia may mắn con trai của Côlia ? Cậu bây giờ đang ở đâu ?... Ở nhà à ? Thế mà ta lại ngỡ rằng cậu đang ngồi trong cái ống đen mà ta cầm bên tai mình... Đúng, cậu đã không lầm, đây là ta, Gatxan Apđurăcman con trai của Khôptap, người bạn trung thành của cậu... Cậu sắp đi đến đây à ? Vậy thì xin chúc cậu đi đường bình an !...

Mặt tươi roi rói vì thích thú, ông Khôttabưt trả lại ống nghe cho Vônca đang tủm tỉm cười.

- Lạ thật ! - Ông già kêu lên. - Ta đã nói chuyện thậm chí không cần cất cao giọng với cậu Giênia ở cách ta hai giờ đi bộ !

Lúc quay về phòng Vônca, ông Khôttabưt đưa mắt nhìn quanh với vẻ ranh mãnh rồi búng các ngón tay trai toanh toách, thế là ở bên trong tường, bên trên bể nuôi cá, lập tức xuất hiện một cái máy điện thoại y hệt cái máy treo ở phòng ngoài.

- Bây giờ cậu có thể tha hồ nói chuyện với các bạn mà không phải rời khỏi phòng mình.

- Cám ơn ông ! - Vônca xúc động nói rồi nhấc ống nghe, áp vào tai và lắng nghe một hồi lâu mà chẳng thấy có một tiếng "tút tút" nào cả.

- Alô ! Alô ! - Vônca gào lên.

Cậu bé hết lắc rồi thổi vào ống nghe. Tiếng "tút tút" vẫn chẳng thấy.

- Máy hỏng rồi ông ơi ! - Vônca nói với ông Khôttabưt. - Bây giờ cháu sẽ mở nắp bên trong

xem có sao không.

Nhưng dù Vônca cố gắng hết sức, vẫn chẳng thể nào mở hộp máy ra được.

- Cái máy này được làm bằng nguyên cả một cục cẩm thạch đen loại nhất đấy ! - Ông Khôttabưt nói với vẻ hãnh diện.

- Thế có nghĩa bên trong chẳng có gì cả ? - Vônca thất vọng hỏi.

- Chẳng lẽ bên trong cái máy này cũng phải có một cái gì sao ? - Ông thần già băn khoăn. - Cũng như trong đồng hồ ấy à ?

- Ồ, bây giờ thì cháu mới hiểu tại sao cái máy điện thoại này lại không hoạt động được, - Vônca nói. - Ông chỉ làm được mô hình máy điện thoại thôi, còn bên trong thì chẳng có tất cả những thứ cần thiết. Mà bên trong máy mới là cái quan trọng nhất.

- Vậy ở bên trong ấy cần phải có những gì ? Một cái ruột đặc biệt chăng ? Một cái ruột như ở trong đồng hồ chứ gì ? Phải có đủ thứ bánh xe nhỏ ? Cậu hãy giải thích đi, ta sẽ làm lập tức tất cả những thứ cần thiết cho mà xem.

- Không phải như ở trong đồng hồ đâu, mà hoàn toàn khác. Nhưng không thể giải thích chuyện đó một cách dễ dàng được. - Vônca nói với vẻ quan trọng. - Để hiểu chuyện đó, trước hết phải học về điện, ông ạ.

- Vậy thì cậu hãy dạy ta về cái mà cậu gọi là

điện ấy đi !

- Để hiểu về điện, - Vônca hào hứng, - để hiểu về điện, trước hết phải học số học, đại số, hình học, lượng giác, về kỹ thuật và nhiều môn khoa học khác nữa.

- Vậy thì cậu hãy dạy ta cả các môn khoa học đó.

- Cháu... cháu... cháu vẫn chưa biết hết những môn khoa học đó, - Vônca thú nhận.

- Vậy cậu hãy dạy ta những gì cậu đã biết.

- Muốn thế, cần phải có nhiều thời gian, ông ạ.

- Dù thế nào ta cũng đồng ý ! - Ông Khôttabưt trả lời dứt khoát. - Cậu hãy trả lời ngay, đừng làm tình làm tội ta nữa : cậu có chịu dạy ta các môn khoa học có thể đem lại cho mỗi người một sức mạnh kỳ diệu đến thế không ?

- Với điều kiện ông phải làm bài cẩn thận ! - Vônca nghiêm nghị đáp. - Thôi, bây giờ ông hãy đọc báo đi, cháu phải chạy lại đằng này có chút việc.

Cậu bé giúi vào tay ông Khôttabưt số báo "Sự thật thiếu niên" mới phát hành và đi đến trường.

Ngôi trường xám nhạt trở nên yên tĩnh và vắng vẻ lạ thường. Chỉ có thầy hiệu trưởng, thầy trưởng phòng giáo vụ và cô Vacvara Xtêpanôpna đang chuyện trò gì đó trong phòng làm việc ở tầng một, còn ở trên tầng ba thì rộn lên tiếng nói vui vẻ của những người thợ quét vôi và thợ trát vữa : việc tu

sửa trường lớp đã bắt đầu.

- Vacvara Xtêpanôpna thân mến, biết nói gì với cô đây ? - Thầy hiệu trưởng mỉm cười. - Một chuyến đi nghỉ phép như vậy thì ai cũng phải thèm. Cô đi có lâu không ?

- Hình như một tháng hay gần một tháng.

Vônca mừng rỡ, vì ít ra trong vòng một tháng, cô Vacvara sẽ tránh được mối nguy là bị ông Khôttabưt tình cờ bắt gặp. Chà, mong sao cô ra đi cho sớm !

- A-a-a, chào cái vòm trời phalê ! - Thầy hiệu trưởng chào đùa Vônca. - Thế nào, em bình phục rồi chứ ?

- Thưa thầy Paven Vaxiliêvich, em bình phục rồi ạ. Em hoàn toàn khoẻ mạnh.

- Thế thì hay lắm ! Em đã ôn thi xong chưa ?

- Thưa thầy, em đã ôn xong rồi ạ !

- Thôi được, nếu vậy thì chúng ta bắt đầu cuộc thi vấn đáp nào.

Hai thầy trò đã vấn đáp về toàn bộ chương trình địa lý lớp sáu. Nếu như Vônca bấm được giờ, cậu sẽ ngạc nhiên khi thấy rằng cuộc thi vấn đáp đã kéo dài gần hai mươi phút. Nhưng cậu chẳng có thì giờ xem đồng hồ. Vônca cảm thấy thầy hiệu trưởng hỏi cậu không được kỹ cho lắm. Cậu muốn mỗi câu hỏi phải trả lời năm mươi phút. Cậu đang có cái cảm giác vừa mệt mỏi lại vừa sung sướng của một học sinh thuộc làu làu môn học, và cậu sợ

nhất là ban giám khảo không nhận thấy điều đó. Qua nét mặt của cô Vacvara Xtêpanôpna cậu đã thấy từ lâu rằng cô hài lòng với những câu trả lời của mình. Tuy nhiên, lúc cuối cùng thầy Paven Vaxiliêvich nói : "Giỏi lắm ! Bây giờ mới thấy rõ là các thầy cô đã chẳng uổng công dạy dỗ em", thì Vônca cảm thấy cái lành lạnh dễ chịu chạy khắp cơ thể, còn trên bộ mặt đầy tàn nhang của cậu vẫn tự nhiên nở một nụ cười tươi tới mức cả thầy hiệu trưởng, thầy trưởng phòng giáo vụ và cô giáo địa lý cũng đều cười theo.

Thầy trưởng phòng giáo vụ nói :

- Đúng, chúng ta có thể thấy ngay rằng Vônca đã học hành nghiêm chỉnh, theo đúng phong cách của một đội viên thiếu niên tiền phong.

Ôi, nếu như thầy hiểu trưởng, cô Vacvara Xtêpanôpra và thầy trưởng phòng giáo vụ biết được Vônca đã phải chuẩn bị cho cuộc thi vấn đáp này trong hoàn cảnh khó khăn chưa từng thấy ra sao ! Cậu phải tìm đủ mưu mẹo, lẩn trốn ông Khôttabưt như thế nào để có thể yên ổn ngồi cầm cuốn sách giáo khoa địa lý ! Suốt thời gian đó, cậu phải vượt qua những trở ngại khó khăn cản trở khác thường ra sao mà ông Khôttabưt đã gây ra cho cậu trong khi chính ông cũng không hay biết về chuyện ấy ! Nếu họ biết được như vậy thì sự thận trọng của họ đối với những thành công mà Vônca đạt được sẽ tăng lên biết chừng nào !

Vônca muốn khoe cả những thành công sư phạm của mình (không phải người nào cũng có thể khoe là đã dạy được một ông thần biết chữ), nhưng cậu đã kịp thời kìm lại.

Thầy Paven Vaxiliêvich trịnh trọng nói :

- Nào, Vônca, thầy chúc mừng em được lên lớp bảy ! Em hãy nghỉ ngơi cho đến tháng chín. Hãy bồi bổ sức khoẻ ! Chúc em mạnh khoẻ !

- Cám ơn thầy Paven Vaxiliêvich. - Vônca trả lời nghiêm chỉnh như một học sinh lớp bảy cần phải trả lời. - Chào cô Vacvara Xtêpanôpna ! Chào thầy Xecgây Xêmiônôvich !...

Lúc Vônca đi thi về, ông Khôttabưt đang ngồi thoải mái dưới bóng cây sồi to lớn và đang đọc làu làu cho Giênia nghe báo "Sự thật thiếu niên".

- Mình thi xong rồi ! Được điểm "năm" ! - Vônca thì thào báo tin cho cậu bạn của mình và nằm xuống bên cạnh ông Khôttabưt. Cùng một lúc, cậu cảm thấy ít nhất ba niềm vui : thứ nhất, vì cậu đang được nằm trong bóng mát ; thứ hai, vì cậu đã thi xong xuất sắc ; và niềm vui thứ ba, không kém phần quan trọng, mà có lẽ là niềm vui nhất : nỗi tự hào của một thầy giáo đang thích thú với những thành công mà học trò của [1] đã đạt được.

Trong khi đó, ông Khôttabưt (thường đọc chẳng sót mục nào trên báo) đã chuyển sang mục

---

[1] Tức là ông Khôttabưt.

"Tin thể thao". Ngay cái tin đầu tiên đã khiến cho hai cậu bạn của chúng ta phải thở dài buồn bã và ghen tị.

Ông Khôttabưt đọc :

- "Trung tuần tháng bảy, tàu phá băng "Lađôga" do Tổng cục du lịch thuê sẽ rời Ackhanghenxcơ lên đường đi Bắc cực. Sáu mươi tám người lao động xuất sắc nhất của Matxcơva và Lêningrat sẽ sử dụng thời gian nghỉ phép của mình trong chuyến đi này. Chuyến đi hứa hẹn rất thú vị".

- Đúng như thế đấy ! - Vônca nói với giọng mơ ước. - Chuyến đi tuyệt lắm ! Cho hết cả để được đi cũng chả tiếc !

- Hỡi các cậu bạn tốt nhất của ta, các cậu chỉ cần ra lệnh cho ta là các cậu có thể đi tới bất cứ nơi nào mà các cậu muốn ! - Ông Khôttabưt sôi nổi nói, nóng lòng mong muốn làm một cái gì đó để đền ơn hai thầy giáo trẻ tuổi của mình.

Nhưng thay cho câu trả lời, Vônca lại chỉ thở dài. Còn Giênia thì buồn bã giải thích cho ông già :

- Không được đâu, ông Khôttabưt ạ, chúng ta chẳng lên tàu "Lađôga" được đâu ! Chỉ những người nổi tiếng mới có thể hy vọng thôi.

LIII. SỰ NÁO ĐỘNG TẠI TỔNG CỤC DU LỊCH

Ngay hôm đó, một ông già nhỏ nhắn mặc bộ comlê màu trắng, đầu đội mũ cói, chân đi đôi giày màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc cầu kỳ, mũi giày vểnh lên, đã đến văn phòng Tổng cục du lịch. Ông lịch sự hỏi rằng có phải ông đang được hân hạnh có mặt tại nơi làm việc của cơ quan cao quý vẫn thường ban cho mọi người niềm sung sướng ngất ngây của những chuyến đi du lịch hay không. Sau khi nhận được câu trả lời xác nhận của cô thư ký tỏ vẻ ngạc nhiên vì câu hỏi cầu kỳ ấy, ông già nhỏ nhắn lại lịch sự hỏi tiếp rằng, bậc trượng phu đáng kính quyết định chuyến đi trên tàu phá băng "Lađôga" hiện đang ngồi làm việc ở đâu.

Người ta chỉ cho ông một nhân viên béo quay, đầu hói, ngồi sau chiếc bàn giấy to tướng, trên bàn xếp đầy những chồng thư. Đồng thời người ta còn nói thêm với ông già :

- Nhưng xin ông nhớ cho rằng trên tàu "Lađôga", đã hết chỗ rồi đấy.

Không hề đáp lại, ông già gật đầu cám ơn rồi lẳng lặng bước tới gần ông nhân viên béo quay, lẳng lặng cúi chào trân trọng nhưng cũng rất đường hoàng, lẳng lặng trao một cái gói cuộn tròn trong tờ giấy báo, rồi lại cúi chào và vẫn lẳng lặng, quay đi. Tất cả những người chứng kiến cái cảnh ngộ nghĩnh ấy đều đưa mắt băn khoăn nhìn theo ông già.

Ông nhân viên nọ mở tờ giấy báo ra và trước mắt ông ta là một bức thư hết sức kỳ lạ. Chẳng những Tổng cục du lịch, mà bất cứ cơ quan nào khác của Liên Xô cũng chưa bao giờ nhận được một bức thư như vậy. Đó là một cuộn giấy da cừu màu vàng, với một con triện lớn bằng sáp màu xanh lủng lẳng trên sợi dây lụa vàng óng.

- Các đồng chí đã bao giờ thấy một bức thư như thế này chưa ? - Ông nhân viên béo quay hỏi to và lập tức đi báo cáo với người phụ trách trực tiếp của mình là ông trưởng Phòng du lịch đường dài.

Ông này bỏ ngay tất cả những việc đang làm, cùng với nhân viên của mình chạy đi gặp chính ông tổng cục trưởng.

- Có chuyện gì vậy ? - Ông tổng cục trưởng hỏi họ. - Chẳng lẽ các đồng chí không thấy là tôi đang bận hay sao ?

Thay cho câu trả lời, ông trưởng phòng lẳng lặng mở cuộn giấy ra trước mặt ông tổng cục trưởng.

- Cái gì thế này ? - Ông tổng cục trưởng hỏi. - Từ viện bảo tàng gửi đến hả ?

- Không ạ, đây là bức thư vừa mới nhận được, thưa đồng chí Matvây Caxiannưtrơ ! - Ông trưởng phòng đáp.

- Bức thư vừa mới nhận được ? ! Trong thư viết gì vậy ?... Này, các đồng chí có biết không, tôi đã từng gặp đủ thứ chuyện, nhưng chưa bao giờ tôi nhận được một bức thư như thế này ! - Ông tổng cục trưởng nói sau khi đọc bức thư viết trên giấy da cừu. - Có lẽ một lão điên nào đó đã viết bức thư này.

- Thưa đồng chí Matvây Caxiannưtrơ, nếu người viết là một lão điên thì dù thế nào đi nữa, đó cũng là một người thích sưu tầm những vật hiếm có ! - Ông trưởng phòng du lịch đường dài đáp lại. - Đồng chí cứ thử kiếm giấy da cừu xem có được không đã !...

- Không, các đồng chí hãy nghe xem ở đây lão ta viết những gì ! - Ông tổng cục trưởng nói tiếp, ông quên mất rằng hai người ngồi nói chuyện với ông đã xem bức thư này trước ông ta. Đúng là những lời mê sảng !

"Gửi ngài tổng cục trưởng kính mến của cơ quan mà vẫn thường ban cho mọi người những niềm vui, gửi ngài trưởng Phòng du lịch đường dài

liêm khiết, học rộng, cầu cho tên ngài được lừng lẫy trong số những vị trưởng phòng đáng kính nhất và hào hiệp nhất !" - Ông tổng cục trưởng đọc và nháy mắt cho ông trưởng phòng : - Thư này gửi cho đồng chí đấy, Ivan Ivanưtrơ !

Ông trưởng phòng bối rối "hừm" một tiếng.

Trong khi đó, ông tổng cục trưởng lại đọc tiếp :

- *"Tôi, Gatxan Apđurăcman, một vị thần hùng mạnh, một vị thần vĩ đại, nhờ sức lực và sự hùng mạnh của mình, đã lừng danh ở Batđa và Đamat, ở Babylon và Xumia, con trai của Khôptap, chúa tể vĩ đại của các hung thần, hậu sinh của vương quốc vĩnh cửu mà triều đại được Xulâyman con trai của Đaut tôn kính (cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu !) và quyền bá chủ của vương quốc này đã đẹp lòng hai vị. Đức Ala vui mừng trước những hành vi tốt đẹp của tôi và đã cảm tạ tôi, Gatxan Apđurăcman, một vị thần luôn luôn tôn thờ Đức Ala. Tất cả các vua chúa ngồi trong những toà lâu đài ở khắp thế gian, từ Thượng Hải đến Hạ Hải, và các vua chúa phương Tây sống trong những nhà lầu, tất cả đều cùng nhau mang nộp vô vàn cống vật cho tôi và đến hôn chân tôi tại Batđa.*

Hỡi ngài trưởng phòng đáng kính nhất trong tất cả các trưởng phòng, tôi được biết con tàu chạy không cần buồm có tên là "Lađôga" sắp khởi hành từ thành phố Ackhanghenxcơ và trên con tàu này

những người nổi tiếng ở các thành phố khác nhau sẽ thực hiện một cuộc du ngoạn giải trí. Tôi rất mong là trong số những người nổi tiếng đó sẽ có cả hai người bạn trẻ tuổi của tôi : những mặt tốt của hai người ấy nhiều tới mức mà ngay cả bản thân liệt kê vắn tắt những mặt tốt đó cũng không thể nào viết hết trong cuộn giấy này.

Than ôi, tôi vẫn chưa được biết sự nổi tiếng của một người đòi hỏi phải lớn đến chừng nào để người đó có thể được hưởng chuyến du ngoạn tuyệt vời nọ. Nhưng cho dù những đòi hỏi ấy có cao đến mấy đi chăng nữa thì hai người bạn của tôi vẫn có thể thoả mãn được hoàn toàn và thậm chí còn thừa thãi nữa là đằng khác. Bởi vì tôi có thể làm cho họ trở thành những ông hoàng hoặc những giáo chủ, những ông vua, những người nổi tiếng nhất trong tất cả những người nổi tiếng, những người giàu có nhất trong những người giàu có, những người hùng mạnh nhất trong tất cả những người hùng mạnh.

Cúi rạp xuống sát bàn chân ngài, mỗi chân bảy lần, tôi xin gửi lời chào tới ngài, hỡi ngài trưởng phòng sáng suốt, và yêu cầu ngài báo cho biết lúc nào tôi cùng hai người bạn trẻ tuổi của mình có thể lên con tàu nói trên, cầu cho nó tránh khỏi được những cơn bão tố và những tai nạn trên con đường xa xôi và nguy hiểm của nó !

Gatxan Apđurăcman con trai của Khôttap, vị thần hùng mạnh, ký tên".

Dưới cùng, có ghi lại địa chỉ của Vônca Côxtưncôp để tiện trả lời.

- Đúng là những lời mê sảng ! - Ông tổng cục trưởng kết luận và cuộn giấy lại. - Những lời mê sảng của một lão điên. Thôi, xếp vào hồ sơ lưu cho xong chuyện.

- Dẫu sao thì trả lời vẫn tốt hơn. Nếu không thì ông già loạn óc này sẽ đến gặp chúng ta mỗi ngày năm lần để hỏi xem thư yêu cầu của ông ta được giải quyết ra sao. Chúng ta sẽ chẳng làm việc được đâu, tôi xin cam đoan với đồng chí như vậy ! - Ông trưởng phòng phản đối và mấy phút sau ông đã đích thân đọc cho cô thư ký đánh máy bức thư trả lời.

LIV. AI LÀ NGƯỜI NỔI TIẾNG NHẤT ?

Dĩ nhiên là ông Khôttabưt đã hành động thiếu thận trọng khi cho địa chỉ của Vônca để người ta viết thư trả lời. Việc Vônca gặp bác đưa thư ở cầu thang chỉ là hoàn toàn tình cờ mà thôi. Nếu không có cuộc gặp gỡ may mắn ấy thì sẽ ra sao ? Lúc bấy giờ, bức thư của Tổng cục du lịch sẽ rơi vào tay bố mẹ Vônca và bố mẹ sẽ bắt đầu gạn hỏi, thế là sẽ sinh ra đủ thứ chuyện rắc rối mà chỉ mới nghĩ đến thôi, đã thấy không thú vị rồi.

Vônca chẳng mấy khi nhận được thư gửi đích danh tên mình. Cả đời hình như cậu chỉ mới nhận có ba, bốn bức gì đó. Vì vậy, lúc Vônca được bác đưa thưa cho biết là có một bức thư gửi cho mình, cậu rất lấy làm ngạc nhiên. Còn khi thấy trên phong bì con dấu của Tổng cục du lịch, cậu ngớ cả người. Vônca xem kỹ cả hai mặt phong bì, thậm chí chẳng hiểu sao còn đưa lên mũi ngửi nữa, nhưng cậu chỉ thấy mùi ngòn ngọt của hồ dán. Sau

đó, bằng hai bàn tay run run, cậu bóc phong bì ra và đọc đi đọc lại mấy lần mà chẳng hiểu gì bức thư trả lời ngắn gọn nhưng lịch sự của ông Ivan Ivannutrơ :

Ngài Gatxan Apđurăcman vô cùng kính mến !

Chúng tôi rất lấy làm tiếc là Ngài đã gửi thư yêu cầu khá muộn.

Tất cả các chỗ trên tàu "Lađôga" đều đã bán hết.

Xin gửi lời chào tới các ông hoàng và các giáo chủ của Ngài.

Trưởng phòng du lịch đường dài.

I. Đômôxêđôp.

"Chẳng lẽ ông già đã đề nghị để người ta nhận mình và Giênia lên tàu "Lađôga" ? - Vônca cuối cùng đã đoán ra và cảm thấy xúc động : - Một ông già tuyệt vời làm sao ! Chỉ không hiểu đồng chí Đômôxêđôp chuyển tới lời chào đến các ông hoàng và các giáo chủ nào. Tuy nhiên, ta sẽ biết ngay bây giờ thôi !"

- Ông Khôttabưt ơi ! - Vônca ca gọi khi cậu đã tới bờ sông. - Cháu muốn hỏi ông cái này một chút !

Ông già đang thiu thiu ngủ dưới bóng mát của cây sồi cành lá loà xoà, nghe thấy tiếng gọi của Vônca, liền giật mình nhỏm ngay dậy, và chạy lập cập theo kiểu người già về phía Vônca.

- Ta ở đây, hỡi cậu thủ môn của tâm hồn ta ! - ông Khôttabưt vừa nói vừa thở hổn hển. - Ta đang chờ đợi các lệnh của cậu.

- Ông hãy nhận đi : ông đã viết thư cho Tổng cục du lịch phải không ?

- Phải, ta đã viết. Ta muốn dành cho cậu một món quà bất ngờ, - ông Khôttabưt ngượng nghịu. - Mà sao, chẳng lẽ đã có thư trả lời rồi ?

- Dĩ nhiên là đã có. Thư đây ! - Vônca đáp và chìa bức thư cho ông già.

Ông Khôttabưt giật tờ giấy trên tay Vônca, đọc chậm từng chữ bức thư trả lời khéo léo của ông trưởng phòng, mặt lập tức đỏ bừng, người run rẩy, hai mắt đỏ ngầu, rồi ông già nổi khùng giật mạnh cổ áo thêu ở chiếc sơ mi của mình.

- Xin cậu thứ lỗi cho ta ! - Ông nói giọng khàn khàn. - Xin cậu thứ lỗi cho ta ! Ta phải xa cậu trong vài phút để đi trừng phạt một cách đích đáng cái tên Đômôxêđôp đáng khinh ấy. Ồ, ta biết là ta sẽ làm gì hắn. ta sẽ giết hắn ! Mà không, ta sẽ không giết hắn, bởi vì hắn chẳng đáng được hưởng cái hình phạt nhân từ ấy. Tốt hơn hết là ta sẽ biến hắn thành một cái giẻ bẩn để mọi người chùi giày lấm bùn trước khi vào nhà trong những ngày xấu trời mùa thu. Mà không, không, trừng phạt hắn về cái tội láo xược từ chối như vậy thì còn quá nhẹ....

Nói rồi, ông già lao vút lên không. Nhưng Vônca đã hét lên :

- Quay lại ! Quay lại ngay !

Ông già nghe lời quay trở lại, tức tối cau đôi lông mày rậm bạc trắng.

- Ông ghê gớm thật ! - Vônca trách móc ông Khôttabưt vì cậu rất lo cho ông trưởng phòng du lịch đường dài - Ông điên rồi hay sao ? Chẳng lẽ ông ấy lại có lỗi trong việc trên tàu "Lađôga" không còn chỗ nữa ? Nhân tiện xin hỏi : Trong thư trả lời, đồng chí Đômôxêđôp nói đến các ông hoàng và các giáo chủ nào vậy ?

- Nói đến cậu đấy, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa ! Nói đến cậu và cậu bạn của chúng ta là Giênia con trai của Côlia, cầu cho Đức Ala kéo dài tuổi thọ của hai cậu ! Ta đã viết cho cái lão trưởng phòng tồi tệ nhất trong tất cả các trưởng phòng ấy biết rằng, sự nổi tiếng của các cậu thì chẳng thành vấn đề, bởi vì cho dù các hành khách trên tàu "Lađôga" có nổi tiếng mấy đi chăng nữa thì ta vẫn có thể làm cho các cậu, hai người bạn thân thiết của ta, còn nổi tiếng hơn cả họ. Ta đã viết cho cái lão Đômôxêđôp ngu đần ấy - Cầu cho Đức Ala đừng ngó ngàng đến hắn ! - Rằng hắn đã có thể coi hai cậu là các giáo chủ, các ông vua, hoặc các ông hoàng.

Mặc dù không khí căng thẳng, Vônca vẫn không thể nhịn được cười. Cậu cười ha hả và cười to tới mức mấy con quạ rất đạo mạo ở trên cái cây gần đó phải kêu quàng quạc rồi bay đi chỗ khác.

- Ái chà chà ! Thế có nghĩa cháu là một ông hoàng ? - Vônca cười lăn lộn.

- Xin thú thật là ta không hiểu tại sao cậu lại cười, - ông Khôttabưt trả lời với vẻ bực mình. - Nhưng nếu nói cho đúng ra thì ta đang nhắm cái chức ông hoàng cho câu Giênia. Còn cậu thì ta thấy xứng với cái chức quốc vương Hồi giáo.

- Ối, cháu cười vỡ bụng mất thôi ! Trời ơi, tôi cười vỡ bụng mất thôi ! Thế có nghĩa Giênia là ông hoàng, còn cháu là quốc vương Hồi giáo ? Không, lạ thật, sao ông lại có thể mù tịt về chính trị đến thế ! - Vônca cuối cùng thôi cười và lấy làm hoảng sợ. - Hiểu những người nổi tiếng là ông hoàng và ông vua thì thật là hết chỗ nói !

- Than ôi, hình như cậu điên mất rồi ! - Ông Khôttabưt lo lắng nhìn người bạn trẻ tuổi đang nói chuyện với mình. - Theo như chỗ ta hiểu thì cậu cho rằng ngay cả quốc vương cũng chưa được nổi tiếng cho lắm. Vậy thì theo cậu, ai là người nổi tiếng nào ? Cậu hãy nêu cho ta dù chỉ là cái tên thôi.

- Thiếu gì người ! Trutkich, hay là Lunin, Côgiêđup, hay là Pasa Anghêlina...

- Ông Trutkich ấy của cậu là ai vậy ? Một quốc vương chăng ?

- Còn cao cấp hơn nữa, ông ơi ! Trutkich là một trong những người công nhân xuất sắc nhất nước của ngành công nghiệp dệt dạ.

- Còn ông Lunin ?

- Lunin là công nhân lái xe lửa xuất sắc nhất.

- Còn ông Côgiêđúp ?

- Đó là một trong những phi công xuất sắc nhất.

- Còn bà Pasa Anghêlina là vợ của ông nào mà cậu cho là nổi tiếng hơn cả các giáo chủ và các ông vua ?

- Cô ấy nổi tiếng là do chính cô ấy không phải do chồng. Cô ấy là một nữ lái máy kéo lừng danh !

- Này, cậu có biết không, hỡi cậu Vônca quý báu, ta đã già lắm rồi nên không thể cho phép cậu chế giễu ta như vậy được. Cậu muốn thuyết phục ta rằng, một gã dệt dạ hay một gã lái tàu tầm thường mà lại nổi tiếng hơn cả vua !

- Thứ nhất, Trutkich không phải là một người dệt dạ tầm thường, mà là một người cải tiến sản xuất nổi tiếng của cả ngành công nghiệp dệt, còn Lunin là một công nhân lái xe lửa lừng danh nhất. Thứ hai, ngay cả một người lao động bình thường nhất ở nước chúng cháu cũng được kính trọng hơn cả một ông vua lừng danh. Ông không tin à ? Đây, ông hãy đọc tờ báo này mà xem.

Vônca chìa cho ông Khôttabưt tờ báo và ông già đã thấy rõ tận mắt : bên trên mười tấm ảnh những người thợ nguội, kỹ sư nông học, phi công, nông trang viên, thợ dệt, giáo viên và thợ mộc có in một hàng chữ lớn : "Những người nổi tiếng của Tổ quốc chúng ta".

Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt bèn thở dài và nói :

- Ta không bao giờ tin những lời cậu vừa nói, nếu như không thấy rằng những lời nói của cậu đã được xác nhận trên tờ báo mà ta rất kính trọng này. Ta van cậu, hỡi cậu Vônca, hãy giải thích cho ta rõ tại sao ở đây, ở cái đất nước tuyệt đẹp của các cậu, mọi thứ đều không như ở các nước khác ?

- Cháu xin giải thích cho ông rõ ngay bây giờ ! - Vônca sẵn lòng đáp và sau khi ngồi thoải mái bên bờ sông, cậu đã tự hào giải thích một hồi lâu cho ông Khôttabưt hiểu về bản chất của chế độ Xô viết.

Có lẽ chẳng cần thuật lại nội dung cuộc nói chuyện kéo dài khá lâu ấy, bởi vì chắc chắn là bất cứ một bạn thiếu niên nào đang đọc cuốn truyện này mà ở vào địa vị của Vônca cũng có thể nói với ông Khôttabưt những gì mà Vônca đã nói.

- Tất cả những điều cậu vừa nói, mới khôn ngoan làm sao và mới cao quý biết chừng nào ! Sau khi nghe cậu nói, bất cứ người nào trung thực và có tấm lòng công minh nào cũng phải suy nghĩ, - Ông Khôttabưt chân thành nói kết thúc buổi học chính trị thường thức đầu tiên trong đời ông.

Suy nghĩ một lát, ông sôi nổi nói thêm :

- Như vậy thì ta lại càng mong muốn lo liệu cho cậu và cậu bạn của chúng ta được tham gia chuyến du lịch trên tàu "Lađôga" ! Ta sẽ làm được việc đó. Cậu cứ tin ở ta !

- Nhưng xin ông không được làm náo động đấy nhé ! - Vônca dặn trước. - Và không được lừa dối.

Tức là không được gian trá. Chẳng hạn, ông không được nhận cháu là một học sinh xuất sắc. Cháu có những ba môn được điểm bốn.

- Những ý muốn của cậu là một đạo luật đối với ta ! - Ông Khôttabưt đáp và cúi rạp xuống chào.

Ông già đã thực hiện một cách trung thực lời hứa của mình. Ông không hề động một ngón tay vào người nào trong số các nhân viên của Tổng cục du lịch.

Ông chỉ lo liệu như thế nào đó mà lúc đó cả ba nhân vật chính của chúng ta lên tàu "Ladôga", họ được đón tiếp rất chu đáo, được dành cho một buồng riêng rất tốt và chẳng ai buồn để ý đến chuyện tại sao họ lại có quyền tham gia vào cuộc du hành. Ông Khôttabưt đã lo liệu như thế nào đó để không một người nào trong số những hành khách vui tính và thân ái của tàu "Ladôga" đặt ra câu hỏi trên dù chỉ một lần.

Nhưng hai mươi phút trước khi khởi hành, hoàn toàn bất ngờ đối với ông thuyền trưởng, một trăm năm mươi thùng cam, cũng ngần ấy thùng nho ngọt tuyệt, hai trăm thùng trà là và một tấn rưỡi bánh kẹo ngon nhất của phương Đông đã được chất lên tàu.

Trên mỗi thùng đều có hàng chữ : "*Món quà của một công nhân muốn giấu tên dành cho tất cả những người tham gia chuyến du ngoạn và tất cả*

những thành viên của đội thuỷ thủ không hề biết sợ trên tàu "Lađôga".

Không cần phải sáng trí lắm cũng đoán được rằng đó là những món quà của ông Khôttabưt. Ông không muốn để ông và hai cậu bạn của ông tham gia vào chuyến du hành trên tàu "Lađôga" mà chẳng đóng góp gì.

Và quả vậy, các bạn hãy hỏi bất cứ người nào đã từng tham gia chuyến du hành trên tàu "Lađôga", các bạn sẽ biết rằng cho đến nay, mọi người vẫn rất vui mừng nhớ lại "công dân muốn giấu tên" ấy. Những món quà của ông đều hợp với khẩu vị của mọi người.

Thế là bây giờ, lúc bạn đọc đã biết tương đối tỉ mỉ tại sao ba người bạn của chúng ta lại có mặt trên tàu "Lađôga", chúng tôi có thể hoàn toàn yên tâm tiếp tục câu chuyện của chúng ta.

LV. CUỘC GẶP GỠ KỲ LẠ MỞ ĐẦU CHUYẾN DU HÀNH TRÊN TÀU "LAĐÔGA"

Bạn đọc thân mến, nếu các bạn còn nhớ thì vào một buổi trưa tháng bảy oi bức, tàu phá băng "Lađôga" đã rời bến Đỏ ở hải cảng Ackhanghenxcơ, trên tàu có một đoàn khá đông khách tham quan. Trong số hành khách ấy có cả ba người bạn của chúng ta là ông Khôttabưt, Vônca và Giênia. Ông già đang ngồi trên boong dạo chơi và đang chuyện trò đàng hoàng với một bác thợ người đứng tuổi ở Xveclôpxcơ về những ưu thế của giày vải đem lại cho những người bị chai chân lâu ngày.

Vônca và Giênia đang đứng tì tay vào lan can ở boong thượng. Cả hai đều sung sướng như mọi cậu bé vẫn thường sung sướng khi lần đầu tiên trong đời được có mặt trên một chiếc tàu phá băng chính cống và hơn thế nữa lại còn được du hành cả tháng trời trên chiếc tàu ấy. Nơi tới du lịch chẳng phải là một nơi vớ vẩn nào đó, mà lại chính là Bắc cực.

Sau khi đã trao đổi ý kiến về các tàu thuỷ chạy bằng hơi nước, tàu thuỷ điêden, tàu phá băng, tàu kéo, thuyền đánh cá, thuyền buồm, tàu kéo lưới, ca nô và các loại tàu bè khác đang rẽ sóng trên dòng Đơvina Bắc rộng mênh mông, hai cậu bé bỗng nín lặng vì ngất ngây trước vẻ đẹp của con sông hùng vĩ.

- Tuyệt không cậu ? - Vônca hỏi với giọng cứ như là cái vẻ đẹp ấy do chính tay cậu ta làm ra.

- Ờ ! - Giênia ít nói đồng ý.

- Có kể lại thì cũng chẳng ai tin nhỉ !

- Ờ ! - Giênia nói.

Ngừng một lát với vẻ đầy ý nghĩa, Vônca nói thêm :

- Mình còn rất mừng là bọn mình... - Vônca sợ sệt đưa mắt nhìn quanh xem ông Khôttabưt có đứng ở gần đó hay không, rồi nói tiếp với giọng thì thầm để phòng xa, - đã đưa ông già đi xa cô Vacvara Xtêpanôpna dù chỉ là một tháng thôi.

- Đúng thế ! - Giênia nói.

- Phụ tá của thuyền trưởng đấy ! Vônca hất đầu chỉ một thuỷ thủ trẻ có bộ râu quai nón hung hung trên khuôn mặt đầy tàn nhang vừa đi qua, rồi nói khẽ.-Chú ấy chuyên lo việc phục vụ hành khách.

Hai cậu bé thán phục nhìn theo con người có vẻ dửng dưng với cái chức vụ cao, đầy lãng mạn của

mình. Con người này, sau khi khinh khỉnh nhìn lướt qua hai hành khách trẻ tuổi đã chú ý đến một thuỷ thủ đang trầm ngâm chống khuỷu tay vào lan can ở đó.

- Cậu buồn hả, Epxtigơnêep ?

- Thế là lại phải đi xa lắc xa lơ cả tháng trời.

Vônca và Giênia sửng sốt : Lại có người không muốn đi Bắc cực ! Chú này hẳn là không bình thường rồi !

- Đối với một thuỷ thủ chân chính, ở trên bờ cũng như ở nhà khách, còn ở trên biển cả như là ở nhà mình ! - Phụ tá của thuyền trưởng nhận xét một cách xác đáng. - Cậu không biết như vậy sao ?

- Nhưng tôi đâu có phải là thuỷ thủ thực thụ ! Tôi chỉ là một người phục vụ bàn ăn thôi. Thêm vào đó chỉ năm tuần nữa là tôi đã cưới vợ rồi.

Phụ tá của thuyền trưởng thấy hết chuyện nói rồi, bèn bảo :

- Vậy thì cậu vào khoang bếp lấy món ăn trưa mang tới buồng mười bốn cho bà Cônxôva...

- Họ thì giống như họ cô Vacvara Xtêpanôpna nhỉ ! - Vônca thản nhiên nói với Giênia.

- Ờ ! - Giênia nói.

- Đó là một bà khách đứng tuổi, - phụ tá của thuyền trưởng giải thích. - Bà ấy bị cảm trên đường đi. Chẳng có gì đáng sợ đâu ! - Anh nói cho người phục vụ bàn ăn yên lòng, mặc dù người này

chẳng hề tỏ ra lo lắng về sức khoẻ của bà Cônxôva.

- Chỉ cần nằm nghỉ một hôm là ổn cả thôi... Cậu hãy đi làm đi. Và hãy chú ý đặc biệt tới bà ấy, vì đó là nhà giáo công huân [1] của nước cộng hoà chứ chẳng phải là người thường đâu...

- Nhà giáo công huân !... Và họ là Cônxôva ! - Vônca thì thầm. - Ở đời vẫn có những sự trùng hợp như vậy đó !

- Ờ ! - Giênia đồng ý với giọng bỗng nhiên bị khản đặc. - Một cái họ phổ biến cũng như Ivanôp...

- Người anh em Epxtigơnêep này, cậu phải gọi bà ấy bằng tên đấy nhé ! - Phụ tá của thuyền trưởng chuyên lo việc phục vụ hành khách tiếp tục căn dặn và rút từ túi bên chiếc áo cổ đứng trắng tinh cuốn sổ con để dò lại. - Tên và phụ danh của bà ấy đúng là Vacvara Xtêpanôpna...

Hai cậu bé tối tăm mặt mũi.

- Điều chắc chắn là bà ấy không phải là cô Vacvara của bọn mình ! - Giênia cố làm yên lòng cả mình lẫn Vônca,

Nhưng Vônca liền nhớ tới cuộc nói chuyện tại phòng làm việc của thầy hiệu trưởng lúc cậu tới đấy để thi lại môn địa lý và Vônca chỉ khoát tay tuyệt vọng :

- Cô ấy đấy ! Đúng là cô giáo của bọn mình rồi...

---

[1] Danh hiệu tặng cho những người có công lớn ở Liên Xô, tương đương với danh hiệu nhà giáo ưu tú ở Việt Nam.

Cô ấy sẽ gặp phải chuyện gì bây giờ đây ? Chỉ mới nghĩ đến thôi cũng đã thấy rợn cả người !... Sao cô ấy lại không thể đi nghỉ đâu đó như tới Xôtri nhỉ!...

Sau một lúc im lặng ngắn ngủi nhưng nặng nề, Giênia buồn bã tuyên bố :

- Dẫu sao thì bọn mình vẫn phải cứu cô ấy. Bây giờ chỉ còn nghĩ cách cứu thế nào mà thôi.

Hai cậu bé ngồi thừ trên chiếc ghế dài, bóp óc suy nghĩa và lấy làm ngán ngẩm cho cái số phận hẩm hiu của mình : người ta đi du lịch thì vui thú, còn các cậu thì lại gặp phải chuyện rắc rối lôi thôi. Nhưng nếu cơ sự đã ra như thế rồi thì phải cứu cô giáo cho bằng được. Còn làm cách nào cứu ư ? Rất đơn giản : đánh lạc hướng.

Hôm nay có thể yên tâm được vì cô giáo còn phải nằm nghỉ cả ngày trong buồng của mình, nhưng bắt đầu từ ngày mai sẽ phải làm như thế này : một đứa đi dạo chơi với cô Vacvara Xtêpanôpna hoặc ngồi nói chuyện với cô, còn một đứa thì dẫn ông Khôttabưt đi chỗ khác. Chẳng hạn, Vônca đánh cờ với ông Khôttabưt, còn Giênia thì đi dạo với cô Vacvara ở trên boong tàu. Vônca cùng với ông Khôttabưt ở trên boong tàu thì Giênia lại nói chuyện cùng cô Vacvara ở chỗ nào đó xa hơn như ở dưới buồng tàu, hoặc... Chỉ có điều chưa rõ là phải làm gì khi tất cả khách tham quan cùng lên bờ hoặc khi mọi người cùng có ý định ngồi ăn ở phòng chung.

- Hay là bọn mình hoá trang cho cô Vacvara đi ? - Vônca liền đề nghị.

- Sao, cậu tính gắn cho cô ấy một bộ râu hả ? - Giênia châm chọc. - Chỉ nghĩ vớ nghĩ quẩn thôi. Ở đây có hoá trang cũng chẳng cứu được ai đâu. Phải nghĩ cách khác thôi.

- Hỡi hai cậu bạn trẻ tuổi của ta ! - Ông Khôttabưt từ bên dưới gọi vọng lên. - Các cậu ở đâu đấy ?

- Chúng cháu ở đây. Chúng cháu xuống ngay bây giờ ! - Hai cậu bé đáp rồi đi xuống boong dạo chơi gặp ông Khôttabưt.

- Ta đang tranh luận với ông Alêchxanđrơ Iacôplêvich đáng kính nhất đời về nước Ấn Độ...- Ông già nói, sau khi đã giới thiệu hai cậu bé với người mà ông đang ngồi trò chuyện.

Tình thế mỗi lúc một trở nên phức tạp : nếu ông già bắt đầu trình bày những quan niệm của mình về địa lý trước mặt các vị khách tham quan vây quanh, thì ông sẽ bị mọi người cười, thế nào rồi ông cũng sẽ điên tiết lên và có trời mới biết được sẽ xảy ra những chuyện rắc rối gì.

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, các cậu hãy phân xử cho chúng tôi : có phải thủ đô Ấn Độ là Đêli không ?

- Tất nhiên là Đêli ! - Hai cậu bé khẳng định. - Đúng là Đêli.

Hoá ra là thế ! Vônca và Giênia sửng sốt. Do đâu mà ông già bỗng nhiên lại có kiến thức địa lý đúng đắn như vậy ? Chẳng lẽ nhờ ông thường đọc báo ? Đúng là do đọc báo rồi !

- Vậy mà ông Alêchxanđrơ Iacôplêvich đáng kính nhất đời đây lại một mực bảo rằng thủ đô Ấn Độ là Bombay ! - ông Khôttabưt đắc thắng. - Ta và ông đây còn tranh luận về vấn đề tầng bình lưu [1] cao cách đầu chúng ta bao nhiêu. Ta bảo rằng không thể xác định được ranh giới chính xác giữa tầng đối lưu [2] và tầng bình lưu. Tại các nơi khác nhau trên trái đất, lúc thì nó ở cao, lúc thì nó ở thấp... Còn đường chân trời chỉ là do trí tưởng tượng của chúng ta mà ra. Ta đã được biết chắc chắn như vậy từ môn khoa học địa lý...

- Ông Khôttabưt ! - Vônca nghiêm nghị ngắt lời ông già. - Cháu có thể hỏi ông một chút được không ? Hai ông cháu đi qua một bên. - Ông hãy nhận đi, có phải ông đã đọc lén cuốn sách giáo khoa địa lý của cháu không ?

- Xin cậu cho phép ta được biết cậu dùng cái

---

[1] Tầng thứ hai trong khí quyển. không khí ở đây rất loãng, ôxi biến thành ôdôn, làm thành một tấm màn ngăn chặn các tia cực tím là những tia có hại cho sự sống và không cho các tia này xuống trái đất.

[2] Tầng thấp nhất của khí quyển, dày khoảng 6-8 kilômet ở hai cực và khoảng 16-17 kilômet ở xích đạo. Ở tầng đối lưu, không khí đặc nhất và là nơi xảy ra các hiện tượng khí hậu như sương, mây, mưa, gió, bão.

chữ kỳ lạ "đọc lén" để nói gì vậy ? Hỡi cậu Vônca, nếu cậu dùng chữ ấy để nói rằng ta... Cậu làm sao thế kia, hỡi cái mỏ neo của lòng ta ? Mặt cậu mất hết thần sắc rồi !...

Hàm dưới của Vônca bỗng trễ xuống, cặp mắt đờ đẫn nhìn một người nào đó mà cậu vừa nhận thấy ngay ở đây, trên boong dạo chơi, ở phía sau lưng ông thần già. Ông Khôttabưt muốn quay đầu lại để xem có chuyện gì, thì Vônca đã hét lên :

- Không được quay đầu lại ! Cháu van ông, ông đừng quay đầu lại !... Ông Khôttabưt ! Ông thân yêu !... Ông quý mến !...

Nhưng dầu sao ông già cũng đã quay đầu lại...

Cô Vacvara Xtêpanôpna Cônxôva, nhà giáo công huân của nước cộng hoà, dạy môn địa lý, chủ nhiệm lớp bảy **B** trường trung học số 245 ở Matxcơva, đang khoác tay một bà đứng tuổi khác, đi lại gần ba ông cháu.

Ông Khôttabưt thong thả tiến lên đón cô Vacvara. Bằng một cử chỉ quen thuộc, ông rứt một sợi râu rồi lại một sợi nữa.

- Không được ! - Vônca thét lên với giọng khiếp đảm và túm ngay lấy tay ông già. - Cô ấy chẳng có lỗi gì cả !... Ông không được phép !

Giênia lẳng lặng lao tới phía sau ông Khôttabưt và ôm chặt cứng người ông. Ông Alêchxanđrơ Iacôplêvich thì ngây người ra vì kinh ngạc khi thấy cái cảnh tượng lạ lùng ấy.

Cô Vacvara có lẽ chẳng ngạc nhiên chút nào về cuộc gặp gỡ hai cậu học sinh của mình ở đây, trên tàu phá băng, liền nói với giọng mệnh lệnh :

- Các em kia ! Không được giở trò càn quấy ở đây ! Các em hãy để cụ ấy được yên ! Nào ! Cô đã bảo mà ?! Vônca ! Giênia ! Các em có nghe thấy không ?

- Khi đó thì ông ấy sẽ biến cô thành cóc đấy ! - Vônca cảm thấy mình chẳng đủ sức giữ được ông Khôttabưt, tuyệt vọng kêu lên.

- Hoặc ông ấy sẽ biến cô thành cái thớt để các lão hàng thịt chặt thịt cừu trên đó ! - Giênia tiếp lời. - Cô hãy chạy đi, cô Vacvara ! Cô hãy trốn mau trong khi ông ấy chưa thoát khỏi tay chúng em !.. Vônca nói đúng đấy cô ạ !..

- Chỉ nói bậy thôi nào ! - Cô Vonca cất cao giọng một chút. - Các em ! Các em không nghe lời cô hay sao ?!

Nhưng ông Khôttabưt đã tự thoát khỏi hai vòng tay chặt cứng của các cậu bạn trẻ tuổi và nhanh chóng ngắt cả hai sợi râu.

Hai cậu bé khiếp đảm nhắm nghiền mắt lại.

Chỉ sau khi nghe thấy cô Vacvara cám ơn ai đó, Vônca và Giênia mới mở mắt ra. Trên tay cô giáo có một bó hoa và một nải chuối thơm lừng.

Ông Khôttabưt đáp lời cô giáo, lịch sự cúi rạp người và áp bàn tay lên trán và sau đó vào chỗ trái tim...

Lúc xuống dưới buồng của mình, ba người bạn của chúng ta mới làm rõ hoàn toàn sự việc cho nhau nghe.

- Hỡi cậu Vônca, tại sao hồi ấy, trong cái ngày đầu ông cháu ta may mắn làm quen với nhau, cậu không nói cho ta biết ngay sau buổi thi là ta đã làm hại cậu bởi việc ta nhắc bài một cách quá ư tự tin và dốt nát ? Cậu làm ta bực mình lắm đấy. Giá mà cậu nói thẳng cho ta biết thì ta đã chẳng quấy rầy cậu suốt bao lâu nay bằng những cái trò đền ơn vớ vẩn và cậu đã có thể yên ổn chuẩn bị bài thi lại, bởi vì một thiếu niên có học như cậu cần phải làm như vậy.

Ông Khôttabưt nói như thế, và trong giọng nói của ông quả là lộ vẻ bực mình thực sự.

- Cháu nói với ông chuyện đó để ông biến cô Vacvara thành cái thớt chặt thịt cừu ấy à ? Ông Khôttabưt ơi, cháu hiểu rõ ông quá mà ! Suốt cả ngày qua, cháu và Giênia lo cho cô Vacvara hết sức. Đúng là ông đã định biến cô ấy thành cái thớt chứ gì ?

Ông Khôttabưt thở dài thú nhận :

- Quả là vậy, ta chẳng dám giấu đâu. Ta đã định biến cô giáo của cậu thành cái thớt hoặc thành con cóc xấu xí.

- Thế đấy ! Phải chăng cô giáo đáng bị biến như vậy ?

- Hừ, bây giờ kẻ nào đó cứ thử biến người phụ nữ đáng kính ấy thành cái thớt hoặc con cóc mà xem ! Hắn sẽ biết tay ta ! - Ông già hùng hổ tuyên bố và nói thêm : - Ta cảm tạ cái ngày mà các cậu đã dạy ta học bảng chữ cái và làm cho ta quen với việc đọc báo, bởi vì bây giờ ta lúc nào cũng biết biển nào đang ở nơi nào. Ta lại còn cảm tạ cái ngày mà Đức Ala đã ban cho ta sự sáng suốt để "đọc lén" - ta nói chữ này có đúng không, hởi cậu Vônca ? - cuốn sách giáo khoa địa lý của cậu. Bởi vì cuốn sách thực sự sáng suốt và hấp dẫn ấy đã mở ra trước mắt ta những khoảng không bao la của môn khoa học chân chính. Và cũng chính cuốn sách ấy đã giúp ta tránh được cái hành động mù quáng tức là trừng phạt cô giáo đáng kính của các cậu. Ấy là ta muốn nói đến cô Vacvara Xtêpanôpna đấy.

- Đúng thế ! - Vônca nói. - Thế là xong vấn đề này !

- Ờ ! - Giênia xác nhận.

LVI. CÁI GÌ CẢN TRỞ GIẤC NGỦ ?

Thời tiết thuận lợi cho tàu "Lađôga". Trong ba ngày đầu, con tàu chạy trên vùng nước chưa đóng băng. Mãi tới cuối ngày thứ ba, nó mới đi vào vùng băng một năm và băng đã xẻ.

Đúng vào lúc Vônca và Giênia đang ngồi chơi cò nhảy ở phòng chung, ông Khôttabưt xồng xộc chạy vào, tay phải cầm cái mũ cói quen thuộc. Ông cười hết cỡ và nói :

- Các cậu bạn của ta ơi, các cậu hãy ra mà xem khắp cả mặt biển, nhìn đâu cũng chỉ thấy rặt đường cát và kim cương !

Đối với ông Khôttabưt, những lời nói đó hoàn toàn có thể tha thứ được : trong suốt cả cuộc đời gần bốn nghìn năm của chính mình, chưa bao giờ ông được trông thấy một tảng băng thực sự.

Tất cả những người có mặt ở phòng chung lúc ấy đều lao lên boong tàu và thấy vô số những tảng băng trắng toát đang lặng lẽ tiến dần về phía tàu

"Lađôga". Những tảng băng này lấp lánh dưới ánh nắng rực rỡ của mặt trời nửa đêm [1]. Chẳng mấy chốc, những tảng băng đầu tiên đã kêu răng rắc dưới sống mũi tàu bằng thép.

Vào lúc đêm khuya (nhưng trời vẫn sáng và ngập tràn ánh nắng như một buổi trưa rực rỡ) các khách đi tham quan đã nhận thất ở đằng xa một quần đảo. Lần đầu tiên họ trông thấy toàn cảnh hùng vĩ và ảm đạm của quần đảo Đất Phơranxơ Iôxip [2]. Lần đầu tiên họ trông thấy những tảng đá và những ngọn núi trơ trụi, ảm đạm, phủ đầy băng hà [3] lấp lánh. Những băng hà giống như những đám mây trắng hình chóp áp chặt xuống mặt đất lạnh lẽo.

- Đã đến lúc đi ngủ rồi ! - Vônca nói khi mọi người đã ngắm chán chê quang cảnh lạ thường của những hòn đảo ở phía xa. - Nói cho đúng ra thì chẳng có việc gì mà làm, trong khi đó lại không hề buồn ngủ. Thế có nghĩa là chẳng ai quen ngủ dưới ánh sáng mặt trời !

- Hỡi cậu bạn may mắn nhất đời, riêng ta thì

---

[1] Ở Bắc Cực, suốt ba tháng hè, mặt trời không bao giờ lặn.

[2] Quần đảo ở phía Bắc Liên Xô, nằm trong vùng Bắc Cực, diện tích 16,1 nghìn kilômet vuông, gồm gần 190 hòn đảo, hơn 85% diện tích bị phủ băng.

[3] *Băng hà* (sông băng) là khối băng do tuyết vĩnh viễn ở những vùng núi cao tạo thành, trườn xuống sườn núi như một dòng sông nhưng vận tốc rất thấp, thường chỉ khoảng vài trăm mét đến vài kilômet một năm.

lại cảm thấy rằng cản trở giấc ngủ chẳng phải là mặt trời, mà là một cái hoàn toàn khác ! - Ông Khôttabưt khiêm nhường bày tỏ ý kiến của mình.

Nhưng chẳng ai buồn chú ý đến câu nói của ông già.

Sau cuộc nói chuyện trên, hai cậu bé còn đi lang thang không mục đích một lúc trên con tàu. Trên các boong, số người đứng xem mỗi lúc một ít dần. Cuối cùng, cả ba người bạn của chúng ta cũng xuống buồng của mình. Chẳng mấy chốc trên cả tàu "Lađôga" chỉ những người làm nhiệm vụ canh gác là còn thức mà thôi.

Sự yên tĩnh bắt đầu ngự trị trên tàu "Lađôga". Từ tất cả các buồng vọng ra tiếng ngáy và tiếng thở phì phò yên lành, dường như sự việc đang diễn ra không phải ở con tàu lênh đênh trên biển Baren khắc nghiệt và độc địa cách Đất Lớn hai nghìn rưởi kilômet, mà là ở một nơi nào đó gần Matxcơva, trong một nhà nghỉ yên tĩnh và đầy đủ tiện nghi, vào đúng giờ ngủ trưa. Và hệt như trong các buồng của nhà nghỉ, ở đây người ta cũng buông màn che những cửa mạn để ánh sáng mặt trời rực rỡ không cản trở giấc ngủ mọi người.

LVII. CÓ PHẢI ĐÁ NGẦM HAY KHÔNG ?

Tuy vậy, mọi người đã nhanh chóng thấy rõ rằng giữa tàu "Lađôga" và nhà nghỉ vẫn có sự khác nhau rất đáng kể. Quả thật, nếu không tính đến chuyện động đất ở Crưm, những người đã nhiều lần ở trong các nhà nghỉ để chẳng nhớ các trường hợp nào mà họ lại bị văng từ trên giường xuống đất giữa lúc đang ngủ ngon.

Ấy thế mà trên tàu "Lađôga", lúc các khách tham quan vẫn chưa kịp ngủ hẳn, con tàu bỗng giật mạnh, làm cho nhiều người bị rơi từ trên giường xuống sàn tàu, cứ như những trái chín rơi từ trên cây xuống đất vậy. Đúng lúc đó, tiếng máy chạy đều đều liền im bặt. Trong bầu không khí yên tĩnh trên tàu, vang lên tiếng đập cửa ầm ầm, tiếng chân hành khách chạy huỳnh huỵch khỏi các buồng để xem chuyện gì đã xảy ra. Từ trên boong vọng xuống những tiếng hô lớn của đội thuỷ thủ.

Vônca bị ngã từ giường trên xuống, nhưng chẳng lấy gì làm đau cho lắm. Cậu lập tức bật dậy

và lấy tay xoa vài chỗ bị bầm. Đang ngái ngủ nên không hiểu chuyện gì đã xảy ra, Vônca nghĩ rằng cậu bị ngã là do mình thiếu thận trọng, nên cậu lại toan leo lên giường nằm. Nhưng tiếng ồn ào lo lắng từ hành lang vọng vào làm cho Vônca tin rằng mình bị ngã vì một nguyên nhân còn nghiêm trọng hơn là cậu tưởng rất nhiều.

"Chẳng lẽ tàu chúng ta lại va phải đá ngầm ?" - Vônca nghĩ bụng và vội vàng mặc quần dài. Ngay tức khắc, cậu nhận thấy rằng cái ý nghĩ đó chẳng những không làm cho cậu lo sợ, mà thậm chí còn đem lại cho cậu một cảm giác háo hức, thích thú đến kỳ lạ.

"Tuyệt thật ! - Vônca vừa nghĩ vừa cuống cuồng thắt dây giày. - Thế là mình lại rơi đúng vào một cuộc phiêu lưu thực sự ! Hay quá ! Trong vòng cả nghìn kilômet xung quanh không hề có bóng dáng một con tàu nào cả. Còn trên tàu chúng ta thì có lẽ đài vô tuyến điện cũng không làm việc !.."

Trong khoảnh khắc, một cảnh tượng vô cùng hấp dẫn đã được vẽ lên trước mắt Vônca : con tàu bị nạn, số nước ngọt và lương thực dự trữ cạn dần, nhưng tất cả các khách tham quan và đội thuỷ thủ tàu "Lađôga" vẫn xử sự một cách dũng cảm và bình tĩnh, xứng đáng là những con người Xô viết. Mà người xử sự cừ hơn cả dĩ nhiên là cậu - Vônca. Côxtưncốp. Ôi, Vônca biết nhìn thẳng vào nguy hiểm ! Lúc nào cũng vui vẻ, lúc nào ngoài mặt

cũng tỏ ra không lo lắng gì cả để khích lệ những người buồn nản. Và khi thuyền trưởng tàu "Lađôga" là Xtêpan Timôphêêvich lâm bệnh vì làm việc căng thẳng quá sức và ăn uống thiếu thốn thì cậu, Vônca, liền nắm quyền lãnh đạo cuộc thám hiểm trong hai bàn tay rắn rỏi của mình...

- Nguyên nhân nào đã phá mất giấc ngủ rất cần thiết đối với cái cơ thể chưa được cứng cáp của cậu ? - Ông Khôttabưt vừa thức dậy đã cắt ngang dòng ước mơ dễ chịu của Vônca.

- Thưa ông, cháu sẽ biết ngay bây giờ... Nhưng ông chớ có lo đấy ! Vônca khích lệ ông già và chạy lên boong.

Hai chục khách tham quan chưa mặc xong quần áo đang túm tụm ở boong thượng, bên cạnh buồng thuyền trưởng. Để khích lệ tinh thần của họ, Vônca liền tạo ra một bộ mặt vui vẻ, không lo lắng và nói với vẻ dũng cảm :

- Bình tĩnh, các đồng chí, trước hết là phải bình tĩnh ! Chẳng có gì mà phải hốt hoảng cả !

- Về chuyện không nên hốt hoảng thì chú em nói đúng đấy. Đó là những lời vàng ngọc, chàng trai ạ ! Vậy chú em hãy về lại buồng của mình đi và hãy bình tĩnh mà nằm ngủ, - một người khách tham quan tủm tỉm cười và trả lời Vônca. - Vả lại, chúng tôi ở đây cũng đâu có hoảng sợ.

Mọi người phì cười, làm cho Vônca cảm thấy

lúng túng thế nào ấy. Hơn nữa, ở ngoài trời lúc ấy khá lạnh, Vônca bèn quyết định chạy xuống buồng để mặc thêm áo khoác.

- Trước hết là phải bình tĩnh ! - Vônca nói với ông Khôttabưt đang ngồi đợi cậu ở bên dưới. - Chẳng có gì mà phải hốt hoảng cả, ông ạ. Chỉ không đầy hai ngày nữa, người ta sẽ phái một tàu phá băng rất mạnh tới cứu chúng ta và đưa tàu chúng ta ra khỏi chỗ mắc cạn một cách rất yên ổn. Ngay tàu chúng ta cũng có thể tự thoát khỏi chỗ mắc cạn, nhưng ông nghe thử xem : máy tàu chẳng còn kêu ầm ầm như trước nữa. Có lẽ trong máy đã bị hỏng hóc gì đó, nhưng hỏng cái gì thì vẫn chưa ai khám phá ra. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ phải chịu đựng những sự thiếu thốn nào đó, song hy vọng rằng không một ai trong chúng ta bị bệnh và bị chết.

Vônca kiêu hãnh nghe những lời từ chính mồm mình nói ra. Cậu không ngờ rằng mình lại biết trấn an mọi người một cách dễ dàng và có sức thuyết phục đến thế.

- Ôi, khổ thay cho ta ! - Ông già bỗng cuống cả lên, vụng về đút hai bàn chân trần vào đôi giày trứ danh của mình. - Nếu các cậu chết thì ta không thể nào sống nổi đâu ! Chẳng lẽ tàu chúng ta lại bị mắc cạn sao ? Khốn khổ thân ta ! Thà máy tàu cứ kêu kêu ầm ầm lại còn hơn ! Mà ta thì cũng tài ghê ! Thay vì sử dụng sự hùng mạnh của mình vào những việc quan trọng hơn thì ta...

- Ông Khôttabưt ! - Vônca nghiêm nghị ngắt lời ông già. - Ông hãy nói ngay : ông đã bày trò gì ở đây ?

- Chẳng có gì đặc biệt cả ! Chẳng qua là vì lo cho giấc ngủ yên lành của cậu, ta đã tự ý ra lệnh cho máy tàu không được kêu ầm ầm nữa.

- Ông đã làm thế thật hả ?! - Vônca hoảng sợ. - Bây giờ cháu mới hiểu chuyện gì đã xảy ra. Ông ra lệnh cho máy tàu không được kêu ầm ầm, mà máy tàu không kêu ầm ầm thì không thể chạy được. Vì thế, con tàu phá băng mới dừng lại bất thình lình như vậy. Ông hãy huỷ bỏ ngay lập tức cái lệnh của mình, nếu không thì ông hãy coi chừng, các nồi hơi sẽ nổ tung lên đấy.

- Xin tuân lệnh ! - Ông Khôttabưt sợ quá, trả lời với giọng run run.

Đúng lúc đó, máy tàu lại kêu ầm ầm và tàu "Lađôga" lại bắt đầu chạy như chẳng có chuyện gì xảy ra. Còn ông thuyền trưởng, bác thợ máy và tất cả những người khác ở trên tàu đều đoán mãi không ra nguyên nhân của việc máy tàu ngừng hoạt động một cách bất thình lình, và cũng không thể nào giải thích nổi và việc máy tàu hoạt động trở lại cũng rất chi là bí ẩn.

Chỉ ông già Khôttabưt và Vônca mới biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng vì những lý do hoàn toàn dễ hiểu, cả hai đều không hở chuyện đó cho ai biết. Ngay cả Giênia cũng không được biết.

Vả lại, Giênia vẫn còn ngủ khì.

Về việc này, Vônca thậm chí còn nói đùa :

- Nếu người ta có tổ chức một cuộc thi quốc tế xem ai ngủ say nhất, thì hẳn là Giênia sẽ giật chức quán quân thế giới về ngủ đấy.

Ông Khôttabưt cười hì hì lấy lòng, mặc dù khi ấy ông vẫn chưa hiểu thế nào là cuộc thi, lại còn cuộc thi quốc tế nữa, và thế nào là quán quân thế giới. Nhưng ông già tính dùng cái cười ấy để lấy lòng với Vônca.

Tuy nhiên, việc đó cũng chẳng giúp ông thần già tránh được một cuộc nói chuyện khó chịu.

Ngồi xuống mép giường của ông Khôttabưt, Vônca quả quyết nói :

- Ông biết không, chúng ta sẽ nói chuyện với nhau như một người đàn ông nói với một người đàn ông.

- Ta nghe hết sức chăm chú, hỡi cậu Vônca ! - Ông Khôttabưt trả lời với vẻ sốt sắng và có tính chất cường điệu.

- Ông không bao giờ thử tính là ông hơn cháu bao nhiêu tuổi à ?

- Chẳng hiểu sao ta lại không hề nghĩ tới chuyện đó. Nhưng nếu cậu cho phép thì ta sẽ vui lòng tính ngay.

- Khỏi cần. Cháu đã tính rồi. Ông hơn cháu ba nghìn bảy trăm mười chín tuổi, hay là tuổi ông gấp

tuổi cháu vừa đúng hai trăm tám mươi bảy lần ! Lúc mọi người thấy ba ông cháu ta ở trên boong tàu hoặc ở phòng chung, hẳn là ai cũng nghĩ thế này : cái ông đáng kính, thông minh và không còn trẻ ấy lúc nào cũng trông nom, săn sóc hai cậu bé kia, hay quá nhỉ ! Cháu nói có đúng không nào ? Sao ông lại im lặng như thế ?..

Nhưng ông Khôttabưt vẫn im thin thít, cái đầu bạc của ông buồn bã cúi xuống.

- Vậy mà trong thực tế thì sao ? Trong thực tế bỗng hoá ra là cháu phải chịu trách nhiệm cả về tính mạng của ông lẫn tính mạng của tất cả các hành khách khác, bởi vì chính cháu đã thả ông ra khỏi cái bình gốm, mà ông thì lại suýt nữa làm đắm chiếc tàu phá băng cùng với toàn bộ hành khách và thuỷ thủ. Vì tội đó, người ta có chặt đầu cháu đi thì vẫn chưa đủ.

- Hừ, cứ để cho kẻ nào đó thử chặt đầu một thiếu niên đáng kính như cậu mà xem ! - Ông Khôttabưt ngắt lời Vônca.

- Được rồi, được rồi ! Ông đừng ngắt lời cháu... Các phép lạ của ông làm cháu chán phè rồi. Ông là một ông thần, dĩ nhiên, và thậm chí là một ông thần rất hùng mạnh (ông Khôttabưt vươn vai đứng thẳng với vẻ kiêu hãnh), nhưng về cuộc sống hiện nay và về kỹ thuật hiện đại thì ông hiểu biết chỉ hơn đứa trẻ mới đẻ một tí thôi. Ông đã hiểu chưa ?

- Than ôi, ta đã hiểu.

- Bây giờ ông cháu ta hãy thoả thuận với nhau thế này : ông muốn làm một phép lạ nào đó thì phải hỏi ý kiến mọi người.

- Ta sẽ hỏi ý kiến cậu, hỡi cậu Vônca ! Nếu cậu đi vắng hoặc chuẩn bị thi lại (Vônca cau mày) thì ta sẽ hỏi ý kiến Giênia, người bạn của chúng ta.

- Ông có sẵn sàng thề không ?

- Ta xin thề ! - Ông già sôi nổi thốt lên và đấm mạnh vào ngực mình.

- Còn bây giờ thì đi ngủ ! - Vônca ra lệnh.

- Đi ngủ, rõ ! - Ông Khôttabưt đã kịp bắt chước được cách nói của các thuỷ thủ, bèn hùng dũng trả lời.

LVIII. NỖI BỰC MÌNH CỦA ÔNG GIÀ KHÔTTABUT

Đến sáng, tàu "Lađôga" đi vào vùng sương mù dày đặc. Nó chậm chạp tiến lên phía trước, cứ năm phút lại kéo còi inh ỏi. Tiếng còi vang khắp cả vùng biển mênh mông, vắng ngắt. Luật hàng hải quy định như vậy. Lúc trời có sương mù, các tàu thuỷ phải kéo còi để khỏi đâm vào nhau, cho dù chúng đang ở trên tuyến đường hàng hải có nhiều tàu bè qua lại nhất, hay ở nơi vắng vẻ nhất của Bắc Băng Dương.

Tiếng còi của tàu "Lađôga" gây ra cho hành khách cảm giác buồn chán và nhớ nhà.

Ở trên boong thì ẩm ướt, chẳng có gì lý thú cả, còn ở trong các buồng riêng thì buồn tẻ. Vì thế, các khách tham quan đã kéo vào phòng chung, ngồi kín tất cả các ghế bành và đivăng. Những người này thì chơi cờ vua, những người khác thì chơi cờ nhảy, số còn lại thì đọc sách báo. Sau đó

thì tất cả những trò đó cũng chán. Người ta quyết định ca hát.

Hát đồng ca và đơn ca rất nhiều bài, rồi nhảy múa theo tiếng đàn ghi ta và baian [1]. Một bác người Udơbêch - nhà trồng bông nổi tiếng - nhảy múa, Giênia đệm nhạc theo. Phải đệm bằng trống lục lạc, nhưng chẳng có trống lục lạc nên Giênia đành lấy ngón tay gõ nhịp khá khéo léo trên chiếc khay tráng men. Mọi người đều thích, trừ bác người Udơbêch. Nhưng vì lịch sự, bác ta cũng tỏ lời khen ngợi.

Sau đó, một công nhân trẻ tuổi của nhà máy "Công xã Pari" ở Matxcơva bắt đầu biểu diễn ảo thuật bằng những con bài.

Lần này, mọi người đều rất thích, trừ ông Khôttabưt. Ông già liền gọi Vônca ra ngoài hành lang :

- Hỡi cậu Vônca, cậu hãy cho phép ta làm trò vui cho những con người tốt bụng này bằng vài phép lạ thật đơn giản.

Vônca sực nhớ đến các phép lạ "thật đơn giản" ấy đã suýt nữa dẫn đến tai hoạ ở rạp xiếc hôm nào, nên vội xua tay :

- Xin ông đừng nghĩ đến điều ấy !

Nhưng cuối cùng Vônca đành phải đồng ý. Ông

---

[1] Loại đàn phong cầm của người Nga.

Khôttabưt đã nhìn vào mắt cậu với vẻ cầu khẩn làm sao !

- Thôi được. Nhưng ông chỉ được phép làm phép lạ bằng những con bài thôi đấy nhé. Hoặc là làm thêm bằng những quả bóng bàn cũng được.

- Ta sẽ không bao giờ quên lòng độ lượng sáng suốt của cậu ! Ông Khôttabưt lòng đầy biết ơn, liền reo lên, và hai ông cháu quay vào phòng chung.

Đúng lúc đó, anh công nhân biểu diễn một trò ảo thuật thật là tuyệt. Anh đề nghị người xem chọn một con bài mà không cho anh biết rồi, người xem nọ lại đút con bài đó vào cỗ bài và xáo lại nhiều lần. Sau đó, anh tự xáo bài và con bài nằm ở trên cùng thế nào cũng lại đúng là con bài đã được chọn.

Sau khi anh công nhân được mọi người vỗ tay một cách hoàn toàn xứng đáng và trở về chỗ của mình, thì ông Khôttabưt liền yêu cầu mọi người cho phép ông góp vui bằng vài trò ảo thuật đơn giản. Dĩ nhiên, mọi người đồng ý và đã tặng trước một tràng pháo tay.

Cúi chào lịch sự như một diễn viên tạp kỹ thực thụ, ông Khôttabưt cầm quả bóng bàn đã có sẵn rồi tung lên, thế là biến thành bốn quả ; tung lên lần nữa, lại biến thành tám : sau đó lại tung lên - biến thành ba mươi hai. Và khi ông già bắt đầu tung hứng cùng một lúc cả ba mươi hai quả thì chúng

bỗng biến mất và nằm gọn trong ba mươi hai cái túi của ba mươi hai người xem. Sau đó, các quả bóng lần lượt nhảy ra khỏi cái túi đó rồi hợp lại thành một vòng tròn và bắt đầu quay tít như các vệ tinh xung quanh ông già đang cúi chào. Các quả bóng nọ cứ quay mãi cho tới lúc chúng kết thành một cái vòng trắng liền nhau. Ông Khôttabưt cúi rạp người và đặt cái vòng lớn ấy lên đầu gối cô Vacvara Xtêpanôpna. Cái vòng nhanh chóng xẹp xuống cho tới lúc biến thành một dải lụa tuyệt đẹp, mỏng tanh. Sau đó, ông Khôttabưt cầm dải lụa ấy và dùng con dao nhíp của Vônca cắt vụn thành nhiều mảnh. Các mảnh lụa bay lên không như những con chim và quấn xung quanh đầu người xem đầy thán phục thành những chiếc khăn đẹp tuyệt vời.

Sau khi nghe những tràng pháo tay với vẻ mặt sung sướng, ông Khôttabưt liền búng ngón tay, thế là những chiếc khăn nọ lại biến ngay thành những con chim bồ câu rồi bay lượn qua cửa mạn để ngỏ và biến mất. Bây giờ, mọi người đều tin chắc rằng ông già đi đôi giày phương Đông trông buồn cười này không ai khác, mà là một trong những nhà ảo thuật lớn nhất của thời đại hiện nay.

Ông Khôttabưt quả là đang ngây ngất trong tiếng pháo tay. Hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta đã tìm hiểu khá kỹ tính tình của ông Khôttabưt

nên chúng biết sự tán thưởng rầm rồ của mọi người nguy hiểm đối với ông già như thế nào.

- Bây giờ ông ấy sẽ hăng máu lên và bày ra đủ thứ trò xấu xa cho mà xem ! - Giênia lo lắng nói nhỏ vào tai Vônca. - Ôi, mình linh cảm thấy rồi !..

- Mọi việc sẽ ổn cả thôi ! - Vônca nói cho Giênia yên lòng. - Mình đã dặn ông ấy rất cẩn thận về việc này.

- Hỡi các bạn của tôi, xin hãy chờ cho một lát ! Ông Khôttabưt nói với đám người xem đang vỗ tay. - Lần này, xin các bạn cho phép tôi...

Ông chỉ rứt một sợi râu...

Thế rồi bỗng nhiên từ bên ngoài, qua các cửa mạn để ngỏ, vọng vào tiếng còi chói tai, tiếng chân chạy rầm rập của các thuỷ thủ.

Giênia nói đùa :

- Một người nào đó đã nhảy lên tàu phá băng lúc tàu đang chạy ! Phải nộp phạt ngay thôi !

Nhưng chẳng ai kịp cười, vì tàu "Lađôga" bỗng nhiên rung chuyển mạnh, dưới đáy tàu có một cái gì đó kêu ken két như báo trước điều dữ và lần thứ hai trong ngày hôm ấy, con tàu lại ngừng chạy.

- Đấy, mình đã bảo rồi mà ?! - Giênia thì thầm vào tai Vônca và nhìn ông Khôttabưt với vẻ rất bực bội. - Ông ta đã không tự kiềm chế được ! Hăng máu lên, muốn khoe hết tài cho thiên hạ lác mắt mà !.. Ghê quá đi mất !.. Cả đời mình chưa bao giờ

thấy một ông thần nào tự phụ, hay khoe khoang và thiếu kiềm chế hơn thế !..

- Lại trò của ông phải không, ông Khôttabưt ? - Vônca không cần phải hạ thấp giọng, vì trong phòng chung rất ồn ào. - Ông vừa thề với cháu hôm nay...

- Cậu nói gì, hỡi con rắn thần trong số các cậu bé ! Cậu không được xúc phạm ta bằng những sự nghi ngờ như vậy, bởi vì ta chưa bao giờ vi phạm chẳng những các lời thề của mình, mà cả các lời hứa nhỏ nhặt. Ta xin thề với cậu rằng ta biết chẳng hơn gì cậu về những nguyên nhân dẫn đến việc dừng lại rất bất ngờ của con tàu...

- Con rắn ư ?! - Vônca cuối cùng đã nổi cáu. - Ái chà chà, hoá ra bây giờ thêm vào mọi thứ khác, cháu còn là con rắn nữa sao ? Cám ơn ông, Khôttabưt, xin nồng nhiệt mecxi [1] ông !...

- Cậu không phải là con rắn mà là xà tinh [2]. Bởi vì xà tinh là hiện thân sinh động của trí thông minh...

Lần này, ông già quả là chẳng có lỗi gì cả. Bị lạc trong sương mù, tàu "Lađôga" bị mắc cạn.

Các du khách ùa lên boong tàu, khó khăn lắm mới phân biệt nổi hàng lan can trong màn sương

---

[1] Merci : Tiếng Pháp là cám ơn, từ thường dùng trong khẩu ngữ tiếng Nga.

[2] Trong tiếng Nga, từ *zmei* (rắn) và *zmyi* (xà tinh) phát âm gần giống nhau.

mù. Đứng ở đuôi tàu nhìn xuống, vẫn có thể nhận thấy mặt nước xanh thẫm lạnh lùng đang nổi bọt vì chân vịt còn quay tít.

Nửa giờ đã trôi qua, mọi cố gắng nhằm đưa tàu "Lađôga" ra khỏi chỗ cạn sau khi cho tàu chạy lùi lại đều chẳng đem lại kết quả. Lúc bấy giờ, thuyền trưởng bèn ra lệnh cho thuỷ thủ trưởng huýt còi mời mọi người lên boong.

- Thưa các đồng chí, - lúc tất cả những người có mặt trên tàu "Lađôga", trừ những người bận canh gác, đã tập hợp tại boong thượng, ông thuyền trưởng nói, - tôi xin tuyên bố tình trạng làm việc khẩn cấp. Để đưa tàu ra khỏi chỗ cạn mà không cần đến sự giúp đỡ của bên ngoài, chúng ta chỉ còn một cách là chuyển than từ hầm mũi tàu qua hầm đuôi tàu. Lúc bấy giờ, đuôi tàu sẽ nặng hơn và mọi việc sẽ ổn cả. Nếu làm việc cho ra trò thì chỉ mất khoảng mươi, mười hai tiếng thôi, chẳng hơn đâu. Bây giờ thuỷ thủ trưởng sẽ phân chia các đồng chí thành mấy đội lao động. Các đồng chí hãy mau mau thay quần áo, nhớ mặc bộ quần áo nào cu cũ một chút để nếu có bị giây bẩn thì cũng chẳng tiếc. Thay quần áo xong, các đồng chí sẽ bắt tay ngay vào việc... Hai cậu bé và cụ Gaxan Khôttabưt thì có thể yên tâm. Công việc này không hợp với sức của hai em và cụ : các em thì còn quá trẻ, còn cụ Khôttabưt thì đã quá già để làm các việc nặng.

- Tôi mà lại không đủ sức làm các việc nặng ư ?! - Ông Khôttabưt tức tối đáp lại. - Hỡi ông Xtapan Timôphêêvich rất đáng kính, ông phải biết rằng không một ai có mặt ở đây có thể địch nổi với tôi trong việc nâng các vật nặng đâu nhé !

Nghe câu nói đó, mọi người bất giác tủm tỉm cười :

- Úi chà, ông già nói khoác ghê !..

- Ấy chết, như một nhà quán quân đấy !

- Chẳng có gì đáng cười cả : Con người ta bực tức mà. Tuổi già - không phải là niềm vui !

- Bây giờ các bạn sẽ thấy rõ ngay thôi ! Ông Khôttabưt hét lên.

Ông già nắm lấy cả hai cậu bạn trẻ tuổi của mình và trước sự sửng sốt của mọi người, ông bắt đầu tung hứng chúng, cứ như đó không phải là hai cậu bé mười ba tuổi khá mập mạp, mà chỉ là hai quả bóng bàn.

Những tràng pháo tay rầm rộ vang lên, dường như sự việc đang diễn ra không phải ở trên boong của một con tàu bị mắc cạn ở xa đất liền, mà ở một nơi nào đó trong cuộc thi của các đại lực sĩ.

- Tôi xin rút lại những lời nói về cụ Khôttabưt ! - Xtepan Timôphêêvich trịnh trọng tuyên bố lúc tiếng vỗ tay cuối cùng đã lặng hẳn. - Bây giờ, các đồng chí hãy bắt tay vào làm việc ! Thời gian gấp rút lắm rồi !

- Ông Khôttabưt ơi, - Vônca kéo ông già qua một bên và nói, - chuyển than từ hầm này sang hầm khác trong suốt mười hai tiếng liền thì công việc không phải là đơn giản đâu ! Ông cố làm sao để lôi con tàu ra khỏi chỗ cạn.

- Việc này vượt quá sức của ta, - ông già buồn bã đáp. - Ta đã nghĩ về việc đó rồi. Dĩ nhiên có thể lôi nó ra khỏi chỗ đá ngầm, nhưng lúc ấy đáy tàu sẽ bị bục, mà ta thì lại chẳng biết sửa đáy tàu, vì chưa bao giờ ta được biết mặt mũi cái đáy tàu ra sao cả. Và tất cả chúng ta sẽ bị chết chìm, như bầy mèo con chưa mở mắt trong thùng nước vậy.

- Ông hãy nghĩ cho kỹ đi, ông Khôttabưt ! Có thể ông vẫn nghĩ ra được một cách nào đó.

- Ta sẽ cố, hỡi cái địa bàn của tâm hồn ta ! - Ông già đáp và sau một lúc im lặng, ông hỏi : - Nếu phá bỏ chính cái chỗ cạn thì sẽ ra sao nhỉ ?

- Ông Khôttabưt yêu quý, ông mới thông minh làm sao ! - Vônca reo lên và lao tới siết chặt tay ông già. - Ông hãy ra tay đi !

- Xin tuân lệnh ! - Ông Khôttabưt nói.

Lúc đội lao động khẩn cấp thứ nhất đã xuống hầm than, bắt đầu chất than vào đầy các thùng sắt lớn thì tàu "Lađôga" bỗng rung chuyển và bắt đầu quay nhanh tại chỗ nước xoáy sâu vừa tạo thành ngay ở chỗ cạn đã được làm sâu xuống. Chỉ một phút nữa thôi là con tàu sẽ vỡ thành từng mảnh nếu Vônca không nghĩ đến chuyện ra lệnh cho ông

Khôttabưt ngưng chỗ nước xoáy lại. Biển đã lặng và tàu "Lađôga" sau khi quay một lát nữa theo quán tính, lại tiếp tục ổn định lên đường.

Thế là lại không một ai, ngoài ông Khôttabưt, Vônca, Giênia, hiểu được chuyện gì đã xảy ra.

Và rồi lại tiếp diễn những ngày du ngoạn hấp dẫn, chẳng ngày nào giống ngày nào, qua các vùng biển và eo biển ít được biết đến, qua các hòn đảo lạnh lẽo mà con người chưa hề hoặc gần như chưa hề tới. Các khách tham quan lên cả các hòn đảo, nơi họ được những người trú đông [1] đón tiếp trọng thể bằng mấy loạt súng chào, và lên cả các hòn đảo hoàn toàn không có người ở, chỉ có những tảng đá trơ trọi. Cùng với tất cả các khách tham quan khác, ba người bạn của chúng ta đã leo lên những băng hà, nhảy từ tảng băng này sang tảng băng khác qua các khe băng thăm thẳm đen ngòm, đi săn gấu trắng. Ông Khôttabưt dũng cảm đã tự tay lôi cổ một chú gấu trắng về tàu "Lađôga". Dưới ảnh hưởng của ông già, chú gấu này đã nhanh chóng trở nên thuần thục và dễ thương như một chú bê và sau đó nó đã đem lại nhiều phút vui vẻ cho các khách tham quan và cho đội thuỷ thủ. Bây giờ, chú gấu ấy đang được đưa đi biểu diễn ở các rạp xiếc và nhiều bạn trong số bạn đọc của chúng tôi có lẽ đã trông thấy nó. Tên nó là Cudia.

---

[1] Các nhà khoa học ở qua mùa đông trên Bắc cực và ở Nam cực để nghiên cứu.



LIXX. "CHÀO CHÚ ÔMA THÂN YÊU"

Sau khi ghé thăm đảo Ruđônphơ [1], tàu "Lađôga" quay trở về. Các khách tham quan đã mệt lử vì quá nhiều ấn tượng, vì mặt trời chiếu sáng suốt ngày đêm, vì sương mù dày đặc và vì tiếng băng va rầm rầm gần như liên tục vào sống mũi tàu và thành tàu. Số người thích lên các hòn đảo hoang vắng mỗi ngày một ít đi, và cuối cùng chỉ còn ba người bạn của chúng ta và hai, ba người khách tham quan không mệt mỏi là chẳng bỏ lỡ một cơ hội nào ghé thăm những bờ đảo lởm chởm đá.

Một buổi sáng, thuyền trưởng Xtêpan Timôphêêvich nói :

- Thôi được, tôi cho các đồng chí lên bờ lần cuối cùng và thế là đủ. Chẳng việc gì phải dừng tàu lại vì sáu, bảy người nào đó.

---

[1] Đảo cực bắc trong quần đảo Đất Phơranxơ Iôxip, diện tích khoảng 300 kilômet vuông.

Vì vậy nên Vônca đã thoả thuận với những người cùng đi với cậu lên bờ : chia tay thật sự với quần đảo và không vội vã trở về tàu "Lađôga". Vả lại lần này ông Khôttabưt, người thường giục họ trở về tàu, không lên bờ với hai cậu bạn của mình : ông ở lại đánh cờ vua với ông thuyền trưởng.

- Vônca, - ba tiếng sau, lúc mọi người đã mệt lử và quay trở về tàu "Lađôga" rồi, Giênia nói với vẻ bí mật, - đi xuống buồng ngay ! Mình sẽ cho cậu xem cái này hay lắm... Đây này, cậu xem đi ! - Giênia nói tiếp sau khi đã đóng chặt cửa buồng và lôi từ vạt áo khoác ra một vật gì đó hình thuôn thuôn. - Cậu bảo đây là cái gì nào ? Mình đã tìm thấy cái bình này ở phía bên kia hòn đảo, ngay sát bờ.

Vônca thấy trên tay Giênia một cái bình đồng nhỏ, nom vừa bằng cái bình thon cổ trên bàn ăn. Những biển đã làm cho bình ngả màu xanh.

- Cần phải nộp ngay nó cho bác Xtêpan Timôphêêvich ! Vônca hồi hộp nói. - Có lẽ một đoàn thám hiểm nào đó đã bỏ thư vào cái bình này và quẳng nó xuống nước để báo cho mọi người biết về tình cảnh nguy ngập của họ.

- Lúc đầu mình cũng đoán định như vậy, - Giênia đáp. - Nhưng sau đó mình nghĩ rằng sẽ chẳng có gì ghê gớm xảy ra cả nếu bọn mình tự tay mở trước cái bình này và là người đầu tiên xem ở bên trong có gì không. Làm như thế thì thú lắm !

Mình nói có đúng nào ?

- Đúng ! Dĩ nhiên là đúng ! - Vônca sôi nổi đồng ý.

Mặt tái đi vì xúc động, Giênia cậy khá nhanh lớp nhựa trám kín miệng bình. Dưới lớp nhựa là một cái nắp nặng bằng chì, trên nắp có dấu ấn gì đó. Giênia khó khăn lắm mới vặn được cái nắp ấy ra.

Dốc ngược bình trên giường của mình, Giênia nói :

- Bây giờ bọn mình sẽ xem xem...

Giênia chưa kịp nói hết câu thì từ trong bình một luồng khói đen dày đặc đã cuồn cuộn tuôn ra, tràn ngập cả căn buồng, làm cho trong buồng tối hẳn lại và không sao thở nổi. Nhưng vài giây sau, luồng khói liền dồn nén lại và biến thành một ông già khó coi, có bộ mặt độc ác và cặp mắt đỏ rực như cục than hồng. Trước hết, ông già quỳ ngay xuống và vừa đập trán lia lịa xuống sàn tàu vừa rống lên :

- Hỡi Xulâyman, con trai của Đaut, xin hãy xá tội cho con, kẻ nô lệ không xứng đáng của ngài !..

Nói xong, ông ta còn lẳng lặng đập trán xuống sàn tàu mấy lần nữa và ông đập mạnh đến nỗi các vật treo trên tường đều đu đưa như lúc tàu bị lắc mạnh. Sau đó, ông ta lại thét lên :

- Hỡi đấng tiên tri của Đức Ala, xin hãy đừng giết con !

Vônca sợ hết hồn nhưng đồng thời lại rất tò mò,

bèn cắt ngang những lời cầu khẩn của ông già :

- Xin phép được hỏi : nếu cháu không lầm thì ông đang nói về vua Xôlômông phải không ạ ?

- Đúng ngài đó, hỡi thằng bé hèn hạ kia ! Cầu chúc cho Xulâyman con trai của Đaut sống lâu đời đời trên mặt đất này !

-Ai trong số chúng ta là kẻ hèn hạ, ấy còn là một vấn đề lớn, - Vônca bình tĩnh đối đáp. - Còn về ngài Xulâyman của ông thì nhất quyết không thể sống lâu đời đời được. Hoàn toàn không thể có chuyện đó được, bởi vì xin lỗi ông, ngài Xulâyman đã chết rồi.

- Mi nói dối, hỡi cái thằng khốn nạn kia, và mi sẽ phải trả giá đắt về việc đó !

- Thưa ông, ông nổi giận thì cũng vô ích thôi. Vị vua phương Đông ấy đã chết cách đây hai nghìn chín trăm mười chín năm. Điều ấy thậm chí đã được viết trong bộ "Bách khoa toàn thư".

- Đứa nào đã mở nắp bình ? - Ông già nghiêm nghị hỏi, sau khi rõ ràng là đã chú ý đến cái tin mà Vônca vừa báo cho ông ta và ông ta cũng chẳng lấy gì làm buồn cho lắm.

- Cháu ạ ! - Giênia khiêm tốn đáp. - Cháu... Nhưng chẳng có gì phải cám ơn đâu.

- Không có thượng đế nào, ngoài Đức Ala ! - Ông già lạ mặt kêu lên. - Mi hãy mừng đi, hỡi thằng bé không xứng đáng kia !

- Sao cháu lại mừng ạ ? - Giênia ngạc nhiên. -

Ông được cứu thoát khỏi cảnh giam cầm thì ông phải mừng mới đúng chứ ? Cháu mừng vì cái nỗi gì ạ ?

- Vì rằng ta sẽ giết mi ngay bây giờ bằng một cái chết độc ác nhất !

- Chà, ông có biết không, đó là một hành vi đê tiện ! - Giênia phẫn nộ. - Chính tôi đã giải thoát cho ông khỏi cái bình đồng này. Nếu không có tôi thì ai biết được ông còn bị nhốt trong đó bao nhiêu nghìn năm nữa !

- Mi đừng làm ta mệt vì những lời lẽ ba hoa của mi ! - Lão già lạ mặt cáu kỉnh quát lên. - Mi hãy nói cho ta biết mi muốn chết bằng cách chết nào và muốn bị hành hình bằng cách hành hình nào ?

- Yêu cầu ông đừng có doạ tôi ! - Giênia cuối cùng cũng nổi cáu. - Có chuyện gì thì cứ nói ngay đi !

- Hỡi thằng nhóc không xứng đáng kia, mi phải biết rằng ta là một trong hai ông thần đã chống lại vua Xulâyman con trai của Đaut, cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! Xulâyman liền sai tể tướng của mình là Axap con trai của Barakhia dùng vũ lực lôi ta đến, trái với ý muốn của ta và đã làm nhục ta. Viên tể tướng ấy đã bắt ta đứng trước mặt Xulâyman, và Xulâyman sau khi thấy ta, đã ra lệnh mang đến cái bình này và nhốt ta vào đó.

- Làm như thế là đúng ! - Giênia lẩm bẩm.

- Mi thì thầm gì thế ? Lão già hỏi với vẻ nghi ngờ.

- Chẳng có gì đâu ! - Giênia vội vã đáp.

- Thế đấy !- Lão già rầu rĩ nói. - Đùa với ta thì khốn đó... Vậy là Xulâyman đã nhốt ta vào cái bình này, và ra lệnh cho các vị thần mang ta đi và ném ta xuống biển. Ta đã ở trong ấy suốt một trăm năm và ta đã thề với lòng mình : "Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ làm cho người đó giàu có đời đời". Nhưng một trăm năm trôi qua mà chẳng có ai đến giải thoát cho ta cả. Lại tiếp đến một trăm năm nữa và ta lại thề : "Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ mở tất cả các kho báu trong lòng đất cho người đó". Nhưng cả lần này cũng chẳng có ai đến giải thoát cho ta. Ta phải đợi thêm bốn trăm năm nữa và ta lại thề : "Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ thoả mãn cho người đó ba điều ước". Nhưng chẳng có kẻ nào đến giải thoát ta cả. Lúc bấy giờ ta đã nổi giận ghê gớm và ta đã thề trong lòng mình : "Bất kỳ kẻ nào đến giải thoát ta bây giờ, ta sẽ giết chết ngay, nhưng ta sẽ để cho kẻ đó được chọn lấy cách chết". Vậy là mi đã giải thoát ta và ta cho mi được chọn cách chết mà mi mong muốn.

- Nhưng giết người cứu sống mình, đó chính là một việc phi lý ! - Giênia nóng nảy cãi lại. - Phi lý và vô ơn !

- Lý lẽ ở đây thì chẳng để làm gì ! Lão thần trả lời gay gắt. - Mi hãy chọn cho mình một cách chết

thoải mái nhất và chớ có ngăn cản ta, bởi vì khi ta nổi giận thì khủng khiếp lắm đấy.

- Có thể đặt một câu hỏi được không ạ ? - Vônca giơ tay.

Nhưng đáp lại lão thần nọ đã gầm lên một tiếng ghê rợn đến nỗi Vônca suýt nữa bị khuỵu chân vì khiếp đảm.

- Còn tôi, ông có cho phép tôi hỏi một câu duy nhất không ạ ? - Giênia năn nỉ với giọng tuyệt vọng, khiến cho lão thần phải đáp :

- Được, mi thì có thể hỏi. Nhưng coi chừng, chỉ được hỏi ngắn ngắn thôi đấy.

- Ông quả quyết rằng ông đã sống mấy nghìn năm trong cái bình đồng này, - Giênia nói với giọng run run, - thế nhưng cái bình lại nhỏ tới mức chỉ một bàn tay ông thôi cũng đút chẳng lọt. Vậy tại sao cả người ông lại có thể nằm lọt trong đó được ?

- Té ra mi không tin là ta đã từng ở trong cái bình này ư ? - Lão thần thét lên.

- Không đời nào tôi tin cả một khi tôi chưa được thấy tận mắt ! - Giênia rắn rỏi trả lời.

- Vậy mi hãy mở mắt ra mà xem và mi sẽ được thấy rõ ! - Lão thần rống lên, rung người một cái rồi biến thành một luồng khói và bắt đầu từ từ chui vào bình dưới tiếng vỗ tay dè dặt của hai cậu bé đang mở cờ trong bụng.

Hơn một nửa luồng khói đã nằm gọn trong

bình. Giênia nín thở, cầm sẵn cái nắp trong tay để lại nhốt lão thần vào bình như trước. Nhưng lão già có lẽ đã nghĩ lại, nên lão lại chui ra ngoài và lại hiện thành hình người.

- Không, không, không ! - Lão nói, nheo mắt với vẻ ranh mãnh và oai vệ dứ dứ ngón tay quặp đã lâu không rửa trước mặt Giênia, khi cu cậu vội vã giấu nắp bình vào túi. - Không, không, không ! Mi lại tính đánh lừa ta phải không, hỡi cái thằng hèn hạ miệng còn hôi sữa kia ?.. Hừ, cái trí nhớ của ta thật là đáng nguyền rủa ! Suýt nữa ta quên mất : một nghìn một trăm bốn mươi hai năm về trước, một lão đánh cá đã lừa ta đúng cái cách như vậy đấy. Hồi ấy, lão cũng hỏi ta một câu tương tự và ta đã nhẹ dạ muốn chứng tỏ cho lão biết rằng, ta đã từng ở trong bình, thế là ta biến lại thành một luồng khói rồi chui vào bình. Thấy vậy, lão đánh cá nọ liền chộp ngay lấy cái nắp có mang dấu ấn, đậy luôn bình lại và quẳng bình xuống biển. Không, cái trò đó chẳng đánh lừa ta được nữa đâu !

- Nhưng tôi có định đánh lừa ông đâu ! - Giênia cảm thấy bây giờ cậu hết đường thoát rồi, bèn nói dối với giọng run run.

- Hãy mau mau lựa chọn cách chết mà mi muốn và chớ ngăn cản ta nữa, bởi vì nói chuyện với mi làm ta mệt cả người.

- Thôi được ! Giênia nói sau một hồi suy nghĩ. - Nhưng ông phải hứa với tôi là tôi sẽ chết theo đúng

cách chết mà tôi đã chọn.

- Ta hứa với mi như vậy ! - Lão thần trịnh trọng hứa và cặp mắt lão ta rực lên những ánh quái đản.

- Vậy thì... - Giênia nói và há mồm thở hổn hển. - Vậy thì... tôi muốn chết vì... tuổi già !

- Hay lắm ! - Vônca mừng rỡ.

Còn lão thần mặt đỏ bừng vì tức giận, liền kêu lên :

- Nhưng tuổi già của mi còn lâu mới tới. Chính mi vẫn còn là một thằng oắt con mà !

- Không sao cả ! - Giênia dũng cảm đáp. - Tôi có thể đợi được.

Nghe câu trả lời của Giênia, Vônca sung sướng phá lên cười, còn lão thần thì liên tục văng ra những câu chửi rủa rồi bắt đầu chạy tới chạy lui trong buồng. Trong cơn giận dữ bất lực, lão vừa chạy vừa đá tung mọi thứ mà lão bắt gặp trên đường. Cảnh đó tiếp diễn ít ra là năm phút, cho tới lúc cuối cùng, lão thần đi đến một quyết định nào đó. Khi ấy, lão liền cất tiếng cười ghê rợn tới mức hai cậu bé sởn tóc gáy lên. Lão dừng lại trước mặt Giênia và nói với vẻ hí hửng độc địa :

- Quả là mi rất láu cá và ta không thể không thừa nhận điều đó. Nhưng Ôma Iuxup con trai của Khôttap còn láu cá hơn mi, hỡi cái thằng hèn hạ...

- Ôma Iuxup con trai của Khôttap ?! - Hai cậu

bé cùng kêu lên một lượt.

Nhưng lão thần run rẩy vì giận dữ liền quát lên :

- Câm mồm, nếu không ta sẽ giết bọn mi ngay lập tức ! Phải, ta chính là Ôma Iuxup con trai của Khôttap và ta láu cá hơn cả hai thằng oắt con này ! Ta sẽ thực hiện lời yêu cầu của nó, và nó sẽ chết vì tuổi già thật. Nhưng, - lão thần đắc thắng nhìn hai cậu bé, - nhưng tuổi già sẽ đến với nó trước khi bọn mi kịp đếm tới một trăm !

- Ôi ! - Giênia kêu lên với giọng trẻ con lanh lảnh. - Ối ! - vài giây sau, cậu bé rên rỉ với giọng trầm. - Ối ! - sau vài giây nữa, cậu bé nói khàn khàn với giọng run run của một ông già. - Ối, tôi chết đến nơi rồi !..

Vônca buồn bã nhìn thấy Giênia nhanh chóng biến thành một chàng trai, sau đó là một người đàn ông trưởng thành có bộ râu xồm xoàm đen nhánh, thế rồi bộ râu đó nhanh chóng bạc phơ, sau đó lại biến thành một ông già hom hem, gầy guộc, đầu hói. Chỉ còn vài giây nữa thôi là mọi chuyện sẽ kết thúc, nếu như Ôma Iuxup (đang theo dõi cái chết nhanh chóng của Giênia với vẻ hí hửng độc địa) không kêu lên :

- Ôi, nếu ông anh bất hạnh của ta có mặt bên ta lúc này ! Ông ấy sẽ thích thú biết chừng nào trước thắng lợi của ta !

- Khoan đã ! Thấy thế Vônca hét lên. - Ông hãy

nói cho biết : anh ông tên là Gatxan Ápđurắcman phải không ?

- Sao mi lại biết được điều đó ? - Ôma Iuxup kinh ngạc. - Mi đừng nhắc với ta tên ông ấy nữa, bởi vì chỉ cần nhớ tới ông anh Gatxan bất hạnh của ta thì tim ta lại đau nhói ! Đúng, ta có một ông anh tên là như vậy, nhưng mi sẽ càng khốn khổ thêm bởi vì mi đã động chạm đến vết thương đang rỉ máu của ta !

- Thế nếu tôi nói cho ông biết rằng anh ông vẫn còn sống và khoẻ mạnh thì ông sẽ tha chết cho Giênia chứ ?

- Ta mà được thấy anh Gatxan yêu quý của ta ấy à ? Ôi, bấy giờ thì thằng bạn của mi sẽ sống tới lúc nó trở thành ông già thực sự, mà việc đó thì còn lâu lắm mới xảy ra. Nhưng nếu mi đánh lừa ta... thì ta thề rằng bấy giờ bọn mi sẽ không thoát nổi sự phẫn nộ chính đáng của ta đâu !

- Vậy thì ông hãy chờ cho một lát và chỉ một lát mà thôi ! - Vônca reo lên.

Vài giây sau, cậu bé đã lao vào phòng chung, nơi ông Khôttabưt đang chăm chú đấu cờ vua với thuyền trưởng Xêpan Timôphêêvich.

- Ông Khôttabưt, ông thân yêu ! - Vônca xúc động thì thầm. - Ông hãy chạy mau xuống buồng với cháu ! Một niềm vui lớn đang đợi ông ở đấy...

- Đối với ta, không có niềm vui nào lớn hơn là

chiếu bí [1] thuyền trưởng, ông bạn ngọt ngào nhất đời của ta, - ông Khôttabưt vừa chậm rãi trả lời, vừa trầm ngâm nghiên cứu cục diện trên bàn cờ.

- Ông Khôttabưt, ông không được nấn ná ở đây một phút nào cả ! Cháu tha thiết yêu cầu ông đi xuống buồng với cháu ngay lập tức !

- Được rồi ! - ông Khôttabưt nói và đi quân xe. - Chiếu ! Cậu cứ đi trước đi, hỡi cậu Vônca ! Ta sẽ xuống ngay sau khi thắng ván này. Theo tính toán của ta thì chỉ cần ba nước nữa là ta sẽ thắng thôi.

- Chuyện đó thì còn phải xem đã ! - Ông thuyền trưởng vui vẻ cãi lại. - Điều đó thì chưa chắc. Bây giờ tôi sẽ suy nghĩ một chút và...

- Xtêpan Timôphêêvích, cứ nghĩ đi, cứ nghĩ đi ! - Ông già cười mỉa. - Dẫu sao thì ông cũng chẳng nghĩ được gì đâu. Tại sao lại không đợi ? Xin cứ việc !

- Không có thì giờ mà đợi đâu ! - Vônca tuyệt vọng kêu lên và gạt luôn các quân cờ ra khỏi bàn cờ. - Nếu ông không chạy xuống với cháu ngay bây giờ thì cả cháu lẫn Giênia sẽ bị chết một cách đau đớn và khủng khiếp ! Chạy đi thôi !

- Cậu lên mặt quá đấy ! - Ông Khôttabưt càu nhàu, nhưng vẫn chạy theo Vônca xuống dưới buồng.

---

[1] Trong cờ vua, chiếu bí là thắng ván cờ.

- Thế là "hoà" đấy nhé ! Ông thuyền trưởng rất hài lòng vì đã may mắn thoát ra được một ván cờ hoàn toàn tuyệt vọng, bèn nói với theo hai ông cháu.

- Không, "hoà" thế nào được mà "hoà" ! - Ông Khôttabươt vừa cãi vừa cố quay trở lại.

Nhưng Vônca đã cáu kỉnh kêu lên :

- Dĩ nhiên là "hoà" rồi, một ván "hoà" điển hình đấy ! - Và cậu bé dùng hết sức đẩy ông già vào buồng riêng, nơi Ôma Iuxup đã toan thực hiện lời đe doạ của mình.

- Ông già nào thế này ? - Ông Khôttabươt hỏi khi thấy một ông già nằm trên giường đang rên rỉ ai oán và ông không thể ngờ được rằng vài phút trước đó chính là cậu bé mười ba tuổi Giênia. - Còn đây là ông già nào ? - Ông Khôttabươt hỏi tiếp khi nhận thấy Ôma Iuxup, nhưng lập tức ông tái mặt, ông bước mấy bước ngập ngừng về phía trước rồi khe khẽ thì thầm : - Chào chú Ôma thân yêu !

- Anh đấy ư, hỡi anh Gatxan Ápđurắcman yêu quý của em ? - Ôma Iuxup, đến lượt mình, kêu lên.

Thế rồi cả hai anh em ôm chầm lấy nhau và họ ôm nhau lâu tới mức mà người ngoài nếu không biết hai anh em đã xa cách nhau gần ba nghìn năm, thì lại cho rằng không thể có chuyện họ ôm nhau lâu như thế được.

Trong những giây đầu tiên, Vônca xúc động trước cuộc gặp gỡ kỳ lạ của hai anh em giữa những



tảng băng vùng Bắc cực và mãn nguyện thay cho ông Khôttabưt, đến nỗi quên bẵng cả cậu bạn Giênia bất hạnh. Nhưng tiếng thở khò khè rất khẽ phát ra từ giường của Giênia đã nhắc Vônca nhớ tới sự cần thiết phải tiến hành những biện pháp khẩn cấp.

- Xin hãy ngừng lại ! - Vônca kêu lên và lao vào ngăn hai người con trai của Khôttap ra. - Kia có người sắp chết, vậy mà các ông...

- Ối, tôi chết mất thôi ! - Ông già hom hem Giênia nói khàn khàn mấy tiếng như để xác nhận câu nói của Vônca là đúng.

Ông Khôttabưt ngạc nhiên hỏi :

- Ông già tóc bạc này là ai ? Tại sao ông ta lại lọt vào đây và lại nằm trên giường cậu bạn của chúng ta là Giênia ?

- Đó chính là Giênia đấy ông ạ ! - Vônca tuyệt vọng kêu lên. - Hãy cứu cậu ấy đi, ông Khôttabưt !

- Xin thứ lỗi, anh Gatxan thân yêu của em ! - Ôma Iuxup bực tức nói với ông anh vừa được gặp lại. - Em đành phải tạm ngừng những phút giây gặp gỡ rất dễ chịu của chúng ta để thực hiện một lời hứa của em.

Nói rồi, lão tiến về phía giường, đưa bàn tay chạm vào vai Giênia và thì thầm :

- Xin lỗi đi, khi vẫn còn chưa muộn !

- Xin lỗi gì kia ? Mà xin lỗi ai ? - Ông già Giênia

nói khàn khàn với vẻ ngạc nhiên.

- Xin lỗi ta, hỡi thằng bé hèn hạ kia !

- Xin lỗi về việc gì ?

- Về việc mi đã định đánh lừa ta.

- Ông phải xin lỗi tôi thì có ! - Giênia cáu tiết bốp chát. - Tôi đã cứu ông, vậy mà ông lại định giết tôi vì chuyện đó. Tôi sẽ không xin lỗi đâu !

- Ừ thì không vậy ! Ôma Iuxup nham hiểm đồng ý. Ta không bắt buộc mi nữa. Nhưng mi hãy nhớ rằng nếu vậy thì mi sẽ chết sau vài khoảnh khắc nữa thôi.

- Chết thì chết ! Thế thì càng hay ! Giênia kiệt sức liền thì thầm với vẻ kiêu hãnh, mặc dù dĩ nhiên chẳng có gì hay trong chuyện này cả.

- Chú Ôma thân yêu ! - Ông Khôttabưt với thái độ dịu dàng nhưng dứt khoát, đã xen vào cuộc nói chuyện nguy hiểm giữa Ôma Iuxup và Giênia. - Chú đừng làm cho cuộc gặp gỡ mong đợi bấy lâu của anh em ta bị vẩn đục vì một hành vi bất chính. Chú phải thực hiện ngay lập tức, không kèm theo bất kỳ điều kiện tiên quyết nào, lời hứa mà chú đã đưa ra với người bạn quý báu của ta là cậu Vônca con trai của Aliôsa. Thêm vào đó, chú phải nhớ rằng cả cậu Giênia hết sức đáng kính cũng là người bạn tốt nhất của ta đấy.

Trong cơn giận dữ bất lực, Ôma Iuxup nghiến răng ken két, nhưng vẫn tự chủ được và nói :

- Hãy đứng dậy, hỡi thằng bé hỗn láo kia, và hãy hiện lại nguyên hình như trước !

- Đây lại là một chuyện khác hẳn ! - Giênia nói khàn khàn.

Thế rồi mọi người trong buồng thích thú chứng kiến một cảnh tượng chưa từng thấy : một ông già sắp chết biến thành một cậu bé mười ba tuổi.

Thoạt tiên đôi má hóp nhăn nheo của Giênia ửng hồng, sau đó chỗ đầu hói của Giênia nhanh chóng phủ một lớp tóc bạc, rồi lớp tóc này liền đen ngay lại và cả bộ râu xồm xoàm cũng vậy. Giênia đã khoẻ mạnh hơn, mạnh bạo nhổm phắt dậy khỏi giường và vui vẻ nháy mắt với các bạn của mình. Trước mắt họ là một người đàn ông vạm vỡ, đầy sức sống, trông khoảng bốn mươi tuổi, nhưng khác với những người cùng tuổi với mình ở chỗ bộ râu của ông ta mỗi lúc một ngắn đi cho đến khi cuối cùng biến thành một lớp lông tơ khó nhận thấy, rồi sau đó lớp lông tơ này cũng biến mất. Tầm vóc người đàn ông ấy mỗi lúc một thấp xuống, hai vai mỗi lúc một hẹp lại cho tới khi có lại hình dáng và tầm vóc bình thường của Giênia Bôgôrat.

Vậy là Giênia đã trở thành một người duy nhất trên thế giới có thể nói : "Khi tôi còn là một ông già..." hệt như nhiều triệu người đứng tuổi vẫn thường nói : "Khi tôi còn là một đứa bé tinh nghịch..."

LX. ÔMA IUXUP CỐ Ý GIẬN DỮ

- Có một điều mà em vẫn không sao hiểu nổi. - Co ro vì lạnh, Ôma Iuxup trầm ngâm nói với ông Khôttabưt. - Chính tai em đã nghe các vị thần của Xulâyman nói : "Ta hãy quẳng lão - tức là em - xuống các ngọn sóng của biển Tây Êtiôpi". Em vẫn nghĩ rằng nếu có một lúc nào đó em có diễm phúc thấy lại đất liền và ánh mặt trời, hẳn là em sẽ thấy vùng bờ biển nóng gắt của châu Phi. Nhưng cái cảnh kia, - lão chỉ hòn đảo hiện ra ở cửa mạn và đang nhanh chóng lùi xa, - hoàn toàn không giống với châu Phi. Có đúng thế không, hỡi anh Gatxan thân yêu ?

- Chú nói đúng lắm, hỡi chú Ôma Iuxup thân yêu : chúng ta đang ở bên một bờ biển hoàn toàn khác và cách châu Phi rất xa, - ông Khôttabưt đáp. - Bây giờ chúng ta...

- Cháu hiểu rồi ! Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong, cháu hiểu rồi ! - Vônca

cắt ngang cuộc nói chuyện của hai anh em Khôttap và thậm chí còn nhảy nhót trong buồng vì khoái quá. - Tuyệt thật ! Cháu hiểu rồi !... Cháu hiểu rồi !...

- Mi hiểu cái gì ? - Ôma Iuxup hỏi với giọng gắt gỏng.

- Cháu hiểu tại sao ông lại có mặt ở Bắc cực.

- Hỡi thằng bé hỗn láo và khoác lác kia, cái thói kiêu căng quá quắt của mi làm ta hết sức khó chịu ! - Ôma Iuxup nói với vẻ khinh bỉ. - Làm sao mi lại có thể hiểu được cái điều vẫn còn là một bí mật đối với cả ta, một ông thần thông minh nhất và hùng mạnh nhất trong tất cả các ông thần ?.. Thôi được, mi hãy trình bày ý kiến của mi đi để ta và ông anh yêu quý của ta có thể cười mi một trận đã đời.

- Xin tuỳ nếu như ông muốn. Muốn cười thì ông cứ cười, không muốn cười thì thôi. Nhưng mọi việc ở đây là do Gơnxtơrim [1] mà ra cả.

- Mi nói do cái gì hả ? - Ôma Iuxup hỏi lại với giọng châm chọc.

- Do Gơnxtơrim, dòng biển nóng đã mang ông từ các biển phương Nam lên chốn Bắc cực này.

- Thật là nhảm nhí ! - Ôma Iuxup hầm hừ với

---

[1] Tên gọi một hải lưu là luồng nước lớn trên mặt biển và đại dương, rộng hàng chục, có khi hàng trăm kilômet và sâu hàng trăm mét, chảy theo hướng nhất định. Dòng biển có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của nước vùng xung quanh thì gọi là dòng biển nóng.

vẻ khinh bỉ và quay sang ông anh của mình để cầu cứu.

Nhưng ông Khôttabưt chỉ im lặng.

- Đây hoàn toàn không phải là chuyện nhảm nhí... - Vônca bắt đầu nói.

Ôma Iuxup liền sửa lại câu nói của Vônca :

- Ta không nói là "nhảm nhí" mà nói là "vô lý".

- Đây hoàn toàn không phải là chuyện nhảm nhí và vô lý ! - Vônca bực bội nói tiếp. - Tôi đã được điểm "năm" địa lý về đúng cái dòng biển nóng Gơnxtơrim ấy đấy.

Bởi vì Giênia đã ủng hộ điều phỏng đoán có tính chất khoa học của Vônca nên ông Khôttabưt cũng ngả theo luôn. Ôma Iuxup làm ra vẻ như đồng ý về Gơnxtơrim, nhưng trong lòng vẫn còn căm tức Vônca và bạn cậu ta.

- Hỡi thằng bé tự phụ kia, ta đã mệt vì tranh cãi với mi rồi. - Lão vừa nói vừa vờ vịt ngáp. - Ta mệt và muốn đi ngủ. Hãy mau mau lấy cho ta cái quạt lông và đuổi ruồi cho ta lúc ta ngủ say.

- Thứ nhất, ở đây không có ruồi ; thứ hai, ông làm gì có quyền sai khiến tôi ? - Vônca phát cáu.

- Sẽ có ruồi ngay thôi ! - Ôma Iuxup rít mạnh từng lời.

Đúng lúc đó, nhiều con ruồi vo ve trong buồng.

- Ở đây không cần quạt lông vẫn xong như thường ! - Vônca tuyên bố với vẻ dàn hoà, làm ra

vẻ như không hiểu tính chất nhạo báng trong những đòi hỏi của Ôma Iuxup.

Vônca mở cửa ra vào, sau đó mở cửa mạn. Một luồng gió mạnh đã cuốn bầy ruồi vo ve từ trong buồng ra ngoài hành lang.

- Dẫu sao thì mi vẫn phải ngồi quạt cho ta ngủ ! - Ôma Iuxup ngang ngạnh nói, không thèm đếm xỉa đến mọi cố gắng của ông Khôttabưt nhằm làm cho lão nguôi giận.

- Không, tôi sẽ không ngồi quạt cho ông đâu ! - Vônca nóng nảy đáp. - Từ trước tới nay, chưa có một người nào bắt tôi phải thực hiện những đòi hỏi có tính chất nhạo báng cả.

- Thế có nghĩa ta sẽ là người đầu tiên.

- Không, ông sẽ không là người đầu tiên được đâu !

- Chú Ôma thân yêu ! - Ông Khôttabưt cố xen vào cuộc cãi cọ đã trở nên gay gắt.

Nhưng Ôma Iuxup chỉ hùng hổ xua tay.

- Tôi thà chết chứ không đời nào lại chịu thực hiện những ý muốn kỳ quặc của ông ! - Vônca cau có thét lên.

- Vậy thì mi sẽ được chết rất nhanh, không muộn hơn lúc mặt trời lặn ! - Ôma Iuxup vừa nói vừa cười một cách kinh tởm.

Đúng lúc đó, Vônca nảy ra một ý rất hay.

- Nếu vậy, ngươi hãy bắt đầu run đi thì vừa,

hỡi lão thần hèn hạ kia ! - Vônca quát lên bằng cái giọng khủng khiếp nhất mà một cậu bé có thể có được. - Ngươi đã làm ta nổi cơn thịnh nộ và ta phải bắt mặt trời dừng lại. Nó sẽ không lặn cả ngày hôm nay, cả ngày mai, cả ngày kia ! Bây giờ ngươi chỉ nên trách mình mà thôi !

Đây là một nước cờ rất mạo hiểm của Vônca. Nếu ông Khôttabưt đã kịp nói cho lão em của ông biết rằng vào mùa này ở Bắc cực mặt trời chiếu sáng suốt ngày đêm thì hỏng bét.

Nhưng đáp lại câu nói của Vônca, Ôma Iuxup chỉ cất tiếng nhạo báng :

- Hỡi kẻ tự phụ nhất trong tất cả những kẻ tự phụ và khoác lác nhất trong tất cả các kẻ khoác lác ! Chính ta đây đôi khi cũng thích nói khoác, nhưng thậm chí trong lúc nói khoác hăng nhất, ta cũng chẳng dám hứa rằng sẽ chặn đường đi của vầng thái dương vĩ đại. Ngay cả vua Xulâyman con trai của Đaut - cầu chúc cả hai vị đều yên giấc nghìn thu ! - cũng không thể làm nổi việc đó !

Vônca hiểu rằng mình đã thoát chết. Và không những thoát chết, mà còn có thể xỏ mũi lão em đáng ghét của ông già Khôttabưt. Vừa lúc đó, ông Khôttabưt nháy mắt với Vônca ra vẻ đồng tình. Còn về Giênia thì khỏi phải nói. Cậu đã đoán được ý đồ của Vônca và bây giờ đang khấp khởi mừng thầm vì thấy trước được cái thất bại nhục nhã, không thể tránh khỏi của Ôma Iuxup.

- Ông cứ yên tâm, Ôma Iuxup ! Nếu tôi đã nói rằng tôi sẽ bắt mặt trời dừng lại thì ông có thể tin chắc mười mươi là hôm nay mặt trời sẽ không lặn.

- Đồ nhóc con ! - Ôma Iuxup văng ra với vẻ khinh bỉ.

- Chính ông là nhóc con thì có ! - Vônca đối đáp cũng với vẻ khinh bỉ như thế. - Tôi tin chắc vào điều này.

- Nhưng nếu mặt trời vẫn cứ lặn thì sao ? - Ôma Iuxup vừa hỏi vừa cười sặc sụa.

- Nếu mặt trời lặn thì tôi sẽ mãi mãi thực hiện những mệnh lệnh ngu xuẩn nhất của ông.

- Khô-ô-ông ! - Ôma Iuxup kéo dài giọng với vẻ đắc thắng. - Không, nếu mặt trời, trái với lời hứa ngông cuồng của mi, vẫn cứ lặn và dĩ nhiên là sẽ như thế, thì ta ăn thịt mi ngay ! Ta sẽ ăn luôn cả xương.

- Ăn luôn cả giày vải cũng được ! - Vônca dũng cảm đáp. - Nhưng nếu hôm nay mặt trời không đi khuất khỏi đường chân trời, thì khi ấy tôi bảo gì ông cũng phải nghe chứ ?

- Nếu mặt trời không lặn ư ? Xin cứ việc, ta rất lấy làm vui lòng, hỡi gã phù thuỷ khoác lác nhất và hèn mạt nhất trong tất cả các gã phù thuỷ ! Ha ha ha, chỉ có điều là việc đó, than ôi, không thể nào thực hiện được.

- Sau vài tiếng nữa ai sẽ phải "than ôi" thì đó

còn là một vấn đề rất lớn đấy ! Vônca nghiêm nghị đáp.

- Mi hãy coi chừng ! - Ôma Iuxup dứ dứ ngón tay ra vẻ cảnh cáo. - Căn cứ vào vị trí của mặt trời lúc này thì nó sẽ phải lặn sau tám, chính tiếng đồng hồ nữa. Hỡi cái thằng trơ tráo miệng còn hơi sữa kia, ta thậm chí còn cảm thấy hơi hơi thương hại mi, bởi vì mi chỉ còn sống không đầy nửa ngày nữa thôi.

- Xin ông cứ giữ lại bên mình cái thương hại của ông ! Làm cứ như là ông sẽ không phải thương hại chính ông ấy !

Ôma Iuxup cười hí hí với vẻ khinh bỉ, để lộ hai hàm răng nhỏ vàng khè.

- Sao chú lại có những chiếc răng xấu thế kia ? - Ông Khôttabưt tỏ vẻ thương hại ông em của mình. - Ôma, tại sao chú không gắn răng vàng như ta ?

Mãi tới lúc bấy giờ, Ôma Iuxup mới nhận thấy hai hàm răng khác thường của ông anh và lão liền nổi máu ghen tị hết sức độc địa.

- Anh ạ, thành thực mà nói thì em thấy chẳng có gì là sang trọng ở những chiếc răng vàng cả ! - Lão nói với giọng còn khinh thường hơn ! Tốt hơn hết là em sẽ gắn cho mình những chiếc răng kim cương.

- Đúng lúc ấy, ba mươi hai viên kim cương đã lấp lánh trong mồm Ôma Iuxúp khi lão ngoác mồm

cười nham hiểm. Soi vào tấm gương đồng nhỏ xíu mà lão già ăn diện này lúc nào cũng giắt ở thắt lưng, Ôma Iuxup tỏ vẻ rất mãn nguyện.

Chỉ có ba điều làm cho lão kém vui. Thứ nhất, ông Khôttabưt không hề tỏ ra ghen tị một chút nào. Thứ hai, những chiếc răng kim cương của lão chỉ lấp lánh khi có ánh sáng rọi vào. Nếu không có ánh sáng rọi vào, người ta có thể tưởng mồm lão rụng hết răng. Thứ ba, ngay trong phút đầu tiên, những chiếc răng kim cương đã cứa lưỡi và môi lão đến chảy máu. Trong bụng, lão lấy làm ân hận vì việc mình đã quá tham lam, nhưng lão không để lộ chuyện đó ra ngoài để khỏi bị bẽ mặt.

- Không, không được ! - Thấy Vônca định rời khỏi buồng, Ôma Iuxup cười hi hí và nói. - Mi không được rời khỏi buồng trước lúc mặt trời lặn. Ta hiểu mi quá mà : mi muốn chuồn để tránh khỏi cái chết đích đáng. Ta không có ý định đi sục sạo khắp tàu để tìm mi.

- Được rồi, chiều theo ý ông, - Vônca nói, - tôi có thể ở lại trong buồng này bao nhiêu lâu cũng được. Mà như thế lại còn tốt hơn kia đấy. Nếu không, lại phải đi khắp tàu tìm ông lúc mặt trời không lặn ! Theo ông, tôi còn phải đợi bao nhiêu lâu nữa ?

- Không quá chín tiếng đồng hồ đâu, hỡi thằng bé tự phụ kia ! - Ôma Iuxup đáp, cúi chào nhạo báng rồi búng đánh toách ngón tay cái và ngón tay trỏ ở bàn tay trái, thế là một chiếc đồng hồ nước

cồng kềnh xuất hiện trên cái bàn con kê ngay dưới cửa mạn. - Nước chưa kịp xuống đến vạch này, - lão gõ móng tay cong màu nâu vào thành đồng hồ và nói thêm, - là mặt trời đã lặn và đó sẽ là giờ chết của mi.

- Được rồi, tôi sẽ đợi ! - Vônca nói.

- Cả chúng tôi cũng sẽ đợi ! - Giênia và ông Khôttabưt cùng nói.

Tám tiếng đồng hồ trôi qua khi nào không biết, bởi vì Giênia không kìm nổi sự thích thú, đã đề nghị lão thần quá hung hăng học chơi cờ nhảy, hay nói đúng hơn là chơi thí quân, một trò chơi mưu trí rất vui.

- Đằng nào thì ta cũng thắng mi thôi ! - Ôma Iuxup báo trước cho Giênia.

Giênia đã thắng lão thần hay gây gổ không biết bao nhiêu lần mà kể. Ôma Iuxup hết sức tức giận, đã thử chơi gian, nhưng lần nào lão cũng bị mọi người lật tẩy, thế là lão lại bắt đầu ván mới.

Cuối cùng, Vônca nói :

- Này, quá giờ quy định rồi đấy, hỡi ông Ôma con trai của Khôttap !

- Không thể như thế được ! - Ôma Iuxup ngừng chơi và đáp.

Liếc nhìn đồng hồ nước, lão biến sắc mặt, lo lắng nhảy khỏi cái giường mà lão ngồi đánh cờ với Giênia : rồi chạy lại cửa mạn, thò đầu ra ngoài và

rên rỉ vì kinh hoàng và giận dữ bất lực : mặt trời vẫn đứng cao trên đường chân trời, chẳng khác gì tám tiếng trước đây.

Lúc bấy giờ, Ôma Iuxup quay đầu về phía Vônca và nói với giọng buồn bã :

- Có lẽ ta đã tính lầm đôi chút. Sẽ đợi thêm hai tiếng nữa.

- Đợi ba tiếng nữa cũng được ! - Vônca đáp. - Nhưng dẫu sao thì việc chờ đợi ấy cũng chẳng giúp được ông đâu. Tôi đã nói thế nào thì sẽ đúng thế ấy.

Mặt trời sẽ không lặn cả ngày hôm nay, cả ngày mai, cả ngày kia.

Trong suốt bốn tiếng rưỡi đồng hồ, Ôma Iuxup đã thò ra ngoài cửa mạn tới hai mươi lần. Lần thứ hai mươi, tin chắc rằng mặt trời không hề có ý định đi khuất khỏi đường chân trời, lão tái mặt, toàn thân run rẩy sợ hãi và nặng nề phủ phục.

- Hỡi cậu thiếu niên hùng mạnh, xin cậu hãy xá tội cho ta ! - Ôma Iuxup kêu lên với giọng cầu khẩn thê thảm. - Xin cậu đừng trút phẫn nộ lên đầu ta, kẻ đầy tớ không xứng đáng của cậu, bởi vì khi ta to tiếng với cậu, ta không biết rằng cậu mạnh hơn ta !

- Thế nếu tôi yếu hơn thì ông có thể to tiếng với tôi phải không ? - Vônca hỏi.

- Dĩ nhiên là có thể, - Ôma Iuxup trơ trẽn đáp,

làm cho mọi người đều thấy khó chịu.

- Ông có ông em ghê quá ! - Giênia thì thầm vào tai ông Khôttabưt. - Xin ông thứ lỗi cho cháu, nhưng Ôma Iuxup đúng là một ông già hết sức khó chịu, hay ghen tị và độc ác.

- Đúng thế, chú em ta rất khó chịu. - Ông Khôttabưt buồn bã đáp.

- Ông đứng dậy đi cho rồi ! - Vônca kinh tởm nói với ông Ôma Iuxup khi thấy lão ta vẫn tiếp tục quỳ và lúc nào cũng cố hôn tay Vônca.

- Hỡi ông chủ trẻ tuổi nhưng hùng mạnh của ta, cậu sẽ ban cho ta những mệnh lệnh nào đây ? - Ôma Iuxup vừa xun xoe hỏi, vừa xoa xoa hai bàn tay ướt đẫm mồ hôi và đứng dậy.

- Lúc này thì chỉ có một mệnh lệnh thôi : ông không được rời khỏi buồng này lấy một giây nếu tôi chưa cho phép.

- Xin tuân lệnh, hỡi cậu thiếu niên thông minh nhất và hùng mạnh nhất trong tất cả các cậu thiếu niên ! - Ôma Iuxup trả lời với vẻ xu nịnh, vừa nhìn Vônca với vẻ sợ hãi và tôn sùng...

Vônca nói thế nào thì đã đúng thế ấy. Cả ngày hôm đó, cả ngày hôm sau, cả ngày hôm sau nữa, mặt trời không hề khuất khỏi đường chân trời. Vin vào một lỗi nhỏ nhặt nào đó của Ôma Iuxup, Vônca quyết định kéo dài thời gian "bắt mặt trời dừng lại" cho tới khi có lệnh mới. Mãi tới khi thuyền

trưởng cho biết rằng tàu "Lađôga" cuối cùng đã đi vào vĩ độ mà ngày bắt đầu nhường chỗ cho đêm, dù chỉ một thời gian ngắn, Vônca liền báo tin ấy cho Ôma Iuxup, coi đó như là một đặc ân đối với lão thần không xứng đáng và hay gây gổ.

Ôma Iuxup xử sự lặng lẽ hơn nước, thấp hơn ngọn cỏ, không hề rời khỏi buồng lấy một phút và ngoan ngoãn chui vào cái bình đồng lúc mà tàu "Lađôga", được tiếng nhạc của đội kèn và tiếng reo "hoan hô" chào mừng, cuối cùng vào chính cái bến của hải cảng Ackhanghenxcơ, nơi nó đã ra đi đúng ba mươi ngày về trước.

Tất nhiên, Ôma Iuxup chẳng đời nào muốn chui lại, dù chỉ tạm thời, vào cái bình đồng, nơi lão đã sống vò võ một thân một mình qua bao nhiêu thế kỷ sầu thảm. Nhưng Vônca đã trịnh trọng hứa thả lão ra ngay sau khi về đến nhà.

Chúng tôi không giấu điều này : lúc Vônca rời tàu "Lađôga" mến khách, dưới nách cắp cái bình đồng, cậu rất muốn quẳng cái bình xuống nước. Nhưng không hứa thì thôi, đã hứa thì phải giữ lời hứa, và Vônca đi lên bến, sau khi đã nén lại được sự cám dỗ phút chốc...

Nếu không một ai trên tàu "Lađôga" để ý đến chuyện tại sao ông Khôttabưt và hai cậu bạn của ông có quyền tham gia cuộc du ngoạn, thì rõ ràng là ông Khôttabưt chẳng phải khó khăn gì trong việc lập mưu kế cũng gần như thế với bố mẹ và

bạn bè của hai nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta.

Dù sao chăng nữa thì bố mẹ và bạn bè của Vônca và Giênia đều coi chuyện hai đứa đi Bắc cực là dĩ nhiên, hoàn toàn không tự đặt ra câu hỏi là bằng cách bí mật nào mà chúng lên được tàu "Lađôga".

Sau bữa ăn trưa ngon lành, hai cậu bé còn ngồi kể một hồi lâu cho những người thân của mình, gần như không thêm bớt, về các cuộc phiêu lưu khác nhau của mình ở Bắc cực, nhưng chúng đã khôn ngoan không nhắc tới ông Khôttabưt. Chỉ có Giênia, vì quá say sưa, suýt nữa thì nói lộ. Lúc tả lại những buổi tối liên hoan văn nghệ nghiệp dư ở phòng chung trong thời gian sương mù dày đặc, Giênia buột miệng :

- Lúc bấy giờ, ông Khôttabưt tiến về phía trước và nói...

- Cái tên gì mà lạ thế : Khôttabưt ? - Bà Tachiana Ivanôpna - mẹ Giênia tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Ấy là mẹ tưởng thế thôi, mẹ ạ. Con không nói là "Khôttabưt", mà nói là "Pôtapưt". Đó là tên ông thuỷ thủ trưởng của chúng con ! - Giênia không hề bối rối, mặc dù mặt cậu đỏ bừng.

Tuy nhiên, chẳng ai để ý đến việc cậu đỏ mặt cả. Mọi người ghen tị nhìn Giênia, cậu bé hàng ngày vẫn thường xuyên được gặp gỡ một thuỷ thủ

trưởng bằng xương bằng thịt.

Nhưng ở nhà Vônca thì suýt nữa xảy ra tai hoạ vì cái bình đồng.

Vônca ngồi trên đivăng trong phòng ăn và với vẻ am hiểu, cậu bé giải thích cho bố mẹ nghe sự khác nhau giữa tàu phá băng và tàu thuỷ phá băng. Em không nhận thấy bà nội đã rời khỏi phòng. Năm phút sai, bà quay lại, trên tay cầm cái bình nhốt Ôma Iuxup !

- Cái gì thế ạ ? - Ông Alêchxây Alêchxêêvich - bố của Vônca tò mò hỏi. - Mẹ lấy cái ấy ở đâu ra hả mẹ ?

- Ở trong vali của Vônca đấy. Mẹ đang soạn đồ cho nó, mẹ thấy trong vali có cái bình còn khá tốt, có thể dùng để đựng rượu mùi. Nhưng phải đánh sạch đi đã, vì nó xanh lè.

- Đấy hoàn toàn không phải là cái bình để đựng rượu mùi đâu ! - Vônca tái mặt và giật ngay cái bình trên tay bà nội. - Ông phụ tá của thuyền trưởng đã nhờ cháu chuyển nó cho một người quen. Cháu hứa hôm nay sẽ mang đến.

- Một cái bình rất lý thú ! - Ông bố của Vônca, một người ham thích đồ cổ, gật gù bình phẩm. - Vônca, cho bố xem một chút nào ! A ha, thì ra nó lại có cái nắp bằng chì. Hay, hay lắm...

Ông toan vặn nắp, nhưng Vônca đã đưa cả hai tay níu lấy cái bình và nói ấp úng :

- Không được mở cái bình này. Nó thậm chí

hoàn toàn không mở ra được... Nó hoàn toàn, hoàn toàn không đựng gì ở bên trong... Con đã hứa với ông phụ tá của thuyền trưởng là không mở... để rãnh xoắn ốc không bị hỏng...

- Xin cậu đừng hốt hoảng đến thế ! Thôi được, cậu cầm lấy cái bình đi cho tôi nhờ ! - Ông Alêchxây Alêchxâyêvich - bố của Vônca nói và trả lại cái bình cho cậu con trai.

Vônca ngồi xuống đivăng, mệt phờ, hai tay vẫn ôm khư khư cái bình đáng sợ. Nhưng cuộc nói chuyện đâm rời rạc. Chẳng mấy chốc, Vônca đã đứng dậy và sau khi cố nói tự nhiên rằng cậu phải đi chuyển cái bình, Vônca rời khỏi phòng, gần như là chạy.

- Coi chừng, không được ở lại đâu lâu đấy nhé ! - Bà mẹ Vônca nói với theo, nhưng Vônca đã biến mất tăm rồi.

LXI. NHỮNG THÀNH QUẢ CỦA QUANG HỌC ĐÔI KHI DẪN ĐẾN CÁI GÌ ?

Trên bờ sông, Giênia và ông Khôttabưt đã ngồi đợi Vônca từ lâu. Xung quanh đều yên tĩnh. Bầu trời đêm mênh mông trải rộng trên đầu hai người bạn của chúng ta. Từ trên cao, vầng trăng non toả xuống ánh sáng mờ lạnh lẽo. Giênia mang theo chiếc ống nhòm và bây giờ đang thích thú ngắm nghía mặt trăng.

- Này, các bạn, hãy ngừng nghiên cứu thiên văn học đi nhé ! - Vônca bước tới gần, nói. - Tiết mục tiếp theo trong chương trình lớn của chúng ta là phóng thích trọng thể ngài Ôma Iuxup mà tất cả chúng ta đều rất quen biết !

- Cái lão bẩn tính ấy không có tiếng nhạc chào thì cũng xong ! - Giênia nghiêm nghị bình phẩm.

Để bộc lộ rõ rệt sự khinh bỉ của mình đối với lão thần đáng ghét, Giênia quay lưng về phía cái bình và dùng ống nhòm quan sát mặt trăng một hồi lâu,

cho tới lúc nghe thấy giọng nói the thé của Ôma Iuxup :

- Hỡi cậu Vônca hùng mạnh, xin cậu cho phép kẻ đầy tớ dễ bảo nhất của cậu được hỏi : hai cái ống đen đen mà cậu Giênia bạn cậu đang ghé đôi mắt quý báu của mình vào dùng để làm gì vậy ?

- Đó là cái ống nhòm. Đó là cái... để xem cho gần hơn, - Vônca cố giải thích. - Giênia xem mặt trăng qua ống nhòm để thấy rõ hơn. Để mặt trăng trông to hơn...

- Ơ, ta cho rằng đó là cách dùng thì giờ rất thú vị ! - Ôma Iuxup nhận xét với vẻ xu nịnh.

Lão luẩn quẩn xung quanh Giênia, cố ghé dù chỉ là một khoé mắt vào ống nhòm, nhưng Giênia cố tình quay lưng về phía lão. Lão thần tự phụ cảm thấy mình bị xúc phạm hết sức vì cái thái độ bất kính ấy. Ôi, giá mà ở đây không có mặt cậu Vônca hùng mạnh nhất đời, người chỉ cần nói một tiếng thôi mà bắt được mặt trời phải dừng lại suốt mấy ngày ! Lúc bấy giờ, Ôma Iuxup sẽ tha hồ mà trả thù thằng nhóc con cứng đầu cứng cổ kia. Nhưng Vônca lại đứng ngay cạnh và lão thần đã nổi xung chẳng còn cách nào khác là phải nhịn nhục van nài Giênia cho xem vầng tinh tú vĩ đại ban đêm qua cái ống nhòm mà lão rất chú ý.

Ông Khôttabưt cho tới lúc đó vẫn giữ im lặng hoàn toàn, bèn ủng hộ lời van nài của ông em :



- Ta yêu cầu ban cho em ta cái ân huệ đó.

Giênia miễn cưỡng đưa ống nhòm cho Ôma Iuxup.

Sau vài khoảnh khắc, Ôma Iuxup giận dữ ném luôn ống nhòm xuống đất và hét lên :

- Cái thằng bé hèn hạ đã yểm mất hai cái ống yêu thuật này rồi ! Bây giờ chúng không làm cho mặt trăng to ra, mà ngược lại, lại làm mặt trăng nhỏ đi nhiều lần ! Hừ, rồi sẽ có lúc ta cho thằng oắt con này biết tay !

- Lúc nào ông cũng gây gổ với mọi người một cách vô ích ! - Vônca nói với vẻ kinh tởm. - Giênia dính dáng gì đến chuyện này ? Ông xem ống nhòm không đúng chiều. - Vônca nhặt cái ống nhòm từ dưới cỏ lên và đưa cho lão thần đang nổi giận. - Phải xem qua kính nhỏ này này.

Ôma Iuxup hoài nghi làm theo lời khuyên của Vônca, và một lát sau lão nói với vẻ tiếc rẻ :

- Than ôi, ta đã từng có ấn tượng tốt đẹp nhất về vầng tinh tú này. Té ra trên mặt nó có những vết lỗ chỗ, bên rìa nó lại nham nhở như cái mâm của gã làm công nhật mạt hạng. Nhưng vì sao còn khá hơn nhiều ! Mặc dù chúng nhỏ hơn mặt trăng nhiều lần, nhưng ít ra thì chúng cũng không có những vết lỗ chỗ rõ rệt.

- Hỡi chú em của ta, chú hãy cho ta được chứng thực những lời nói của chú là đúng. - ông Khôttabưt cũng chú ý tới chuyện trăng sao bèn

nói, rồi xem ống nhòm và đồng ý với vẻ kinh ngạc :
- Lần này thì chú em ta hình như đã nói đúng...

Cứ theo lời của ông Khôttabưt thì có thể dễ dàng kết luận rằng, ông ta đã biết rằng uy tín của Ôma Iuxup đã bị lung lay từ lâu.

- Thật là nhảm nhí ! - Giênia bực tức. - Đã đến lúc các ông phải biết rằng : mặt trăng nhỏ hơn nhiều nghìn lần so với bất kỳ một ngôi sao nào.

- Không, ta không thể nào chịu đựng được nữa những lời nhạo báng thường xuyên của thằng oắt con này ! - Ôma Iuxup rống lên và túm ngay cổ Giênia. - Hẳn là mi còn muốn bắt ta phải tin rằng hạt cát lớn hơn cả trái núi nữa chăng ? Ai chứ mi thì dám như vậy lắm. Không, bây giờ thì dứt khoát là ta sẽ kết liễu đời mi !

- Buông ngay ra ! - Vônca quát. - Buông ngay ra, nếu không ta sẽ lấy mặt trăng quật vào đầu ngươi ngay lập tức và ngươi sẽ tan ra như cám cho mà xem ! Đối với ta, việc đó dễ như trở bàn tay. Ngươi đã biết ta rồi đó !

Lão Ôma Iuxup đã tức điên lên, nhưng đành phải miễn cưỡng buông Giênia ra. Giênia sợ chết khiếp.

- Cả lần này nữa, ông đã phát khùng một cách hoàn toàn vô ích ! - Vônca nói. - Giênia đã nói đúng. Ông hãy ngồi xuống đây, tôi sẽ cố giải thích cho ông hiểu mọi chuyện.

- Không cần giải thích gì cả, tự ta cũng biết hết

mọi chuyện ! - Ôma Iuxup kiêu căng nói, nhưng vẫn không dám làm trái lời Vônca.

Về các đề tài thiên văn học thì Vônca có thể nói mấy tiếng liền. Đó là đề tài ưa thích của cậu bé. Cậu đã đọc tất cả các sách phổ thông về những vấn đề vũ trụ và say sưa trình bày nội dung các cuốn sách đó cho tất cả những ai muốn nghe. Nhưng Ôma Iuxup rõ ràng là không muốn nghe cậu bé giải thích. Lão luôn luôn hầm hừ khinh bỉ và cuối cùng không chịu nổi, lão lầu bầu :

- Ta không bao giờ tin vào những lời nói của mi một khi ta chưa được chứng kiến tại chỗ những điều mi nói.

- Ông nói "tại chỗ" nghĩa là làm sao ? - Vônca ngạc nhiên. - Hay là ông định bay lên tận mặt trăng để thấy rõ rằng đó chẳng phải là cái đĩa nhỏ, mà là một quả cầu lớn ?

- Tại sao lại không bay được ? - Ôma Iuxup vênh váo hỏi. - Ta sẽ bay ngay lập tức cho mi xem.

- Nhưng mặt trăng ở xa lắm đấy !

- Ôma Iuxup này không bao giờ ngán những khoảng cách lớn cả. Vả lại, mi hãy thứ lỗi cho ta, ta rất nghi ngờ sự đúng đắn của những lời mi nói.

- Nhưng đường bay tới mặt trăng lại nằm trong khoảng không chẳng có không khí đâu ! - Vônca một mực phản đối.

- Chẳng có không khí, ta vẫn cứ sống được như thường.

- Cứ để cho lão ấy bay đi ! - Giênia tức tối bảo nhỏ Vônca. - Nếu không, bọn mình còn khốn khổ với lão.

- Dĩ nhiên nếu lão muốn bay đi thì cũng mặc lão thôi, - Vônca đáp khẽ. - Nhưng dẫu mình vẫn có bổn phận báo trước cho lão biết những gì chờ đón lão ở trên đường... Ông Ôma Iuxup, - Vônca lại nói tiếp với lão thần kiêu ngạo, - Ông phải chú ý rằng ở trên ấy lạnh lắm đấy.

- Ta cóc sợ lạnh ! Mong chóng gặp lại nhau ! Ta bay đi đây !

- Vậy nếu ông đã quyết định dù thế nào cũng bay lên mặt trăng, thì ông hãy nghe lời tôi, dù chỉ một lời mà thôi. - Vônca nói. - Ông có hứa sẽ nghe lời tôi vô điều kiện không ?

- Thôi được, ta hứa ! - Lão thần đáp với giọng trịnh thượng, vì lão đã bắt đầu thoát khỏi ảnh hưởng của Vônca.

- Ông phải bay khỏi trái đất với vận tốc không dưới mười một kilômét trong một giây. Nếu không đạt được vận tốc ấy, tôi xin cam đoan với ông rằng : ông sẽ chẳng bay tới được mặt trăng đâu.

- Rất lấy làm sung sướng và vui lòng ! - Ôma Iuxup mím chặt đôi môi mỏng dính của mình. - Thế một kilômét dài chừng nào hả ?

- Chà, làm sao có thể giải thích cho ông được nhỉ ? - Vônca suy nghĩ. - Thế này nhé : một kilômét dài khoảng một nghìn bốn trăm bước.

- Bước của mi ấy à ? - Lão thần hỏi. - Thế có nghĩa là nếu tính theo bước của ta thì một kilômet không quá một nghìn hai trăm bước, có khi lại còn ít hơn một chút nữa.

Ôma Iuxup thường hay phóng đại tầm vóc của mình. Lão chẳng cao hơn Vônca, nhưng không thể nào làm cho lão thay đổi ý kiến được.

- Cẩn thận, kẻo va vào vòm trời thì tan xác đấy chú ạ ! [1]- Ông Khôttabưt ân cần dặn dò ông em, vì ông chẳng tin lắm vào những điều mà Vônca kể về cơ cấu vũ trụ.

- Được rồi, khỏi phải dạy khôn nhà thông thái. - Ôma Iuxup lạnh lùng đáp và lao vút lên trời với vận tốc lớn. Trong chớp mắt, lão đã bị nung trắng và biến mất hút, để lại đằng sau một vệt lửa dài.

- Chúng ta đợi chú ấy quay về nhé, hỡi các cậu bạn của ta ! - Ông Khôttabưt rụt rè đề nghị, ông cảm thấy mình có lỗi về những chuyện khó chịu mà Ôma Iuxup đã gây ra.

- Không, bây giờ ông có đợi mấy đi nữa thì cũng chẳng gặp lại ông ấy được đâu ! - Vônca phản đối ! - Ông ấy chẳng chịu nghe lời khuyên của cháu, một lời khuyên dựa trên các số liệu khoa học, và ông ấy sẽ chẳng bao giờ quay về được trái đất. Nếu ông Ôma Iuxup của ông bay đi với vận tốc dưới mười

---

[1] Theo quan điểm của ông Khôttabưt thì vòm trời cấu tạo bằng pha lê, rất rắn.

một kilômet trong một giây thì bây giờ ông ấy cứ quay suốt xung quanh trái đất. Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói là bây giờ ông ấy biến thành một vệ tinh của trái đất rồi.

- Dẫu sao thì các cậu cũng cứ cho phép ta đứng đợi chú ấy một lát, - ông Khôttabưt buồn bã nói nhỏ.

Vào lúc đêm khuya, ông già bí mật lẻn vào phòng Vônca và sau khi biến thành chú cá bằng vàng, ông nhảy khẽ vào bể nuôi cá. Bao giờ buồn phiền về một chuyện gì đó, ông thường nghỉ đêm trong bể nuôi cá chứ không phải ở dưới gầm giường. Lần này, ông buồn hết sức. Ông đã đợi Ôma Iuxup hơn năm tiếng đồng hồ liền, nhưng vẫn không thấy ông em quay về...

Đến một lúc nào đấy, các nhà bác học sẽ sáng chế ra những chiếc máy đo chính xác tới mức có thể tính được sức hút nhẹ nhất mà trái đất phải chịu khi các thiên thể nhỏ nhất đi qua gần nó. Và một nhà thiên văn nào đó lúc còn bé có thể đã đọc cuốn truyện này của chúng tôi, sau một thời gian tính toán lâu dài và cẩn thận, sẽ phát hiện ra rằng ở một nơi nào đó khá gần trái đất, có một thiên thể nặng sáu mươi ba kilôgam rưỡi. Khi ấy, trong tập danh mục thiên văn dày cộp sẽ được ghi thêm dưới con số có nhiều chữ số tên Ôma Iuxup, một lão thần hay gây gổ và thiển cận. Lão đã biến thành vệ tinh của trái đất vì cái tính khó chịu và cái thái

độ coi thường ngu ngốc của lão đối với các số liệu khoa học.

Một người nào đó, sau khi nghe chúng tôi kể lại câu chuyện có tính chất giáo huấn xảy ra với em ông Khôttabưt, đã quả quyết một cách nghiêm túc rằng một đêm, hình như ông này đã thấy trên trời một thiên thể vụt qua ; thiên thể này có hình một ông già có bộ râu dài phất phơ. Còn về phần tác giả cuốn truyện này, thì ông không tin vào lời tuyên bố đã nêu trên vì Ôma Iuxup là một sinh thể nhỏ bé.

LXII. SỰ SAY MÊ TAI HẠI CỦA ÔNG KHÔTTABƯT

Suốt mấy ngày liền, ông Khôttabưt buồn nhớ ông em, cứ giấu mình trong bể nuôi cá, nhưng sau đó cũng nguôi dần và mọi việc lại diễn ra bình thường. Một buổi sáng, hai cậu bạn của chúng ta trò chuyện khe khẽ với ông Khôttabưt còn nằm nghỉ dưới gầm giường vì vẫn còn sớm.

- Sắp mưa rồi ! - Giênia đứng bên cửa sổ ngó ra đường và nói.

Chẳng mấy chốc, mây đen đã phủ kín bầu trời và trận mưa phùn khó chịu bắt đầu rả rích.

- Có lẽ bọn mình sẽ nghe chứ ? - Vônca hỏi, hất đầu chỉ chiếc rađiô mới tinh (quà của bố mẹ nhân dịp Vônca được lên lớp bảy) và vặn rađiô.

Những âm thanh vang dội của dàn nhạc giao hưởng tràn ngập căn phòng. Từ dưới gầm giường, ông Khôttabưt kinh ngạc thò đầu ra :

- Ở đâu mà có lắm người chơi các nhạc cụ khác

nhau hay đến như vậy ?

- Ra vậy đó ! - Giênia kêu lên. - Ông Khôttabưt chưa biết rađiô là gì cả.

(Thật là lạ, trên tàu "Lađôga", vì quá vội vã, người ta đã quên mua rađiô để đặt tại phòng chung).

Trong hai giờ liền, hai cậu bé đã thích thú quan sát ông Khôttabưt. Ông già hoàn toàn sững sốt trước những thành tựu của kỹ thuật vô tuyến điện. Vônca đã bắt các đài Vlađivôxtôc, Tbilixi, Kiep Lêningrat, Minxcơ, Tasken cho ông nghe. Từ chiếc rađiô đã bay ra âm thanh các bài hát, đã vang lên các bản hành khúc, đã vọng đến những tiếng nói thuộc đủ loại các ngôn ngữ. Sau đó, hai cậu bé chán nghe rađiô. Ngoài đường đã hửng nắng. Vônca và Giênia đi ra dạo mát, để ông Khôttabưt ngồi mê mẩn bên chiếc rađiô.

Chính lúc đó đã xảy ra một chuyện bí mật mà cho đến tận hôm nay, bà nội của Vônca vẫn chưa đoán ra được.

Chẳng bao lâu khi hai cậu bé rời khỏi nhà, bà nội của Vônca đã vào phòng tắt rađiô và bà nghe thấy tiếng ho của một ông già nào đó trong căn phòng hoàn toàn không có một bóng người. Sau đó, bà lại nhìn thấy chiếc kim đen của cái biến cảm tự di chuyển trên vạch chia độ của rađiô.

Bà lão hoảng sợ quyết định không đụng tay

đến chiếc rađiô, rồi chạy đi tìm Vônca. Bà bắt gặp cháu mình ở bến xe buýt.

Vônca sợ hãi, nói rằng cậu đang cải tiến rađiô, làm cho rađiô có thể tắt mở tự động và thiết tha yêu cầu bà đừng kể chuyện đó cho bố mẹ cậu, vì cậu đang chuẩn bị một món quà bất ngờ cho bố mẹ. Những lời nói của Vônca hoàn toàn chẳng làm cho bà nội yên lòng, nhưng bà vẫn hứa giữ bí mật.

Đến tận tối, bà lo lắng nghe tiếng nhạc và tiếng lẩm bẩm bí ẩn trong căn phòng hoàn toàn không có một bóng người.

Hôm ấy, chiếc rađiô không được nghỉ lấy một phút. Gần hai giờ khuya, quả là nó có tiếng im tiếng. Thì ra ông già quên mất cách bắt đài Tasken. Ông đánh thức Vônca dậy, và hỏi cậu bạn rồi lại tới bên chiếc rađiô...

Đã xảy ra một điều không thể sửa chữa được : ông già rất say mê rađiô !

LXIII. CUỘC ĐI THĂM NHÂN DỊP NĂM MỚI CỦA ÔNG KHÔTTABUTT

Trong kỳ nghỉ đông, Giênia đi thăm những người bà con ở Dvênigôrôt. Ngày mồng bốn tháng giêng, cậu bé nhận được một bức thư . Bức thư này hết sức lý thú bởi ba lẽ. Thứ nhất, đây là bức thư đầu tiên trong đời cậu gửi theo địa chỉ người nhận là Giênia hay Epghinhi, tức Epghênhi Nhicôlaêvich Bôgôrat. Thứ hai, đây là bức thư đầu tiên mà ông Khôttabưt tự tay viết cho cậu bạn trẻ tuổi của mình. Điều đáng chú ý hơn cả lại là chính nội dung của bức thư tuyệt diệu này.

Dưới đây là bức thư có lược bớt đôi chút :

"Hỡi cậu bạn đáng yêu nhất và quý báu nhất của ta, niềm tự hào tuyệt mỹ và có một không hai của các trường học và các bãi thể thao, niềm hy vọng chứa chan của nền khoa học và nghệ thuật nước nhà, niềm sung sướng và tự hào của bố mẹ và bạn bè của mình, đó là Epghênhi con trai của

Nicôlai xuất thân từ một dòng họ Bôgarat nổi tiếng và cao quý, hãy mong trên đường đời của cậu luôn luôn nở đầy hoa hồng không có gai ; con đường tốt đẹp ấy dài chừng nào mà người học trò của cậu là Gatxan Apđurăcman con trai của Khôptap còn cầu chúc cậu.

Ta hy vọng là cậu còn nhớ nửa năm về trước, ta sung sướng và biết ơn biết chừng nào khi cậu - người bạn trẻ tuổi của ta và bạn của vị cứu tinh trẻ tuổi của ta - đã giải thoát khỏi cảnh giam cầm khung khiếp trong cái bình đồng chú em bất hạnh của ta là Ôma Iuxup con trai của Khôptap, người mà ta đã phải đau đớn chia ly trong suốt mấy nghìn năm đằng đẵng.

Nhưng tiếp theo ngay sau niềm sung sướng của cuộc gặp gỡ mong đợi bấy lâu ấy, lại là nỗi thất vọng nặng nề, bởi vì chú em ta là một kẻ vô ơn, thiển cận, hay gây gổ và ghen tị. Và hẳn là cậu vẫn còn nhớ, chú ấy đã quyết định bay lên mặt trăng để chứng kiến tận mắt xem có thật là trên bề mặt nó có núi non như cậu bạn có học thức cao của chúng ta là Vônca con trai của Aliôsa, dựa vào môn khoa học gọi là "thiên văn học", đã nói hay không.

Than ôi ! Chú em chẳng biết điều của ta bị dẫn dắt không phải bởi lòng khát khao kiến thức vô bờ bến, cũng không phải bởi lòng mong muốn cao cả và đáng khen là nhận biết thế giới, mà là bởi cái ý

muốn thấp hèn và ngu xuẩn là làm nhục con người đã cố gắng giữ chú ấy không phạm phải một hành động không sao cứu vãn nổi.

Chú ấy còn không đếm xỉa tới các số liệu của môn khoa học khác có tên là "cơ học", và chính vì thế mà chú ấy đã tự rước vào thân cái hoạ là quay vĩnh viễn và vô tích sự xung quanh trái đất, còn trái đất như ta vừa mới được biết (ai mà có thể ngờ được !) lại quay xung quanh mặt trời.

Ngày mồng bốn tháng Giêng, hỡi cậu Giênia, ta nhận được một bức thư có tên khoa học là "điện tín", trong đó cậu hào hiệp và thân ái chúc mừng ta nhân dịp Năm mới.

Lúc bấy giờ, ta mới sực nhớ rằng: chú em khó chịu nhưng hết sức bất hạnh của ta đang bay suốt ngày đêm ở trên trời và chẳng có ai chúc mừng chú ấy nhân dịp Năm mới cả. Và cũng lúc ấy, ta liền chuẩn bị lên đường và đúng giữa trưa, ta đã bay đi tới khoảng trời xa xăm để thăm chú Ôma Iuxup, chúc mừng chú ấy và nếu có thể thì giúp chú ấy quay trở về trái đất.

Hỡi cậu Giênia con trai của Côlia, ta sẽ chẳng quấy rầy sự rộng lòng quan tâm của cậu bằng việc tả lại chuyện ta đã nắm được định luật vạn vật hấp dẫn ra sao, bởi vì đó không phải là cái điều cốt yếu mà ta muốn kể trong thư này. Ta chỉ cần nói thế này là đủ : thoạt tiên, ta đã bay đúng với

vận tốc mà chú Ôma Iuxup đã bay và cũng như chú ấy, ta đã biến thành một vệ tinh của trái đất, nhưng chỉ biến tạm thời thôi và biến vừa đúng một khoảng thời gian cần thiết để ta gặp chú Ôma Iuxup. Rồi sau đó, khi ta thấy đã tới lúc phải quay về trái đất, ta ngoảnh mặt về phía đó và tăng thêm cho cơ thể mình một vận tốc cần phải có, để thắng cái lực đã khiến ta quay xung quanh trái đất như cái thùng con đầy nước quay trên đầu dây căng trong tay một chú bé. Cái vận tốc ấy như thế nào, ở đây không tiện viết ra. Lúc nào ông cháu ta gặp nhau, ta sẽ cho cậu xem tất cả những phép tính mà ta đã làm từ trước nhờ những kiến thức về toán học, thiên văn học, cơ học (để có kiến thức đó, ta phải mang ơn cậu va Vônca con trai của Aliôsa rất nhiều vì các cậu đã tỏ ra độ lượng và hết sức kiên nhẫn đối với ta). Nhưng bây giờ không phải là lúc kể về chuyện đó. Ta muốn đi thăm chú em của ta...

(Viết đến đây, có lẽ ông Khôttabưt đã không cầm được nước mắt, bởi vì mực ở đoạn này bị nhoè. Chúng tôi buộc lòng phải bỏ qua mấy dòng).

... Sau khi rời trái đất đang chan hoà ánh nắng rực rỡ ban trưa, chẳng bao lâu ta đã lọt vào cái khoảng không tối như hũ nút, ghê rợn và lạnh không chịu nổi. Trong bóng tối lạnh lẽo ấy, những chấm sao xa vẫn lấp lánh như cũ và vầng mặt mặt trời hơi vàng đang rực cháy vẫn làm chói mắt.



Ta bay một hồi lâu giữa cảnh lạnh lẽo, tối tăm, lặng lẽ và đã hoàn toàn tuyệt vọng trong việc tìm gặp chú Ôma Iuxup thì bỗng nhiên trên màng nhung đen của bầu trời xuất hiện một thiên thể dài nghêu, gầy guộc, được mặt trời chiếc sáng. Nó bay lại gần ta với vận tốc rất lớn. Căn cứ vào bộ râu dài phất phơ như đuôi sao chổi và căn cứ vào tiếng lầu bầu giận dữ không ngớt, ta dễ dàng nhận ra đó là chú em của mình.

"Chào chú Ôma thân yêu ! - Ta reo lên, khi ta bay ngang hàng chú ấy, - chú vẫn mạnh khoẻ chứ ?"

"Vẫn vậy thôi, không sao cả ! - Chú Ôma Iuxup trả lời ta với vẻ miễn cưỡng và lạnh nhạt. - Anh thấy đấy, tôi đang quay xung quanh trái đất. - Chú ấy cắn môi và lạnh lùng nói thêm : - Nào, bây giờ anh cần gì thì nói đi nhanh lên ! Đừng quên là anh đã bay đến gặp một ông thần đang bận rộn, xong việc thì anh bay đi cho".

"Chú bận việc gì vậy, hỡi chú em thân yêu của ta ?" - Ta hỏi. Và chú ấy đáp : "Việc gì ấy à ? Tôi đã bảo với anh là tôi đang làm vệ tinh của trái đất mà. Tôi phải quay suốt ngày đêm, không được nghỉ ngơi lấy một phút..."

"Ôi, khổ thay cho ta ! - Ta bèn kêu lên với vẻ đau buồn bết sức. - Giữa cái cảnh lạnh lẽo và tối tăm quanh năm suốt tháng, lại phải quay liên tục và vô tích sự ở một chốn cách biệt với toàn bộ sự sống, cuộc đời của chú thật là buồn thảm và vô vị !"

Và ta đã rơi nước mắt, bởi vì ta hết sức thương chú em ta.

Nhưng đáp lại những lời phát ra từ đáy lòng ta, chú Ôma Iuxup lại nói một cách lạnh lùng và kẻ cả : "Anh khỏi phải thương hại tôi, bởi vì tôi cần đến sự thương hại ít hơn bất kỳ người nào. Anh hãy nhìn và anh sẽ thấy rõ : tôi là một thiên thể lớn nhất trong tất cả các thiên thể. Quả là mặt trời và mặt trăng có chiếc sáng và thậm chí còn chiếu khá sáng nữa là đằng khác, còn tôi thì không chiếc sáng, nhưng tôi lại là lớn hơn mặt trời và mặt trăng nhiều. Tôi không thèm nói đến các vì sao, bởi vì chúng nhỏ tới mức có nhiều ngôi có thể nằm gọn trên móng tay của tôi. - Nói đến đây, trên mặt chú ấy xuất hiện một cái gì đó giống như một nụ cười ngụ ý tốt, rồi chú ấy nói tiếp : - Nếu anh muốn, anh hãy liên kết với tôi, trở thành một vệ tinh của tôi và chúng ta sẽ cùng quay với nhau. Lúc bấy giờ, nếu không kể tôi, anh sẽ là thiên thể lớn nhất trong tất các thiên thể".

Nhưng ta đã vui mừng một cách vô ích trước sự biểu hiện tình cảm anh em ấy, mặc dù các biểu hiện quả là khác thường, bởi vì sau đó chú Ôma Iuxup đã nói rõ đề nghị của mình : "Tất cả các tinh tú đều có vệ tinh, còn tôi thì không. Tôi cảm thấy ngượng ngùng thế nào ấy đối với các tinh tú khác".

Ta ngạc nhiên trước sự dốt nát và sự ngông cuồng ngu xuẩn của chú em ta.

Hiểu rằng chú Ôma Iuxup không muốn quay trở về trái đất nữa, ta buồn bã bảo chú ấy : "Xin vĩnh biệt chú, bởi vì ta đang vội : ta còn phải về cho kịp để gửi thư chúc mừng một cậu bạn trẻ tuổi của ta".

Nhưng có lẽ chú Ôma Iuxup thích thú với ý định của mình, nên chú ấy gào lên : "Vậy thì ai sẽ là vệ tinh cho ta ? Muốn sống thì ở lại đây với ta, nếu không ta sẽ xé xác mi ra từng mảnh !"

Nói rồi, chú ấy túm lấy ngay chân trái ta, nhưng ta không lúng túng, liền quay ngoắt sang một bên và vùng khỏi tay chú Ôma Iuxup, để lại trong tay chú ấy một chiếc giày của ta. Dĩ nhiên là chú ấy muốn đuổi theo ta, nhưng không thể làm việc ấy được, bởi vì chú ấy phải tiếp tục con đường vô tận của mình theo cái đường cong kín gọi bằng danh từ khoa học là "quỹ đạo".

Nhưng sau khi bay được một quãng khá xa, ta vẫn cảm thấy thương hại chú em khó chịu và ích kỷ của mình, nên bèn nói to với chú ấy : "Hỡi chú Ôma Iuxup, nếu quả thật là chú cần các vệ tinh, thì việc đó nào có khó gì !"

Ta liền rứt năm sợi râu, ngắt chúng ra thành những đoạn nhỏ và thổi chúng bay đi tứ phía. Thế là nhiều quả cầu đẹp, đủ màu, cỡ từ hạt đậu đen đến quả bí đỏ rất to, bắt đầu quay xung quanh chú Ôma Iuxup. Về kích thước và vẻ đẹp, các vệ tinh đó hoàn toàn tương xứng với chú ấy.

Em trai ta là người thiển cận, ít nhất là cho đến thời điểm này, có lẽ trước đó chú ấy không hề nghĩ ra rằng : tự mình cũng có thể tạo ra cho mình các vệ tinh. Còn bây giờ, với cái tính kiêu ngạo cực kỳ của mình, chú ấy lại muốn mình phải có một vệ tinh to bằng quả núi. Và lập tức một vệ tinh như thế đã xuất hiện bên cạnh chú ấy. Nhưng bởi vì khối vật chất chứa đựng trong quả núi ấy lớn hơn nhiều nghìn lần trọng lượng cơ thể chú em trai Ôma Iuxup bốc đồng và dại dột của ta, cho nên chú ấy tức khắc bị hút vào cái thiên thể mới mà chính chú ấy đã tự tạo nên, rồi chú ấy lại nẩy tung ra như quả bóng và vừa gào thét vừa bắt đầu quay vùn vụt xung quanh thiên thể đó.

Vậy là chú Ôma Iuxup đã trở thành nạn nhân của thói hiếu danh quá quắt của mình : chú ấy lại biến thành vệ tinh của chính cái vệ tinh do chú ấy tự tạo nên.

Thế rồi ta quay trở về trái đất và ngồi viết cho cậu bức thư này, hỡi cậu bé chứa đựng trong con người mình mọi mặt tốt, để cậu biết rõ chuyện đã xảy ra.

Ta cũng phải báo ngay cho cậu biết rằng : ta đã thấy trong cửa hàng bán rađiô ở phố Gorki có bày một chiếc rađiô chín bóng tốt cực kỳ và những ưu điểm của nó thì nhiều vô kể. Còn về hình thức, nó làm vừa lòng cả những người khó tính nhất. Ta đã nghĩ rằng nếu lắp vào chiếc rađiô ấy..."

Tiếp đó là đoạn thư tiêu biểu của một người chơi rađiô nghiệp dư rất say mê và dẫn đoạn này ra đây thì chẳng có ý nghĩa gì cả, bởi vì những người ham thích rađiô sẽ chẳng tìm thấy một điều gì mới mẻ cho mình, còn những người không ham thích nghành công nghiệp chế tạo các phương tiện thông tin liên lạc ấy cũng sẽ chẳng tìm thấy điều gì đáng chú ý.



LXIV. ĐOẠN KẾT

Nếu bạn nào đó trong số các bạn đã từng đọc cuốn truyện rất thật này đi ngay qua phố Radin [1] ở Matxcơva, ghé vào phòng tiếp khách của Tổng cục Đường biển phương Bắc, thì sẽ thấy một ông già nhỏ nhắn đầu đội mũ cói cứng, chân đi đôi giày hồng nhạt thêu những đường chỉ vàng và bạc, đang ngồi giữa mấy chục người ước ao được làm việc tại Bắc cực. Đó chính là ông Khôttabưt của chúng ta. Mặc dù đã hết sức cố gắng, ông già vẫn không thể nào xin được chân nhân viên vô tuyến điện ở một trạm Bắc cực nào đó.

Chỉ riêng cái bề ngoài của ông thôi - bộ râu bạc phơ dài đến tận thắt lưng và như vậy dứt khoát là tuổi cao - đã là một trở ngại nghiêm trọng để cử đi công tác trong hoàn cảnh lạnh lẽo của vùng Bắc cực. Nhưng tình thế của ông lại càng tuyệt vọng hơn khi ông khai lý lịch.

---

[1] Radin X.T - người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nông dân năm 1670 - 1671

Trả lời câu hỏi về nghề nghiệp của mình trước năm 1917 [1], ông viết chân thật : *"Thần chuyên nghiệp"*. Trả lời câu hỏi về tuổi : *"3.732 năm 5 tháng"*. Còn câu hỏi về hoàn cảnh gia đình, ông Khôttabưt trả lời chất phác : *"Mồ côi cả bố lẫn mẹ. Chưa vợ. Có em trai tên là Ôma Iuxup, trước tháng Bảy năm ngoái sống dưới đáy Bắc Băng Dương trong một cái bình đồng, còn bây giờ đang làm vệ tinh của trái đất"*. Vân vân và vân vân.

Đọc bản khai lý lịch này, mọi người đều nghĩ rằng ông Khôttabưt loạn óc, mặc dù các bạn đã từng đọc cuốn truyện của chúng tôi đều biết rõ rằng ông già viết thật một trăm phần trăm.

Dĩ nhiên ông già có thể dễ dàng biến mình thành một chàng trai, bịa đặt ra bất kỳ một lý lịch tốt nào hoặc cùng lắm thì cũng có thể lập ra mưu kế như mưu kế đã dùng để đi du ngoạn trên tàu "Lađôga". Nhưng vấn đề là ở chỗ ông già quyết định dứt khoát rằng sẽ xin đi công tác ở Bắc cực một cách đứng đắn không hề lừa dối chút nào.

Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, ông Khôttabưt ngày càng ít đến phòng tiếp khách của Tổng cục Đường biển phương Bắc. Ông học thêm về lý thuyết kỹ thuật vô tuyến điện để tập tự chế tạo một chiếc rađiô. Với năng khiếu và tính cần cù của ông, đó không phải là một việc vô hy vọng, Chỉ thiếu có thầy giáo mà thôi.

---

[1] Trước Cách mạng Tháng Mười năm 1917 ở Nga.

Ông Khôttabưt muốn cả hai cậu bạn trẻ tuổi của ông sẽ dạy cho ông, và điều duy nhất mà chúng tôi được biết là hai cậu bé chỉ có thể hứa với ông già : hằng ngày, chúng sẽ kể lại cho ông nghe tất cả những gì mà chúng đã được dạy ở trường. Ông Khôttabưt đắn đo suy nghĩ và quả quyết rằng : cuối cùng việc đó cũng chẳng phải là dở.

Vậy là bây giờ cả Vônca lẫn Giênia đều phải học rất chăm chỉ, được toàn điểm năm để không phải xấu mặt trước người học trò già của họ. Ba ông cháu đã quyết định rằng, với sự giúp đỡ của hai cậu bạn trẻ tuổi, ông Khôttabưt sẽ học hết chương trình trung học cùng một lúc với Vônca và Giênia.

Nhưng tới lúc đó, ba ông cháu không còn đi chung một con đường nữa. Nếu các bạn còn nhớ, Giênia từ lâu đã chọn cho mình nghề y, còn Vônca thì cũng có dự định như ông Khôttabưt. Cậu ước mơ trở thành nhà thiết kế rađiô, và tôi xin cam đoan với các bạn rằng: Vônca sẽ không phải là người kém cỏi trong cái nghề khó khăn nhưng hấp dẫn ấy.

Bây giờ, chúng ta chỉ còn việc chia tay các nhân vật chính trong câu chuyện hài hước và cảm động này, chúc họ mạnh khoẻ và thu được nhiều thành công trong học tập và trong cuộc sống sau này. Nếu một lúc nào đấy, các bạn gặp ai đó trong số ba nhân vật ấy, xin các bạn chuyển hộ lời chào của tác giả, người đã tưởng tượng ra họ với tình cảm thân yêu, trìu mến.

MATXCƠVA, 1938-1955

MỤC LỤC

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN

43 Lò Đúc - Hà Nội

ÔNG GIÀ KHÔTTABUT

NGUYỄN TRƯỜNG TÂN

dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản :

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo :

PHẠM NGỌC LUẬT

- Biên tập : BÙI XUÂN MỸ
- Minh hoạ : THEO BẢN TIẾNG NGA
- Kỹ thuật vi tính : NGỌC BÁCH
- Sửa bản in : TRƯỜNG TÂN
- Vẽ bìa :

In 1000 cuốn khổ 13x19 tại Xưởng in Cty DLDV Công đoàn HP
Giấy phép xuất bản số 1214-XB-QLXB/63/17-VHTT
In xong nộp lưu chiểu quý IV năm 2005


L.I. LAGIN
Ông già Khốttabứt
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN


-04 424876 868-04


ông già khốttabứt
1 006020 900275
55.000 VNĐ
Điện thoại: 8.261652

GIÁ: 55.000Đ